

Bởi vì yêu

Contents

Bởi vì yêu	1
1. Chương 01	2
2. Chương 02	4
3. Chương 03	8
4. Chương 04	12
5. Chương 05	13
6. Chương 06	14
7. Chương 07	16
8. Chương 08	17
9. Chương 09	20
10. Chương 10	22
11. Chương 11	25
12. Chương 12	28
13. Chương 13	28
14. Chương 14	31
15. Chương 15	33
16. Chương 16	35
17. Chương 17	36
18. Chương 18	38
19. Chương 19	39
20. Chương 20	42
21. Chương 21	46
22. Chương 22	47
23. Chương 23	48
24. Chương 24	51
25. Chương 25 Part 1	52
26. Chương 25 Part 2	54
27. Chương 26	57
28. Chương 27	59
29. Chương 28	62
30. Chương 29	63
31. Chương 30	67
32. Chương 31	68
33. Chương 32	69
34. Đoạn Kết 1	72
35. Đoạn Kết 2	74

Bởi vì yêu



Giới thiệu

Layla, một bé gái năm tuổi biến mất trong một trung tâm thương mại Los Angeles. Bố mẹ cô, đã ch

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/boi-vi-yeu>

1. Chương 01

CHƯƠNG 1 - BUỔI TỐI BẮT ĐẦU MỌI CHUYỆN Chúng ta phải làm quen với điều này: vào những thời điểm quan trọng nhất trong cuộc đời, không có dấu hiệu báo trước. Ernest HEMINGWAY THÁNG MƯỜI HAI 2006 Đêm Giáng sinh, trung tâm Manhattan... Tuyết không ngừng rơi từ buổi sáng. Đờ đẫn vì lạnh, “thành phố không bao giờ ngủ” dường như quay chậm lại, bất kể ánh đèn vẫn luôn ngập tràn. Đối với một đêm Giáng sinh, giao thông thuận lợi một cách đáng ngạc nhiên, bởi màn tuyết cùng lớp tuyết dày khiến việc di chuyển nhỏ nhất cũng gặp khó khăn. Tuy vậy tại góc Đại lộ Madison và Phố 36, những chiếc limousine vẫn nối đuôi nhau theo một nhịp điệu ổn định. Chúng thả những vị khách trong xe xuống hiện một công trình mang phong cách Phục hưng, trụ sở của Morgan Library, một trong những tổ chức văn hóa nổi tiếng nhất New York, hôm nay trung tâm này sẽ kỷ niệm 100 năm ngày thành lập. Trên cầu thang lớn là một cơn lốc smoking, áo váy lông lầy, áo da lông thú và đồ trang sức. Đám đông tập trung về phía chái nhà được xây bằng thủy tinh và thép chạy dọc theo tòa nhà để gắn kết công trình với thế kỷ XXI một cách hài hòa. Ở tầng trên cùng, một hành lang dài dẫn đến căn phòng rộng, nơi có tủ kính trưng bày một vài báu vật của trung tâm: cuốn Kinh thánh của Gutenberg, bản thảo viết tay có minh họa thời Trung Cổ, những bức họa của Rembrandt, Léonard de Vinci và Van Gogh, những bức thư của Voltaire và Einstein, và thậm chí một mẫu khăn giấy mà trên đó Bob Dylan đã viết lời cho bài hát Blowin’ in the Wind. Dần dần, trật tự được thiết lập, những người đến muộn bước nhanh vào chỗ của mình. Tối nay, một phần của phòng đọc đã được sắp xếp thật đặc biệt để cho phép một vài người được hưởng đặc ân nghe nữ nghệ sĩ violon Nicole Hathaway chơi những bản sonat của Mozart và Brahms. Nữ nghệ sĩ violon bước lên sân khấu trong tiếng vỗ tay nhiệt liệt. Đó là một phụ nữ khoảng ba mươi tuổi, dáng vẻ thanh lịch và mực thước. Búi tóc theo kiểu Grace Kelly[1] tạo cảm giác cô giống như vai nữ chính trong các bộ phim của đạo diễn Alfred Hitchcock... Được đánh giá cao trên các sân khấu quốc tế, cô đã từng chơi với những dàn nhạc lớn nhất thế giới, và kể từ khi đĩa nhạc đầu tiên của cô được thu âm vào năm mười sáu tuổi, cô đã nhận được vô số lời khen tặng. Năm năm trước, một tấm thảm kịch đã tàn phá cuộc sống của cô. Báo chí và truyền hình đã nhắc đi nhắc lại sự kiện này và kể từ đó, sự nổi tiếng của cô đã vượt xa khỏi phạm vi những người yêu nhạc cổ điển. Nicole chào khán giả và đặt nhạc cụ của mình xuống. Vẻ đẹp cổ điển của cô hoàn toàn phù hợp với nét duyên dáng quý tộc của không gian nơi đây, như thể nữ nghệ sĩ được đặt một cách rất tự nhiên vào giữa những bức điêu khắc cổ và bản thảo viết tay thời Phục hưng. Bằng một khởi đầu mạnh dạn và có chiều sâu, cây vĩ cầm ngay lập tức hòa hợp với dây đàn và sẽ duy trì như vậy trong suốt buổi trình diễn. Bên ngoài, tuyết vẫn tiếp tục rơi trong đêm giá lạnh. Nhưng ở đây, chỉ có tiện nghi, sang trọng và sự tinh tế. o O o Cách đó chưa đầy năm trăm mét, không xa trạm tàu điện ngầm Grand Central, một nắp cống từ từ được mở ra, một cái đầu bù xù nhô lên, ánh mắt trống rỗng, khuôn mặt bầm dập vì những cú đánh... Sau khi thả con chó săn Labrador lông đen tuyền đang ôm trên tay ra, người đàn ông khó nhọc leo lên vỉa hè phủ đầy tuyết trắng. Anh ta băng qua đường, bước thấp bước cao trên mặt đường, chỉ thiếu điều bị cán nát giữa dàn hợp âm còi xe inh ỏi. Gãy gò và ốm yếu, kẻ vô gia cư mặc chiếc áo măng tô bẩn thỉu đã sờn rách. Khi anh ta gặp người qua đường, những người này rảo bước nhanh hơn và theo bản năng, tránh xa

anh ta. Điều đó hoàn toàn bình thường. Anh biết rằng anh khiến họ sợ, rằng anh bốc mùi cáu ghét, nước đái và mồ hôi. Anh chỉ mới ba mươi tuổi, nhưng trông như năm mươi. Ngày trước, anh cũng có một công việc, một người vợ, một đứa con và một ngôi nhà. Nhưng điều đó đã xảy ra lâu lắm rồi. Ngày hôm nay, anh chỉ còn là một cái bóng lang thang, một bóng ma được bao bọc bằng đồng quần áo nhàu nát như giẻ rách và lấm bầm những lời lẽ rời rạc. Anh khó nhọc đứng thẳng người lên, bò lê thì đúng hơn là bước đi, loạng choạng. Hôm nay là ngày bao nhiêu? Mấy giờ rồi? Giờ là tháng mấy? Anh không còn biết nữa. Trong đầu anh mọi thứ lẫn lộn hết cả. Trước mắt anh, ánh sáng thành phố dường như nhòa đi. Những bông tuyết lạnh giá do gió thổi tới rạch xé khuôn mặt anh như từng nhát dao cứa. Bàn chân lạnh cóng, dạ dày đau quặn, xương cốt như muốn sụm xuống. Đã hai năm kể từ ngày anh rời bỏ xã hội loài người để chui xuống lòng thành phố. Như hàng nghìn kẻ vô gia cư khác, anh đã tìm đến dưới bến tàu điện ngầm, ống cống và hệ thống đường sắt. Những công dân trung thực và du khách đã được an lòng biết mấy: chính sách không khoan hồng[2] được thành phố thực hiện mang lại nhiều thành quả, góp phần dọn sạch bề mặt Manhattan một cách triệt để. Nhưng dưới những tòa nhà chọc trời rực rỡ ánh đèn còn ẩn giấu một thế giới song song: một New York của những con người thân tàn ma dại hoạt động trong mạng lưới cống ngầm, hốc tường và các lỗ hổng. hàng nghìn “người-chuột”, bị đẩy vào những khu dành cho người nghèo, trốn chạy sự trấn áp của cảnh sát, nêch chắt trong những ống cống bẩn thỉu giữa những nhúc chuột và phân cứt. Thực tế là như vậy đấy. Người đàn ông lục tìm trong túi áo lôi ra một chai đựng loại rượu kém chất lượng. Hiển nhiên là anh ta uống. Làm sao có thể khác được cơ chứ? Một cốc đầy tràn, rồi lại một cốc nữa. Để quên đi giá lạnh, sợ hãi, và bẩn thỉu. Để quên đi cuộc sống trước kia. o O o Tiếng vĩ cầm cuối cùng của Nicole Hathaway. Khoảng thời gian giữa hai khuôn nhịp, không khí im ắng trầm lắng bao trùm khắp cử tọa. Sự im lặng tuyệt vời dõi theo Mozart, như vẫn đang còn dư âm bản nhạc của Mozart, ngay lập tức bị những tràng pháo tay rôm rả đẩy lui. Nữ nghệ sĩ violon nghiêng đầu cúi chào, đón nhận những bó hoa rồi bước qua khán phòng để nhận những lời chúc mừng không dứt. Khán giả phấn khởi cũng vô ích. Nicole biết rõ rằng màn trình diễn của cô chẳng phải là điều gì đó vĩ đại. Cô đã chơi những bản sonat với một kỹ thuật hoàn hảo, sự tập trung tuyệt đối và dồn vào đó nhiều công sức. Nhưng không phải với tình cảm của cô. Lơ đãnh, cô máy móc bắt tay một vài người, nhấp môi một cốc sâm banh, rồi tìm cách trốn đi. - Em muốn chúng ta về không, em yêu? Cô từ từ quay người về phía giọng nói làm yên lòng đó. Eriq, người bạn trai sống cùng cô, đang đứng trước mặt với ly Martini trong tay. Anh chàng luật sư thương mại này ít nhiều cũng đã cùng chia sẻ cuộc sống với cô từ vài tháng nay. Vẫn luôn ân cần, anh ta biết có mặt ở đó vì cô vào thời điểm cô cần. - Vâng. Đầu em đang quay cuồng. Đưa em về nhà đi. Tiền liệu trước được câu trả lời của cô, anh ta vội vàng chạy về phía phòng treo áo và đang rộng chiếc áo bằng vải flanel màu ghi để cô mặc vào trước khi kéo khóa che kín cổ. Sau khi chào tạm biệt ngắn gọn các vị khách mời, họ đi xuống cầu thang lộng lẫy bằng đá cẩm thạch, trong khi đó, ở trên tầng, buổi lễ vừa mới bắt đầu bước vào giai đoạn cao trào. - Anh sẽ gọi taxi cho em, Eriq đề nghị khi cả hai bước vào sảnh lớn. Anh đi lấy xe của mình ở văn phòng và sẽ gặp lại em sau. - Em đi cùng anh, chỉ cách đây chưa đầy năm phút mà. - Em đùa chắc! Thời tiết đang tệ lắm. - Em cần đi bộ và hít thở chút không khí trong lành. - Nhưng điều đó có thể sẽ nguy hiểm! - Đi bộ ba trăm mét trở nên nguy hiểm từ khi nào vậy? Vả lại còn có cả anh đi cùng nữa chứ. - Tùy em thôi. Họ bước ra vỉa hè trong im lặng và rảo bước trở về Đại lộ 5 trong cái lạnh cắt da cắt thịt. Giao thông vẫn luôn thưa thớt; những bông tuyết nặng nề và lặng lẽ tiếp tục chất đồng trên thành phố. Hiện giờ chiếc ô tô chỉ còn cách chưa đầy một trăm mét, ngay sau công viên Bryant. Trong những ngày đẹp trời, nơi đây là một khoảnh đất tuyệt vời nằm lọt thỏm giữa thảm xanh cây cối, địa điểm lý tưởng để tắm nắng, dã ngoại hay chơi cờ gần đài phun nước. Nhưng vào tối nay, nơi này trở nên đầy nguy hiểm, chìm trong bóng tối, vắng tanh vắng ngắt... - ĐƯA TIỀN ĐÂY! Nicole hét lên một tiếng khô khốc. Một lưỡi dao vừa lóe lên trước mắt cô, sáng chói như tia chớp. - TIỀN ĐÂY, TAO NÓI MÀY ĐÂY! tên cầm dao ra lệnh. Đó là một gã đàn ông không đoán định được tuổi, trông thô lỗ và lực lưỡng. Cái đầu cạo nhẵn thín của hắn lộ ra khỏi tấm áo gió tối màu dài tới tận đầu gối. Khuôn mặt hắn, bị xuyên thủng bởi hai con mắt nhỏ tí ánh lên tia nhìn điên cuồng, có một vết sẹo lồi chạy dọc theo suốt chiều dài. - NHANH LÊN! - ĐƯỢC RỒI! ĐƯỢC RỒI! Eriq đầu hàng bằng cách đưa ví rồi đưa luôn cả chiếc đồng hồ Breitling cùng điện thoại di động của mình. Gã đàn ông cướp tất cả rồi tiến lại gần Nicole để giật túi xách cùng túi đàn violon của cô. Nữ nhạc công cố gắng che giấu nỗi sợ hãi của mình, nhưng cô không thể đối mặt với ánh mắt của kẻ cướp và không thể làm gì khác ngoài việc nhắm mắt lại. Trong khi một bàn tay giật lấy chiếc vòng ngọc trai của cô, cô đọc nhắm bằng chữ cái ngược từ cuối lên. Rất nhanh. Như cô vẫn thường làm lúc còn nhỏ, để chế ngự nỗi sợ hãi. Z Y X W V U... Đó là cách duy nhất cô tìm được để tập trung chú ý vào một cái gì đó, đồng thời hy vọng

giây phút này từ giờ trở đi chỉ còn là một kỷ niệm tồi tệ. T S R Q P O... Hắn sẽ bỏ đi, hắn đã có cái hắn muốn: tiền, điện thoại, đồ trang sức... N M L K J I H... Hắn sẽ bỏ đi. Giết chúng ta hắn chẳng được lợi lộc gì cả. G F E D C B A... Nhưng, khi cô choàng mở mắt, gã đàn ông vẫn luôn ở đó và hắn đưa tay ra trước với ý định đâm cô một nhát. Eriq đã nhìn thấy con dao vung lên phía trước, nhưng anh ta đông cứng lại vì sợ và không thực hiện bất kỳ hành động nhỏ nhất nào để bảo vệ cô. Tại sao cô không ngạc nhiên về thái độ của anh ta? Dù sao đi nữa, cô cũng không có thời gian để nhúc nhích. Là nữ khán giả bất lực, cô nhìn như thôi miên con dao sẽ cắt đứt cổ họng mình. Vậy là cuộc đời cô sẽ chỉ có như vậy thôi sao? Một khởi đầu đầy triển vọng, một môi trường xán lạn sau đó là tụt dốc xuống địa ngục rồi đến một kết cục lãng xẹt xảy đến mà không hề báo trước. Với cảm giác xót xa là nhân vật nữ chính trong một câu chuyện vẫn còn dang dở... Thật lạ lùng. Người ta thường nói rằng vào thời điểm cận kề cái chết, bạn có thể thấy lại những thời điểm quan trọng của cuộc đời mình dần dần hiện lên như đoạn phim quay chậm. Đối với Nicole, cô chỉ thấy một cảnh duy nhất: một bãi biển trải dài xa ngút tầm mắt, không một bóng người, ngoại trừ hai người đang vui mừng vẫy tay chỉ về hướng cô. Cô thấy rõ ràng khuôn mặt hai người ấy. Khuôn mặt thứ nhất là của người đàn ông duy nhất mà cô mãi yêu và là người cô không thể giữ lại bên mình. Khuôn mặt thứ hai là của con gái cô, người mà cô không thể bảo vệ. o o o Minh đã chết. Không. Minh chưa chết. Tại sao vậy? Ai đó đột nhiên xuất hiện như từ trên trời rơi xuống. Một kẻ vô gia cư. Ban đầu Nicole nghĩ đến một vụ tấn công mới, trước khi kịp hiểu ra là kẻ mới đến đang cố gắng cứu cô. Trên thực tế, chính anh ta vừa mới nhận một nhát dao vào bả vai. Bất chấp vết thương, anh ta nhanh nhẹn nhổm dậy và tức giận lao vào tên cướp, tước vũ khí của hắn và khiến hắn phải buông chiến lợi phẩm ra. Kết quả là một cuộc chiến tay không, quyết liệt và bất phân thắng bại. Thân hình kém vạm vỡ hơn không ngăn cản anh chàng vô gia cư giữ thế thượng phong. Được con chó của mình, một chú Labrador sẫm màu giúp sức, cuối cùng anh đã khiến đối thủ buộc phải bỏ chạy. Nhưng chiến công của anh cũng để lại những hậu quả. Kiệt sức, anh ngã vật xuống nền tuyết, mặt úp xuống vỉa hè đóng băng. Ngay lập tức, Nicole lao về phía anh, một trong hai chiếc giày cao gót bóng láng của cô văng ra. Cô ở đó, đầu gối quỳ trên lớp băng lạnh giá, bên đầu người đàn ông vừa mới cứu mạng mình. Cô nhận thấy vết máu trên tuyết. Tại sao kẻ vô gia cư này lại chấp nhận mạo hiểm vì cô? - Chúng ta sẽ đưa anh ta hai mươi đô la để cảm ơn anh ta, Eriq vung về đề nghị trong khi thu lượm ví và điện thoại của mình dưới lớp tuyết lạnh giá. Giờ thì nguy hiểm đã qua, luật sư đã tìm lại được vẻ cao ngạo vốn có. Nicole nhìn anh ta trừng trừng vẻ khinh bỉ. - Anh không thấy anh ta bị thương à? - Trong trường hợp này, anh sẽ gọi cảnh sát. - Không phải gọi cho ảnh sát mà là gọi xe cứu thương! Khó nhọc lắm rồi cuộc cô cũng lật được người đàn ông xa lạ nằm ngửa ra. Cô đặt bàn tay lên bờ vai anh giờ đang chảy máu xối xả, rồi cô ngẩng gương mặt anh, phủ đầy râu ria. Ban đầu cô không nhận ra anh, cho đến khi cô nhìn thấy đôi mắt anh đang chăm chăm nhìn cô đầy lo lắng. Vậy là có thứ gì đó trong cô bỗng nhiên vỡ òa. Một luồng hơi nóng tràn ngập khắp cơ thể cô. Cô còn chưa biết đó là nỗi đau hay sự thổ phào nhẹ nhõm. Cảm giác đau đớn hay niềm hy vọng đã trôi dạt trong đêm đen. Cô nghiêng người về phía anh, cúi sát vào mặt anh để bảo vệ anh trước cơn lốc tuyết đang vây lấy anh. - Em làm gì vậy? Eriq lo lắng hỏi. - Tắt điện thoại và đi lấy xe của anh đi, cô vừa đứng lên vừa ra lệnh cho Eriq. - Tại sao? - Người đàn ông này... em có quen anh ta. - Sao cơ, em có quen anh ta à? - Hãy giúp em đưa anh ta về nhà, cô yêu cầu mà không trả lời câu hỏi của Eriq. Eriq gật đầu, rồi thở dài: - Chết tiệt, nhưng gã này là ai mới được chứ? Mắt nhìn xa xăm, Nicole im lặng một lúc trước khi thì thầm: - Đó là Mark, chồng em. Chú thích [1] Nữ diễn viên nổi tiếng người Mỹ gốc Ireland sau trở thành bà hoàng Monaco (Những chú thích nếu không có lưu ý gì thêm đều là của người dịch). [2] Chính sách nhằm trừng phạt nghiêm khắc những tội phạm mắc lỗi nhỏ nhất do thành phố New York áp dụng. Không có bất kỳ sự dung thứ cũng như tình tiết giảm nhẹ nào.

2. Chương 02

CHƯƠNG 2 - MẮT TÍCH Ta chưa bao giờ gặp phải nhiều khổ đau đến thế như khi ta yêu nhau. FREUD Brooklyn, phía bên kia bờ sông, trong sự tiện nghi êm ái của ngôi nhà nhỏ xây từ thời Victoria được tô điểm bằng loạt tòa tháp nhỏ và máng nước... Ngọn lửa bập bùng tí tách trong lò sưởi. Vẫn còn bất tỉnh, Mark Hathaway nằm dài trên tràng kỷ ngoài phòng khách, một tấm chăn dày quấn quanh chân. Cúi người bên vai anh, bác sĩ Susan Kingston kết thúc mũi khâu cuối cùng. - Vết thương không sâu lắm, bác sĩ vừa

tháo găng tay vừa giải thích cho Nicole. Nhưng chính tình trạng sức khỏe chung của Mark mới làm mình lo ngại: anh ấy bị viêm phế quản rất nặng và cơ thể anh ấy toàn vết xuất huyết dưới da cùng những vết cước do lạnh. Vừa mới chập tối nay, trong khi đang cùng gia đình thưởng thức món bánh Christmas pudding truyền thống, Susan đã nhận được cú điện thoại của người hàng xóm, Nicole Hathaway, đề nghị cô đến chăm sóc người chồng đang bị thương của mình. Mặc dù rất ngạc nhiên nhưng Susan không hề do dự một giây. Chồng cô và cô biết rất rõ Mark và Nicole. Trước khi tấn thảm kịch xảy ra cách đây năm năm, hai cặp vợ chồng rất có thiện cảm với nhau và thường xuyên đi chơi cùng nhau, cùng nhau thưởng thức những món ăn lần lượt tại từng nhà hàng Ý trong khu phố Park Slope, cùng nhau lục lọi tại nhà những người buôn đồ cổ ở Brooklyn Height và cùng chạy bộ trên những thảm cỏ rộng lớn của công viên Prospect vào mỗi dịp cuối tuần. Ngày hôm nay, thời kỳ đó dường như đã mãi xa, gần như không còn trong thực tại. Mắt dán chặt vào Mark, Susan không thể ngăn mình cảm thấy một cảm giác vô cùng rối bời. - Cậu biết là anh ấy sống ở ngoài đường chứ? Nicole lắc đầu, không thể thốt lên lời. Một buổi sáng, vào hai năm trước, chồng cô nói với cô rằng anh sẽ ra đi, rằng anh không thể sống “như vậy” được nữa, rằng anh không còn chút sức lực nào nữa. Cô đã làm tất cả để giữ anh lại, nhưng đôi khi tất cả vẫn chưa phải là đủ. Kể từ đó đến nay, cô không hề có chút tin tức nào của anh. - Mình đã tìm cho anh ấy thuốc giảm đau cũng như thuốc kháng sinh, Susan vừa nói vừa thu xếp dụng cụ. Nicole tiễn Susan ra đến tận cửa. - Ngày mai mình sẽ quay lại, Susan hứa, nhưng... Cô bỏ lửng câu nói giữa chừng, vừa cảm thấy xấu hổ vừa khiếp sợ điều gì sắp nói ra: - ... đừng để anh ấy lại ra đi trong tình trạng này, cô nói tiếp, nếu không... anh ấy sẽ chết. o o - Thế nào? - Thế nào cái gì? - Chúng ta sẽ làm gì? Eriq hỏi. Với chồng của em ấy? Ly whisky trên tay, tay luật sư đi đi lại lại trong bếp. Nicole ngược nhìn người đàn ông với tâm trạng đan xen giữa chán nản và kinh tởm. Cô đã làm gì với gã đàn ông như thế này từ gần một năm qua? Làm sao cô có thể để hấn bước vào cuộc đời mình? Tại sao cô lại dính vào hấn cơ chứ? - Hãy đi đi, tôi xin anh đấy, cô thì thào. Eriq lắc đầu. - Không có chuyện anh bỏ em vào những lúc thế này đâu. - Khi tôi bị dao kề cổ, điều đó không ngăn anh bỏ tôi chác! Anh ta đứng im bất động, cảm thấy nhục nhê ê chề, và phải mất một lúc trước khi thử cất lời biện minh: - Nhưng anh không có thời gian để... anh ta bắt đầu cá nói mà không thể kết thúc câu. - Đi đi, Nicole nhắc lại rất ngắn gọn. - Nếu đó là điều em thực sự muốn... Nhưng ngày mai sẽ gọi cho em, anh ta nói thêm trước khi bỏ đi. Nhẹ nhõm vì đã rũ bỏ được Eriq, Nicole quay trở lại phòng khách. Cô tắt hết đèn, và không hề gây ra tiếng động nào, kê một chiếc pho tới sát với tràng kỷ để được gần Mark. Gian phòng chỉ được chiếu sáng bởi làn ánh sáng mờ mờ màu cam phát ra từ đám than hồng đang rực cháy trong lò sưởi và giờ đây đang ngập tràn trong bầu không khí thật yên bình. Kiệt sức và lúng túng, Nicole đặt tay lên tay chồng và nhắm mắt lại. Họ đã từng vô cùng hạnh phúc trong ngôi nhà này! Họ từng sung sướng đến phát điên khi tìm ra ngôi nhà này. Đó là một trong những loạt nhà xây thẳng hàng và có kiến trúc hệt nhau kiểu brown-stones được xây dựng vào cuối thế kỷ XIX với mặt tiền bằng đá nâu và một mảnh vườn rất xinh. Họ đã mua ngôi nhà cách đây mười năm, ngay trước khi đứa con gái đầu lòng của họ chào đời, đứa con mà họ muốn nuôi sống trong điều kiện tách biệt khỏi sự ồn ào náo nhiệt của Manhattan. Trong tủ sách gia đình, một vài bức ảnh được lồng trong khung gợi nhắc lại tháng ngày hạnh phúc đã qua. Trước tiên là bức ảnh một người đàn ông và một phụ nữ tay trong tay, ánh mắt đắm đuối và cử chỉ dịu dàng. Kỳ nghỉ lãng mạn tại Hawaii rồi cùng nhau phiêu lưu ở công viên quốc gia Grand Canyon bằng xe máy. Tiếp đến là một bức ảnh chụp lúc siêu âm và rồi vài tháng sau là bức ảnh một đứa bé khuôn mặt tròn trĩnh đang đón lễ Giáng sinh đầu tiên trong đời. Trong mấy bức ảnh cuối cùng, đứa bé ấy trở thành một cô gái nhỏ đã rụng những chiếc răng sữa đầu tiên. Cô bé tự hào đứng trước lũ hươu cao cổ ở vườn bách thú Bronx, đang chỉnh sửa lại chiếc mũ bonê dưới làn tuyết của Montana và giờ ra trước ống kính đôi cá khoang cổ của mình, Ernesto và Cappuccino. Hương vị của tháng ngày hạnh phúc đã biến mất mãi mãi... Mark húng hắng ho trong khi ngủ. Nicole thốt rừng mình. Người đàn ông đang ngủ trên tràng kỷ chẳng có nét gì liên quan đến người mà cô đã lấy làm chồng. Chỉ có những bằng cấp, những bằng khen treo kín tường như chiến lợi phẩm chứng minh rằng Mark từng là một nhà tâm lý học trẻ nổi tiếng. Được đánh giá là chuyên gia trong việc đối phó với những cú sốc, Cục Hàng không liên bang FAA và Cục Điều tra liên bang FBI đã mời anh đến làm việc khi xảy ra tai nạn hàng không và những vụ bắt cóc. Sau vụ 11 tháng Chín, anh đã tham gia vào nhóm các nhà tâm lý học được thành lập để chăm sóc gia đình nạn nhân cũng như những nhân viên làm việc tại Trung tâm Thương mại thoát khỏi thảm họa. Bởi người ta không bao giờ bình an vô sự thoát khỏi thảm họa kinh hoàng kiểu này. Một phần trong chính con người chúng ta sẽ luôn bị cầm tù trong những tiếng kêu thét, ngọn lửa và máu. Có thể bạn không chết nhưng bạn sẽ luôn cảm thấy bị vẩn đục, bị hao mòn bởi cảm giác tội lỗi, bị giày vò bởi nỗi kinh hoàng ngấm ngầm và bị dẫn dắt bởi một câu hỏi ám ảnh mà không bao giờ có được câu trả lời: tại sao bạn lại được

cứu sống, chính bạn chứ không phải là những người khác? Chính bạn chứ không phải con cái bạn, vợ bạn, hay bố mẹ bạn... Song song với công việc của một bác sĩ tâm lý, Mark còn tham gia viết bài về những thí nghiệm của mình trên các tạp chí phổ biến kiến thức có lượng phát hành vô cùng lớn. Thông qua các bài viết, anh quan tâm đến việc phổ biến rộng rãi những liệu pháp điều trị mới - trò chơi nhập vai, giấc ngủ thoải mái... - những liệu pháp mà anh đã tiến hành thử nghiệm với người cộng sự và cũng là người bạn thuở thiếu thời của mình, Connor McCoy. Dần dần, Mark đã trở thành một bác sĩ tâm lý nổi tiếng mà người ta thường xuyên thấy xuất hiện trên các Chương trình truyền hình và sự nổi danh bất ngờ đã đẩy cả hai người, anh và Nicole, bước lên bục sân khấu truyền thông. Trong số báo viết về những cặp vợ chồng nổi tiếng nhất New York, tuần báo danh tiếng Vanity Fair đã dành cho họ một bài báo dài tới bốn trang cùng những bức ảnh minh họa vô cùng quyến rũ. Một sự công nhận. Nhưng câu chuyện cổ tích trên mặt giấy lảng đã vỡ tan tành trong một sớm một chiều. Vào một buổi chiều tháng Ba, Layla, cô con gái năm tuổi của họ đã biến mất tại một trung tâm thương mại tại quận Cam, phía nam Los Angeles. Lần cuối cùng người ta nhìn thấy cô bé là khi cô đang ngẩn nhìn những món đồ chơi được bày trong tủ kính của gian hàng Disney. Bảo mẫu của cô bé, một cô gái au pair[1] trẻ người Úc, đã để Layla một mình trong vài phút. Chỉ đúng bằng thời gian thử một chiếc quần jean hạ giá tại cửa hàng Diesel ngay bên cạnh... Tổng cộng là bao nhiêu thời gian đã trôi qua trước khi cô nhận ra Layla biến mất? “Không quá năm phút”, cô bảo mẫu khẳng định với những nhân viên điều tra. Cũng có thể nói đó là một khoảng thời gian khá lâu. Tất cả đều có thể xảy đến trong vòng năm phút. Người ta đều biết rằng những giờ đầu tiên ngay sau khi một đứa trẻ biến mất là cực kỳ quan trọng. Chính trong khoảng thời gian này, người ta có nhiều cơ hội nhất để tìm thấy nó vẫn còn sống sót bình an. Qua bốn mươi tám tiếng, khả năng tìm thấy giảm xuống đến mức đáng báo động. Trời mưa như trút nước vào ngày 23 tháng Ba đó. Mặc dù đứa trẻ biến mất giữa ban ngày ban mặt và tại một nơi luôn đầy ắp người qua lại nhưng các nhân viên điều tra gặp rất nhiều khó khăn trong việc thu thập những lời chứng đáng tin cậy. Việc xem xét các băng video giám sát chẳng đem lại kết quả nào, màn hỏi cung cô bảo mẫu cũng không khá hơn, cô này chỉ phạm tội mất cảnh giác chứ không phải bắt cóc đứa trẻ. Thế rồi, nhiều ngày trôi qua... Trong nhiều tuần liền, hơn một trăm cảnh sát với sự trợ giúp của đội chó nghiệp vụ cùng máy bay lên thẳng đã quần thảo kỹ lưỡng khu vực xảy ra vụ việc. Nhưng bất kể những nỗ lực do FBI triển khai, không hề có một chút dấu vết cụ thể nào cho phép tìm ra đứa trẻ. ... rồi nhiều tháng trôi qua... Việc thiếu vắng những dấu vết điều tra khiến cảnh sát hoang mang. Không hề có bất cứ yêu cầu đòi tiền chuộc nào, không hề có bất kỳ dấu vết đáng tin cậy nào. Không gì cả. ... và nhiều năm trôi qua... Kể từ năm năm nay, tấm ảnh chụp Layla vẫn còn được dán khắp các nhà ga, sân bay và các bưu cục, ngay cạnh tấm ảnh của những đứa trẻ mất tích khác. Nhưng vẫn không thể tìm thấy Layla. Như thể đã bốc hơi. o O o Đối với Mark, cuộc đời anh chấm dứt kể từ ngày đó, ngày 23 tháng Ba năm 2002. Việc cô con gái mất tích đã khiến anh ngập chìm trong trạng thái cô đơn tuyệt vọng hoàn toàn. Bị cơn nội chấn do nỗi đau cùng cảm giác phạm tội gây ra giày vò, Mark đã rời bỏ công việc, người vợ và người bạn thân của mình. Trong mấy tháng đầu, anh đã thuê các thám tử tư giỏi nhất để nối lại cuộc điều tra lần theo những chi tiết nhỏ nhất. Không có bất kỳ kết quả nào. Vậy là, chính bản thân anh tự tiến hành điều tra trong sự kiếm tìm vô vọng. Cuộc điều tra tất phải thất bại này kéo dài ba tháng. Rồi sau đó đến lượt Mark cũng biến mất luôn, không hề để lại bất kỳ tin tức nào, không cả cho người vợ của mình cũng như cho Connor. Nicole không rơi vào trạng thái trượt dốc như thế. Ban đầu, nỗi tuyệt vọng của cô nhân lên gấp đôi do một mặc cảm tội lỗi đặc biệt: chính cô đã nài nỉ để Layla đi cùng mình đến Los Angeles, nơi cô sẽ trình diễn hàng loạt buổi độc tấu; chính cô là người đã tuyệt vọng cô bảo mẫu, do cô ta mà tấn thảm kịch mới xảy ra. Để đối mặt với những điều tồi tệ nhất, cô không tìm được cách chống đỡ nào khác ngoài việc hành động cực đoan, tiếp tục thực hiện các buổi hòa nhạc và ghi âm, thậm chí chấp nhận đề cập đến tấn thảm kịch của mình trên mặt báo hay truyền hình, chấp nhận là nạn nhân của thói tọc mạch vốn gây nhiều nguy hại. Tuy nhiên, một vài ngày sau đó, nỗi đau trở nên không thể chịu đựng được. Khi không thể chống lại những ý nghĩ bệnh hoạn của mình được nữa, Nicole thuê một phòng ở khách sạn và trùm chăn ru rú trong phòng như đang trong tình trạng ngủ đông. Mỗi người sống sót theo cách riêng của mình... o O o Đột nhiên, một thanh củi gãy rắc một tiếng trong lò sưởi. Mark đột ngột rùng mình và mở choàng mắt. Anh ngồi bật dậy và sau một vài giây, anh tự hỏi mình đang ở đâu và điều gì đã xảy đến với anh. Ngay khi nhìn thấy gương mặt Nicole, những ý nghĩ của anh dần dần được sắp xếp lại. - Em có bị thương không? anh quay sang hỏi vợ. - Không, là nhờ có anh đấy. Trong tích tắc, anh dường như lại rơi vào trạng thái lơ đãng trước khi đột ngột đứng bật dậy. - Nằm xuống đi anh, em xin anh đấy, anh cần phải nghỉ ngơi! Như thể không hề nghe thấy tiếng cô, anh bước vài bước về phía khung cửa kính. Đằng sau vách kính, đường phố rực rỡ ánh đèn, phủ một màu trắng xóa và lặng câm. - Quần áo của anh

đâu rồi? - Em đã vứt hết đi rồi, Mark, chúng quá bẩn. - Thế còn con chó của anh? - Em đã đưa nó về đây cùng anh, nhưng... nó đã bỏ trốn rồi. - Anh đi đây, anh vừa nói vừa lão đảo bước ra phía cửa. Nicole bước đến trước mặt chồng nhằm ngăn anh tiến thêm bước nữa. - Nghe này anh, giờ đã là đêm, anh bị thương, kiệt sức... Chúng ta đã không gặp nhau kể từ hai năm nay rồi. Chúng ta cần phải nói chuyện. Cô chìa tay về phía chồng, nhưng anh đẩy cô ra. Cô lại gần anh và anh kháng cự lại, rồi trong khi phản ứng, anh đã va vào kệ sách. Một khung ảnh rơi xuống nền nhà trong tiếng thủy tinh vỡ vang lên khô khốc. Mark nhặt khung ảnh lên rồi xếp nó vào vị trí cũ trên giá sách. Mắt anh dán vào bức ảnh cô con gái. Đôi mắt xanh lục và long lanh niềm vui, nụ cười nở trên môi, cô bé đang hít thở bầu không khí hạnh phúc và niềm vui sống. Vậy là điều gì đó đã tan vỡ trong anh và anh ngồi sụp xuống rồi bật khóc nức nở, lưng dựa vào tường. Đến lượt Nicole cũng thu mình sát vào ngực anh và họ ngồi như vậy rất lâu, người này lả đi trong vòng tay người kia, cùng nhau chia sẻ nỗi cô đơn tuyệt vọng, làn da mềm mại áp sát vào lớp da thô ráp, hương thơm tinh tế của nước hoa Guerlain hòa quyện với mùi hôi thối của những kẻ sống ngoài đường phố. o O o Năm lấy tay chồng, Nicole đưa anh về phía phòng tắm và mở vòi hoa sen cho anh trước khi cô đi ra. Bị hương thơm xông lên nhức đầu của dầu gội đầu quuyền rũ, Mark ở lì trong phòng tắm gần nửa tiếng dưới cơn mưa rào nhân tạo từ vòi hoa sen, nóng rẫy và có khả năng giúp con người hồi sinh. Minh mẫn vẫn còn ươn ướt, Mark giấu mình dưới chiếc khăn tắm to bản trước khi bước ra hành lang, để lại những vũng nước vương khắp nơi trên sàn nhà đánh véc nì. Anh mở cái trước đây từng là tủ quần áo của mình và nhận thấy quần áo của anh vẫn luôn nằm ở đó. Anh không buồn để mắt đến những bộ trang phục cũ - Armani, Boss, Zegna... những vết tích của một cuộc sống không còn là của anh nữa, và tự bằng lòng xô vào chiếc quần đùi, một chiếc quần jean may bằng vải dày, một chiếc tee-shirt dài tay cùng chiếc áo pull rộng. Anh bước xuống cầu thang để gặp Nicole trong nhà bếp. Kết hợp giữa đồ gỗ, đồ thủy tinh và kim loại, nhà bếp tạo ra một hiệu ứng trong suốt. Một dãy kệ bếp rộng và trống trơn chạy dọc theo chiều dài của bức tường, trong khi đó, chiếc bàn làm bếp chính được trang bị rất đầy đủ mọi gọi bạn sửa soạn làm bếp. Những năm trước đây, chiếc bàn bếp này là nơi chứng kiến bầu không khí vui vẻ trong những bữa điểm tâm sáng của cả gia đình, những lần nếp thử bánh kếp và những bữa tối ngập tràn tình yêu thương. Nhưng đã lâu lắm rồi chẳng còn ai nấu nướng tại đây nữa. - Em đã chuẩn bị cho anh món trứng ốp lết và vài lát bánh mì nướng rồi, vừa nói Nicole vừa rót cà phê vẫn còn bốc khói nghi ngút vào cốc cho chồng. Mark ngồi xuống trước đĩa thức ăn của mình rồi bật đứng dậy gần như ngay lập tức. Đôi bàn tay bắt đầu run run. Trước khi động đến đồ ăn, anh cần phải uống. Uống rượu. Dưới ánh mắt sừng sốt kinh ngạc của Nicole, anh cuống cuống mở nút chai rượu đầu tiên rơi vào tay mình và tu hết nửa chai chỉ trong vòng hai ngụm. Trong chốc lát, khi cơn run rẩy đã nguôi ngoai, anh bắt đầu ngồi ăn phần ăn của mình trong khi vẫn giữ im lặng cho đến khi cuối cùng Nicole dám lên tiếng hỏi anh: - Anh đã ở đâu vậy, Mark? - Trong phòng tắm, anh trả lời mà không nhìn cô. - Không, anh đã ở đâu trong hai năm qua? - Bên dưới. - Bên dưới nào cơ? - Trong những đường hầm tàu điện ngầm, trong cống, trong đường ống dẫn nước, cùng với những người vô gia cư khác. Hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi, Nicole lắc đầu ra dấu không hiểu. - Nhưng tại sao? - Em biết rõ tại sao, anh cao giọng nói. Nicole lại gần chồng, để cầm lấy tay anh. - Nhưng anh có một người vợ, Mark, một công việc, những người bạn... Anh rút tay ra và đứng dậy: - Hãy để anh yên! - Hãy giải thích cho em một điều, cô hét lên để giữ anh lại, cái gì đã khiến anh sống như một kẻ vô gia cư? Anh nhìn cô đăm đăm. - Tôi sống như vậy bởi vì tôi không thể sống khác được. Cô có thể, còn thì không. - Đừng tìm cách đổ lỗi cho em, Mark. - Tôi không trách móc gì cô cả. Cứ việc làm lại cuộc đời nếu như cô muốn. Còn tôi, đó là một nỗi đau mà tôi không thể vượt qua. - Anh là nhà tâm lý học, Mark. Anh đã giúp đỡ mọi người vượt qua tất cả các loại thảm họa. - Nỗi đau này, tôi không muốn vượt qua, bởi đó là điều duy nhất níu kéo tôi với cuộc sống. Đó là tất cả những gì còn lại của con bé ở trong tôi, cô có hiểu không? Không có giây phút nào tôi không nghĩ đến con bé mà không tự hỏi kẻ bắt cóc đã làm gì con bé, con bé có thể ở đâu vào lúc này. - Con bé đã chết, Mark, Nicole lạnh lùng ngắt lời. Câu nói đó vượt quá sức chịu đựng của anh. Mark đưa tay về phía Nicole, tóm lấy cổ họng cô như thể sẽ bóp cổ cô. - Làm sao cô có thể nói một điều như vậy? - Đã năm năm rồi, Mark! Cô vừa hét lên vừa vùng thoát khỏi bàn tay anh. Năm năm không có một chút dấu vết dù nhỏ nhất, năm năm không có bất kỳ yêu cầu đòi tiền chuộc nào! - Vẫn luôn có một cơ may nào đó... - Không, Mark ạ, tất cả đã kết thúc. Chẳng còn một tia hy vọng hợp lẽ nào đâu. Con bé sẽ không xuất hiện lại trong một sớm một chiều. Điều đó không bao giờ xảy ra, anh hiểu chứ, KHÔNG BAO GIỜ! - Cô im đi! - Nếu người ta tìm ra điều gì, thì đó sẽ là cái xác của con bé, chẳng có gì khác nữa đâu. - KHÔNG! - Đúng vậy đấy! Và đừng nghĩ là chỉ có mình anh đau khổ vì chuyện đó. Em sẽ phải nói gì với anh đây, chính em, ngoài đứa con gái, em còn mất cả chồng của mình nữa? Không trả lời, Mark vội vàng rời khỏi nhà bếp. Nicole theo sau anh, cô quyết tâm dón anh vào chân tường: - Anh không bao giờ nghĩ rằng chúng ta có thể

có những đứa con khác à? Anh chưa từng bao giờ tự nhủ rằng cùng với thời gian, cuộc sống sẽ hồi sinh dưới ngôi nhà này chắc? - Trước khi có những đứa con khác, tôi muốn tìm lại con gái tôi. - Hãy để em gọi Connor. Kể từ hai năm nay, anh ấy tìm anh khắp nơi. Anh ấy có thể giúp anh vượt qua khó khăn để tiếp tục tiến lên. - Tôi không muốn vượt qua khó khăn để tiếp tục tiến lên. Con gái tôi đang phải chịu đựng đau khổ và tôi muốn cùng chịu khổ với nó. - Nếu anh vẫn tiếp tục sống ở ngoài kia, anh sẽ chết! Đó là điều anh muốn phải không? Vậy thì hãy làm thế đi! Anh hãy bắn một viên đạn vào đầu mình đi! - Tôi không muốn chết, bởi vì tôi cần phải có mặt vào cái ngày người ta tìm ra con gái tôi. Nicole cần sự giúp đỡ. Cô cầm điện thoại lên và nhấn số của Connor. Nhắc máy đi, Connor, nhắc máy đi! Ở đâu đó trong màn đêm đen kịt, rất nhiều tiếng chuông điện thoại vang vọng trong khoảng không. Nicole hiểu là Connor không trả lời điện thoại và cô đã thua trong cuộc chiến này. Một mình đơn độc, cô không thể giữ chồng mình lại. Trong phòng khách, Mark nằm lại vào tràng kỷ và nghỉ thêm vài giờ nữa. Anh thức dậy cùng ngày mới, lấy chiếc túi thể thao trong tủ quần áo để cho vào đó một chiếc khăn, một chiếc áo gió, vài gói bánh biscuit cùng khá nhiều rượu. Nicole bổ sung vào bọc đồ này một chiếc điện thoại di động, một cục pin và một ổ sạc điện. - Phòng khi anh quyết định gọi Connor, hay là nếu em tìm cách liên lạc với anh... Khi Mark đẩy cánh cửa ra vào của ngôi nhà, tuyết đã ngừng rơi và những tia sáng đầu tiên của ngày mới đang điểm tô cho thành phố ánh phản chiếu phơn phớt xanh. Ngay khi Mark đặt chân lên lớp tuyết phủ kín thành phố như một tấm áo choàng dày, chú chó Labrador đen tuyền bỗng hiện ra từ đằng sau thùng rác như có phép màu và bật ra những tràng sủa ăng ẳng. Mark triu mến gãi nhẹ đầu chú chó. Anh chụm tay lại thổi thổi để sưởi ấm đôi bàn tay, quàng túi xách lên vai và nhắm thẳng hướng cầu Brooklyn. Đứng trên ngưỡng cửa, Nicole ngẩng nhìn người đàn ông của đời mình dần biến mất trong buổi sớm mai. Thế là cô chạy ra giữa phố để hét lên với anh: - Em cần anh! Loạng choạng, Mark quay lại cách cô khoảng chục mét rồi hơi nhắc cánh tay lên như thể anh đang tìm cách nói là anh rất lấy làm tiếc. Rồi anh biến mất sau góc phố. Chú thích [1] Danh từ quốc tế hóa để chỉ những sinh viên được gửi sang nước ngoài sống như thành viên trong một gia đình nuôi hay trở thành anh chị cả trong gia đình nuôi người bản xứ để học ngôn ngữ và văn hóa.

3. Chương 03

CHƯƠNG 3 - AI ĐÓ GIỐNG MÌNH Cuộc đời là một chuỗi sợ hãi. BJÖRK Người con gái mơ về một bình xăng và bao diêm. Tựa đề một cuốn tiểu thuyết của Stieg LARSSON. Văn phòng của bác sĩ Connor McCoy được đặt tại một trong những tòa tháp bằng kính của trung tâm thời gian Warner nổi tiếng, ở mạn phía Tây công viên Trung tâm. Connor rất tự hào về văn phòng làm việc của mình bởi nó được thiết kế để giúp bệnh nhân có thể cảm thấy thoải mái khi ở đây và nhận được từ nơi này tất cả những điều kiện chăm sóc tốt nhất. Nhờ những lời truyền miệng, lượng khách hàng không ngừng tăng lên, ngay cả khi những phương pháp chữa bệnh không mấy chính thống của anh chẳng được các bạn đồng nghiệp ưa thích. Vào đêm Giáng sinh này, Connor vẫn còn ở văn phòng, ngập trong đồng giấy tờ hồ sơ bệnh án của một bệnh nhân. Anh cố nén một cái ngáp và liếc mắt nhìn đồng hồ đeo tay. Một rưỡi sáng. Dù sao chẳng nữa cũng chẳng có ai đợi anh cả. Connor chỉ sống vì công việc và anh không có bạn gái cũng như gia đình. Anh đã mở phòng khám đầu tiên cùng Mark Hathaway, người bạn thuở thiếu thời mà anh cùng chia sẻ niềm đam mê ngành tâm lý học. Cả hai cùng lớn lên tại một khu phố nghèo ở Chicago. Cả hai đều đã từng biết rất rõ đau đớn là gì trước khi toàn tâm toàn ý cống hiến cả sự nghiệp cũng như sức lực của mình để hiệu chỉnh những dạng liệu pháp điều trị khác nhau. Thành công của họ vô cùng rực rỡ cho đến khi tấn thảm kịch xảy đến với Mark. Connor đã làm tất cả những gì có thể, cùng với Mark nói lại các cuộc điều tra về vụ con gái anh mất tích khi cảnh sát đã bó tay. Nhưng sự giúp đỡ của anh là không đủ: đến lượt Mark cũng biến mất, kiệt quệ vì buồn đau. Việc người cộng sự của mình đã biến mất đã khiến Connor chìm ngập trong trạng thái rối loạn tột độ. Anh không chỉ mất đi người bạn thân thiết nhất, mà cùng lúc còn gặp phải thất bại nghề nghiệp lớn nhất. Để xua đuổi những kỷ niệm tồi tệ, Connor rời khỏi ghế pho tô và tự rót ừng ực một chút rượu mạch nha. Giáng sinh vui vẻ, vừa nói anh vừa nâng cốc hướng về phía hình phản chiếu của mình trong gương. Bao quanh bằng các bức tường kính, căn phòng chìm ngập trong màn ánh sáng phi thực và tạo ra một tầm nhìn cao đến chóng mặt trông ra phía công viên. Nơi đây, tất cả đều đơn giản và ngăn nắp. Trên một giá sách bằng kim loại, hai bức tượng theo phong cách của nhà điêu khắc, họa sĩ Gi etti dường như vươn

thăng trong không gian, trong khi đó trên tường, một bức tranh đơn màu của Robert Ryman gây bối rối cho những ai chỉ nhìn thấy một khung tranh màu trắng. Đối với Connor, anh bị những biến đổi ánh sáng nhỏ nhất trên nền vải quyến rũ. Đoán biết những điều vô hình, nhìn thấu vẻ bề ngoài... Điều cốt yếu của nghề anh đang làm. Với chiếc cốc trong tay, vị bác sĩ nghiên cứu vài bức ảnh trên màn hình máy tính xách tay của mình. Đó là chuỗi những hình ảnh chụp một khu vực não bộ của một trong các bệnh nhân của anh. Mỗi lần quan sát những bản âm này, Connor đều cảm thấy bị cuốn hút. Đau đớn, yêu thích, hạnh phúc, bất hạnh: tất cả đều diễn ra trong đó, trong những bí mật của não bộ chúng ta, nằm giữa hàng tỷ nơ ron thần kinh. Ham muốn, ký ức, sợ hãi, hưng hăng, suy nghĩ, buồn ngủ đều phụ thuộc một phần vào việc cơ thể tiết ra các chất hóa học khác nhau, các nơ ron truyền tín hiệu, chịu trách nhiệm truyền thông tin từ nơ ron này đến nơ ron khác. Bị những phát minh mới nhất về ngành thần kinh học quyến rũ, Connor đã trở thành một trong những người tiên phong phân tích nguyên nhân sinh học của chứng trầm cảm. Ví dụ như một nghiên cứu mà anh đã tham chỉ ra rằng khi một gen có chức năng vận chuyển ngắn hơn bình thường thì nó sẽ có xu hướng hướng bạn đến trạng thái trầm cảm hay tự tử. Do vậy mỗi người sinh ra không phải ai cũng giống nhau về khả năng đối mặt với những thử thách của cuộc sống. Nhưng Connor không thể khẳng định chắc chắn nếu chỉ dựa vào thuyết tự định đoạt của gen. Tin chắc rằng tâm lý và sinh học có mối quan hệ mật thiết với nhau, vị bác sĩ trẻ này vẫn luôn chú ý tự trau dồi trong cả hai lĩnh vực: tâm lý học và thần kinh học. Hiển nhiên là hệ thống gen di truyền của chúng ta áp đặt chúng ta, nhưng trong suốt cuộc đời, não bộ của chúng ta có thể được tái lập trình nhờ những mối quan hệ tình cảm và tình yêu. Đó là quan điểm của anh trong mọi trường hợp: không gì giữ vai trò quyết định mãi mãi. Bác sĩ uống cạn một hơi cốc whisky của mình rồi mặc áo măng tô và rời văn phòng. Trong tòa nhà có một khách sạn năm sao cùng nhiều nhà hàng và một câu lạc bộ jazz. Những âm thanh ồn ào náo nhiệt của bầu không khí lễ hội dội lại từ các tầng gác, càng làm tăng thêm nỗi cô đơn của nhà tâm lý học. Trong thang máy, anh mở chiếc túi hai ngăn của mình ra để kiểm tra chắc chắn không quên bất cứ tài liệu nào mà anh cần nghiên cứu ở nhà vào ngày mai. Trong hai ngày tới, anh sẽ tổ chức một buổi hội thảo về tâm lý đám đông, và để đạt được hiệu quả, liệu pháp chữa bệnh kiểu này đòi hỏi phải có sự chuẩn bị vô cùng chu đáo. Anh xuống đến bãi xe ngầm dưới lòng đất mà lối vào được bảo vệ bằng hệ thống nhận dạng vòng mạc. Connor tuân thủ quá trình nhận dạng và đến lấy xe, một chiếc Aston Martin ánh bạc sáng lấp lánh như muôn nghìn ngọn lửa. Chỉ cần một động tác bấm nút trên chìa khóa để mở chiếc xe siêu tốc và rồi được đắm chìm trong mùi hương của lớp da bọc trong xe. Anh đặt chiếc túi lên ghế hành khách phía sau và rời khỏi gara nhằm hướng bùng binh Columbus. Tuyết vẫn liên tục rơi thành từng bông lớn khiến đường xá trở nên trơn trượt. Connor tiến về phía Đại lộ Mỹ nhằm thẳng hướng khu TriBeCa. Trên radio của ô tô, thứ nhạc điện tử do nhóm Radiohead trình bày đưa ta đến với một tương lai không chắc chắn và phi nhân tính mà trong đó con người sẽ thất bại trong tất cả các cuộc đấu tranh của mình. Một thứ âm nhạc rất phù hợp với trạng thái tinh thần hiện tại của anh tạo ra một cảm giác bất ổn sâu sắc này giờ không hề buông tha anh. Ở đoạn giao nhau với phố Broadway, anh cố thử tăng tốc đến mức độ nguy hiểm và suýt thì bỏ lỡ lối rẽ để rời khỏi đường. Càng ngày, anh càng hay thích cảm giác đùa giỡn với nguy hiểm. Một cách như mọi cách khác để cảm thấy mình vẫn còn sống. Anh dừng trước đèn đỏ ở đầu khu Greenwich Village. Bể ngoặt vô lăng, anh thoáng nhắm mắt lại. Mình cần phải trấn tĩnh lại! Cho đến mới đây thôi, anh vẫn nghĩ nhờ vào nghề nghiệp của mình, anh đã có thể vĩnh viễn vượt qua những nỗi sợ hãi trước kia. Anh thậm chí đã viết một cuốn sách, Sống sót, để kể lại câu chuyện đời mình và gửi đi một bức thông điệp hy vọng. Nhưng việc Mark bỏ đi đã ném tất cả qua cửa sổ và anh lại rơi vào trạng thái thất vọng đáng nguy hiểm, cảm giác cô đơn có khả năng phá hủy rất lớn cùng cảm giác tội lỗi tồn tại dai dẳng. Anh nhíu mày khi tiếng chuông điện thoại di động kéo anh ra khỏi trạng thái lơ đãng. Anh lấy điện thoại từ trong túi áo vest ra và nhìn tên của người gọi trên màn hình: Nicole Hathaway Nicole ư? Họ gần như chẳng nói chuyện với nhau kể từ khi cô đi lại với anh chàng luật sư Eriq kia. Một gã đàn ông ngu xuẩn. Trái tim anh đập liên hồi trong lồng ngực, đồng thời anh cũng hy vọng mà không quá tin vào điều đó, những tin tức mới về Mark. Hoàn toàn phấn khích, anh đang chuẩn bị ấn nút trả lời thì... - CÚT THẬT! Cánh cửa bên phía sau của chiếc Aston Martin đột nhiên bật mở và một bàn tay thò vào cướp lấy chiếc túi bằng da thuộc của anh. Không cần suy nghĩ, Connor nhảy ra khỏi xe rồi chạy đuổi theo gã kẻ cắp hay chính xác hơn... nữ đạo chích. Bất chấp những bông tuyết đang tuôn rơi, anh vẫn phân biệt được mái tóc dài của một cô gái trẻ đang ôm chặt cứng món đồ ăn cắp được trong ngực mình. Connor chạy mỗi lúc một nhanh hơn, mỗi bước chạy chỉ thiếu điều trượt ngã trên nền vỉa hè ngập nước. Khi anh chỉ còn cách cô gái chưa đầy hai mét bỗng nhiên cô ta đột ngột băng qua đường giữa dòng xe cộ, chấp nhận đối mặt nguy cơ bị đâm lộn nhào. Con bé khốn khiếp! Bất chấp mọi nguyên tắc cản trở, Connor bám theo sát cô ta từng bước. Hơn bất cứ thứ gì trên đời,

anh không muốn mất những tập hồ sơ được đựng trong chiếc túi ấy. Chúng chứa đựng cuộc sống riêng tư, những bí mật mang tính cá nhân nhất của bệnh nhân của anh. Giờ đây anh đã ở vào vị trí thuận lợi, một lần nữa lấy lại được khoảng thời gian chậm trễ đối với nữ tội phạm. Khi nhận thấy cô gái đã kiệt sức, anh lao cả cơ thể mình về phía trước để đỡ ngã cô ta bằng tất cả trọng lượng của mình. Khuôn mặt cô ta cắm vào lớp tuyết, bất động, cánh tay bị vắn ngược ra sau áp chặt vào lưng. - Trả lại tôi cái đó! Connor vừa ra lệnh vừa giật lấy chiecsetuis xách hai ngăn. Sau khi thu hồi lại tài sản của mình, vị bác sĩ từ từ đứng dậy, đồng thời kiên quyết nắm chặt cánh tay của đối thủ để buộc cô ta đứng dậy cùng anh. - Buông tôi ra! Cô gái vừa giãy giụa vừa kêu lên. Chối tai vì lời yêu cầu, Connor kéo cô ta đi thêm nhiều mét nữa cho đến khi có thể nhìn kỹ cô ta dưới ánh đèn đường. Lúc bấy giờ anh mới thật sự nhìn rõ cô gái. Đó là một cô gái trẻ khoảng mười lăm tuổi, dáng vẻ mảnh khảnh và tay chân dài ngoẵng. Làn da nhợt nhạt càng hiện rõ dưới mái tóc đen dài, cấu bấn với những lọn tóc nhuộm màu hồng điều. Chiếc áo măng tô bằng sợi vinyl đã sờn phủ trên chiếc váy ngắn thoáng để lộ lớp đồ lót chồng lên nhau được một lớp tất lưới bao phủ bên ngoài. - Buông tôi ra! Cô gái nhắc lại. Vẫn giữ thái độ đứng đưng trước tiếng kêu thét của cô ta, Connor còn siết chặt cô gái hơn nữa. Một cô gái trẻ như vậy làm gì một mình giữa đêm tối, lại đứng vào đêm Giáng sinh này? - Tên cô là gì? - FUCK OFF! Cô gái lảng nhục anh. - Bởi vì cô làm như vậy, nên tôi sẽ dẫn cô đến đồn cảnh sát! - Đồ đểu cáng! Cô ta giãy giụa mạnh đến nỗi chiếc ví từ túi áo măng tô văng ra ngoài. Bằng bàn tay khéo léo, Connor nhặt chiếc ví từ dưới lớp tuyết lên. Bên trong ví, một tấm Identity Card cho anh những thông tin lý lịch của cô gái đã ăn cắp túi của mình: Evie Harper Sinh ngày 3 tháng Chín năm 1991. - Cô làm gì ngoài đường vào lúc hai giờ sáng như thế này, Evie? - Trả lại tôi cái ví đó! Anh không có quyền! - Tôi không nghĩ rằng cô đang ở trong một vị thế tốt để nói về các quyền, Connor nhận xét. Anh thả cô gái ra. Vừa được tự do, Evie vội lùi lại vài bước, nhưng không chạy trốn. Cô gái đứng đối diện với anh vẻ thách thức. Connor nhìn chăm chăm vào mặt cô gái. Evie đang run lên vì lạnh. Hai mí mắt cô thâm quầng đen sì, nhưng đằng sau lớp trang điểm như kiểu ma cà rồng kia, người ta có thể đoán được đôi mắt sáng với nỗi sợ hãi thơ trẻ cũng như bừng sáng một niềm quyết tâm lạ thường. - Nghe này, tôi sẽ đưa cô về nhà bố mẹ. - Tôi không có bố mẹ! vừa nói cô vừa lùi lại. - Vậy thì cô sống ở đâu? Trong một trung tâm? Trong một gia đình nhận nuôi? - FUCK OFF! - Cái đó thì cô đã nói với tôi rồi, bác sĩ thở dài. Đó là tất cả những gì cô học được ở trường à? Anh thể hiện thái độ vừa tức giận vừa cảm thông với cô gái. Evie khiến anh nhớ lại một người nào đó, nhưng anh không thể xác định là ai. Đặc biệt, anh cảm thấy cô đang sợ. Anh cũng đoán rằng cô đang đau khổ và nỗi đau này đã cuốn phăng tất cả trên đường đi của nó. - Cô đang cần tiền à? Không tiếng trả lời. Vẫn đôi mắt thể hiện rõ nỗi khiếp sợ mà cô đang cố tình che giấu. - Để mua ma túy, đúng không? Cô muốn mua một cữ ỉn? Cô đang thiếu thuốc? Evie liền phản ứng: - Tôi không phải là con nghiện! - Cô học trường nào? - Chuyện đó chẳng liên quan gì đến anh cả! Connor tiến lại gần Evie và cố giữ một khoảng cách hợp lý nhất. - Nghe này, tôi là bác sĩ, tôi có thể tìm cho cô một nơi ở qua đêm nay. - Anh muốn cứu tôi, đúng không? - Tôi muốn giúp cô. - Tôi không cần sự giúp đỡ của anh! - Thế thì cô muốn gì? - Tiền, thế thôi. - Tiền để làm gì? - Mẹ khỉ, anh là cớm hay gì đấy? Connor giật khóa dính trên trên chiếc ví của Evie để xem bên trong có gì. Không gì cả. Không một tờ giấy bạc nhỏ nhất. Không một đồng xu nhỏ nhất. Anh để tấm chứng minh thư vào vị trí của nó rồi trả chiếc ví cho cô gái, cô giật nó lại bằng một cử chỉ thô bạo. - Tôi trả tiền một bữa ăn nóng sốt cho cô được không? anh đề nghị. - Và để đổi lại, tôi phải làm gì? - Không gì cả, Evie, anh vừa hứa vừa lắc đầu. Bấy giờ, cô nhìn anh với ánh mắt nghi ngờ. Cuộc sống đã dạy cô luôn nghi ngờ đàn ông, ngay cả khi có điều gì đó khiến người ta yên lòng toát lên từ người đàn ông này: - Vậy tại sao anh muốn giúp tôi? - Bởi vì cô khiến tôi nhớ đến một ai đó. Evie dường như tỏ ra do dự, rồi lên tiếng: - Tôi biết đây, tôi không cần anh phải trả tiền ăn cho tôi. Nhưng Connor cố nài: - Nghe này, có quán ăn diner ở hơi chếch phía trên Phố 14. Quán tên là Alberto. Cô biết ở đâu chứ? Evie gật đầu ra hiệu mình biết, mặc dù hơi chút miễn cưỡng: - Tôi sẽ đi lấy xe, Connor thông báo, rồi tôi sẽ xuống dưới đó ăn một bữa ra trò. Alberto, ở New York, đó là quán vô địch về hamburger. Nó chẳng có gì giống McDonald's đâu, rồi cô sẽ thấy... - Tôi sẽ chẳng thấy cái gì cả. - Dù sao thì tôi vẫn cứ ở đó. Vậy thì thế này, nếu trong vòng mười phút nữa cô đi ăn một cái hamburger có thịt bò chín tái cùng bánh mì giòn tan, với hành củ, dưa chuột bao tử thái lát và khoai tây áp chảo, cô sẽ biết tôi ở đâu. Không chút vội vã, anh ngược lên phố bằng cách đi bộ giữa vĩa hè. Khi đã đi được khoảng hai mươi mét, anh quay người nhìn lại. Ánh sáng từ ngọn đèn đường điểm tô thêm ánh bạc lên một vài bông tuyết vẫn đang liên tục rơi, tạo cho con phố một bầu không khí huyền ảo. Tê cóng vì lạnh, Evie không hề nhúc nhích một centimet. Thêm một lần nữa Connor lại bị vể mỏng manh dễ tổn thương và vẻ xanh xao như xác chết của cô tác động, như thể có gì đó trong cô đã chết. - Tôi không đến đâu, cô gái khẳng định lại với vẻ thách thức. - Tùy cô quyết định, Connor nói với cô. o O o Chưa đầy mười lăm phút sau, sau khi

đã yên vị sau quầy của coffee-shop, Evie nghiêng ngấu khẩu phần của mình với cảm giác ngon miệng của một người không được ăn gì từ hai ngày nay. Đó là một diner mở cửa không giới hạn giờ giấc thơm lừng New Jersey với những chiếc ghế dài giả da đã sờn và ghế xoay mạ crôm. Trên tường, phía sau quầy thu ngân, một bộ sưu tập những bức ảnh với lời đề tặng bên dưới khiến người ta nghĩ rằng các diễn viên, ca sĩ nổi tiếng như Jack Nicholson, Bruce Springsteen hay Scarlett Johansson từng thường xuyên lui tới nơi này. Phía cuối nhà hàng, chiếc loa rì rầm phát ra một bản nhạc của tay ghi ta lão luyện Clapton cho khoảng nửa tá khách hàng đơn lẻ. Bên ngoài, trên vỉa hè, Connor hút một điếu thuốc, và chăm chú nhìn cô gái trẻ qua lớp cửa kính như thể anh có thể xuyên thủng về bên ngoài để khám phá những bí mật trong tâm hồn cô gái. Evie để áo khoác cuộn tròn lại trên ghế băng và để mở chiếc gilê để lộ áo phông ngắn tay đen gạch chéo khẩu hiệu Kabbalists do it better. Trên cổ, ở đầu sợi dây chuyền bằng bạc treo một cây thập tự ngược và một ngôi sao năm cánh. Cô nghiêng ngấu vùi vào chiếc hamburger của mình khiến xốt cà chua chảy ra khắp mặt. Trong khi cô gái dùng khăn giấy lau, Connor nhận thấy cô quăn một miếng ego quanh các ngón tay. Đặc biệt anh còn nhận thấy những vết rạch phía bên trong cẳng tay. Nói rằng cô gái này không được khỏe lắm là một understatement. Connor cảm thấy cô đang bị xáo động bởi nhiều sức mạnh trái ngược nhau, vừa tràn đầy quyết tâm nhưng cũng đồng thời rất gần với sự tan vỡ. Khả năng nhìn thấu tim gan người khác này anh đã chia sẻ cùng Mark kể từ khi cả hai còn niên thiếu. Mark... Nghĩ đến bạn mình, ánh mắt anh mờ đi. Thuở thiếu thời, họ từng hứa với nhau là luôn luôn tin tưởng nhau. Năm tháng dần trôi, họ đã biết cách đương đầu với khó khăn để cùng nhau vượt qua những đận khốn đốn mà cuộc đời không ngần ngại giáng xuống cả hai. Nhưng việc Layla mất tích đã phá vỡ những mớ son cũng như những hứa hẹn tốt đẹp của họ. Connor hút một hơi thuốc cuối cùng rồi ném mẩu thuốc lá xuống nền tuyết. Vào đêm Giáng sinh này, anh có cảm giác mình đang mang trên vai mọi nỗi mệt mỏi chán chường của thế gian. Anh đang làm cái quái gì ở đây vậy, vào lúc ba giờ sáng, đông cứng mình lại trong giá lạnh thay vì ở nhà? Anh không thể tiếp tục theo đuổi kiểu sống này được nữa. Anh không thể cứu vớt tất cả mọi người. Trang phục của Mẹ Teresa dường như quá nặng để có thể khoác lên người. Có lẽ đã đến lúc phải nghỉ ngơi một chút, quên đi các bệnh nhân, rời xa Manhattan để đến một nơi nào đó và bắt đầu một cuộc sống mới. Hồi sinh. Trong vài giây, ý tưởng bất chợt đến này lang thang trong tâm trí anh như một liều thuốc mang lại sự khoan khoái, cho đến khi anh cảm thấy ánh mắt của Evie đang nhìn mình, từ phía bên kia cửa kính. Anh ngẩng đầu lên, và lần đầu tiên, ánh mắt họ thật sự giao nhau. Lúc bấy giờ Connor hiểu ra như một lẽ hiển nhiên rằng cô gái này khiến anh nghĩ đến ai. Đến chính bản thân anh. Tuy không hề quen biết cô gái, nhưng anh cảm thấy họ cùng chia sẻ một nỗi đau. Cô mang nỗi đau của mình như một ngọn cờ giương cao trong khi anh ngụy trang nỗi đau của mình đằng sau vai trò của một bác sĩ. Nhưng suy cho cùng, họ đều thuộc về một nhóm. Connor quyết định vào lại không gian ấm cúng của coffee-shop. Tiếng đàn ghi ta của Clapton đã nhường chỗ cho tiếng ghi ta của Bob Dylan. Shelter from the Storm. Che chở khỏi giông tố. Một trong những bài hát yêu thích của anh, do Dylan viết năm 1975, sau khi chia tay người vợ Sara. Một bằng chứng về những tác dụng tích cực của nỗi buồn lên khả năng sáng tạo của người nghệ sĩ... - Hamburger thế nào? Anh vừa hỏi vừa tìm cách ngồi xuống chiếc ghế băng phía trước cô. - Không tồi, Evie vừa công nhận vừa uống một ngụm milk-shake. Connor nghiêng người về phía cô gái trẻ. Nếu anh muốn giúp cô, anh cần phải biết về cô nhiều hơn nữa. Anh đưa vào giọng nói toàn bộ sức thuyết phục mình có: - Vừa nãy cô nói rằng cô cần tiền... - Bỏ qua đi, cô nói với anh. - Không được, hãy nói với tôi, món tiền đó để làm gì? Tôi muốn hiểu. - Chẳng có gì để hiểu cả! - Nếu cô muốn nghĩ như vậy... Connor thở dài. Vì cái quái quỷ gì mà anh lại luôn muốn giúp đỡ người khác dù rằng họ chẳng hề mong muốn? Buồn lòng, anh rời bàn đến quầy bar và gọi một vai bia Corona trong khi vẫn để mắt đến Evie. Lo lắng không yên, cô gặm móng tay sơn đen sì của mình, mặt quay về phía cửa sổ. Trong khi thanh toán tiền bia, Connor xem xét bên trong ví mình: ba tờ một trăm đô la vừa được rút từ máy rút tiền tự động. Để cảm thấy yên tâm, anh luôn cần có bên mình một khoản tiền lớn. Phản xạ thường thấy của một người từng sống trong cảnh nghèo khó. Một ý nghĩ vụt xuất hiện trong đầu anh. Anh rời chiếc ghế đang ngồi để tiến lại gần ghế băng nơi Evie đang thu dọn đồ đạc của mình trước khi đi khỏi. - Chúng ta sẽ chơi một trò chơi nhỏ nhé, vừa nói anh vừa đặt lên bàn một trong mấy tờ giấy bạc một trăm đô la. - Trò chơi của anh tên là gì? Mua chuộc trẻ vị thành niên à? - Tôi cứ tưởng là cô muốn kiếm tiền... Cô nhìn tờ giấy bạc về xen lẫn giữa khinh bỉ và tò mò. Bàn tay Connor che một phần tờ tiền và cô nhận thấy ngón tay đeo nhẫn của anh bị thiếu mất một đốt. - Nếu cô muốn, nó sẽ là của cô, Connor vừa thuyết phục vừa đẩy tờ tiền hướng về phía cô gái trẻ. Cô trả lời câu hỏi của tôi và nó là của cô... Cô nhìn chằm chằm, do dự bước vào một mớ bòng bong cô không nắm được logic của nó. Nhưng, cuối cùng: - Hãy đặt câu hỏi của anh đi... - Tại sao cô lại cần tiền? Connor vừa hỏi vừa nhìn chằm chằm vào cô. Evie đặt tay mình lại gần tờ bạc xanh. - Để mua một khẩu súng, cô trả lời

hiên ngang. Cô vói tay lấy tờ tiền rồi bỏ nó vào túi áo, ánh nhìn như thách thức Connor. Đó là khoản tiền dễ kiếm nhất mà cô từng kiếm được trong đời. Connor sững người. Anh sững sờ vì câu trả lời của cô gái. Hình ảnh khẩu súng bỗng hiện ra trong tâm trí anh, kèm theo sau là tiếng nổ và tiếng gào thét. Một kỷ niệm bị chôn vùi bấy lâu nay bỗng tái hiện mà không hề báo trước. Cảm thấy khó ở, anh rút tờ tiền thứ hai trong ví ra và vẫn đặt nguyên vị trí cũ. - Tại sao cô lại cần một khẩu súng? Lần này, Evie do dự một lúc lâu. Phản ứng đầu tiên của cô là nói dối, nhưng cô đoán Connor sẽ nhận ra. Theo một cách nào đó, sự thật luôn quý và hiếm, và những tờ một trăm đô la mà anh trao cho cô là cái giá của sự thật đó. - Bởi vì tôi muốn giết một gã đàn ông. Câu trả lời rơi xuống như một bản án. Trước tiên là choáng váng, Connor lắc đầu, khiếp sợ trước câu trả lời của cô gái. Tuy vậy anh vẫn rút tờ tiền thứ ba ra, để nó xuống bàn và đặt câu hỏi cuối cùng: - Tại sao cô lại muốn giết một người đàn ông? Lần này Evie không hề do dự. Cô đã đi quá xa để có thể lùi lại được. Vậy là cô đã thu dọn được những tờ đô la cuối cùng như người ta gom món tiền thắng trong ván bài poker. - Để trả thù. Trong đầu Connor, những từ đó trở dậy từ quá khứ - sự trả thù khôn nguôi - khiến anh cảm thấy buốt lạnh dọc sống lưng. - Thế là thế nào, trả thù cho cô à? Trả thù ai? Tại sao? Nhưng Evie đã mặc áo khoác vào và quàng khăn lại. - Rất tiếc, cô vừa nói vừa đứng dậy, đó là hai câu hỏi thêm và anh không còn gì để trả nữa rồi. Bị mắc vào trong chính cái bẫy của mình, anh bất lực nhìn cô bước qua cửa nhà hàng. - Đợi đã! Anh kêu lên để giữ cô lại. Anh gấp lại cô trên phố. Tuyết vẫn rơi dày đặc, bao phủ lên thành phố một lớp vỏ bọc lạnh cảm và ngọt ngào. - Cô không thể đi như thế này được. Trời đang lạnh, nguy hiểm đấy. Tôi sẽ tìm cho cô một nơi nghỉ tối nay. Cô quay lưng lại phía anh, không hề có ý trả lời. Như một cú cánh cuối cùng, Connor cho tay vào túi lục tìm danh thiếp trên đó ghi tất cả những thông tin của anh. - Trong trường hợp cô đổi ý... Nhưng anh biết rằng trường hợp đó sẽ không xảy ra. Trong khi băng qua phố, Evie đột ngột dừng lại giữa vạch dành cho người đi bộ và quay về phía Connor để đến lượt mình đặt một câu hỏi duy nhất: - Người mà tôi khiến anh nghĩ đến... là ai vậy? Trước cửa coffee-shop, Connor châm thêm một điếu thuốc mới. Những cuộn khói xanh, đông đặc vì giá lạnh, bay lơ lửng phía trên đầu anh. - Chính là tôi. Cô nhìn anh chằm chằm, vừa ngạc nhiên vừa cảm thấy bất an vì câu trả lời của anh. Lần cuối cùng ánh mắt họ giao nhau rồi Evie lại bước tiếp con đường của mình. Connor vừa nhìn cô khuất dần vào màn đêm, đồng thời vừa thở ra những luồng khói bồng chồn vào trong màn tuyết trắng xóa. Dĩ nhiên, anh không thể cứu tất cả mọi người. Nhưng hy vọng sống của một cô gái mười lăm tuổi, tuyệt vọng, không chút phương tiện trong tay, giữa đêm đông, ở Manhattan là gì?

4. Chương 04

CHƯƠNG 4 - CON ĐƯỜNG CỦA ĐÊM Khi soi gương mà bạn muốn đập vỡ gương, thì không phải chiếc gương là thứ cần phải đập vỡ mà chính bạn cần phải thay đổi. VÔ DANH Connor đỗ xe ở phố Broome và đi bộ qua hai khối nhà ngăn cách anh với căn hộ của mình. Như những khu còn lại của thành phố, SoHo cũng oằn mình dưới làn tuyết đơn điệu đang che kín biển hiệu của các phòng trưng bày nghệ thuật, nhà hàng và cửa hàng thời trang. Anh đến trước một tòa nhà cast-iron được xây dựng với khung hoàn toàn bằng gang. Mặt tiền tòa nhà, vốn vừa được cải tạo lại, được trang hoàng bằng hàng trăm ngọn đèn, trong khi đó, trên vỉa hè, một anh chàng người tuyết vẫn chưa được đắp xong đứng chờ đợi, vẫn chưa có cả mũ, củ cà rốt và tẩu thuốc. - Hãy luôn mang nó nhé, anh bạn thân mến, bác sĩ vừa nói vừa quấn chiếc khăn quàng của mình quanh cổ anh chàng người tuyết. Trong tiền sảnh, Connor lấy thư từ của mình trước khi nhấn nút gọi thang máy. Thang máy đưa anh lên tầng cao nhất của tòa nhà, nơi có căn hộ của anh, một căn hộ sát mái rộng rãi được trang trí theo kiểu khắc khổ. Bên trong căn hộ, không hề thoáng mùi thơm của bánh quy, mùi khói của món gà tây rô ti bỏ lò trong nhiều giờ liền. Không cây thông Noël, không phòng cho trẻ em. Không chút hơi ấm, không bóng dáng cuộc sống. Anh đã mua căn hộ này cách đây năm năm, như một biểu tượng cho thành đạt của mình, nhưng anh chưa bao giờ bày biện đồ đạc cũng như trang trí nhà cửa. Công việc ngập đầu ngập cổ, quá nhiều những điều rối ren phức tạp... và nhất là chẳng có ai cùng chung sức dọn dẹp nhà cửa. Trong khi dành cả cuộc đời mình để thăm dò tâm hồn người khác, anh lại là cả con người của bí mật và thần bí. Anh yêu phụ nữ, nhưng cho đến thời điểm hiện tại, tất cả những cuộc phiêu lưu tình ái của anh đều không hề có chút triển vọng nào trong tương lai. Ngay cả khi tất cả đều đang diễn ra rất tốt đẹp thì luôn xảy đến một thời điểm nào đó người bạn gái trách rằng anh là người

không thể nắm bắt được. Làm sao anh có thể thú nhận rằng anh không thể tìm thấy trong mối quan hệ yêu đương một độ tin cậy vốn luôn là cầu nối giữa anh với các bệnh nhân? Anh nén cơn ngáp và mở tủ lạnh lấy chai vang trắng Chardonnay đã vơi đến non nửa. Anh rót ỉnh một cốc trước khi trở lại phòng khách. Vì căn hộ khá lạnh, anh ực một hơi hết chỗ rượu và không cưỡng lại ý muốn làm thêm cốc nữa. Tối nay, anh cảm thấy xung năng tự hủy xưa cũ lại trỗi dậy trong mình. Anh đã dành cả cuộc đời để chiến đấu, nhưng anh biết cuộc chiến đấu này đòi hỏi tinh thần cảnh giác cao độ mọi lúc mọi nơi. Anh tháo cà vạt, bước vài bước về phía vách kính tường rồi buông mình xuống tràng kỷ. Tâm trí anh vẫn luôn bị ám ảnh bởi hình ảnh cô gái lạ thường kia, Evie, người con gái đã tìm cách lấy trộm túi của anh. Anh nhớ lại nỗi tuyệt vọng mà anh đã đọc được trong ánh mắt cô, và một lần nữa, anh lại cảm thấy hối tiếc vì đã không thể làm gì giúp cô. Những lời nói đáng lo ngại của cô gái vẫn còn vang lên trong đầu anh cho đến khi khiến anh đau nửa đầu: “tôi muốn giết một gã đàn ông”, “để trả thù”. - Đừng làm điều dại dột ngu ngốc đó, anh thì thầm như thể Evie có thể nghe mình nói. Cho dù hắn đã làm gì cô, cũng đừng giết hắn. Đúng lúc đó, điện thoại đổ chuông. Anh nhú mày. Chắc chắn đó là Nicole. Với tất cả những chuyện vừa xảy ra, anh đã quên gọi lại cho cô. Anh nhấc máy. Đó không phải là Nicole. Đó là một cô gái trẻ, hoàn toàn lạc đi vì sợ hãi, cô thú nhận đã giết một người.

5. Chương 05

CHƯƠNG 5 - ÁNH SÁNG Không thể thấy bình minh nếu không trải qua đêm dài. Khalil GIBRAN BA THÁNG SAU... Đó là thời điểm cuối mùa đông, đầu mùa xuân. Vầng dương hồng nhạt dần dần lên cao trên bầu trời East Side, hứa hẹn một ngày mới chan hòa ánh nắng. Không xa hai bên East Side là nhà thờ Notre-Dame, một nhà thờ xứ Tây Ban Nha nằm kẹt giữa một nhà kho và tòa cao ốc vô hồn. Khu nhà ở của nhà thờ bao gồm một trung tâm lưu trú tạm thời dành cho những người vô gia cư. Mặc cho cơ sở vật chất nơi đây vô cùng sơ sài - sàn nhà lát gạch vuông sứ mờ, vách ngăn lung lay như sắp đổ, hệ thống ống dẫn hư hỏng nặng... -, nó vẫn được những kẻ sống lang thang đường phố đánh giá cao. Trái ngược với những trung tâm của chính phủ, họ biết rằng ở đây người ta không hề đặt bất cứ câu hỏi nào và họ có thể tìm thấy đồ ăn cũng như quần áo sạch. Trong nhà ngủ dưới tầng hầm, hàng chục kẻ vô gia cư vừa mới kết thúc giấc ngủ ban đêm của mình trên những chiếc giường gấp, trong khi tại phòng sinh hoạt chung ở tầng trệt, những người đầu tiên thức giấc đang tự phục vụ bữa ăn sáng thanh đạm. Đó là ổ ăn mỳ phiến bản thế kỷ XXI: ngồi bên một chiếc bàn, một phụ nữ vẫn còn trẻ nhưng đã móm gần hết đang tộp một bát đựng cả phê; bên cạnh đó, một gã người Nga cao to cụt tay vụng về bóp vụn chiếc bánh bích quy để ăn được lâu hơn; ngay gần sát cửa sổ, một lão già da đen hốc hác, đứng đưng với thức ăn, co rúm lại trong chiếc túi ngủ và lải nhải theo một chuỗi ám ảnh nào đó. Đột nhiên, cửa ra vào mở toang và một người đàn ông mặc áo choàng đen, râu ria lởm chởm bước vào. Dù không ngủ ở đây, nhưng anh thường xuyên đến nơi này. Từ ít lâu nay, anh thường xuyên đến đây để sạc pin điện thoại di động trong khu nhà. Ngồi sụp xuống, hoàn toàn dừng dưng với những gì xảy ra xung quanh, Mark Hathaway lê mình vào một góc phòng và tiến lại gần ổ điện trước khi cắm chiếc máy mạ crôm vào đó. Anh đã không gặp vợ mình kể từ Giáng sinh. Hiện tại, anh chẳng giống bất cứ thứ gì. Tóc tai bù xù, ánh mắt lơ dờ, mặt đầy cấu ghét, từ lâu anh đã rời bỏ thế giới của người sống để dần thân trong màn sương mù thường trực, chẳng cuối cùng trước khi sụp đổ hoàn toàn. Bạn có một tin nhắn mới. Giọng nói đơn điệu với âm sắc kim loại trong chiếc điện thoại không gọi chút gì trong anh cho đến khi... - Mark? Em đây... Giọng nói này, ngược lại, anh biết giọng nói đó: đó là giọng của vợ anh. Mặc dù tâm trí bị màn sương mờ ảo bao phủ, anh vẫn nhận thấy những tiếng thổn thức trong giọng nói của cô. - Hãy gọi lại cho em, việc khẩn cấp lắm. Một khoảng lặng rồi: - Em phải nói với anh điều này... Vào lúc này, Mark tin rằng Nicole sẽ thông báo tìm ra xác của Layla. Anh chợt thấy một ảo tưởng tàn khốc: một tên yêu tinh ăn thịt người, một con thú vật, một cô bé đang gào khóc thét xuyên màn đêm, nhưng... - Chính anh đã... Anh không thể thở được nữa. Nhịp đập dồn dập của con tim vang lên tận thái dương. - ... anh có lý, Nicole nhắc lại. Một khoảng lặng mới. Lần này, anh không còn tin vào gì nữa, anh không còn hiểu gì nữa. Rồi: - Họ đã tìm ra con bé... Anh nhắm mắt lại, huy động sức mạnh để thì thầm lời thỉnh cầu mà không biết gửi đến ai. - Con bé vẫn sống, Mark. Một làn sóng bóng rập chạy

dọc suốt cơ thể anh và mặt đất. Lúc này đây, chính anh là người bật khóc. - Layla còn sống.

6. Chương 06

CHƯƠNG 6 - SỐNG SỐT Yêu là chăm lo nỗi cô đơn của người khác mà không bao giờ thỏa mãn nó, thậm chí không biết đến nó. Christian BOBIN Mark thậm chí không nghe lại tin nhắn một lần nữa. Layla còn sống! Mới phút trước thôi, anh như người đang chuẩn bị bước vào cõi chết, nhưng giờ đây, anh cảm thấy như được tái sinh, được kích động bởi tin tức vừa được nghe. Anh rời khu cư xá, chạy dọc theo phố Stanton muốn hụt hơi để đến Little Italy. Rất nhiều lần, anh cố thử vẫy một chiếc taxi, nhưng không chiếc nào chấp nhận chở anh. Dù sao đi nữa, anh cũng chẳng có xu nào trong túi. Thấy kệ, anh đi lậu vé tàu điện ngầm cho đến tận Brooklyn. Trong toa tàu điện ngầm, anh ngồi phịch xuống một chiếc ghế để lấy lại hơi. Anh không thể thở được nữa, mắt anh mờ đi, nhưng anh không được phép suy sụp. Không phải lúc này. Anh phải trấn tĩnh lại, dần dần lấy lại trí lực của mình. Ngay cả khi đầu anh sắp nổ tung và tim anh đập dồn một trăm sáu mươi nhịp một phút. HÃY HỒI SINH! Mày cần phải trở về là mày trước kia. Hãy làm điều đó vì Layla. Con bé còn SỐNG. Mày luôn biết điều đó mà. Mày không biết rõ tại sao, nhưng mày LUÔN biết điều đó. Anh nhắm mắt lại và cố gắng sắp xếp các ý nghĩ theo trật tự. Chính vì điều đó mà mày đã cưỡng lại mong muốn đặt dấu chấm hết cho tất cả. Được ở đó khi người ta tìm thấy con bé. Bây giờ, mày sẽ phải giúp đỡ con bé. Mày phải đầy nghị lực vì CON BÉ. Anh giữ nguyên tư thế này một lúc lâu, và chỉ mở mắt để xem tên trạm dừng khi tàu vào ga. Trong mớ hỗn độn đang ngự trị trong đầu anh, một điều gì đó bỗng đột nhiên lóe lên. Một trực cảm hơn là sự suy diễn thật sự. Ngày tháng! Kiểm tra lại ngày tháng! Trên một trong những chiếc ghế trước mặt Mark có tờ New York Post số ra buổi sáng. Anh vồ lấy tờ báo, cuống cuồng liếc nhanh để xem ngày: thứ Bảy, ngày 24 tháng Ba 2007. Tin nhắn điện thoại của Nicole là vào tối qua. Vậy là người ta đã tìm thấy Layla vào ngày hôm qua. Ngày 23 tháng Ba 2007! Tự thân nó, ngày này không hề gợi lên điều gì đặc biệt cả, nhưng đối với anh, ngày này được đánh dấu bằng một vết sắt nung đỏ, trong trái tim và trong đầu óc anh. Vào chính ngày 23 tháng Ba 2002, Layla mất tích. Năm năm trước. Chính xác không hơn không kém một ngày. o O o Mark bước vào con phố nhỏ yên bình của Brooklyn nơi có ngôi nhà từng là “nhà của anh”, nhưng giờ nó không còn là nhà của anh nữa. Trên vỉa hè, anh nhận thấy có xe cảnh sát đậu ở vị trí cấm dừng đó. Chỉ bằng hai bước chạy, anh đã bước lên bậc thềm nhà rồi gõ gõ vào cửa mà không chịu khó bấm chuông. Khuôn mặt Nicole hiện ra nơi ngưỡng cửa. Chỉ một ánh mắt của cô đã nói lên tất cả: nỗi đau đớn vì sự vắng mặt, sức mạnh của tình cảm gắn bó chân thành... Rồi cái ôm siết đầu tiên bị cắt ngang bởi sự xuất hiện của một nhân viên FBI, khuất sau bóng vợ anh. - Xin chào bác sĩ Hathaway, vừa nói viên cảnh sát vừa trình thẻ cảnh sát của mình. Frank Marshall, văn phòng FBI California, tôi nghĩ là anh vẫn còn nhớ tôi. Mark quay về phía viên cảnh sát. Có lẽ Nicole đã báo trước cho anh ta bởi anh ta không có vẻ ngạc nhiên khi thấy một tên lang thang đầu đường xó chợ đứng trước mặt mình. Anh ta có thân hình rắn rỏi kiểu như tài tử Ed Harris: béo lùn, tóc húi cua, vẻ mặt có phần nhân từ. Chính anh ta là người giám sát cuộc điều tra vụ mất tích của Layla. - Con bé ở đâu rồi? Mark thốt lên. Layla ở đâu rồi? Nicole mở miệng định nói nhưng Marshall đã trả lời thay cô: - Cần phải hết sức thận trọng, bác sĩ Hathaway, vừa nhắc anh ta vừa đi về phía chiếc máy tính xách tay đang đặt trên bàn trong phòng khách. Hiện tại, chúng tôi không chắc chắn 100% đó có phải con gái anh không. Quá trình xét nghiệm ADN đang được tiến hành sẽ nói cho chúng ta nhiều điều hơn nữa. Marshall nhấn một phím trên bàn phím và khuôn mặt một bé gái xuất hiện trên màn hình. - Bức ảnh này được chụp vào hôm qua, vài tiếng sau khi cô bé tái xuất hiện. Mark cúi sát xuống màn hình. - Đó là Layla! Anh khẳng định không chút do dự. Đó là con gái của chúng tôi! - Đó là điều tôi hy vọng, Marshall trả lời. - Tôi muốn gặp con bé! - Cô bé hiện giờ không ở New York, bác sĩ ạ. Mark tiến về phía Marshall. - Con bé đang ở đâu? - Ở Los Angeles, trong một trung tâm chăm sóc y tế, bệnh viện Saint Francis Memorial. - Như thế nào... con bé như thế nào rồi? - Khó có thể nói được. Bác sĩ đang làm tất cả các xét nghiệm. Còn quá sớm để... - Nó đã bị đánh đập, bị cưỡng hiếp?... - Thẳng thắn mà nói, chúng tôi không biết gì về điều đó cả. Mark bùng nổ: - Sao cơ, các anh không biết gì về điều đó hả? Anh tiến lại sát gần viên cảnh sát cho đến khi chạm vào anh ta và khinh bỉ nhìn anh ta bằng vẻ đe dọa. - Bình tĩnh lại nào, vừa nói Marshall vừa lùi lại. Tôi sẽ đưa mọi việc vào trật tự như tôi đã làm với vợ anh. Nicole dẫn hai người vào bếp và chuẩn bị cà phê cho cả

hai. Hai người đàn ông ngồi sát cạnh nhau và Marshall lấy quyển sổ tay ghi chép trong túi ra để chắc chắn không bỏ sót điều gì. - Một cô bé khoảng mười tuổi đã được tìm thấy ngày hôm qua, vào tầm mười bảy giờ, đang đi lang thang tại một trong những lối đi của SunShinePlaza ở Quận Cam, LA. Mark lấy tay ôm đầu. Marshall tiếp tục: - Độ tuổi, đường nét giống nhau, dấu vết khi sinh, vết sẹo ở cằm của cô bé: tất cả khiến chúng tôi nghĩ rằng đó là con gái anh. - Trung tâm thương mại đó, Mark thở dồn, chính tại nơi đó... - ... cô bé đã mất tích, cách đây tròn năm năm, chính xác không hơn không kém một ngày, Marshall bổ sung. Một thoáng hoài nghi xuất hiện trên gương mặt Mark. - Cùng một giờ, cùng một địa điểm, cách nhau đúng năm năm... - Gọi đó là một sự tình cờ thật không chính xác, tôi đồng ý với anh. - Thế còn Layla, con bé đã nói gì với anh? - Vấn đề nằm ở chỗ đó, bác sĩ Hathaway, con gái anh không nói gì cả. Mark nhíu mày. - Con gái anh đến một từ cũng chẳng nói, Frank giải thích, không nói với chúng tôi cũng như không nói với các nhân viên y tế chăm sóc cô bé từ tối hôm qua. Chứng lạng thính hoàn toàn? Mark đã suy nghĩ trong vai trò một bác sĩ. Rất nhiều lần, trong nghề của mình, anh đã chăm sóc những đứa trẻ bị chứng lạng thính loạn tâm thần. - Tôi nghe thế đủ rồi! vừa nói anh vừa đứng bật dậy. Tôi sẽ đi Los Angeles, tôi sẽ đi tìm Layla. - Chúng tôi đã đặt sẵn chỗ cho anh vào ngày hôm nay hoặc ngày mai, Frank vừa nói vừa đến lượt mình đứng lên. Hãy gọi cho tôi khi anh đã sẵn sàng. Một trong những chiếc xe của chúng tôi sẽ chở anh ra sân bay ấy. - Chúng tôi đã sẵn sàng, Mark dứt khoát. Không cần phải chờ đợi. Bầu không khí im lặng gượng ép bỗng nhiên bao trùm cả căn phòng, rồi Nicole lên tiếng: - Không! Mark quay về phía vợ mình ra dấu không hiểu. Thay cho câu trả lời, Nicole chỉ tay về phía vách kính. Mark nhìn tấm kính và nhìn hình ảnh phản chiếu trong đó như trong chiếc gương soi. Đó là hình ảnh một con người xa lạ, gầy gò, cấu bẩn, tóc dài thướt và bẩn thỉu, râu ria xồm xoàm, mặt hốc hác, mắt vằn máu. Anh khiến người khác sợ. - Anh không muốn con bé gặp anh trong bộ dạng như vậy chứ, đúng không? Xấu hổ, Mark cúi đầu, ra hiệu đồng ý. o o o - May mắn là tất cả các khách hàng của tôi không làm giống anh! Jo Callahan, một trong những barbershop truyền thống cuối cùng ở Brooklyn lẩm bẩm. Mất HAI NĂM mới đi cắt tóc một lần, thật không hợp lẽ chút nào, bác sĩ Hathaway! Và tôi thậm chí còn chưa nói đến bộ râu đầu đấy! Người thợ cắt tóc già phải mất một tiếng nỗ lực mới hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của mình. Vốn làm việc cẩn thận, ông đặt một tấm gương hình oval phía sau gáy Mark để anh có thể đánh giá kiểu tóc mới của anh. - Lần tới, tôi hy vọng không phải để quá lâu như vậy, Mark hứa. Với mười phân tóc được cắt đi và bộ râu được cạo nhẵn nhụi, anh tự khám phá khuôn mặt mà anh phải khó khăn lắm mới nhận ra. Sau khi rời khỏi tiệm cắt tóc, Mark lượn nhanh một vòng trong cửa hàng sang trọng ở Park Slope nơi anh từng thường xuyên lui tới khi vẫn còn là một bác sĩ trẻ đầy triển vọng và đầy tham vọng. Một chiếc quần âu, một chiếc áo vest cắt may rất khéo, và cuối cùng là chiếc áo phông có cổ thời trang có trang trí hình con cá sấu mạ bạc... hiển nhiên là quần áo làm nên thầy tu. Mới cách đây vài giờ thôi, anh chỉ là một kẻ thân tàn ma dại lang thang trong những khu ổ chuột nhếch nhác, thế mà giờ đây, chỉ với chút mỹ phẩm và vài thay đổi, anh lại một lần nữa có thể lừa phỉnh người khác. Anh đi bộ quay lại căn hộ. Trước cửa nhà, chiếc xe cảnh sát đã biến mất. Thế là rảnh rang! Khi anh định bấm chuông thì chợt nhớ ra là Nicole đã đưa lại anh chìa khóa riêng. Anh mở cửa và bước vào hành lang. Các cửa sổ mở toang. Phòng khách chìm trong làn ánh sáng mùa xuân, tỏa ngát hương chanh và hương hoa cam. Một chiếc đĩa CD nhạc Keith Jarrett đang chạy trong dàn hi-fi, truyền khắp căn phòng một cơn mưa những âm thanh trong như pha lê. The Köln Concert: sự phong thần dành cho Jarrett, bản hòa âm ứng tấu hay nhất mọi thời đại, đĩa nhạc jazz thậm chí còn khiến cả những ai không yêu thích nhạc jazz cũng phải hài lòng. Mark đã bị cuốn theo dòng cảm xúc. Đối với Mark, chiếc đĩa nhạc có một giá trị tình cảm đặc biệt: Nicole đã tặng anh chiếc đĩa này vào thời điểm bắt đầu câu chuyện tình yêu của hai người. - Nicole? Mark gọi. Không tiếng trả lời. Chắc cô ấy đang ở trên gác. Anh vội vàng bước lên cầu thang mấy bậc một. - Nicole? Anh mở cửa phòng tắm. Tĩnh không một ai. Anh dừng lại trước ngưỡng cửa phòng ngủ. Gắn trên cánh cửa phòng là một tấm bưu thiếp có hai hình bóng quấn chặt lấy nhau bỗng bồng bềnh trong làn hơi nước mờ ảo. Mark nhận ngay ra đó là La Valse, bức tượng của Camille Claudel mà cả hai đã cùng chiêm ngưỡng ở bảo tàng Rodin trong chuyến du lịch đầu tiên tới Paris. Âm nhạc của Jarrett, tình yêu đầy đam mê của Camille Claudel. Hai "chiếc bánh madeleine" do Nicole để lại kéo anh về với quá khứ xa xôi. Nhưng vợ anh đâu rồi? Lúng túng, anh gỡ tấm bưu thiếp ra khỏi cửa và nhận thấy ở mặt sau vài chữ viết vội: Mark, tình yêu của em, Đừng lo lắng gì cho em cả. Em vẫn ổn, tuy vậy em không thể đi Los Angeles bây giờ được. Nhưng có một điều khiến em hết sức quan tâm: lại một lần nữa được ở bên anh và con gái của chúng ta. Nhưng em không thể làm vậy. Chuyến đi này anh phải tự đi một mình. Mong anh thứ lỗi vì không thể nói nhiều hơn được nữa. Sau này anh sẽ hiểu. Cho dù sau này có xảy ra chuyện gì đi nữa, anh vẫn biết là em đã luôn yêu anh và sẽ mãi yêu anh. Nicole

7. Chương 07

CHƯƠNG 7 - MADE IN HEAVEN Trong khi tôi sợ, nó tới Và, trong khi tới, nỗi sợ hãi trong tôi giảm đi. Emily DICKINSON MUỖI HAI GIỜ SAU LOS ANGELES BỆNH VIỆN SAINT FRANCIS MEMORIAL Thang máy không ngừng đi lên. Bị dồn chặt vào trong góc, Mark Hathaway và Frank Marshall nhìn nhau về gương gương, không ai nói gì. Trước khi thang máy dừng lại, viên cảnh sát FBI quyết định đặt câu hỏi chực đốt cháy môi mình: - Anh không thấy kỳ lạ khi vợ anh không đi cùng chúng ta à? Mark không đáp lại, tạo cho Frank cảm giác khó chịu khi thấy mình nói chuyện với hư không. - Cũng không sao, Frank tiếp tục, cô con gái mà cô ấy tưởng là đã chết nay lại xuất hiện và... - Anh muốn nói gì nào? Mark khó chịu cắt ngang. Frank dường như do dự rồi tiếp: - Nếu anh biết điều gì mà chúng tôi còn chưa biết về vợ anh, nếu anh có những nghi ngờ, anh phải nói cho chúng tôi. Đó là điều tôi muốn nói đến. Nhưng Mark tiếp tục phớt lờ anh ta, thậm chí công khai quay lưng về phía anh ta. Anh cần quên cái tin nhắn lạ lùng Nicole để lại cho anh, cái tin nhắn mà anh không biết cắt nghĩa ra sao. Hiện tại, anh phải nghĩ đến đứa con gái mà anh sẽ gặp lại trong vài phút tới. Không gì khác đáng để quan tâm, không gì khác có ý nghĩa với anh nữa. - Còn một điều nữa, Frank nói thêm: vì sự cần thiết của cuộc điều tra, FBI không muốn tiết lộ việc con gái anh xuất hiện trở lại. Chúng tôi không đưa thông tin cho báo giới và trong thời điểm hiện tại, chúng tôi muốn cánh nhà báo nằm ngoài việc này. - Tại sao? - Chúng tôi có lý do riêng, viên cảnh sát trả lời thận trọng. Nhưng Mark phản kích: - Dĩ nhiên là anh không giải thích lý do cho tôi! Luôn là cái tật sinh bí mật của các người! Nhưng những điều đó đã kết thúc rồi: anh chẳng còn gì để lừa phỉnh tôi nữa. Phiền lòng vì thái độ của Mark, Frank ấn nút dừng khẩn cấp, giữ chiếc thang máy lơ lửng giữa hai tầng bệnh viện để làm sáng tỏ tình hình. - Chúng ta cần phải thống nhất rõ ràng, Hathaway: tôi để anh mang Layla về New York cùng, với điều kiện anh phải tôn trọng một số nguyên tắc. - Tôi có quan tâm đến anh. Khởi động lại thang máy đi. - Tôi yêu cầu con gái anh hàng ngày phải đến gặp bác sĩ tâm lý của Cục. Và ngay khi cô bé quyết định nói, chính chúng tôi sẽ thẩm vấn cô bé. Điều này là quá đáng đối với Mark. Trong tích tắc, anh túm lấy cổ áo vest viên cảnh sát liên bang và dồn anh ta sát vào tấm gương trong thang máy bằng sức mạnh hung bạo không ngờ khiến chiếc thang máy mất cân bằng. - Bác sĩ tâm lý, chính là tôi đây, hiểu chưa? Con gái tôi sẽ không gặp ai khác. Tôi là chuyên gia trong những ca kiểu này, là người giỏi nhất trong lĩnh vực của tôi. Frank không tìm cách chống trả, chỉ nhận xét đơn giản: - Anh có thể từng là người giỏi nhất, nhưng vào thời điểm hiện tại, anh chỉ còn là một gã đàn ông dốt tợn và hung hăng đa sống lang thang ngoài đường phố từ hai năm trước. Đó thực sự không phải những phẩm chất để an ủi một đứa trẻ đang bị sốc, anh đồng ý chứ? Mark nắm chặt tay hơn, đồng thời còn siết mạnh hơn nữa. - Anh đã không thể tìm thấy Layla! Nếu con bé ở đó, ngày hôm nay, đó không phải là nhờ công của anh. Vậy nên hãy để tôi được yên. Tôi sẽ lại kiểm soát mọi người. Vụ việc đã kết thúc. Mark buông tay ra và ấn nút cho thang máy hoạt động trở lại. Frank vừa chỉnh lại cổ áo vừa nhấn mạnh bằng một giọng lừng chừng: - Vụ việc này sẽ chỉ kết thúc khi người ta tìm ra kẻ bắt cóc con gái anh. o O o Cửa thang máy mở ra một hành lang dài ồ ạt, bên ngoài mưa gió đang quất liên hồi. Màn đêm đã buông xuống và ánh sáng của thành phố thiên thần Los Angeles trải dài như vô tận. Mark cố gắng làm theo những chỉ dẫn mà người ta cung cấp cho anh. Phòng của Layla nằm ở cuối hành lang. Anh nhận thấy cánh cửa, cách anh khoảng bốn mươi mét. Phòng 466. Bốn mươi mét. Trong bệnh viện, các bác sĩ và y tá đi lại rì rầm, nhưng Mark không nghe thấy điều gì. Nấu mình trong lớp vỏ im lặng, anh chậm chậm tiến lên như con chim lặn đang ngưng thở. Anh sốt ruột và lòng đầy lo sợ. Để trấn an bản thân, anh nhắc đi nhắc lại rằng mình đã được rèn luyện để đối phó với tất cả các tình huống có thể xảy ra: có thể con gái anh không nhận ra anh hay tỏ ra hung hăng, có thể anh không đủ khả năng để nói chuyện với con bé, có thể... Ba mươi mét. Thời gian như kéo dài vô tận. Tại sao anh lại lo sợ đến thế? Nhưng anh có lý do để lo lắng. Từ năm năm nay, chống lại tất cả mọi người, anh huy động tất cả nguồn năng lượng trong mình để từ chối tin vào ý nghĩ cho rằng Layla đã chết. Anh chiến đấu bằng đầu óc hơn là dùng nắm đấm của mình. Đó là bài học mà anh và Connor rút ra từ thời thơ ấu đầy phức tạp trong khu phố thối nát ở Chicago. Chính niềm tin này đã định hướng lựa chọn nghề nghiệp của anh. Khi đau đớn đã quá sức chịu đựng và ta không thể đáp

trả bằng những cú đánh thì ta cuộn mình lại rồi để mặc cơn bão đi qua. Luôn có một thời điểm nào đó kẻ thù mệt vì đã đánh quá nhiều. Luôn có một thời điểm mà cuối cùng cũng hứa hẹn một lối thoát. Hai mươi mét. Càng lại gần, anh càng cảm thấy tất cả những gì anh phải chịu đựng trong thời gian qua, tất cả những điều ấy đã từng cô đặc lại thành một khối, giờ lại trỗi dậy trong anh. Đó là một quãng thời gian dài, năm năm chìm trong vực thăm đau đớn, tức là biết rằng con gái anh đang đau khổ và anh không thể làm gì giúp con bé. Thật khó khăn khi anh phải coi việc chính bản thân chịu đựng đau khổ là phương cách duy nhất trong nỗ lực chia sẻ cuối cùng. Mười mét nữa. Chỉ còn vài bước chân nữa và cơn ác mộng chấm dứt. Hiện tại anh khó có thể tin vào điều đó. Trong khi anh còn chưa bước tới chỗ cánh cửa, cửa từ từ hé mở. Ban đầu, anh chỉ phân biệt được một quang sáng phía trên bộ tóc xoăn nhô lên từ bộ pyjama màu hồng quá khổ. Rồi đến một bé gái, theo sau là cô y tá, khẽ mấp máy môi bước về phía anh. Chính là con bé! Hiển nhiên là nó đã lớn hơn. Tuy nhiên anh vẫn thấy con bé quá nhỏ bé, quá mong manh dễ vỡ... Trong tim mình, anh cảm giác như một quả lựu đạn vừa mới được rút chốt, nhưng để không làm con bé khiếp sợ, anh cố kìm nén mong muốn chạy đến bên con bé và chỉ phác một động tác bằng tay nhẹ nhàng. Tứ chi anh run bắn. Đừng chạy, Layla, đừng chạy! Đứa trẻ không nhúc nhích. Khi đó Mark mới dám đưa mắt nhìn thẳng vào mắt con bé. Một nghìn tám trăm hai mươi tám ngày kể từ khi con bé mất tích. Anh đã chuẩn bị tư tưởng gặp một đứa trẻ hoảng hốt và ngơ ngác, nhưng anh không thấy trong mắt con bé nỗi khiếp sợ cũng như sự đau đớn. Ngược lại, con bé có vẻ bình tĩnh và ung dung. Bỗng nhiên con bé nhoẻn cười, rời tay khỏi cô y tá và chạy về phía Mark. Mark cúi người thấp xuống ngang bằng chiều cao con bé và cuối cùng cũng ôm con bé trong vòng tay. - Mọi chuyện sẽ ổn thôi, con yêu, vừa nói anh vừa nhắc con bé lên. Anh ôm con bé vào lòng và một tình cảm biết ơn vô hạn bỗng ngập tràn trong anh. Đó là một thứ tình cảm mạnh mẽ hơn rất nhiều những gì anh đã cảm thấy khi con bé được sinh ra. - Tất cả đã kết thúc, anh thì thầm bên tai con bé. Tất cả đã kết thúc. Để đánh dấu sự quay trở lại trạng thái bình thường này, anh lục tìm trong túi xách và lôi từ trong đó ra một con thỏ bông mà anh đã mang từ New York đến. - Bố mang cho con con thỏ bông trắng này. Con còn nhớ chứ? Con không bao giờ ngủ mà không có Ông Thỏ. Cô bé giành lấy con thú bông và ôm ghì vào lòng. - Tất cả đã kết thúc, con gái bé bỏng của bố, Mark nhắc lại như thể để tự thuyết phục mình hơn nữa. Tất cả đã kết thúc. Chúng ta sẽ trở về nhà.

8. Chương 08

CHƯƠNG 8 - TRẠM CUỐI Mơ giấc mơ bất khả Mang nỗi buồn ra đi Nóng ran vì cơn sốt Đến nơi không ai đến. Jacques BREL NGÀY HÔM NAY 25 THÁNG BA 2007 - TÁM GIỜ SÁNG SÂN BAY LOS ANGELES LAX MARK Chiếc taxi dừng trước nhà ga số 2, nhưng Mark không xuống xe ngay lập tức. Trên đường đến sân bay, Layla thiếp ngủ trên vai anh và anh không muốn đánh thức con bé đột ngột. Sau khi rời bệnh viện, hai bố con đã qua đêm tại khách sạn ở khu phố thương mại downtown. Layla vẫn không nói một lời, nhưng con bé có vẻ bình tâm và vui sướng khi gặp lại anh. - Con sẽ nói lại được, anh hứa với cô con gái nhỏ đang thiêu thiêu ngủ. Anh chắc chắn về điều đó. Chỉ cần con bé cảm thấy được bao bọc và được bảo vệ. Và Mark sẽ làm tất cả để con bé lấy lại niềm tin. Qua lớp cửa kính ám đầy khói bụi xe ô tô, anh lo lắng nhìn sự náo động bao trùm khu vực quanh sân bay. Anh ghét Los Angeles, mức độ ô nhiễm, vẻ hời hợt cũng như tình trạng bạo lực của thành phố này. Thành phố khổng lồ này luôn tạo cho anh cảm giác rằng nó cuốn trôi tất cả trên đường đi của mình: cả thiên nhiên lẫn con người. Ngồi trong tổ kén bảo vệ của chiếc ô tô, anh cảm thấy an toàn trong vài giây còn lại, được an ủi nhờ sự thanh khiết của âm điệu bản nhạc violon phát ra từ radio. Bản nhạc này... mình biết bản nhạc này. - Bản nhạc này thật hay, đó là bản gì vậy? - Vũ điệu Sacon của Bach, người tài xế yêu nhạc vừa trả lời vừa đưa cho anh vỏ đĩa CD. Mark xem xét bìa đĩa được minh họa bằng một bức ảnh đầy sức mê hoặc: nữ nghệ sĩ violon, ăn mặc nhẹ nhàng, khuôn mặt dựa vào mặt gương, tạo ra hình ảnh một người có hai mặt, trông vừa gợi cảm vừa đáng lo ngại. Trên chiếc nhãn vàng của thương hiệu nổi tiếng có đề tên nữ nghệ sĩ và Chương trình độc tấu: Nicole Hathaway plays Bach Partitas for solo violin[1] Mark không kịp có thời gian để bối rối. Layla vừa mở choàng mắt. Cô bé vừa cười vừa nhìn bố rồi ngáp. - Con mặc áo khoác vào đi, Mark nói, chúng ta sẽ lên máy bay. Layla ngoan ngoãn vâng lời rồi cả hai rời taxi để bước vào sân bay. Tại nhà ga, tình hình căng thẳng đến cực điểm. Ngay một tuần vừa rồi, việc phát hiện ra một âm mưu khủng bố mới ở Anh đã gieo rắc kinh hoàng lên cả hai

bờ Đại Tây Dương, kéo theo hàng loạt báo động giả. Mức độ cảnh báo chống khủng bố được tăng từ cấp “nguy hiểm” lên tới “ngghiêm trọng” và mỗi ngày có rất nhiều chuyến bay bị hoãn lại. Mark kiểm tra chắc chắn chuyến bay của mình không bị hoãn và vội vàng đến quầy check-in được chỉ định. Anh biết việc tăng cường lực soát hành khách và kiểm tra hành lý sẽ kéo dài thời gian làm thủ tục lên máy bay và anh muốn hoàn thành thủ tục này càng nhanh càng tốt. Ở giữa đám đông, anh nắm chặt tay Layla, như thể anh có nguy cơ bị mất con bé thêm lần nữa. - Bác sĩ Hathaway! Bác sĩ Hathaway! Mark quay đầu lại, ngạc nhiên vì có người gọi mình. Cách anh vài mét, một người đàn ông không quen đang chạy đến chỗ anh. - Mickaël Philips, tôi làm việc cho nhật báo Herald, anh ta tự giới thiệu. Mark chau mày. - Tôi muốn anh phát biểu vài lời về con gái mình, vừa nói tay phóng viên vừa rút máy ghi âm trong túi ra. - Chúng tôi chẳng có gì để nói với anh cả, vừa trả lời Mark vừa ôm chặt Layla, chân rảo bước. Nhưng tay phóng viên vẫn theo sát anh và muốn tỏ ra có tài thuyết phục: - Chúng tôi muốn đề nghị với anh một hợp đồng bảy mươi lăm nghìn đô la ột cuộc phỏng vấn đi kèm loạt ảnh... - Anh hãy biến đi! Mark nổi giận. Khi quay lại nhìn, anh nhận thấy tay phóng viên rút điện thoại di động ra và định chụp trộm một bức ảnh. Bằng tất cả nỗ lực bảo vệ Layla, Mark túm lấy cổ họng Philips, siết chặt khí quản cho đến khi tay phóng viên phải buông điện thoại ra. Chiếc điện thoại di động rơi xuống đất và mark nghiền nát theo đúng phương pháp bằng gót giày của mình. - Anh sẽ phải trả giá vì điều đó! tay nhà báo vừa xoa cổ vừa đe dọa. Mark nhìn chằm chằm tay phóng viên trong vài giây, ngạc nhiên vì thái độ hung hăng của mình và diễn biến ngắn ngủi của cuộc cãi vã. Trong khi Mark quay gót để đến khu vực đăng ký, anh nghe tiếng Philips cảnh báo: - Người đang dính vào rắc rối lớn đấy, Hathaway, và thậm chí người cũng chẳng ý thức được đâu! Ta đã làm một cuộc điều tra của riêng mình: ta có những thông tin lẽ ra có thể chia sẻ với người. Người không biết rõ sự thật đâu! Cả về vợ người lẫn con gái người! o O o EVIE Chiếc xe bus từ Union Station[2] tới thả hành khách xuống trước nhà ga số 2. Lần trong số hành khách đó có một cô gái trẻ khoảng mười lăm tuổi ăn mặc theo phong cách gô tíc[3]. Evie là người cuối cùng bước xuống xe. Vẫn còn chưa tỉnh ngủ hẳn, cô tự động bước vào nhà ga đi, và mắt nhắm mắt mở, cô chăm chú nhìn màn hình để kiểm tra giờ cất cánh chuyến bay của mình. Đêm qua cô đã ngủ trên một băng ghế và mình mẩy đau nhức. Bụng sôi ồng ọc. Các khớp xương kêu răng rắc và xương cốt dường như muốn vỡ vụn ra. Cô thềm thường nhìn gian hàng Starbucks ở đó bán cà phê cùng bánh ngọt, nhưng cô không còn một đồng xu dính túi. Đói bụng, cô kín đáo nhặt cốc nước cam còn thừa và mẩu bánh xốp còn sót lại trong thùng rác của coffee-shop. Trong vài tiếng nữa thôi, cô sẽ có mặt tại New York. Sau một sự việc đột xuất đáng buồn buộc cô phải đến Los Angeles, giờ đây cô có thể bắt kịp gã đàn ông mà cô đang theo đuổi. Cô đã có địa chỉ của hắn ta: một tòa nhà ở mạn Bắc Manhattan. Ngay khi tìm ra hắn ta, cô sẽ giết chết hắn. Cô sẽ giết chết hắn. Cô sẽ giết chết hắn. Và có thể sau đó, đau đớn sẽ giảm bớt. o O o ALYSON Chiếc xe hơi khổng lồ với trục xe hầm hố cùng hình dạng to bè khó khăn lắm mới đỗ được ở tầng thứ ba của khu đỗ xe ngầm trong nhà ga số 2. Trong khoang lái của chiếc Porsche Cayenne, một bản nhạc hỗn tạp chán ngắt pha trộn giữa rap và R&B được vãn ở mức to nhất. Bên tay lái, một thiếu phụ trẻ hai mươi sáu tuổi, Alyson Harrison: mái tóc bạch kim cắt ngắn, quần jean bó của hãng Notify, thắt lưng buông thông như thông lọng, áo vest da bó sát. Alyson tắt máy và đổ sụp xuống tay lái. Toàn thân cô run rẩy. Cô cần phải trấn tĩnh lại nếu muốn người ta cho cô lên máy bay. Để làm được điều đó, cô chẳng có đến ba mươi sáu kế. Cô lục trong chiếc túi hiệu Hermes để lấy hộp phấn bằng ngà. Bồn chồn lo lắng, cô hít liền hai liều ma túy rồi xoa xoa hai hàm răng bằng chút bột trắng. Đó là cách duy nhất để không bị sụp sụp hoàn toàn. Không có cocaine, cô cảm thấy mình thật thảm hại, không đủ khả năng để đương đầu. Từ nhiều năm nay, cô đã mất khả năng kiểm soát việc sử dụng ma túy của mình, nhưng chất bột trắng luôn phát huy tác dụng. Quả thực trong vòng chưa đến một phút, Alyson đã lấy lại được chút niềm tin và một lần nữa cảm thấy khỏe khoắn trở lại và có khả năng kiểm soát mọi chuyện. Cảm giác thoải mái này sẽ nhanh chóng chuyển thành trạng thái kiêu ngạo và quá nhạy cảm. Trong khi chờ đợi, cô chỉ cần tìm ra đủ sức lực để đặt mông vào chiếc máy bay này rồi bay trở lại New York. Cô thay cặp kính cận áp tròng bằng những thấu kính mà: một chiếc màu hồng, một chiếc khác màu xanh da trời. Qua gương chiếu hậu, cô chỉnh sửa lại tóc mái, cố định nó bằng một chiếc kẹp tóc hình con bướm. Sau khi đã trang điểm xong xuôi, cô loạng choạng rời khỏi xe, vắt vẹo trên đôi giày cao gót và kéo chiếc túi du lịch có bánh xe tiến về phía trước. Khi ánh đèn flash của đám thợ săn ảnh lóe lên, Alyson thấy hình ảnh phản chiếu của mình hiện lên bất động trong kính chắn gió của chiếc xe đang đỗ gần đó. Tầm kính phản chiếu lại cho cô một hình ảnh khiến người ta xót xa nhưng chính xác. Hình ảnh một ả điếm nghiện cocaine có giá cả tỷ đô la. o O o Vậy là, họ đã ở đó, cả ba người, mỗi người cách nhau vài mét, trên một sân khấu nhỏ là đại sảnh của sân bay. Mark, Evie, Alyson. Họ không hề quen biết nhau, chưa từng nói chuyện với nhau bao giờ, nhưng họ đã có một vài điểm chung. Cả ba đều đang ở điểm có tính chất bước ngoặt của cuộc đời, căng thẳng tốt

độ, gần với sự sụp đổ. Cả ba đều có một quá khứ đau buồn. Cả ba đều thấy cuộc sống bị đảo lộn bởi sự mất tích hay cái chết. Cả ba đều cảm thấy mình vừa là nạn nhân vừa là tội phạm. Nhưng chỉ trong vài phút nữa, họ sẽ đi cùng trên một chiếc máy bay. Và cuộc đời họ sẽ thay đổi. o O o - Nào, bố sẽ đi trước còn con theo sau, được chứ Layla? Mark cởi áo vest và thắt lưng ra để lên băng chuyền rồi bước qua cổng kiểm tra an ninh. Không có tiếng kêu báo hiệu. - Đi nào, đến lượt con đó! Mark vừa nói với con gái vừa thu dọn tư trang của mình. Lặng lẽ, cô bé tiến lại gần bố, nhưng khi bước qua, cô đã làm còi của hệ thống an ninh kêu văng lên. - Bỏ hết đồ trong túi và cởi giày ra! Nhã nhặn hơn một chút khiến mày khó chịu à, Mark vừa nghĩ vừa nhìn xoáy vào tay nhân viên an ninh. Bác sĩ Mark liền quỳ xuống trước con gái để giúp cô bé cởi giày. Anh kiểm tra tất cả túi áo túi quần của con gái nhưng chúng đều rỗng không. - Sẽ ổn thôi, con yêu. Layla kéo tất xuống tận gót chân và một lần nữa, chiếc còi báo động lại kêu lên. Thật kỳ cục: Layla chỉ mặc một chiếc quần jean, áo phông và áo khoác. Mark nhú mày. - Cái máy này của ông bị hỏng rồi! Không thèm trả lời anh, tay nhân viên an ninh lại gần cô bé. - Quay lưng lại, cô bé, và giơ tay lên! Layla ngoan ngoãn thực hiện trong khi một nhân viên khác đưa máy dò tìm dọc theo cơ thể cô bé. Chiếc máy đột nhiên kêu văng lên khi đến gần gáy cô bé. - Thế nghĩa là thế nào? Mark cau mày hỏi. Tay nhân viên rõ ràng không đủ khả năng để trả lời anh. Trước khi quyết định gọi cho đồng nghiệp thay máy dò tìm khác, anh ta thử lại lần nữa và kết quả thu được vẫn tương tự. Nhưng chiếc máy mới cũng không giúp tình hình sáng sủa thêm: tất cả đều khiến người ta nghĩ đến một thiết bị kim loại được gắn dưới da Layla. Sững sờ, tay nhân viên an ninh dùng tay ấn sát chiếc tai nghe vào tai và ngược mắt nhìn về phía camera an ninh để nói với một người đối thoại vô hình: - Thưa bà, chúng ta có vấn đề... o O o Mark và con gái hiện đang ở trong một văn phòng bài trí cực kỳ đơn giản, giống như phòng hỏi cung tội phạm. Trước mặt họ, trong bộ vest công sở, một phụ nữ người Mỹ Latin với vẻ nghiêm khắc tự coi mình là Condoleezza Rice đang xem xét hồ chiếu của cả hai. - Hãy giải thích cho tôi một điều, ngài Hathaway: Có phải con gái ông vừa mới trải qua một ca phẫu thuật. - Tôi... tôi không biết, Mark khẳng định. - Có phải người ta đã tiêm thứ gì đó vào gáy con gái ông: một con chip điện tử hay một miếng cấy nào đó? - Tôi không biết. Người phụ trách an ninh ném cho Mark ánh nhìn khinh miệt. - Vậy sao, ông không biết! Đó là con gái ông, đúng không? - Đó là một câu chuyện dài, anh nói với giọng mệt mỏi. Lúc bấy giờ Condoleezza quay về phía Layla. - Cháu có đau ở phía sau đầu không? Cô bé chịu đựng ánh nhìn không chớp mắt của bà Condoleezza đồng thời vẫn kiên quyết không nói. - Nào, cháu bị mất lười rồi à? Tức giận, Mark bật dậy khỏi ghế. - Chúng ta đi thôi! Mark quyết định, đồng thời nắm tay Layla. Thấy kẻ máy bay, chúng ta sẽ thuê xe ô tô. - Ông sẽ không được rời khỏi đây đâu, người đối thoại với anh vừa khẳng định vừa chỉ vào đội quân đang đứng gác trước cửa văn phòng. - Chuyện ấy còn phải xem! Mark nổi nóng. Và trước tiên, hãy trả lại tôi hồ chiếu! Tôi chẳng có tội gì cả. Cuộc tranh luận đạt đến đỉnh điểm xung đột khi chuông điện thoại reo. - Vâng, tôi nghe! Condoleezza vừa ấn vào phím loa ngoài vừa nói. - FBI đây, thưa bà, cô thư ký thông báo, đó là đặc vụ Frank Marshall. - Bảo anh ta gọi lại sau. - Anh ta nói việc rất khẩn cấp. - Thôi được, nói máy cho tôi, bà ta nói rồi tắt hệ thống loa ngoài. Mark ngồi lại xuống ghế, ngạc nhiên vì sự can thiệp này của Frank và tự hỏi rồi nó sẽ đi đến đâu. Cuộc trao đổi điện thoại diễn ra chóng vánh, đánh dấu bằng hai từ “vâng” và một lần nữa “rõ thưa ngài” do Condoleezza nói trước khi gác máy. Về phật ý, bà ta ngược mắt nhìn về phía Mark và tỏ ra hối lỗi: - Mọi việc đã ổn, bác sĩ Hathaway, vừa nói bà ta vừa trả lại hồ chiếu cho anh. Xin thứ lỗi cho chúng tôi vì đã làm phiền ông. Tôi chúc ông và con gái ông có một chuyến bay thoải mái dễ chịu. o O o Bối rối vì vụ kiểm tra làm mất thể diện này, Mark quyết định hai bố con có quyền được thưởng thức một bữa sáng ngon lành. Tại quầy bar của Bon Café, hệ thống coffee-shop do một người Pháp sáng lập, anh gọi hai đĩa thức ăn đầy đủ rồi cùng Layla đến ngồi ở chiếc bàn nhỏ gần một chậu cảnh. Anh cảm thấy hài lòng khi thấy cô con gái đang ăn ngon lành và cô bé cắn ngập răng chiếc bánh sừng bò “theo kiểu Paris” của mình, vừa ăn vừa uống cốc nước cam. Anh cũng tự hài lòng với tách cà phê và vừa uống, anh vừa lơ đãng nhìn tờ USA Today được phát tặng miễn phí cho khách hàng. o O o Ga đi ngập tràn trong làn ánh sáng trắng dịu dàng. Khi Mark và Layla vừa rời khỏi chỗ ngồi, một cô gái trẻ liền bước đến ngay sau họ và không hề gây chú ý, cô ngồi xuống bàn của họ để uống nốt cốc nước cam còn thừa và hộp sữa chua thậm chí còn chưa bóc. Evie cũng tranh thủ cơ hội để liếc nhanh các tiêu đề trên báo. Một bài báo có ảnh minh họa lớn chiếm trọn nửa trang nhất: Tỷ phú Richard Harrison tự sát Người sáng lập tập đoàn Green Cross, một trong những tập đoàn hàng đầu thế giới về hệ thống bán lẻ, đã từ trần ngày hôm qua tại New York, thọ bảy mươi hai tuổi. Thi thể vị tỷ phú đã được phát hiện trên tàu thuộc sở hữu riêng, ngập trong vũng máu sau khi tự bắn một phát súng vào hộp sọ. Theo thông tin chúng tôi nhận được, Richard Harrison đã để lại cho người thân một lá thư giải thích lý do ông hành động như vậy. Ông chủ tập đoàn, người cách đây hai năm từng tiết lộ mình mắc bệnh Alzheimer, không thể chịu đựng được tình trạng suy sút tinh thần do căn bệnh

gây ra nữa. Tang lễ sẽ được cử hành vào chiều mai tại Manhattan. Năm 1966, tại một thị trấn nhỏ thuộc bang Nebraska, Richard Harrison đã đặt những viên gạch đầu tiên trong việc xây dựng đế chế của mình khi mở một cửa hàng bán thực phẩm khô với giá chiết khấu, thành công đến ngay lập tức, và ông nhanh chóng mở thêm nhiều điểm bán hàng khác, ban đầu là ở trong vùng rồi mở rộng ra phạm vi cả nước. Số lượng cửa hàng của Green Cross không ngừng tăng lên trên đất Mỹ và hiện nay, con số này đã lên tới hơn sáu trăm đại siêu thị. Là người ý tứ, nổi tiếng vì cung cách sinh hoạt chừng mực, Richard Harrison vẫn chỉ sống trong một ngôi nhà từ ba mươi năm nay. Tiền bạc dường như không làm thay đổi chút gì trong cuộc sống hàng ngày của người lãnh đạo tập đoàn luôn chú trọng xây dựng hình ảnh “Quý ông Bình Dân” không bao giờ phô trương sự giàu sang này. Sự kín đáo và đời sống khổ hạnh của ông đối lập hoàn toàn với cô con gái duy nhất của mình, Alyson, người luôn có những hành động ngông cuồng thường xuyên được đưa trên mặt báo lá cải. Evie ngừng đọc, mắt tập trung bởi tiếng la hét đang nổi lên ở gần khu vực cửa tự động. Bị một đại đội thợ săn ảnh bao vây, lóa mắt vì ánh đèn flash, Alyson Harrison vừa mới bước vào nhà ga sân bay. Yếu ớt như một cành cây non, gương mặt được cặp kính râm khổng lồ che đi một nửa, Alyson vất vả chịu đựng đám chó săn hiện đang bao quanh cô và vây dồn cô bằng hàng loạt câu hỏi. FLASH - FLASH - FLASH Alyson! Phía bên này, Alyson! FLASH FLASH Cô đã phải chịu đựng nhiều, đúng không Alyson? FLASH Mối quan hệ của cô với BỐ MÌNH như thế nào? Hình như cô hối hận? Và MA TÚY, cô đã ngừng sử dụng rồi phải không? Alyson! FLASH - FLASH được thừa kế MỘT TỶ ĐÔ LA có ý nghĩa như thế nào với cô? Alyson! Có anh chàng nào trong cuộc sống hiện tại của cô không? FLASH - FLASH Cô sẽ quay trở lại bệnh viện chứ? Và ma túy, Alyson? Cô không trả lời, CÔ THỰC SỰ NGỪNG SỬ DỤNG RỒI CHỨ? FLASH Bao nhiêu câu hỏi đổ ập xuống Alyson như bấy nhiêu nhục nhã. Thuở ban đầu, khi các phương tiện truyền thông bắt đầu chú ý đến mình, Alyson cảm thấy rất vui thích. Sau đó, cô nghĩ mình đã nắm quyền kiểm soát và sử dụng báo chí phục vụ lợi ích của mình. Rồi cô ngày càng nổi tiếng hơn và chiếc bấy càng ngày càng khép chặt. Đến hôm nay, không ngày nào không có một tay săn ảnh hay một gã nào đó có trang bị điện thoại di động mưu toan lấy đi chút riêng tư của cô. FLASH - FLASH Alyson đưa một tay lên che mặt để tự vệ. Lúc ấy những kỷ niệm trôi dạt từ quá khứ với vận tốc của một chiếc boomerang. FLASH... ... BACK Chú thích [1]Tiếng Anh trong nguyên bản: Nicole Hathaway trình bày nhạc Bach. Tổ khúc cho vĩ cầm độc tấu. [2]Ga chính lớn nhất thành phố Los Angeles, bang California, Hoa Kỳ. [3]Phong cách thời trang chú trọng màu đen trong trang phục và trang điểm, tạo cho người mặc vẻ bí hiểm, u sầu.

9. Chương 09

CHƯƠNG 9 - ALYSON - DÒNG HỒI TƯỢNG ĐẦU TIÊN TÁM NĂM TRƯỚC Kiều nữ thừa kế của đế chế Green Cross gây xì căng đan tại Quảng trường Thời đại (AP - 18 tháng Mười 1999) Tối qua, sau khi rời khỏi một nhà hàng sang trọng nơi cô vừa tổ chức tiệc sinh nhật lần thứ mười chín của mình, Alyson Harrison đã gây ra một vụ náo loạn tại Quảng trường Thời đại. Rõ ràng là ngà ngày say, Alyson đã ứng tấu một điệu vũ thoát y chậm ngay giữa phố, giữa những tiếng cười nhạo và những lời chửi rủa của đông đảo “quần chúng”. Từ khi cô dừng việc học để “toàn tâm toàn ý cống hiến cho những buổi dạ hội people và những buổi shopping, kiều nữ của tỷ phú Richard Harrison thường xuyên góp mặt trên báo chí với những hành động kỳ quặc và thái độ cư xử của một đứa con được nuông chiều”. o O o Tính khí thất thường của Alyson (AFP - 23 tháng Mười hai 1999) Trong chuyến thăm Paris, nữ tỷ phú đã khiến toàn bộ nhân viên khách sạn George-V bị sốc. Sau khi lượn qua các cửa hàng trên Đại lộ Champs-Élysées, Alyson đã đặt thêm - ngoài dãy phòng xa hoa lộng lẫy của mình - căn phòng thứ hai chỉ dành để đồ đạc. Một nữ nhân viên buồng phòng phát biểu: “Có ít nhất ba mươi hộp đựng giày, mà chỉ toàn những hãng có tên tuổi”. o O o Steve và Alyson: chuyện nghiêm túc (On!ne - 14 tháng Một 2000) Tuần vừa qua kênh âm nhạc e-Music đã thông báo điều đó, nhưng kể từ hôm nay, điều này đã trở nên chính thức: tay chơi bộ gõ của nhóm nhạc rock 6th Gear và kiều nữ của đế chế Green Cross đã thực sự ca chung một khúc tình ca kể từ hai tuần nay. Steve Gleen, ba mươi một tuổi, nổi tiếng với thái độ cư xử của một bad boy và sở thích uống rượu. Steve và Alyson: món cocktail ngòi nổ tạo công ăn việc làm cho cánh paparazzi. o O o Xì căng đan tại Courchevel

(AFP - 12 tháng Hai 2000) Tuần vừa qua, kiêu nữ thừa kế của đế chế Green Cross rốt cuộc không xuất hiện ở khu trượt tuyết nổi tiếng trong dãy Alpes, nơi cô đã đặt hai đường trượt để sử dụng riêng. “Không ai nhìn thấy cô ấy cả. Cô ấy hẳn bị những lời phóng đại rùm beng trên các phương tiện thông tin đại chúng về điều kiện đón tiếp của mình làm cho sợ hãi. Ở đây người ta không thích những quyền ngoại lệ,” một nguồn tin địa nặc danh cho hay. o O o Nữ tỷ phú mắc chứng ăn cắp vặt. (AP - 03 tháng Năm 2000) Rõ ràng là Alyson Harrison không ngừng làm vậy! Cô gái tóc vàng hoe này đã bị bắt chiều qua vì tội ăn cắp lô quần áo trị giá hàng nghìn đô la tại một cửa hàng sang trọng ở Beverly Hills. Bố cô đã tuyên bố rằng ông sẽ cầu viện Jeffrey Wexler, một người nắm giữ vị trí chủ chốt trong đoàn luật sư để bào chữa cho cô. o O o Alyson được phóng thích! (AP - 08 tháng Sáu 2000) o O o Steve và Alyson: chuyện tình kết thúc (On!ne - 18 tháng Mười hai 2000) o O o Alyson Harrison bị buộc tội bỏ trốn! (The Telegraph - 03 tháng Một 2001) Là tỷ phú cũng không có quyền coi thường luật pháp. Theo trang web QMZ, Alyson Harrison đã bỏ trốn sau vụ đụng xe may mắn là không có ai là nạn nhân. Vụ vi phạm có lẽ là không bị phát hiện nếu một người qua đường không quay lại cảnh này bằng điện thoại di động. Bị buộc phải thừa nhận hành vi của mình, Alyson đã gọi cho luật sư Jeffrey Wexler để tìm cách dàn xếp ổn thỏa với chủ sở hữu phương tiện. o O o Alyson Harrison lại có bạn trai mới (On!ne - 12 tháng Hai 2001) Kiêu nữ nổi tiếng ăn chơi sau khi chia tay với tay rocker Steve Glenn đã tìm được niềm vui mới trong vòng tay của người hùng trong loạt phim truyền hình Pacific Palisades, diễn viên Austin Tyler, người cô đã gặp trong khi quay một đoạn phim quảng cáo. o O o Alyson Harrison sạt nghiệp vì Roxy! (AP - 06 tháng Ba 2001) Kiêu nữ Alyson ngày càng tăng những khoản chi quá mức cho phục trang để con chó của mình ăn mặc lịch sự. Vòng cổ nam kim cương, “quần áo” được những nhà thiết kế thời trang tên tuổi thiết kế, những buổi điều trị bác sĩ tâm lý chuyên ngành chăm sóc chó: chẳng có gì là quá nhiều đối với Roxy, con chó xù Trung Quốc mà Alyson dẫn theo khắp nơi. “Khác với con người, tôi biết Roxy sẽ không bao giờ rời xa tôi,” cô nàng nổi tiếng ăn chơi đã khẳng định như vậy để lý giải cho những khoản đầu tư của mình. o O o Một đoạn video nóng của Alyson bị tung lên Internet!! (On!ne - 20 tháng Bảy 2001) Sau khi bị mất điện thoại di động tại một hộp đêm ở Miami, kiêu nữ Alyson lo ngại những dữ liệu lưu trữ trên điện thoại của mình sẽ bị sử dụng vào mục đích xấu. Ngoài danh bạ có tên những nhân vật ăn chơi đình đám trong giới thượng lưu, trong điện thoại của cô còn có rất nhiều ảnh và video cá nhân. Một trong những đoạn video đó, một đoạn phim ngắn khoảng hai phút quay cảnh yêu đương nóng bỏng của Alyson cùng bạn trai vừa được phát tán trên Internet. “Tôi thấy sốc khi cảnh riêng tư của mình bị phát tán, Alyson phát biểu. Tôi muốn gửi lời xin lỗi tới bạn bè và gia đình mình.” Sau giây phút bối rối ban đầu, cô nàng nổi tiếng ăn chơi đã nhanh chóng lấy lại sự tự tin: “Quan hệ tình dục là chuyện hoàn toàn tự nhiên, tôi không cảm thấy mình phạm bất kỳ tội lỗi nào”, cô nàng khẳng định. o O o Alyson Harrison tung ra mẫu đồ lót của riêng mình (AP - 6 tháng Tám 2001) Những mẫu thiết kế của Alyson sẽ chỉ được bán tại các cửa hàng thuộc hệ thống Green Cross. o O o Alyson lại một lần nữa độc thân? (On!ne - 28 tháng Tám 2001) o O o Alyson trở thành tín đồ giáo phái Kabbale (Keütters - 9 tháng Chín 2001) Cũng giống như rất nhiều ngôi sao ở Hollywood, cô nàng tóc vàng kỳ quặc đã tuyên bố mình là tín đồ giáo phái Kabbale, tôn giáo thời thượng mới nhất của những người nổi tiếng. “Tôi không bao giờ rời xa chiếc vòng tay tết bằng chỉ đỏ này. Nó giúp tôi tránh được rủi ro và cho phép tôi liên hệ với sức mạnh tinh thần của mình.” o O o Nước hoa mang nhãn hiệu Alyson (AP - 29 tháng Chín 2001) Đến lượt kiêu nữ thừa kế Harrison cho ra đời loại nước hoa mang tên mình. Cô ta đã liên kết với một hãng nước hoa nổi tiếng (do cha cô sở hữu!) để phát triển loại hương thơm của riêng mình và sản phẩm sẽ được bán vào dịp Giáng sinh tới. o O o Alyson Harrison, đã lại tu tỉnh? (On!ne - 28 tháng Mười 2001) o O o Alyson Harrison muốn sản xuất phim (Imdb - 20 tháng Mười một 2001) o O o Từ vận động viên này chuyển sang vận động viên khác... (On!ne - 5 tháng Mười hai 2001) Rõ ràng là Alyson Harrison rất quan tâm đến thể thao. Sau cầu thủ bóng đá Dave DeLaluna, giờ đến lượt nhà vô địch Olympic trong môn bơi lội John Aldreen bị mắc vào lưới tình của kiêu nữ tóc vàng. o O o Nước hoa Alyson thất bại hoàn toàn (AP - 8 tháng Một 2002) o O o Alyson Harrison bị bắt vì lái xe trong tình trạng say xỉn (Reuteurs - 12 tháng Một 2002) Theo nguồn tin từ phía cảnh sát, nữ minh tinh màn bạc kiêm nhân vật đình đám trong giới ăn chơi thượng lưu đã bị bắt vào đêm thứ bảy, rạng sáng Chủ nhật tại Los Angeles vì tội lái xe trong tình trạng say xỉn. Vụ bắt giữ diễn ra vào hồi hai giờ mười lăm phút sáng nay tại Beverly Hills sau khi xe mô tô cảnh sát phát hiện ra ô tô của Alyson đang ngoằn ngoèo trên mặt đường. Cảnh sát không phải mất quá nhiều thời gian để tìm thấy một chai rượu Tequila đã uống gần hết trên ghế xe ô tô của cô. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu cho thấy lượng cồn trong người cô Harrison, hai mươi hai tuổi, đã vượt quá giới hạn cho phép. Viện kiểm soát sẽ quyết định khi nào cô nàng bị xét xử trước pháp luật. o O o Alyson bị kết án! (Reuters - 24 tháng Hai 2002) Hôm nay Alyson Harrison đã bị phạt một nghìn đô la và

bị treo bằng lái xe trong vòng sáu tháng sau khi có kết quả dương tính trong xét nghiệm nồng độ cồn khi lái xe trong tình trạng say xỉn hôm 12 tháng Một vừa qua. Kiều nữ thừa kế của tập đoàn Green Cross còn bị buộc phải theo một khóa học về những nguy hiểm khi uống rượu lái xe.

10. Chương 10

CHƯƠNG 10 - TRONG MÁY BAY Đối mặt với mọi thử thách, con người chỉ có ba lựa chọn: 1) chiến đấu; 2) không làm gì; 3) chạy trốn. Henri LABORIT NGÀY HÔM NAY 25 THÁNG BA 2007 - MƯỜI GIỜ SÁNG SÂN BAY LOS ANGELES LAX “Kính thưa các quý bà quý ông, cơ trưởng McCarthy cùng phi hành đoàn rất vui mừng được đón tiếp quý vị trên chiếc máy bay Airbus A380 này trong hành trình đến Luân Đôn có quá cảnh qua New York. Chúng tôi đề nghị quý vị hãy trở về chỗ ngồi của mình và chờ máy bay cất cánh. Hãng hàng không Sangri-La Airline chúc quý vị một chuyến bay dễ chịu thoải mái nhất.” Khi bước lên máy bay, Mark không khỏi cảm thấy bất ngờ trước sự đồ sộ của chiếc máy bay. Chiếc Airbus với hai tầng chạy dọc theo thân máy có thể chở hơn năm trăm hành khách. Để tránh ùn tắc, hành khách đi vào khoang máy bay bằng hai chiếc cầu nhỏ dẫn đến các tầng khác nhau. Vỗ ôm chặt Layla trong tay, Mark phải mất mười phút mới tìm được chỗ của mình, vì kích thước máy bay quá lớn. Sau một vài chậm trễ trong việc giao hàng, hãng hàng không Singapore Shagri-La Airline là hãng đầu tiên khai thác loại máy bay chở khách khổng lồ do châu Âu sản xuất và hãng này đã không tiếc tiền để cải tạo lại nội thất bên trong máy bay cho thật xa hoa lộng lẫy. Với những ô cửa sổ rộng rãi và hàng ghế ngồi cách xa nhau, thậm chí khách đi hạng phổ thông cũng cảm nhận thấy sự sang sủa và tiện nghi. Mark và con gái ngồi hai chỗ ngồi cạnh nhau ở phía cuối tầng dưới. Khi họ đến hàng ghế của mình, một cô gái trẻ khoảng mười lăm tuổi, với mái tóc xo xác và bần thỉu, đang thiêu thiêu ngủ ở chỗ ngồi cạnh cửa sổ. Có một chiếc ba lô đã cũ sần đặt trên đầu cô gái với tờ giấy ghi: Evie Harper Layla ngồi giữa bố và Evie. Cô bé mặc một chiếc áo phông hồng kiểu Alice lạc vào xứ sở thần tiên mà Mark vừa mới mua cho tại cửa hàng miễn thuế. Follow the white rabbit[1] ... là khẩu hiệu phía dưới hình một chú thỏ kỳ cục bị bó chặt trong chiếc áo khoác dài và tay cầm chiếc đồng hồ quả quýt to đùng. - Con ổn chứ? Mark hỏi mà không thực sự đợi câu trả lời. Cô bé dụi dụi mắt nhìn bố. Mark cảm thấy tim mình thất lại, nhưng anh kìm nén được cảm xúc. Anh lục lọi trong chiếc túi mang nhãn hiệu của một hiệu sách rồi lôi từ đó ra một tập giấy vẽ và hộp bút dạ màu cùng hai quyển sách: một cuốn truyện dành cho trẻ nhỏ và tập đầu tiên của bộ Harry Potter. - Bố mua cả hai bởi vì... bố thậm chí không biết liệu con có biết đọc không, Mark vừa thú nhận vừa bày những thứ đã mua lên chiếc bàn nhỏ. Cách đây năm năm, chính bố là người vẫn đọc truyện cho con trước khi con đi ngủ, con nhớ không? Anh nhấp một ngụm nước khoáng trong chiếc chai đặt trước mặt và tiếp tục mẩu hội thoại với giọng tâm sự. - Con biết đấy, con yêu, bố không có chút ý niệm nào về chuyện đã xảy ra với con. Bố không biết ai đã chăm sóc con trong suốt thời gian qua. Bố nghĩ rằng con đã phải chịu nhiều đau đớn và rằng con đã sợ. Sợ kinh khủng. Bố cũng biết con cảm thấy cô đơn, tuyệt vọng và chắc chắn con đã nghĩ chúng ta, cả mẹ và bố, bỏ rơi con. Nhưng đó không phải là sự thật. Không một giây phút nào mà bố mẹ không nghĩ đến con và bố mẹ sẽ hy sinh tất cả để tìm lại được con. Chăm chú lắng nghe, miệng hé mở, cô bé chăm chăm nhìn bố. - Bố không biết liệu con có nhớ bố làm nghề gì không, thiên thần của bố... Trước kia khi con hỏi về nghề của bố, bố đã từng trả lời con rằng là bác sĩ, nhưng là bác sĩ hơi đặc biệt một chút, bác sĩ chuyên chăm sóc những người bị tổn thương tâm hồn. Rất khó để giải thích: bệnh nhân đến gặp bố khi người ta đau đớn trong lòng. Họ đau đớn bởi vì họ phải chịu đựng những thử thách khiến trái tim họ bị tổn thương. Đó là những nỗi đau rất khó có thể chữa lành... Bác sĩ dường như đang tìm kiếm từ ngữ để tiếp tục: - Những người này rất hay cảm thấy mình mắc một tội lỗi nào đó, ngay cả khi họ không phạm tội gì hết. Nghề của bố là thuyết phục họ rằng họ có thể hồi sinh từ nỗi đau của họ. Không có vết thương nào là không thể hàn gắn được. Bố hết sức tin vào điều đó: con người có thể biến nỗi đau thành sức mạnh. Đó không là một điều gì đầy thần diệu. Điều này cần có thời gian. Thường thì người ta không thể khỏi bệnh hoàn toàn. Nỗi đau không bao giờ thật sự biến mất. Nó ẩn nấp ở đáy sâu tận cùng trong chúng ta, nhưng nó để chúng ta trở lại với cuộc sống và tiếp tục con đường của mình. Bố biết điều này không phải dễ hiểu, nhưng con là một cô bé thông minh mà. Mark dừng một chút trước khi kết thúc: - Bố kể với con điều đó để nói với con rằng bố sẽ làm tất cả để bảo vệ con và ở bên con, nhưng con phải để bố giúp con, con yêu. Ngay khi con sẵn sàng, con cần phải nói với

bố, con cần phải kể cho bố nghe chuyện gì đã xảy đến với con. Bố có thể nghe tất cả, con biết chứ. Không phải bởi vì bố là bác sĩ, mà bởi vì bố là bố của con. Con hiểu chứ? Thay cho câu trả lời, Layla khẽ mỉm cười. Sau đó con bé chăm chú xem hai quyển sách trước khi quyết định chọn Harry Potter. Mark chăm chú quan sát con bé trong nhiều phút liền: con bé đọc thật sự. Con bé biết đọc, anh nghĩ. Ai đó đã dạy con bé đọc... Nhưng ai cơ chứ? Trong khi Layla cẩn thận lật từng trang truyện, Mark cố hết sức che giấu nỗi hoảng sợ của mình. Tuy nhiên trong đầu anh, hàng nghìn câu hỏi không lời đáp đan xen lẫn nhau: ai đã nuôi dạy con gái anh? Tại sao người ta lại thả con bé ra sau năm năm giam cầm? Tại sao con bé lại bị chứng cảm lạnh đáng sợ đó. Làm thế nào để lý giải chuyện ở cổng an ninh? Liệu có phải người ta thực sự đặt một vật thể lạ dưới da của Layla? Có thể lắm chứ, nhưng là loại nào? Một con chip, có thể lắm chứ... Để định vị con bé? Để theo dấu con bé? Nhưng mục đích gì? Và Nicole... Tại sao đến lượt cô biến mất, như thể cô tự trách mình về điều gì đó. Đây là còn chưa nói đến tay phóng viên biết được chuyện Layla xuất hiện trở lại trong khi FBI không hề công bố thông tin. Tại sao hẳn lại cảnh báo anh: "Người không biết rõ sự thật đâu! Cả về vợ người lẫn con gái người!" Người không biết rõ sự thật đâu... o O o Cùng lúc đó, ở phía trước tầng trên, các tiếp viên bị khuấy động bởi một sự náo động bất ngờ. Một con mắt đều đổ dồn về phía Alyson Harrison, người vừa mới xuất hiện trong khoang hạng nhất, một không gian ấm cúng bao gồm khoảng sáu mươi ghế ngồi ở điều khiển tự động. Một nữ tiếp viên lịch sự và nhã nhặn dẫn Alyson đến tận ghế ngồi của mình. - Nhiệt liệt chào mừng cô đã tham gia chuyến bay cùng Shangri-La Airline. Toàn thể đội ngũ nhân viên chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ cô và chúc cô một chuyến bay dễ chịu thoải mái. Kính râm to dùng dính chặt trên mũi, Alyson thu mình trong ghế. Kể từ nay, những nơi công cộng luôn khiến cô không thoải mái. Cô không còn cảm thấy được an toàn nữa. Luôn có hàng chục cặp mắt soi mói và một tay paparazzi nghiệp dư sẵn sàng rút điện thoại di động ra với hy vọng có thể bán lại những tấm ảnh mình chụp ột trang web chuyên về các ngôi sao thời trang, ca nhạc gossip nào đó và rồi bọn họ sẽ thay hồ đem ra chế giễu. Vấn đề là cô không còn cảm thấy được an toàn ở bất kỳ nơi đâu. Kể từ nhiều năm nay, cuộc sống của cô là một chuỗi bất tận những ngày trôi dạt cùng hành động thái quá đang dần dần hủy hoại cô từng ngày, và khoản tiền tỷ đô la mà cô vừa được thừa kế cũng chẳng thay đổi được gì. Trong cuộc sống, những thứ có giá trị nhất là không thể định giá. Alyson phải mất rất nhiều thời gian mới có thể hiểu được điều này. Quá nhiều thời gian. o O o Chiếc máy bay khổng lồ chạy đến đầu đường băng rồi dừng lại một chút trước khi cất cánh. - Máy bay sẽ cất cánh trong vòng một phút nữa, cơ trưởng thông báo. Với trọng lượng năm trăm sáu mươi tấn và được chia làm hai tầng, chiếc A380 này giống một chiếc tàu thủy biết bay hơn là máy bay đường dài thông thường. Làm thế nào mà một thứ như thế này có thể bay lên không trung nhỉ? Evie tự hỏi khi nhìn qua cửa sổ máy bay. Đó là lần thứ hai Evie đi máy bay và cô cảm thấy ghét khi phải làm thế. o O o Viên phi công dặn ga và chiếc máy bay bốn động cơ liền lấy đà chạy dọc đường băng. Evie bắt đầu gặm móng tay. Tốt rồi, thế là mây đã cất cánh... cô lầm nhảm. Cô lo lắng nhìn xung quanh nhưng hình như không có ai để tâm đến khoảng thời gian mà máy bay bỏ ra để có thể cất cánh. Thật là quá ngu ngốc khi chết vào lúc này, vào ngay trước khi hoàn tất việc trả thù. o O o Máy bay lăn bánh, lăn bánh, lăn bánh liên tục... Từ tầng trên nhìn xuống đường băng quả thật rất ấn tượng. Ở độ cao hơn mười hai mét, hành khách như có thể bao quát đôi cánh khổng lồ của máy bay và dường như nhìn thấy toàn cảnh đường băng. Có vấn đề gì đó, Alyson nhận định, cái thứ chết tiệt này lẽ ra phải bay trên trời rồi chứ. Tuy nhiên triển vọng về một vụ tai nạn không làm cho cô sợ. Sau tất cả mọi điều, cái chết có thể là một giải pháp: chấm dứt mọi đau đớn, tủi hổ và mặc cảm tội lỗi. Chấm dứt nỗi sợ hãi luôn thường trực trong lòng cô. Dấu chấm hết cho tất cả... Đã từng rất nhiều lần cô tìm đến cái chết, nhưng luôn có một thứ gì đó đi ngược lại mong muốn của cô: liều thuốc không đúng, mạch máu cắt bị lệch hướng, cấp cứu đến quá nhanh... Cho đến tận bây giờ, cô chưa từng thành công. Cho đến tận bây giờ. o O o Mark lo sợ khi cảm thấy đường băng rung lên dưới hai mươi bánh xe của phần thân chính. Anh bị ảo giác đánh lừa hay chiếc máy bay này phải mất quá nhiều thời gian như vậy để có thể cất cánh? Tuy vậy trong chiếc khay trước mặt, cuốn sách mỏng mô tả đặc điểm kỹ thuật của máy bay tự hào rằng công suất của động cơ máy bay tương đương với công suất của sáu nghìn chiếc xem hơi. Nếu mây mạnh đến vậy thì mây còn chờ gì nữa mà không cất cánh? Ánh mắt lo âu của Mark giao với ánh mắt cô gái trẻ ngồi gần cửa sổ ở cuối hàng ghế. Cô gái cũng không có vẻ yên lòng nữa. Chỉ duy nhất Layla, ngồi giữa hai người và đang đắm chìm vào cuốn sách, là không quan tâm đến những gì đang xảy ra xung quanh. Cất cánh đi nào! Cất cánh đi nào! o O o Chạy đến cuối đường băng, gã khổng lồ của không trung dường như do dự trong giây lát trước khi nhấc tấm thân nặng năm trăm sáu mươi tấn khỏi mặt đất, khiến toàn bộ hành khách thở phào nhẹ nhõm o O o Chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi, chưa đầy sáu phút mà máy bay đã đạt đến độ cao bốn nghìn năm trăm mét. Bồn chồn lo lắng, Mark vịn mình liên tục trên ghế. Bàn tay anh run run, mồ hôi rịn ra thành từng giọt trên trán và chạy xuống dọc sống

lưng. Chúng đau nửa đầu khủng khiếp siết chặt lấy đầu anh như thể não anh vừa bị vắt kiệt. Mark biết nguyên nhân của cơn khó ở này: do việc cai rượu mà ra. Anh đã không uống một giọt nào kể từ ba mươi sáu giờ qua và điều đó bắt đầu có ảnh hưởng đến anh. Tối qua rồi sáng nay, anh luôn có một mong muốn cháy bỏng là uống hết rượu ở quầy bar nhỏ trong phòng khách sạn. Hoàn toàn chú tâm đến niềm vui được gặp lại con gái, anh đã biết cách tự kiềm chế, nhưng đường phố đã kịp biến anh thành kẻ nát rượu. Chắc chắn anh có thể một mình thoát ra khỏi địa ngục này, nhưng điều đó đòi hỏi phải có thời gian. Trong nghề bác sĩ của mình, anh đã từng điều trị cho những bệnh nhân nghiện rượu trong giai đoạn cai rượu và anh biết điều gì sẽ xảy ra khi anh không uống nữa: mất phương hướng, hoang tưởng, chứng co giật, ảo giác thị giác hoặc thính giác. Bên cạnh anh, Layla rời mắt khỏi cuốn sách và thận trọng nhìn anh. Để tạo vẻ bình thường, anh thử nháy mắt rồi mỉm cười, nhưng có điều gì đó nói với anh rằng con gái anh không bị đánh lừa về tình trạng sức khỏe của anh. - Ông ổn chứ? Cô gái ngồi cạnh cửa sổ lên tiếng hỏi. Mark chăm chú nhìn cô gái: nửa phụ nữ, nửa trẻ con, mái tóc nhuộm bần thủ, trang phục gô tích kiểu cách nhưng nhàu nát, mệt mỏi trong ánh mắt cô gái chứng tỏ cô đã từng phải chịu nhiều khổ đau trong cuộc sống mặc dù tuổi còn khá trẻ. - Ổn, anh trấn an. Cô tên là gì? Cô gái lưỡng lự. Bản tính đa nghi đã ăn sâu vào con người cô. Nhưng có điều gì đó ở Mark khiến cô tin tưởng. Sự ầm ập trong ánh mắt anh nhắc cô nhớ đến người bác sĩ mà cô đã gặp cách đây ba tháng, ngay trước đêm Giáng sinh, người mà cô không bao giờ quên. Cô đã cố gắng không để lộ điều này trong khoảng thời gian ngắn ngủi họ ở bên nhau, nhưng cô cảm thấy gấn bó một cách kỳ lạ với vị bác sĩ đó. Rất thường xuyên, trong những thời điểm cảm thấy hoài nghi hay cô đơn, cô đột nhiên nghĩ đến anh. Vì vậy là, nỗi sợ hãi giảm đi và một niềm hy vọng còn mơ hồ về cuộc sống dễ chịu hơn thoáng xuất hiện trong tâm trí cô. - Tôi tên là Evie, cô trả lời. - Tôi là Mark Hathaway, và đây là con gái tôi, Layla. - Xin chào Layla, Evie vừa nói vừa nghiêng người về phía cô bé. - Con bé... con bé không nói được, bác sĩ giải thích. Evie nhìn đôi bàn tay Mark. - Đó là do thiếu rượu. - Sao cơ? - Ông đang cố ngừng uống phải không? Chính vì thế mà ông run như vậy... - Không, Mark nói dối, đột nhiên cảm thấy xấu hổ đôi chút. Tại sao cô lại nói vậy? - Vì mẹ tôi; mẹ tôi cũng bị như ông. - Nghe này, vấn đề khá phức tạp, Mark bắt đầu. Anh ngừng một chút trước khi hỏi: - Mẹ cô thế nào rồi? - Bà ấy chết rồi. - Ồ! ... Tôi rất lấy làm tiếc. Tín hiệu fasten seat belt vừa tắt, điều đó có nghĩa là hành khách có quyền đứng dậy. Evie đề nghị: - Nếu ông muốn đi uống chút gì cho tỉnh táo, tôi có thể trông con gái ông giúp ông. - Cảm ơn cô, nhưng mọi chuyện sẽ ổn thôi, Mark trả lời, đột nhiên anh cảm thấy nghi ngờ. - Tôi nghĩ nếu ông không nhanh chóng uống một thứ gì đó, ông sẽ cảm thấy cực kỳ tồi tệ. Mark thận trọng cân nhắc điều này. Đúng là anh càng lúc càng cảm thấy tồi tệ hơn. Chỉ trong có vài giờ, anh đã đột ngột từ bỏ cuộc sống của một kẻ vô gia cư, nhưng anh rất khó trở lại những vạch xuất phát ngày xưa. Đặc biệt là anh đã đánh giá thấp hậu quả của việc cai rượu đột ngột trước khi lên máy bay này. Mark nhìn Layla. Liệu anh có thể để con bé một mình trong vài phút với cái cô Evie mà anh không hề quen biết này được không? Con bé sẽ phản ứng ra sao? Mặt khác, nếu anh muốn có thể giúp được con bé, anh cần phải uống một hay hai cốc để trở về trạng thái vững vàng. - Con nghe này, con yêu, bố sẽ trở lại trong vòng năm phút nữa. Vậy con hãy ngoan ngoãn đợi bố ở đây cùng với cô gái này, con đồng ý chứ? Sau đó anh quay về phía Evie. - Có một quầy bar ở tầng trên. Nếu cô có bất kỳ vấn đề gì với Layla, ngay lập tức cô phải đến tìm tôi, cô hiểu chứ? Evie gật đầu đồng ý. Mark đứng dậy rồi đi vào nhà vệ sinh trước tiên. Cổ họng khô khốc, khuôn mặt nóng bừng, anh vừa khát nước vừa vã mồ hôi đầm đìa. Anh bước vào ca bin nhỏ được làm hoàn toàn bằng thép crôm, sứ và gương kính. Ngay cả tại nơi đặc biệt này cũng có một ô cửa sổ to rộng cho phép nhìn thấy cả bầu trời bao la! Nhà vệ sinh thật sang trọng và trắng sáng, ngoại trừ một lá bùa: một khuôn trở choán phần lớn diện tích tường nhà vệ sinh. Mark nhận ra "ba con khỉ khôn ngoan" mà anh có dịp thấy tại những ngôi đền đạo Phật trong một chuyến đi dự hội thảo ở Nhật Bản. Bằng tay của mình, con linh trưởng thứ nhất che mắt, con thứ hai bịt tai và con thứ ba che miệng. Bức khắc này được tóm tắt trong một câu: Không nhìn, không nghe, không nói. Theo tín ngưỡng, những ai thực hiện được lời dạy này sẽ đạt tới hạnh phúc, bình yên. Hoàn toàn tâm đắc với câu châm ngôn kỳ lạ này, Mark tháo đồng hồ rồi rửa tay và vẩy nước mát lên mặt nhưng anh tránh nhìn vào tấm gương gắn trên bồn rửa. Anh hơ tay dưới chiếc máy sấy tay tự động sau đó rời nhà vệ sinh. Anh vừa đi khỏi thì liền thay đổi ngay ý định: anh để quên đồng hồ trên kệ đựng đồ. Trở lại nhà vệ sinh, anh lấy lại đồng hồ và chuẩn bị rời khỏi thì bỗng im bật. Không thể nào... Trên tường, bức hình ba con khỉ đã biến mất và thay vào đây là một tấm ván nhỏ bên trên có điều gì đó rất đáng sợ và bệnh hoạn. Tấm ván tập hợp rất nhiều những biểu tượng mà anh đã từng gặp trong môn tâm lý học: trước tiên là một chiếc đồng hồ cát, một lưỡi hái tử thần và một bộ hài cốt: nói cách khác, thời gian trôi đi và thời gian chúng ta lãng phí, cái chết tất yếu và bất ngờ xảy đến, chúng ta lại trở về với cát bụi. Tiếp theo là một chiếc cầu nhỏ, dài và nguy hiểm: cầu Nại Hà, biểu tượng cho khó khăn khi vượt qua sông trong

cõi âm. Để kết thúc là một chiếc thang, chiếc thang giải nạn, biểu tượng phổ biến cho sự thăng thiên của linh hồn, ngay gần chiếc thang là vị thần đầu sói đang chờ đợi: Anubis, người dẫn hồn, được xem như là người đồng hành của con người sau khi chết để dẫn dắt con người trong bóng đêm của cõi chết. Phía trên bức họa này là một câu như thần chú: KHÔNG CÓ GÌ PHẢI SỢ, MỌI VIỆC ĐỀU CÓ THỂ HIỂU ĐƯỢC Mark từng sờ. Anh thậm chí không hề nằm mơ! Bị tắm ván thôi miên, anh không tài nào rời khỏi nhà vệ sinh. Chính điều anh nhìn thấy làm anh đau đớn, dù rằng anh không hoàn toàn biết chắc nghĩa chính xác. Anh phải tự ép mình đi ra, nhưng khi vừa đóng cánh cửa lại, anh không thể ngăn mình mở lại cửa để tiếp tục khám phá một lá bùa mới thay vào vị trí của tấm bùa cũ! Lần này là một con chim với bộ lông nhiều màu rực rỡ cũng đang dang đôi cánh khổng lồ trên toàn bộ bề mặt bức tường: chim Phượng hoàng, một con chim trong trí tưởng tượng của con người luôn hồi sinh từ đồng tro tàn. Trên biểu tượng hồi sinh này là câu: MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG CÓ THỂ BỊ HỦY HOẠI NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC KHUẤT PHỤC Lần này Mark cảm thấy lo sợ thực sự. Xong rồi, mình bị hoang tưởng rồi! Những ảo giác do cai rượu mà anh rất sợ hiện đang xuất hiện một cách đáng ngại. Toàn thân anh nóng bừng. Anh không thể ngăn những ngón tay run rẩy, nhịp tim anh rối loạn. Lẽ ra anh cần phải uống nước, sử dụng thuốc an thần và vitamin. Nhưng anh chẳng có gì trong tay cả. Tất cả những gì còn lại trong anh chỉ là ý chí. Anh nhắm mắt lại và sử dụng chút sức lực cuối cùng vào cuộc chiến nội tâm để tìm chút thanh thản. Tất cả những gì mờ nhìn thấy là giả tạo. Tất cả những điều đó chỉ diễn ra trong đầu mà thôi. Không hề có những lá bùa. Những hình ảnh chết chóc và hồi sinh, đó là nỗi sợ hãi và lo lắng của Mary: di chứng của hai năm sống ngoài đường phố. Mary không có gì phải lo lắng. Layla đang ở cùng Mary và Mary sẽ sớm gặp lại Nicole thôi. Mary sẽ xây dựng lại gia đình thành công và tất cả sẽ trở lại như trước kia. Khi anh choàng mở mắt ra, lá bùa đã biến mất không để lại chút dấu vết gì. Bức tường đã trở lại vẻ sáng bóng của mình. - Này, thế nào, anh ị xong chưa? Một gã nào đó đứng ngoài cửa mất hết kiên nhẫn kêu lên. Được chiến thắng bản thân nhờ nhồi đó làm cho tươi tỉnh trở lại, anh vội vã rời nhà vệ sinh và tự nhủ suốt chuyến hành trình sẽ không bao giờ đặt chân vào đó nữa. o O o Coi trọng vai trò “người chị” của mình, Evie chăm chú theo dõi Layla không rời mắt. Vẫn luôn cảm lạnh, Layla hoàn toàn để tâm vào chiếc bút dạ và vẽ nguệch ngoạc trên tập giấy vẽ những hình dạng trừu tượng như lũ trẻ thường làm. Evie nhìn cô bé đầy thắc mắc, vừa xúc động vừa bị thôi miên bởi thái độ cảm lạnh của cô bé. Mười phút sau khi Mark đi khỏi, Layla rời mắt khỏi bức vẽ của mình. Cô bé mở miệng, và đó chính là lúc điều kỳ diệu xảy ra: - Nói cho em biết, mẹ chị vì sao mà chết? Layla hỏi cô gái trẻ. Chú thích [1]Tiếng Anh trong nguyên bản: Hãy đi theo thổ trắng.

11. Chương 11

CHƯƠNG 11 - EVIE - DÒNG HỒI TƯỢNG ĐẦU TIÊN LAS VEGAS, NEVADA CHẬP TỐI MỘT NGÀY THÁNG MƯỜI HAI NĂM TRƯỚC Một khu đất bỏ hoang ngập đầy cỏ dại và rác rưởi, một nơi nào đó ở ngoại ô Las Vegas, tách biệt hoàn toàn với khu vực rực rỡ ánh đèn neon của khu Strip[1]. Trên khu đất này có khoảng bốn chục chiếc xe moóc du lịch, phần lớn trong số chúng đã bị hư hỏng với những ô cửa kính vỡ toác, thành xe lồi lõm và mui xe sụp xuống. Chỗ nường thân cuối cùng của nhóm dân cư hỗn tạp: những người lao động thu nhập thấp, những con người bất hạnh nhẩn tui vì cờ bạc vốn chỉ nghĩ ở lại đây trong vài ngày, “chỉ là quãng thời gian nghỉ ngơi”, nhưng họ chẳng bao giờ thoát khỏi chốn địa ngục này. Ở cuối khu đất, một chiếc xe mooc được chăm sóc khá kỹ, với mái tôn lượn sóng và phần phía trước có hàng rào bao quanh tạo cảm giác chiếc xe du lịch hao hao giống một ngôi nhà nhỏ. Dưới mái hiên, một chiếc bàn bằng floc mi ca trên đó có chồng sách khổng lồ, một chiếc đài đang phát nhạc dân ca Mỹ cùng một bể cá trong đó có một con cá còi cọc đang bơi lội tung tăng. Ngồi bên bàn, Evie, mười ba tuổi, đang nhay nhay chiếc bút một lát trước khi viết liền một mạch đoạn cuối cùng của bài thu hoạch mà cô phải nộp cho thầy giáo vào ngày mai. Đột nhiên, có giọng nói vang lên từ chiếc xe mooc bên cạnh gọi Evie: - Date prisa, Evie, vamos a leggar tarde al trabajo![2] - Ya voy, Carmina, dame dos minutos![3] Cô gái trẻ nhanh chóng đi đi lại lại trong chiếc xe mooc và trong khi vừa đánh răng, cô vừa vội vàng đọc lại bài làm của mình và sửa đây đó một vài lỗi mà mình mắc phải. Nào, nhanh lên cháu! Miguel, người quản lý đội dọn vệ sinh ở khách

sạn Oasis, không phải là người dễ dãi. Evie đã phải năn nỉ ông ta rất nhiều để ông ta nhận mình vào làm vài đêm một tuần mặc dù chưa đủ tuổi. Một công việc bèo bọt, tiền công năm đô la một giờ. Cô gái trẻ vớ lấy cái chai sứt nằm lẩn lóc trên bàn và súc miệng bằng một thứ hỗn hợp lạ hoắc gồm Coca light và thuốc đánh răng rồi nhổ luôn vào chậu trồng hoa. Sau đó cô sắp xếp đồ dùng học tập vào ba lô trước khi quay lại xe mooc để tạm biệt mẹ mình. - Con đi đây, mẹ à. Teresa Harper đang nằm dài ở tầng dưới chiếc giường tầng. Bà mới ba mươi tư tuổi nhưng trông có vẻ già hơn hai chục tuổi vì chứng viêm gan mãn tính mà bà mắc phải từ nhiều năm nay và căn bệnh này đã phát triển thành xơ gan rồi ung thư gan. Cách đây vài tháng, một cuộc phẫu thuật đã lấy đi của bà ba phần tư lá gan - vốn bị phồng lên do một khối u - và bà càng ngày càng khó chống chịu lại những tác dụng phụ của việc điều trị: sốt, buồn nôn, mệt mỏi rã rời, đau nhức mình mẩy. Teresa nắm lấy tay cô con gái: - Cẩn thận nhé, con yêu. Bà đã nghỉ việc từ một năm nay và cả hai mẹ con chỉ sống nhờ vào khoản tiền mà cô con gái kiếm được cùng khoản trợ cấp xã hội ít ỏi chẳng đáng là bao. - Mẹ đừng lo, Evie vừa đứng dậy vừa trả lời. Cô nhẹ nhàng khép cửa chiếc xe mooc lại rồi nhanh chóng chạy sang nhà hàng xóm, bà Carmina, người làm cùng cô trong đội dọn vệ sinh khách sạn Oasis. o O o Evie trèo lên xe của Carmina, một chiếc Pontiac cũ kỹ với hàng ghế ngồi đã sứt hỏng cùng ống bô xả ra làn khói đen sì. Carmina là một phụ nữ Mexico to béo và khô khan. Bà có ba đứa con và một người chồng chẳng làm nên trò trống gì, suốt ngày trong tình trạng thất nghiệp. Vì bà không thích nói chuyện để chẳng phải nói gì nên trong suốt chặng đường đi bà không hề mở miệng, và điều đó chẳng khiến Evie phiền lòng. Cô khép mắt lại. Cô đang rất lo lắng bởi cô vừa hay tin cách đây vài ngày: chủ khu đất nơi họ đặt xe mooc đã quyết định bán khu đất ột nhà thầu để xây dựng công viên giải trí. Cô không nói gì với mẹ để mẹ khỏi lo lắng, nhưng cô tự hỏi liệu họ sẽ ra sao nếu như người ta đuổi mẹ con cô đi. Kể từ ba năm qua, bất chấp bệnh tật của Teresa và cuộc sống hàng ngày bấp bênh, hai người phụ nữ đã tìm được chút yên ổn sau một thời kỳ khốn khổ. Rượu chè, ma túy, mại dâm... Teresa đã sống qua những năm 1990 như sống trong một hành lang dài tăm tối, thường xuyên chia sẻ những dụng cụ làm hỏng con người - xi lanh, bông, ống hút để hút ma túy - với những con người khốn khổ khác, và từ đó nhiễm căn bệnh viêm gan tồi tệ kia. Vào thời gian đó, Teresa liên tục bị các tổ chức xã hội săn đuổi bởi họ muốn tách cô con gái khỏi bà để gửi đến một gia đình nhận nuôi. Để không phải xa mẹ, Evie đã sớm phát triển những kỹ năng tự chủ và trưởng thành đáng ngạc nhiên. Kể từ khi có thể nhớ được, cô đã luôn là một người trưởng thành trong gia đình. Trong những khoảnh khắc mình miễn hiềm hoi, Teresa đã đưa lại một phần lương của mình cho chính cô con gái để tránh phung phí toàn bộ cho heroine. Chính cô là người lo chợ búa, thanh toán hóa đơn, giải quyết các vấn đề nảy sinh với láng giềng, rốt cuộc cô chính là người đã giúp mẹ thoát khỏi địa ngục ma túy. Cuối cùng, cô trở thành mẹ của mẹ mình... o O o - Chúng ta tới nơi rồi, Carmina vừa thông báo vừa lay lay người Evie. Cầm lấy đồ của cháu đi. Evie choàng mở mắt rồi vớ lấy ba lô để ở băng ghế sau. Ô tô chạy trên Đại lộ Las Vegas. Giờ này, trời đã tối hẳn. Trong ánh sáng thừa thãi của đèn neon, các khách sạn với mặt tiền sáng loáng thỏa sức tranh đua về đồ sộ của mình. Hình bóng khổng lồ của Oasis rực rỡ như nghìn ngọn lửa và nuốt trọn chiếc Pontiac cổ lỗ đi vào đậu ở bãi đỗ xe dưới lòng đất dành riêng cho nhân viên. Với ba nghìn phòng, bốn bể bơi và một khu mua sắm, khách sạn như dành cho bậc đế vương. Ở đây, mọi thứ đều khổng lồ: khu vườn trong nhà trồng hàng nghìn cây cọ với một dòng sông nhỏ chảy qua, bãi biển cát trắng mịn, vườn bách thú là nơi nô đùa của nào là sư tử, hổ trắng cùng lớp vỏ băng được tái tạo như thật cho phép loài chim cánh cụt mập ú sinh sống cũng như bể cá có sức chứa trăm nghìn lít nước có thể nuôi được cá heo. Trong mỗi phòng, đá cẩm thạch được lát từ sàn lên đến tận trần nhà, phong cách trang trí được thiết kế dựa theo nguyên tắc âm dương và thậm chí có cả màn hình tinh thể lỏng trong nhà vệ sinh. Để hoạt động đúng cách, cỗ máy này cần cho hàng nghìn cá nhân “vô hình”: nhân viên buồng phòng, nhân viên lau cửa kính, nhân viên bảo trì bảo dưỡng các loại... Evie là một trong những cá nhân “vô hình” này. Mỗi tối cô được phân công một công việc khác nhau. Tối nay, cô cùng nhóm của Carmina chịu trách nhiệm lau dọn cầu thang dành riêng cho nhân viên. Một công việc nặng nhọc vất vả: ba mươi tầng lầu, lưng luôn phải cúi rạp xuống và cây lau nhà gắn chặt trong tay trong nhiều giờ liền... o O o HAI GIỜ SÁNG Evie tranh thủ nghỉ ngơi đôi chút trong khoảng thời gian ngắn ngủi khoảng mười phút trên mái khách sạn. Tại đây, ở độ cao gần một trăm mét, Evie bao quát toàn bộ Las Vegas và dòng sông ánh sáng đang cuộn chảy dọc theo Strip. Cô sinh ra tại thành phố này, thành phố mà cô thấy căm ghét cũng như cô khinh bỉ cái đám du khách đến đây chơi trò đánh bài Brix thảm hại hay phung phí tiền của vào các sòng bạc. Cô chẳng bao giờ hiểu nổi những gì mà đám người đó có thể tìm thấy tại những trung tâm vui chơi giải trí khổng lồ này, những nơi chỉ toàn gồm rất thứ vô giá trị, hào nhoáng và giả dối. Ở Las Vegas, người ta không thể đi quá ba bước mà không gặp một máy đánh bạc tự động. Máy đánh bạc có ở khắp nơi: trạm xăng, siêu thị, nhà hàng, quán bar, tiệm giặt là. Nhưng rất khó có thể tìm thấy một nơi để mua sách

vở. Sách vở, đó là thứ mà Evie yêu thích hơn tất cả, đặc biệt là tiểu thuyết và thơ. Chính một trong các thầy cô giáo ở trường đã giúp cô khám phá văn học, và kể từ đó, văn học trở thành khu vườn bí mật của cô, tấm hộ chiếu đưa cô đi khắp nơi, một phương tiện bất ngờ để thoát khỏi sự tầm thường mà cuộc sống đã giam hãm cô trong đó. Tại một trong nhiều cửa hiệu cầm đồ của thành phố, cô tìm thấy một lô tiểu thuyết được bán hạ giá với giá hai đô la: Trăm năm cô đơn, Âm thanh và Cuồng nộ, Tội ác và Trừng phạt, Cửa chuột và người, Bất trẻ đồng xanh, Đồi gió hú, Giàn thiêu phù hoa. Gracia Marquez, Faulkner, Dostoievski, Steinbeck, Salinger, Brodsky, Wolfe chỉ với giá của một gói khoai tây chiên. o O o BỐN GIỜ SÁNG Kỳ cọ, kỳ cọ, kỳ cọ... Giờ đây dường như quần áo của cô sặc mùi ứ đọng hơi thối. Lưng cô sụm xuống và cơn buồn ngủ ập đến. Để trụ vững, cô nghĩ đến tương lai và mẹ mình. Teresa đã được đư vào danh sách chờ nhận lá gan mới. Nhưng các cơ quan nội tạng vốn rất hiếm và Evie chỉ có một nỗi sợ hãi: rằng mẹ mình không sống được đến lúc ấy. Mẹ cần phải trụ vững, cô lo lắng, mẹ chỉ còn cần phải trụ vững trong vài tháng nữa thôi. Nhưng cùng lúc cô cảm thấy tội lỗi khi trông mong cái chết của một người hiến tạng nào đó. o O o ÁU GIỜ SÁNG Evie nhận khoản tiền công từ người trưởng nhóm làm việc rồi rời khách sạn Oasis. Ở phía sau, trên đại lộ, một quán coffee-shop nhỏ đang phục vụ những vị khách đầu tiên trong ngày. Evie thích ngồi ở cuối phòng, một chỗ hơi tách biệt, tại một chiếc bàn trông ra phố. Tại đây, cô có được khoảng thời gian một tiếng trước khi bắt xe bus tới trường. Một giờ thoải mái dành cho cô, để làm điều cô yêu thích: đọc sách và viết lách. Sáng nay cô gọi một cốc sô cô la nóng rồi lôi từ trong ba lô ra một cuốn sách được đóng gáy da mà cô thấy say mê. Cô đã nhặt được cuốn sách này vào đêm hôm trước trên bàn ngủ tại một phòng khách sạn. Chắc chắn là một vị khách nào đó đã để quên. Thật đặc biệt vì đó không phải là một cuốn tiểu thuyết hay tuyển tập thơ ca nào đó mà đó là tiểu luận do một bác sĩ chuyên khoa tâm thần thần kinh học New York viết ra. Một ông Connor McCoy nào đó. Cuốn sách của ông ta tên là Sống sót. Và như thể ông ta viết cuốn sách đó dành riêng cho cô. Ông ta nói chính xác điều mà cô đang trải qua, về sự cần thiết phải cứng rắn để có thể kiên cường đấu tranh chống lại điều tồi tệ nhất, về cái vỏ bọc bất khả xâm phạm mà cô đã kiên nhẫn xây dựng trong những năm qua và cái vỏ bọc đó cho phép cô không bị tiêu biến. Nhưng qua các Chương sách, Evie cũng tìm thấy ình một lời cảnh báo, một thứ mà cô đã có trực cảm nhưng không thể trình bày rõ ràng: không được quá khép mình, nếu không chúng ta chẳng thể cảm thấy bất cứ điều gì nữa. Trái tim chúng ta sẽ đóng băng và chúng ta chỉ còn là một xác chết sống và cuộc sống sẽ mãi mãi mất đi sự thi vị vốn có của nó. Chính vì lẽ đó mà cô cố gắng xây dựng cho riêng mình một dạng khu vườn nội tâm, một liều thuốc của hy vọng và thanh thản mà cô giữ kín, chôn giấu sâu tận đáy lòng, sẵn sàng hé lộ vào một ngày nào đó.. Tương lai của cô ư? Cô vừa mơ ước trở thành một nhà văn vừa mong thành bác sĩ tâm lý để có thể giúp đỡ những người đang phải chịu đau khổ. Tuy nhiên cô biết rõ rằng mình sẽ không bao giờ có thể tiếp tục học được nữa. Trường đại học không phải là nơi dành cho con gái của một kẻ nghiện ma túy nặng sống trong một chiếc xe mooc du lịch và buộc phải làm việc ban đêm để có thể trang trải cuộc sống. Evie nhấp một ngụm sô cô la nóng rồi viết vội vài từ vào cuốn sổ đóng gáy xoắn. Cô thường xuyên cảm thấy cô đơn. Vô cùng cô đơn. Cô rất muốn chia sẻ suy nghĩ của mình với một ai đó hiểu mình. Nhưng vì không có ai nên cô giao phó mọi hoài nghi cũng như bí mật của mình vào cuốn nhật ký. Ở cuối cuốn nhật ký, cô đã thảo ra một danh sách. Đó là danh sách mười điều bí mật mà cô mong muốn sẽ trở thành hiện thực trong đời. Cô cũng biết rõ rằng những ước nguyện ấy rất khó có thể được thỏa nguyện vào một ngày nào đó, nhưng đôi khi cũng phải biết mơ ước, bởi vì nếu không... N01: mẹ sẽ nhận được lá gan mới và mẹ sẽ khỏi bệnh. N02: hai mẹ con sẽ tìm được một căn hộ mới với giá thuê không quá đắt. N03: mẹ sẽ không bao giờ dùng ma túy và uống rượu nữa. N04: không bao giờ trong đời mình bị ma túy hay rượu cám dỗ. N05: hai mẹ con sẽ đi nghỉ vài ngày ở một nơi xa Las Vegas. N06: mình sẽ đi học ở New York. N07: một ngày nào đó mình sẽ biết bố đẻ mình là ai. N08: mình luôn ý thức được rằng cũng có nhiều điều tốt đẹp trong cuộc sống. N09: một ngày nào đó mình sẽ gặp được người hiểu mình. Với n010, khá là phức tạp. Cô viết điều gì đó rồi cảm thấy xấu hổ, cô liền xóa điều vừa viết. Chú thích [1]Đường phố chính nổi tiếng nhất thành phố, nơi tập trung các khách sạn lớn và những hoạt động vui chơi phục vụ khách du lịch. (Chú thích của tác giả). [2]Tiếng Tây Ban Nha trong nguyên bản: Nhanh lên Evie, chúng ta muộn làm mất! [3]Tiếng Tây Ban Nha trong nguyên bản: Cháu đến đây, cô Carmina, đợi cháu hai phút thôi!

12. Chương 12

CHƯƠNG 12 - MARK & ALYSON Tất cả được ghép nên từ tuổi thơ Không phải chúng ta nói từ ngữ Chính từ ngữ nói với chúng ta. Witold GOMBROWICHZ NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MUỐI MỘT GIỜ BỐN LĂM PHÚT Chiếc máy bay A380 tiếp tục bay với vận tốc đều đều và rẽ những đám mây đang bay lượn trên bầu trời phía trên rừng Thạch Sơn. Mark bước lên chiếc cầu thang khổng lồ nối liền hai tầng của máy bay. Anh đi đến giữa tầng trên, nơi có Fliridita, một quầy bar lịch sự vốn là niềm tự hào của hãng hàng không Shangri-La Airlines. Âm nhạc thư thái, ánh sáng rực rỡ, ghế bành có tay vịn, trảng kỷ bằng da khâu chần: tất cả góp phần tạo ra một bầu không khí ấm cúng và dễ chịu. Trong không gian được thiết kế sang trọng này, người ta dễ dàng quên rằng mình đang ở trong một chiếc máy bay. Mark ngồi trên một trong những chiếc ghế cao được bài trí quanh quầy bar. Phía sau quầy, một tay Đen để ria mép phô trương mái tóc châu Phi theo kiểu Jackson Five khiến anh ta trông gần như giống hệt Isaac, nhân viên phục vụ quầy trong series phim truyền hình Mỹ The Love Boat. - Một ly dúp whisky không đá, vị bác sĩ gọi. Chưa gì anh đã cảm thấy khá hơn nhiều. Chỉ riêng viễn cảnh được uống cũng gần như đủ để khiến anh cảm thấy dễ chịu. Vì vậy khi Isaac đặt ly rượu trước mặt, Mark tự cho phép mình khoan nhấp ngay ngụm đầu tiên. Anh quan sát xung quanh. Khách hàng đổ xô về quầy bar ngày một đông dần lên. Ngay bên cạnh anh, một phụ nữ trẻ hơi khêu gọi vừa đến ngồi. Trong khi chờ đợi đến lượt mình gọi đồ uống, Alyson lắc lư đầu theo điệu nhạc, một thứ nhạc pha trộn giữa electro và bossa. - Tôi lấy cho cô chút gì uống nhé? Tay nhân viên quầy bar hỏi. - Một ly daiquiri. Không đường nhưng với chút nước bưởi. Alyson quay sang Mark và bắt gặp ánh mắt Mark đang nhìn mình. - Đó là Hemingway's special[1], bác sĩ nói. - Xin lỗi? - Ly cocktail mà cô vừa gọi, cocktail daiquiri amer: đó là do Hemingway phát minh ra. Vì Alyson không phản ứng lại, Mark tự thấy mình có nghĩa vụ phải giải thích. - Nhà văn Hemingway. - Tôi biết Hemingway là ai, cảm ơn! - Tôi rất lấy làm tiếc, Mark xin lỗi. Tôi không muốn làm cô khó chịu. - Không, là do tôi, chỉ vì... Do ảnh hưởng của cảm xúc không chế ngự được, Alyson giải thích rồi ngoảnh đầu sang hướng khác. Tò mò, Mark quan sát cô gái chăm chú hơn: mái tóc màu vàng hoe, thân hình dong dỏng cao, vẻ bề ngoài trông như gái gọi... Khi cô gái cúi xuống nhặt túi xách, Mark nhìn thấy phần đầu của một hình xăm ở chỗ hõm đốt sống lưng và anh nhận ra biểu tượng bánh xe luân hồi trong Phật giáo: - Cô khỏe chứ? Anh lo lắng hỏi. - Tôi ổn, Alyson khẳng định. Chỉ là vì anh nhắc đến Hemingway: đó là nhà văn mà bố tôi thích nhất. Cô nhìn thẳng vào mắt anh và cảm thấy thoải mái đến kỳ lạ. Ở người đàn ông này toát ra một từ trường lại lòng, mang đến sự nồng ấm và tình người, tạo cho cô niềm tin và thúc đẩy cô tiếp tục: - Bố tôi mất cách đây ít ngày, cô nói tiếp. Ông ấy tự tử. - Tôi rất lấy làm tiếc. - Một phát súng sấm, như... - ... như Hemingway, Mark kết thúc. Alyson im lặng gật đầu đồng ý. - Tôi là Mark Hathaway. - Alyson Harrison. Sau một phút do dự, cuối cùng Mark cũng dám đặt câu hỏi khiến anh băn khoăn: - Tại sao một nửa số hành khách trên máy bay này nhìn cô chăm chăm vậy, Alyson? Cô gái trẻ lúng túng thừa nhận: - Mấy năm vừa qua, người ta thấy tôi xuất hiện rất nhiều trên mặt báo. Thực ra, báo chí, đó chỉ là khoa trương... - Vậy à? - Tôi cuộc là anh đã từng nhìn thấy anh của tôi trên báo. Nếu không, chắc chắn anh là người duy nhất. - Tôi không xem một tờ báo nào kể từ năm năm nay, bác sĩ khẳng định. - Thật sao? - Thật. Alyson tò mò nhìn Mark. Đến lượt mình, bác sĩ nhìn lại cô gái và cảm thấy người phụ nữ trẻ này cần được thổ lộ tâm tình. - Vậy đi Alyson, hãy nói cho tôi biết những gì tôi đã bỏ lỡ trong năm năm qua. Chú thích [1]Tiếng Anh trong nguyên bản: Tuyệt tác của Hemingway.

13. Chương 13

CHƯƠNG 13 - ALYSON - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ HAI NĂM NĂM TRƯỚC Alyson Harrison bị bắt ở Dubai vì tàng trữ ma túy (AP - 11 tháng Chín 2002) Kiều nữ nổi tiếng đã bị bắt ở sân bay Dubai, nơi cô đến du lịch trong vài ngày. Tiểu thư Harrison sẽ bị xét xử trong tuần tới. Cô đã thừa nhận mang cocaine theo mình để sử dụng riêng, nhưng cô khẳng định là không hề sử dụng trên lãnh thổ Các Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất này. Đây không phải là lần đầu tiên kiều nữ tóc vàng trở thành trò cười cho dư luận như

vậy, và tính đến thời điểm hiện tại, mỗi bước lầm lạc trong cách cư xử của cô đều được xử lý bằng sự can thiệp của người bố và khoản tiền hàng nghìn đô la. Nhưng vụ việc hiện tại, xảy ra bên ngoài lãnh thổ nước Mỹ, có thể không có cùng cách giải quyết như vậy. Chúng ta cần nhớ rằng Dubai, một trung tâm thương mại quan trọng và vùng du lịch vô cùng phát triển, là một trong những nơi luật pháp xử lý tội phạm ma túy nghiêm khắc nhất thế giới. o O o Alyson Harrison bị phạt tù ba năm tại Dubai vì 2 gam cocaine! (AP - 18 tháng Chín 2002) Sáng nay, cô con gái của doanh nhân Richard Harrison đã bị phạt tù ba năm. Tòa án đã xử cô phạm tội du nhập và tàng trữ cocaine trên lãnh thổ Các Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất. o O o Bloomberg TV ... doanh nhân đầy quyền năng Richard Harrison, nhà sáng lập chuỗi siêu thị Green Cross đã đáp máy bay đến Dubai sáng nay, nơi ông sẽ phải... o O o Tin giờ chót: Alyson Harrison cuối cùng đã được ân xá ở Dubai (AP - 19 tháng Chín 2002) Một vấn đề nổi lên trong vụ việc của Harrison: chỉ vài giờ sau khi bị kết án phạt tù nặng, sáng nay Alyson Harrison vừa mới được nhà lãnh đạo Dubai ân xá. Ngay sau khi được ân xá, kiều nữ tóc vàng đã rời Các Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất để quay trở lại Mỹ trên máy bay phản lực do bố cô thuê. o O o - Alyson, con nghe bố nói chứ? Richard Harrison ngồi đối diện con gái trong máy bay. Đó là người đàn ông tầm thước. Ông đeo kính cận, mặc áo pull cổ lọ, quần nhung và mang giày cỡ to. Đã từ lâu, ông có thói quen giấu mình đằng sau vẻ nhà quê, nhưng giữa chốn thương trường, đó là một người đàn ông đầy mưu mẹo và đáng sợ. - Có gì không ổn hả con yêu? Cô gái trẻ, ngồi co ro trên ghế, cầm tỳ lên đôi chân đang gập lại, đáp trả những lời đó. - Bố còn dám hỏi con có gì không ổn sau những việc bố đã làm ư? - Nhưng việc bố đã làm, bố đều làm để tốt cho con thôi, người bố trả lời bằng giọng mệt mỏi, và hãy tin bố, bố chấp nhận điều đó. - Đáng lẽ con phải tự mình giải quyết... Im lặng. - Chúng ta không thể thay đổi việc đã rồi, Richard tiếp tục, nhưng con phải tự chịu trách nhiệm với bản thân bởi bố không thể luôn ở bên con để kéo con ra khỏi những rắc rối con tự gây ra. - Con cóc cần, con đã có tiền của bố rồi. Mặc dù bị tổn thương nhưng người bố vẫn không buông xuôi: - Con phải ngừng sử dụng ma túy và đầu tư vào một thứ gì đó, Richard biện hộ: một dự án gì đó có ý nghĩa với con. Con có thể điều hành quỹ từ thiện mà mẹ đã thành lập... - Hãy để mẹ được yên! - Bố chỉ tìm cách giúp đỡ con thôi. - Vậy thì hãy để con yên! Richard chịu đựng sự xúc phạm mà không hề phản kháng. - Con hung hăng với chính bản thân mình và những người khác, con luôn muốn gây tổn thương và tỏ ra khó chịu: bố biết sâu thẳm trong con, Alyson, con không như thế. Bố biết con thông minh và nhạy cảm. Con đang một mình vượt qua giai đoạn khó khăn. Nếu bố đã làm con đau, bố mong con hãy tha thứ, nhưng bố cầu xin con, đừng chìm sâu hơn nữa bởi nếu không, bố không bao giờ có thể kéo con ra khỏi đó được. Không tiếng trả lời. o O o Nỗi đau của tôi chính là sự trả thù bản thân tôi. Albert Cohen. o O o Alyson cai rượu và ma túy (On!ne - 04 tháng Một 2003) Hôm nay, kiều nữ thừa kế của đế chế Green Cross đã tự động đến bệnh viện tư Coolidge ở Malibu để cắt cơn nghiện ma túy và rượu. “Cô Harrison đã quyết định áp dụng những biện pháp hà khắc vì sự thoải mái của chính bản thân cũng như gia đình,” Jeffrey Wexler, luật sư của Alyson tuyên bố tại một cuộc họp báo. o O o Alyson tái nghiện! (On!ne - 14 tháng Tám 2003) Alyson Harrison đã bị cấm lên máy bay của hãng hàng không United Airlines vì tình trạng say rượu quá mức của cô. Trong khi chờ đợi chuyến bay đến Los Angeles tại sân bay Miami, Alyson đã uống rất nhiều cocktail tại quầy bar của sân bay trước khi rời quầy trong trạng thái say loạn choạng. Nhân viên hãng hàng không đã từ chối để cô lên máy bay. “Cô Harrison đã không kiểm soát được những lời lăng mạ đối với chúng tôi, một nữ nhân viên của United Airlines nói. Cô ấy đúng là đã say, chính cô cũng thừa nhận điều đó.” o O o Richard Harrison trao ba phần tư tài sản cho các tổ chức từ thiện (Reuters - 28 tháng Mười 2003) Nhà tỷ phú Richard Harrison vừa thông báo ý muốn trao mười tỷ đô la cho nhiều tổ chức từ thiện và nhân đạo. Số tiền này tương đương với ba phần tư tài sản của ông sẽ được chia cho các tổ chức từ thiện khác nhau, trong đó có Shania Foundation mà chính ông đã cùng người vợ đầu tiên (mất năm 1994) thành lập và nay đang được điều hành bởi người vợ hiện tại: Stephanie Harrison. o O o THÁNG HAI NĂM 2004 Căn phòng ngủ màu phấn tại một trung tâm cai nghiện mới. Qua khung cửa sổ, ta có thể nhận ra những đỉnh núi phủ tuyết trắng xóa của tiểu bang Montana. Alyson đang thu dọn và li. Richard mở cửa rồi buồn bã nhìn cô. - Bố vừa nói chuyện với giám đốc trung tâm. Ông ta không muốn giữ con ở đây nữa. Ông ta cho rằng con gây nguy hiểm cho những người khác ở trung tâm này. - Tất cả những điều đó thật ngu ngốc! Người duy nhất mà con đặt vào trong tình trạng nguy hiểm, chính là con. Richard vùng vằng thử giúp cô gấp chiếc áo pull nhưng cô con gái đã thô bạo giật lại chiếc áo từ tay ông. Không bối rối, vị doanh nhân lấy trong chiếc túi có quai đeo bằng da cũ sờn ra một cuốn brochure được ép plastic và một tấm vé máy bay. - Nghe này, người ta có nói với bố về một trung tâm mới ở Thụy Sĩ. Đó không hẳn là một bệnh viện tư, đó đúng ra là một nơi con có thể nghỉ ngơi... - Con chán ngấy những nơi như thế rồi, bố ạ. - Vậy thì chúng ta trở về nhà.

Chẳng mất công trả lời, Alyson bước vào nhà tắm rồi bật máy sấy tóc. Richard nài nỉ thêm bằng cách cố nói to để át tiếng máy sấy tóc: - Hãy nghe bố, Alyson... Ông ngắt điện của chiếc máy sấy để cô con gái chú ý: - Có một bác sĩ mới mà bố muốn con đến khám ở New York: Tiến sĩ Connor McCoy, một bác sĩ tâm lý hoạt động độc lập. Ông ấy đang thí nghiệm các phương pháp chữa bệnh mới và bố tin là ông ấy có thể giúp con. - Bố biết gì không, bố? Con sẽ tự về nhà bằng taxi. - Ít nhất con cũng nên đọc cuốn sách ông ấy viết, Richard vừa đề xuất vừa đưa cho con gái cuốn sách tâm lý học thần kinh. Vì Alyson không phản ứng gì, Richard cho cuốn sách vào va li của con gái: Sống sót, do Connor McCoy viết. Ông cũng bỏ thêm vào đó tấm danh thiếp và địa chỉ liên lạc của bác sĩ, rồi cầm lại chiếc túi có quai đeo và sửa soạn rời khỏi phòng. Trước khi đi, ông quay về phía Alyson lần cuối. - Còn một điều nữa bố muốn nói với con. Bố muốn con biết trước khi báo chí cho con biết điều này. Đột nhiên cảm thấy lo lắng, Alyson rời khỏi phòng tắm. Theo bản năng, cô cảm thấy đó là điều quan trọng. - Điều gì hả bố? - Bố sắp chết rồi. o O o Richard Harrison mắc bệnh Alzheimer (CNN - 15 tháng Ba 2004) Doanh nhân Richard Harrison, bảy mươi một tuổi, đã mắc bệnh Alzheimer, theo như người phát ngôn của ông, luật sư Jeffrey Wexler thông báo sáng qua. “Ông Richard thực sự mắc căn bệnh này, luật sư Wexler khẳng định. Những dấu hiệu đầu tiên xuất hiện cách đây hai năm, nhưng Richard vẫn rất chủ động. Mặc dù đã bắt đầu quên một số thứ, nhưng ông hoàn toàn ý thức được điều gì sẽ xảy đến với mình và mỗi sáng vẫn tiếp tục thức dậy để làm việc.” Chúng ta biết rằng đây là căn bệnh thoái hóa thần kinh cho đến ngày nay vẫn chưa thể chữa khỏi. Khi nghiên cứu khoa học còn chưa đạt được những tiến bộ quan trọng, trong vòng bốn mươi năm nữa sẽ có khoảng 15 triệu người Mỹ mắc căn bệnh này, trong khi hiện nay con số này là 14,5 triệu người. o O o 2005 Một đêm mùa thu ở Las Vegas. Về bậc bội, Russel Malone, viên quản lý khách sạn Oasis, lướt nhanh qua gian tiền sảnh khổng lồ bằng đá cẩm thạch và thủy tinh để chạy ra cầu thang máy ở hành lang. Ông ta lao vào buồng thang máy trong suốt, chiếc thang lao vút lên không trung theo chiều thẳng đứng trên khoảng sân trong trung tâm rộng mênh mông, nơi kết hợp giữa sự hoang tưởng tự đại và việc lạm dụng yếu tố xa xỉ, người ta đã tái hiện theo kích thước thực một số công trình La Mã như: đài phun nước Trevi, cổng Titus, thậm chí cả một phần đấu trường Colisée. Thang máy đưa Russel đến tầng thứ ba mươi rồi tầng cao nhất: tầng của dãy buồng sang trọng nhất. Ông ta dừng lại trong giây lát trước căn hộ mà Alyson Harrison thuê. Rất nhiều khách hàng đã xuống quây lễ tân phàn nàn về tiếng ồn ào từ phòng cô gái thừa kế tập đoàn Green Cross phát ra. Quả thực vừa đến hành lang, người ta đã nghe thấy tiếng nhạc dội tới tận cuối hành lang. Russel nhận ra giọng ca của Kurt Cobain: The Man who Sold the World, bản phối khí lại bài hát của David Bowie do ban nhạc rock Nirvana trình diễn trên Chương trình truyền hình huyền thoại MTV Unplugged. Trong tích tắc, ông nhớ lại những năm tháng ở trường đại học và nhớ đến Joana, người bạn gái cũ đã tặng ông đĩa nhạc này. Vào thời đó, ông là con người hạnh phúc và vô lo. Nhưng chuyến đi ngược về quá khứ không kéo dài lâu. Chức vụ và trách nhiệm đã kéo ông trở về với thực tại. - Cô Harrison? Vừa gọi ông vừa gõ cửa. Mọi chuyện ổn chứ ạ? Vừa lúc này ông đã thử cố gọi cho cô rất nhiều lần nhưng Harrison không nhắc máy. Vì không có tiếng trả lời, ông quyết định sử dụng chiếc chìa khóa vạn năng của mình rồi bước vào căn hộ. - Cô Harrison? Russel đi khắp các phòng trước khi quyết định mở cửa nhà tắm. Căn phòng mù mịt hơi nước. Hơi lo lắng, ông kéo tấm rèm che vòi hoa sen và buông lời rửa. Trong bồn tắm là cơ thể run rẩy của Alyson Harrison, cổ tay và mắt cá bị cửa rất sâu. Trong phòng ngủ, trên chiếc bàn ngủ là một cuốn sách mà cô còn chưa có thời gian mở ra. Sống sót, do Connor McCoy viết. o O o THÁNG SÁU NĂM 2006 Nautilus là một khách sạn hạng sang nằm ngoài khơi biển Caribê và chìm sâu dưới mực nước biển mười lăm mét. Đây là một trong những địa điểm mới đang rất được ưa chuộng, một nơi dành riêng cho số ít người thuộc giới tinh hoa: những nhà giàu mới nổi, những kẻ đại giàu, các ngôi sao hay các ngôi sao rởm của giới show-biz và thời trang. “Khách sạn dưới đáy biển” nổi bật với những căn phòng trong suốt cho phép chiêm ngưỡng đáy biển với điều kiện du khách không bị chứng sợ chỗ kín. Lúc này là nửa đêm trong phòng số 33. Hai gã đàn ông ngà ngà say vừa rời phòng vừa trao đổi những lời tục tĩu về cô gái trẻ đang thiếp ngủ trên giường. Alyson thức dậy vài giờ sau đó. Cô đau đầu và nhanh chóng chạy vào nhà vệ sinh để nôn. Cô lê lét trở lại phòng và đổ sụp xuống đệm. Trên sàn nhà, một chai tequila rỗng không, hai bao cao su, những dấu vết của cocaine... Alyson khóc. Cô không thể nhớ thực sự đã xảy ra chuyện gì. Rất thường xuyên, cô tin mình đã chạm đến tận đáy, chắc rằng mình không thể rơi xuống sâu hơn được nữa. Nhưng mỗi lần như vậy, điều đó lại tỏ ra là sai. Bối đáy sâu hơn rất nhiều, sâu đến mức người ta không thể tưởng tượng được. o O o THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 2006 Một chiếc cầu trên xa lộ, trong bóng đêm bao trùm Los Angeles. Chiếc cầu nhỏ bằng bê tông bắc ngang qua hệ thống đường cao tốc freeways chằng chịt, cách ngã tư hai tầng trên xa lộ vài kilômét. Alyson dừng xe trên làn đường dừng khẩn cấp. Cô bước qua hàng rào chắn bảo vệ rồi tuyệt vọng nhìn dòng xe ô tô trải dài hai mươi mét phía dưới. Tay nắm lấy hàng rào mắt cáo và gót giày

cao gót run run đặt lên lan can mỏng manh bằng bê tông, thành lũy cuối cùng chắn trước khoảng không vô tận. Cô chưa từng cận kề cái chết đến mức thế này. Đã từ lâu, cô là tù nhân của cuộc sống, của những hành vi và quá khứ của chính mình. Đã quá lâu rồi cô sống trong nỗi sợ hãi từng khoảnh khắc và trong sự chán ghét chính bản thân mình. Hình như địa ngục chính là khi không còn hy vọng. Vì vậy đêm nay sẽ là dấu chấm hết cho tất cả. Game over[1]. Đã đến lúc. Tiếng còi xe cảnh sát hú dài trong đêm. Một chiếc ô tô rồi sau đó là hai xe máy dừng ngang hàng với cô. Bốn người đàn ông nhanh chóng tạo thành hình bán nguyệt cách cô trăm mét. Do họ tiến lại gần, cô kêu lên và bốn người liền đứng im. Họ đứng đó nhưng không thể làm được gì. Nếu muốn, cô có thể nhảy xuống. Giây phút tự do cuối cùng trước vực thẳm. Cảm giác mê đắm vì vẫn còn được lựa chọn. - Đừng làm như vậy, cô gái! Tay cầm trẻ nhất lên tiếng. Một gã Đen vừa tròn đôi mươi: đáng vẻ yếu ớt kiểu Otis Redding[2], cùng giọng nói u sầu và bộ ria mép trẻ trung. - Đôi khi người ta cho rằng đó là giải pháp duy nhất, nhưng không phải vậy... Giọng anh đầy cảm xúc và chân thành. Người ta có cảm tưởng cái gã trẻ tuổi này thấu đáo điều đó. Cũng phải nói thêm rằng cách đây năm năm, anh đã mất người chị gái sinh đôi. Chị anh đã giam mình trong chiếc xe gia đình, miệng ngậm ống cao su gắn liền với ống xả. Chính anh là người phát hiện ra thi thể của chị khi mở cửa gara. Trước đó không ai phát hiện ra điều gì cả. - Chẳng còn gì khác nữa đâu, cô gái à! anh vừa trấn an vừa lại gần Alyson. Ngoài cuộc sống ra, chẳng còn thứ gì khác đâu... Anh nắm lấy tay cô và cô để anh kéo đi. o o NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MUỖI BA GIỜ Alyson vừa kết thúc câu chuyện của mình. Cô sụp mắt xuống, vừa kinh ngạc vừa ngỡ ngàng khi tin tưởng một người hoàn toàn xa lạ như vậy. Mark đã nghe cô với thái độ chăm chú hiếm thấy. Khi cô kể cho anh nghe, cô cảm thấy mình được che chở, như ở bên trong một quả bong bóng. Quả thực chỉ cần vài phút là đủ để Mark lấy lại những phản xạ của một bác sĩ tâm lý, vừa ghi chép nhẩm trong đầu vừa thử kết hợp trải nghiệm của Alyson với trải nghiệm của các bệnh nhân mà anh từng điều trị. Bản thân anh cũng tìm thấy đôi chút thanh thản. Kết nối với con người, lợi ngược dòng: đó chính là điều anh luôn yêu thích. Ngăn chặn sự trượt dốc xuống địa ngục của bệnh nhân và giúp đỡ họ dần trở với cuộc sống. Mark chăm chú quan sát cô gái trẻ. Vào lúc này, anh chỉ có thể đặt cho cô một câu hỏi duy nhất: - Cô tìm cách tự trừng phạt mình vì lẽ gì? Alyson đưa mắt nhìn hướng khác và điều gì đó trong cô co rúm lại, chứng tỏ Mark đã đi đúng hướng. Chắc chắn rằng xung năng tự hủy đã bắt rễ sâu đó. Cô mở miệng và, trong một giây, cô thật sự tin mình sẽ thú nhận với anh bí mật đó và rũ bỏ điều tồi tệ đã gặm nhấm cô suốt những năm qua. Nhưng những từ ngữ bị chặn lại ở cổ họng và mắt cô ngấn lệ. Mark muốn tiếp tục cuộc trao đổi nhưng đúng lúc đó máy bay rung chuyển. Isaac đã đánh đổ ly cocktail đang rót dở. Ai đó kêu lên và ánh đèn nhấp nháy. Thưa quý khách, chúng ta hiện đang bay qua một vùng xoáy lốc, xin mời mọi người trở về chỗ ngồi của mình và thắt chặt dây an toàn. Đâu đó có tiếng phản đối của một vài hành khách ở quầy bar, nhưng ai nấy đều răm rắp thực hiện theo. - Tôi phải đi gặp con gái mình ở tầng dưới, Mark vừa giải thích vừa bật dậy khỏi ghế. - Tôi hiểu, Alyson đáp lời. Họ chia tay không nói gì thêm, nhưng vào lúc tạm biệt nhau, người này đọc trong ánh mắt người kia lời hứa sẽ sớm gặp lại nhau. Chú thích [1]Trò chơi kết thúc. [2]Nam danh ca nổi tiếng người Mỹ, mất năm 26 tuổi vì tai nạn máy bay.

14. Chương 14

CHƯƠNG 14 - BÁNH XE CUỘC ĐỜI Bánh xe cuộc đời quay nhanh đến nỗi không ai có thể đứng thẳng lâu được. Và cuối cùng, nó luôn kết thúc bằng cách quay trở về điểm xuất phát. Stephen KING NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MUỖI BA GIỜ MUỖI LĂM PHÚT Chuyến bay 714 chao đảo dữ dội về phía trên biển mây. Bị nỗi lo lắng giày vò, Mark trở về chỗ ngồi không chậm trễ. Làm sao anh có thể bỏ mặc con gái mà không trông nom đến nó trong hơn nửa giờ cơ chứ? Trong thoáng chốc, anh cảm thấy nỗi hoảng sợ xâm chiếm. Và nếu như anh chỉ thấy một chiếc ghế trống ở chỗ Layla thì sao? Anh hích tay, xô đẩy một vài người để tiến lên nhanh hơn. Và nếu như con gái anh lại biến mất một lần nữa do lỗi của anh thì sao? Khi bước lên hành lang, anh cảm thấy sàn máy bay chao đảo dưới chân mình. Và nếu... Anh dừng cách ghế của mình mấy mét. Layla không nhúc nhích khỏi vị trí. Chiếc bút màu trong tay, mặt quay sang phía Evie, con bé tự hào khoe bức tranh với cô gái. - Mọi việc ổn chứ? Mark vừa ngồi xuống vừa lo lắng hỏi. - Rất tốt, Evie trả lời, kèm theo lời nói là cử chỉ gật đầu. Bác sĩ Mark nghiêng người để xem bức tranh mà Layla vừa

vẽ trong khi anh đi vắng. - Bố có thể xem được chứ? Vừa hỏi anh vừa vuốt ve mái tóc con gái. Vẫn luôn im lặng, Layla rút tay khỏi giá vẽ để bố có thể xem những bức vẽ. Cô bé đã tô màu rất nhiều trang trong quyển tập vẽ. Trong phương pháp chữa bệnh tâm lý của mình, Mark rất nhiều lần sử dụng những bức vẽ để giúp các bệnh nhân trẻ giao tiếp tốt hơn. Ngày trước, anh thật sự có tài trong việc giải mã và phân tích những bức vẽ đó. Trong khi chăm chú quan sát những bức vẽ của con gái, anh cảm thấy một niềm an ủi thực sự: đó là những bức hình với màu sắc sống động, toàn bướm bướm, ngôi sao và hoa. Mặc dù đã lâu không hành nghề nhưng anh có thể tin chắc rằng những bức màu của Layla không phải là tác phẩm của một đứa trẻ từng chịu chấn thương tâm thần mạnh. - Rất đẹp, con yêu à, anh khen ngợi con bé. Khi anh chuẩn bị đặt bức vẽ lên giá vẽ thì một thứ thu hút sự chú ý của anh: một dạng hình học được lặp đi lặp lại qua các trang vẽ mà ban đầu anh cứ tưởng đấy là một bông hoa hay một ngôi sao. Biểu tượng này tượng trưng cho bánh xe luân hồi. Quy luật của số phận con người mà không có bất kỳ sức mạnh nào có thể thay đổi hướng, quy luật của chuỗi vô tận những khởi đầu: sinh, tử, sinh... Biểu tượng này anh mới nhìn thấy cách đây không lâu được xăm trên hông đốt sống lưng của Alyson! Đó cũng chính là hình tròn luôn cuốn hút Connor, hình tròn với tám gong được xem như chỉ cho con người con đường để giải phóng khỏi nỗi khổ hạn. - Sao con lại vẽ cái này, con yêu? Anh vừa lo lắng hỏi vừa nhìn thẳng vào mắt con gái. - Con không biết, cô bé lí nhí trả lời. Mark sửng sốt. Layla vừa trả lời anh! **CON BÉ NÓI ĐƯỢC!** Liệu anh có nghe rõ hay không hay là đầu óc anh lại chơi khăm anh một vô? - Con ổn chứ, con yêu? Anh hỏi nhưng đồng thời cũng lo sẽ không nhận được câu trả lời. - Con hơi buồn ngủ, nhưng ổn ạ. Mark cảm thấy mình vừa được giải phóng khỏi gánh nặng nhưng đồng thời anh cũng thấy lưỡng lự trước bước tiến triển vừa đạt được. Tuy bị thúc ép bởi hàng nghìn câu hỏi muốn đặt cho con gái, nhưng anh cũng cẩn thận để không dồn ép con bé quá. - Cái máy bay này to bố nhỉ? Layla vừa nhận xét vừa mỉm cười. - Ừ, Mark vừa đồng tình vừa cười với con gái, đó là máy bay lớn nhất thế giới. - Nó bay nhanh chứ? - Rất nhanh. - Thế mà chúng ta không cảm thấy như thế! Cô bé vừa nhận xét vừa nghiêng người về phía Evie để ước lượng vận tốc qua cửa sổ máy bay. - Đúng vậy, Mark thừa nhận. Chúng ta có cảm giác mình đang đứng im phía trên những đám mây, nhưng thực tế chúng ta đang di chuyển rất nhanh, gần một nghìn kilômét một giờ: đó là ảo thị. - Ảo thị? - Nghĩa là đôi khi chúng ta bị vẽ bên ngoài đánh lừa, anh giải thích. - Vậy hả bố? Cô bé ra vẻ ngẫm nghĩ trong thoáng chốc về lời khẳng định đó trước khi đổi chủ đề. - Con có thể ăn kem được không? - Được chứ. Các tiếp viên hàng không chắc chắn sẽ mang kem cho con khi chúng ta ra khỏi vùng lốc xoáy. - Con sẽ ăn một cái kem sô cô la với hạn nhân, cô bé nói với vẻ nghiêm túc nhất thế giới. - Lựa chọn thật tuyệt vời. - Đó là kem của hãng Häagen Dazs, cô bé giải thích. - Con chắc chứ? - Con chắc: con đã nhìn thấy trong tủ kính khi chúng ta đến đây. Và tin con đi, đó không phải là ảo thị đâu. Layla mỉm cười với anh, tự hào vì phần đối đáp của mình. Mark cảm thấy như được sống lại. Anh đã tìm lại được đứa con gái vẫn y như trước kia anh từng biết: lanh lợi, tràn đầy sức sống và biết lý lẽ. Lại một lần nữa hy vọng hơi điên rồ rằng mọi việc sẽ lại trở thành như xưa xâm chiếm anh. Nhưng trước hết anh cần phải tìm hiểu nguyên nhân vì sao Nicole lại trốn tránh đột ngột như vậy và nhất là làm sáng tỏ những tình tiết trong vụ bắt giữ Layla. Con gái anh đột nhiên trở nên hay nói. Anh cần phải tận dụng điều đó để hỏi han nhưng không thúc ép con bé quá. - Con có muốn nói cho bố biết chuyện gì đã xảy đến với con không, con yêu? Anh hỏi bằng một giọng hết sức dịu dàng, đồng thời ngả người về phía con gái. - Chuyện xảy đến với con khi con còn nhỏ á? Anh gật đầu. - Hiện giờ con chẳng có gì phải sợ nữa. Con sẽ gặp lại mẹ, ngôi nhà của con, phòng ngủ của con, trường học của con. Mọi việc sẽ trở lại như cũ, nhưng trước tiên, con phải nói cho bố biết con đã ở đâu trong những năm qua và nhất là... với ai. Layla mở miệng như thể định trả lời bốp chát, nhưng rồi cô bé thay đổi ý định và dành thời gian suy nghĩ. Cuối cùng khi cô bé quyết định trả lời, đó là một đề xuất: - Bố hỏi mẹ ấy. Mark cảm thấy máu trong người anh đông cứng lại. - Mẹ biết điều gì xảy đến với con à? Layla ra dấu đồng ý. - Không, Mark nói, anh nhầm rồi. - Đó là sự thật, Layla khẳng định, cô bé giận dữ vì lời nói của mình bị nghi ngờ. - Con chắc chứ? - Chắc chắn, cô bé quả quyết không chút chần chừ. Bằng hoàng, vậy nên Mark hỏi tiếp: - Con gặp lại mẹ kể từ năm nay? - Tất nhiên, con gặp mẹ thường xuyên. - Sao chứ, con gặp mẹ thường xuyên à? Layla dịu dàng nhìn bố. Đôi mắt cô bé bừng sáng. Bằng một câu, cô bé đặt dấu chấm hết cho cuộc nói chuyện. - Bây giờ con muốn ngủ, bố ạ. Vẫn còn bị sốc, Mark phải mất nhiều giây sau mới từ bỏ. - Được thôi, con yêu, con nghỉ đi. Anh bấm nút điều chỉnh độ nghiêng của ghế. Layla nghỉ ngơi, mắt nhắm nghiền và để mặc cho tiếng ro ro của động cơ ru ngủ. Mark chìm đắm trong vực thăm rói bởi. Lời nói của con bé đáng tin đến đâu? Mặc cho vẻ ngoài bình tâm, nhưng Layla chắc chắn không tránh khỏi bị tổn thương tâm thần sau vụ bắt cóc. Có thể lời nói của con bé có phần nào đúng sự thật, nhưng Mark không tin Nicole có thể, dù cách này hay cách khác, có liên đới đến vụ bắt cóc con gái mình. Layla ngủ say sưa. Mark dịu dàng ngắm con gái, cho đến khi cuối cùng con bé thở đều đều. Rất dịu dàng, anh vừa vuốt

ve mái tóc của Layla vừa tìm kiếm một dấu vết sau tai. Layla thừa hưởng nhiều đường nét của Nicole và ánh mắt của Mark. Ít ra đó cũng là điều mà mọi người thường khẳng định: “Con bé thừa hưởng nụ cười của mẹ và ánh mắt của bố.” Tuy nhiên. Tuy nhiên Mark biết rằng đó không phải là sự thật. Vì một lý do thật đơn giản, Layla không phải là con gái anh xét về mặt sinh học. o O o Khi anh quen biết Nicole, cách đây mười năm, cô vừa mới mang bầu. Đó là kết quả của mối quan hệ với nhạc trưởng người Pháp Daniel Grevin. Sáu mươi tuổi, xuất sắc, có học thức, nổi tiếng và được toàn thế giới biết đến, Grevin có quan hệ ngoài vợ ngoài chồng với các nữ nhạc công chơi nhạc dưới sự chỉ huy của ông ta. Chuyển phiên lưu tình ái với Nicole chỉ kéo dài vài tuần, và chính nữ nhạc công violon là người chấm dứt mối quan hệ này. Khi mang bầu, Nicole đã quyết định, hoàn toàn bất ngờ, giữ đứa bé lại mà thậm chí không hề nói cho Grevin biết. Cuộc gặp gỡ Mark đã cuốn phăng tất cả, Mark đã yêu quý và nuôi dạy Layla như chính con đẻ của mình. Chính anh đã đặt tay lên bụng Nicole để cảm nhận những chuyển động đầu tiên của em bé, đã cầm tay Nicole trong khi cô chuyển dạ. Anh đã ở đó khi con bé bắt đầu những hơi thở đầu tiên, những bước đi đầu tiên, những từ ngữ bi bô đầu tiên. Hạnh phúc được làm cha nhanh chóng khiến anh quên đi nguồn gốc thực sự của Layla. Cùng với Nicole, cả hai quyết định giữ kín điều đó cho riêng mình. Đó là bí mật của họ. Đó là tình yêu của họ. Đó là con gái của họ. Họ chưa từng nói điều này cho bất kỳ ai. Với Connor cũng không, thậm chí cả những điều tra viên từng phân tích kỹ càng cuộc sống của họ vào thời điểm Layla mất tích cũng không. Grevin đã chết vì một cơn đau tim vào cuối những năm 1990, và cùng với thời gian, bí mật này sẽ phai nhạt dần cho đến khi biến mất hoàn toàn. Bởi tình yêu dột nên mối liên kết trong gia đình, chứ không phải dòng máu. o O o Ngồi bên cạnh cửa sổ, Evie không bỏ sót một chi tiết nào trong cuộc đối thoại giữa Mark và con gái. Theo bản năng, cô gái trẻ cũng không thể ngăn mình thì thào lại đưa mắt nhìn bác sĩ. Tuy không biết gì mấy về câu chuyện của họ, cô nhận thấy sự hoang mang của người đàn ông này và mối quan hệ khăng khít gắn kết anh với con gái. Cô cảm thấy anh mất phương hướng, mệt mỏi vì thử thách, đồng thời cũng đoán rằng có lẽ vài năm trước anh là một người khác bây giờ. - Cảm ơn cô đã trông con bé, Mark vừa nói với Evie vừa chỉ vào Layla. - Không có gì. - Tôi nghĩ là cô đáng được hưởng đôi lời giải thích, anh thừa nhận. Tò mò, Evie quay sang phía Mark, và bằng vài câu, anh kể cho cô những chi tiết chính trong câu chuyện của mình kể từ khi Layla bị bắt cóc cho đến sự tái xuất hết sức bí hiểm của con bé vào năm năm sau. - Tôi muốn biết: có phải con gái tôi đã kể cho cô điều gì đó trong khi tôi vắng mặt? Có phải con bé đã nói? - Một chút... - Có nghĩa là? - Thực ra cô bé chỉ hỏi tôi một câu. - Câu gì? - Cô bé muốn biết điều gì đã xảy đến với mẹ tôi. Bị kích thích trí tò mò, Mark khuyến khích Evie nói tiếp: - Và cô đã trả lời con bé?

15. Chương 15

CHƯƠNG 15 - EVIE - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ HAI LAS VEGAS, NEVADA VÀI THÁNG TRƯỚC

Đã gần nửa đêm. Khu đất cắm trại cũ nay đã phải nhường chỗ cho công trường xây dựng hoàn toàn chìm trong bóng tối. Chỉ còn khoảng chục chiếc xe moóc du lịch vẫn còn bám trụ một cách đơn độc nằm rải rác đây đó. Chiếc xe lưu động của “gia đình” Harper được chiếu sáng bằng ánh nến. Tối nay Evie không phải làm việc. Nằm dài trên tràng kỷ, cô vừa lật giở tờ tạp chí cũ vừa nghe tiếng nhạc khe khẽ phát ra từ radio. Mẹ cô nằm bên cạnh. Ngay sát cô, chiếc bàn ngủ bằng gỗ ép ngập đầy những viên thuốc. Evie nén một cái ngáp và vào đúng lúc đang sửa soạn đi ngủ thì tiếng chuông kêu vang khắp phòng, đó là tiếng chuông điện thoại cầm tay dùng thẻ trả trước mà cô sử dụng hết sức dè sẻn. - Alô? Đó là cuộc gọi đến từ bệnh viện. Bác sĩ Craig Davis, điều phối viên Chương trình ghép gan, thông báo cho cô một tin vui: có một lá gan có thể sử dụng để ghép ẹ cô! Cần phải đến ngay lập tức! Ngồi bật dậy, Evie đã ở ngay đầu giường bà Teresa. - Mẹ ơi! Dậy thôi mẹ ơi! Bà Teresa thức giấc một cách khó nhọc. Evie giải thích tình hình cho bà bằng một vài câu rồi giúp bà chuẩn bị. Chưa đầy năm phút sau, hai người phụ nữ đã đứng trước chiếc xe moóc của người hàng xóm gần gũi nhất. - Là mẹ con cháu đây, Carmina! Chúng cháu cần xe của cô, việc gấp lắm ạ! Sau khoảnh khắc chờ đợi dường như vô tận, cuối cùng cánh cửa xe cũng mở ra, nhưng thay vì người phụ nữ bạn của hai mẹ con, đó lại là người chồng, Rodrigo, người đón tiếp hai mẹ con bằng một tràng cười rửa như

tát nước vào mặt. - ¿ Pero qué coño pasa? Esta gente siempre jodién-dome[1] ... Evie không hề nao núng và hiên ngang đối đáp lại người đàn ông Mexico này: những lời chửi rửa bằng tiếng Tây Ban Nha, cô cũng biết nhiều như ông ta! Sau cuộc trao đổi tử tế đó - Rodrigo - người đang tìm cách thoát khỏi cuộc trao đổi trong chiến thắng - cuối cùng cũng đồng ý chở hai mẹ con. Thế là giờ đây cả bốn người chui vào chiếc Pontiac Firebird xuất xưởng năm 1969, với hàng ghế hồng và ông xả ra đời trước khi có những chuẩn chống ô nhiễm. Chiếc ô tô chạy ngoằn ngoèo. Nó chực đâm vào vỉa hè hay rào chắn đến mười lần. Mười: cũng bởi vì lượng bia Corona mà Rodrigo đã uống trước khi cầm lái... May mắn thay, mọi người đã đến bãi đỗ xe của bệnh viện bình yên vô sự. Có những buổi tối mà may mắn luôn ở bên chúng ta như vậy. Miễn là may mắn đó kéo dài lâu. o O o Khi Evie và Teresa vào đến sảnh bệnh viện, bác sĩ Craig Davis đã đích thân đợi để đón mẹ con họ. - Cần phải làm thật nhanh! Vừa thông báo ông vừa cùng họ bước vào thang máy. Văn phòng y sinh học chuyên quản lý việc phân phối các cơ quan nội tạng chỉ liên lạc với bệnh viện vào lúc tối muộn. Thực ra tất cả các bắt đầu từ giữa buổi chiều khi một cặp vợ chồng bị tai nạn mô tô trên đường Apple Valley. Cả hai đều đội mũ bảo hiểm và không chạy quá nhanh. Người chồng thoát khỏi vụ tai nạn gần như không một vết trầy xước. Người vợ thì không thể chữa khỏi: chấn thương sọ não. Bộ phận cứu hộ đã vận chuyển người vợ với sự hỗ trợ của các biện pháp hồi sức đến bệnh viện San Bernardino, nơi mà mọi thứ đều được sử dụng để cứu sống cô. Nhưng tất cả đã quá muộn. Mặc dù chuẩn đoán não bộ đã chết nhanh chóng được xác lập, nhưng cần nhiều thời gian để thuyết phục gia đình hiến nội tạng. Con người luôn muốn tin vào phép màu. Một bác sĩ nội trú đã tìm mọi cách giải thích cho người chồng hiểu rằng, trong tình trạng não chết, tất cả mọi chức năng thần kinh đều bị hủy hoại. Người chồng nghe những lời của anh chàng bác sĩ mà không hiểu anh ta nói gì. Anh nắm bàn tay vợ trong tay mình. Cô vẫn thở, ngay cả khi đó chỉ là theo phương pháp nhân tạo. Làn da cô vẫn còn ấm và người ta còn nghe thấy nhịp tim cô đập. Tuy vậy, sự sống không còn nữa. Chỉ là ảo tưởng rằng còn sự sống. Cuối cùng người chồng cũng nhượng bộ vào lúc trước hai mươi một giờ một chút, khi anh ta hiểu rằng cách duy nhất kéo dài cuộc sống của vợ chỉ có thể là làm thế nào đó để cô sống qua người khác. Ngay lập tức, các nhân viên y tế liền lấy tim, phổi, tuyến tụy, ruột rồi chuyển chúng đến những địa điểm nhận khác nhau: Los Angeles, San Diego, Santa Barbara... Còn lá gan được bảo quản trong hộp làm bằng thép, ngâm trong nước đá sao cho những viên đá được nghiền nhỏ giữ nhiệt độ tốt nhất. Hộp đông lạnh được vận chuyển bằng máy bay lên thẳng đến tận Las Vegas. Teresa nằm ở ngay đầu danh sách đợi ghép gan. Lá gan ghép này bà đã đợi được hơn hai mươi tư tháng rồi. Việc thiếu nội tạng để ghép cũng như nhóm máu đặc thù của bà đã trì hoãn một cách quá đáng thời gian chờ đợi. Chỉ còn một hoặc hai tháng nữa là căn bệnh sẽ giết chết bà. - Một phòng mổ vừa mới trống, Craig Davis giải thích. Chúng tôi sẽ có thể phẫu thuật cho bà trong vòng một giờ nữa. Đúng bằng thời gian làm xét nghiệm sinh học. - Tôi muốn con gái mình đi cùng, Teresa yêu cầu. - Cô ấy có thể ở lại với bà cho đến khi người ta chuyển bà xuống phòng mổ, bác sĩ vừa ưng thuận vừa dẫn nữ bệnh nhân vào một căn phòng riêng. Sau đó, tất cả diễn ra theo trình tự: một y tá lấy mẫu máu, gấp gờ bác sĩ gây mê - người đã đảm bảo với bà “Bà sẽ thấy mình như mới thôi” - tắm vôi hoa sen nhẹ nhàng bằng chất Bétadin và rồi chờ đợi. Trong vài phút, Evie ngỡ mình ở trên mây. Nỗi lo sợ mất mẹ khiến cô đau thất bụng từ nhiều năm nay giờ đang dần dần dịu đi. Cô cảm thấy thực sự có điều gì đó nhẹ nhõm trong mình. Tối nay, cô muốn tin rằng mọi việc sẽ diễn ra tốt đẹp. Ca ghép này, cô luôn tin tưởng vào nó. Từ nhiều tháng nay, cô chú tâm đọc các trao đổi trên diễn đàn và các trang web để hiểu bản chất chính xác căn bệnh của mẹ cô. Cô biết rằng cuộc phẫu thuật này là cơ hội chữa trị cuối cùng. Dĩ nhiên là ca ghép không làm “biến mất” một cách thần kỳ bệnh viêm gan, dĩ nhiên là vẫn có nguy cơ virus xâm nhập làm chỗ ghép nhiễm khuẩn, nhưng số liệu thống kê những ca sống sót trong một thời gian dài rất cao. Những tuần vừa qua, Evie thường đến một nhà thờ ở Riverside. Âm thầm đến. Lần đầu tiên kể từ lâu lắm rồi, cô cầu nguyện. Sẽ phải làm gì khi không còn lối thoát nào nữa? Lúc còn nhỏ, cô tìm thấy niềm an ủi khi tin rằng thần bản mệnh luôn phù hộ ỳnh. Rồi khi bước vào tuổi trưởng thành, cô không còn tin bất cứ thứ gì nữa. Không tin vào các vị thần, không tin vào Chúa trời, không tin vào Nghiệp quả. Cách đây ít lâu, cô lại một lần nữa tự đặt ỳnh nhiều câu hỏi. Rất thường xuyên, cô có cảm giác rằng định mệnh lạ thường luôn đeo đuổi cô, như thể quá khứ và tương lai của cô từng được ghi dấu đó trong cuốn sổ Nam Tào... o O o Một tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ chuyến viếng thăm của bác sĩ gây mê. Rồi một tiếng mười lăm phút. Tại sao lại quá lâu như vậy? Một lần nữa Evie lại cảm thấy bụng mình đau thất. Con đau ấy chỉ ngưng nghỉ trong một thời gian ngắn. Cuối cùng khi bác sĩ Davis cùng người y tá cũng quay trở lại phòng, theo bản năng, cô gái trẻ cảm thấy có tin không tốt lành. - Chúng tôi đã có kết quả xét nghiệm, Teresa, ông ta nói với vẻ bức mình. Evie rụng rời nhìn vị bác sĩ đang phe phẩy tờ giấy trước mặt mẹ mình. - Bà đã uống rượu vừa mới đây không lâu! Davis bức đọc. Mặc dù bà biết rằng điều đó khiến thỏa thuận của chúng ta vô hiệu! Trong giây lát, câu nói dường

như trôi lơ lửng trong không gian. Phi thực. Ngẹt thở, Evie quay về phía mẹ. - Tôi không hề uống bất cứ cái gì cả, bác sĩ! Sững sốt, Teresa cam đoan. - Chúng tôi đã kiểm tra trên hai mẫu khác nhau. Và mỗi lần đều cho kết quả dương tính. Bà đã không tôn trọng thỏa thuận, Teresa: ít nhất là sáu tháng cai rượu nghiêm ngặt trước khi tiến hành ghép gan. Chính bà đã cam kết như vậy. - Tôi không uống gì hết, Teresa một lần nữa cãi lại. Nhưng tay bác sĩ không nghe bà nói nữa. - Gọi ngay cho người kế tiếp trong danh sách, ông ta yêu cầu y tá. Không thể để lãng phí miếng ghép được! - Tôi không phải là kẻ nói dối, Teresa thét lên. Lần này, bà không nhìn Craig Davis nữa mà nhìn Evie. Chính con gái bà là người bà đang tìm cách thuyết phục. Bà biết rằng cuộc chiến với tay bác sĩ đã thất bại từ trước rồi. Và lại bà cũng chưa bao giờ tin vào chuyện ghép nội tạng này. Bà cảm thấy mình sẽ sớm chết trong nay mai, nhưng bà muốn giữ niềm tin của Evie. - Mẹ thề với con là mẹ không hề uống lại, con yêu, vừa nói bà vừa bật dậy khỏi giường. Bực mình, Evie lùi hai bước. - Câu nói này mẹ đã lặp đi lặp lại cả trăm lần kể từ khi con ba tuổi, mẹ... - Con nói đúng, nhưng lần này... - Con không còn tin mẹ nữa. - Nhưng lần này là thật. - Tại sao mẹ lại làm hỏng mọi chuyện như vậy, mẹ? cô hỏi, nước mắt lưng tròng. - Con yêu... Teresa vừa mở lời vừa chìa tay ra. Nhưng Evie tàn nhẫn hất tay bà ra. - CON GHÉT MẸ! Evie vừa chạy vừa kêu lên. o O o NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MUỖI BA GIỜ BỐN MƯƠI LĂM PHÚT - CON GHÉT MẸ! Evie kết thúc. Đó là những từ cuối cùng tôi nói với mẹ. - Cô không gặp lại bà ấy nữa à?Mark hỏi. - Không. Không bao giờ. Bác sĩ Mark trở nên im lặng trong vài giây, câu chuyện của cô gái trẻ khiến anh cảm thấy xúc động sâu sắc. Sau thời kỳ tạm lắng ngắn ngủi, máy bay giờ đây lại rơi vào vùng xoáy lốc mới. Bị chao đảo bởi những sức mạnh vô hình, gã khổng lồ của không trung tạo cảm giác gã đã bị nhiễm lạnh và rã va vào nhau lập cập. - Thế rồi sau đó? Mark tiếp tục sau một lúc. - Sau đó, bà ấy mất. Chú thích [1] Tiếng Tây Ban Nha trong nguyên bản: Còn chuyện quái gì nữa đây? Các người chẳng bao giờ ngừng làm phiền chúng tôi có phải không?

16. Chương 16

CHƯƠNG 16 - EVIE - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ BA LAS VEGAS, NEVADA Nghĩa trang Mountain View đầm mình dưới làn mưa gió. Người ta vừa mới đắp đất lên quan tài của Teresa Harper. Vị linh mục đã ra về từ lâu và nghĩa trang gần như không một bóng người. Xung quanh ngôi huyệt vừa đắp chỉ còn Evie và Carmina xúc động đứng trầm tư. Một tia chớp rạch ngang bầu trời và ngay sau đó là tiếng sấm rền. - Cô đợi cháu trong ô tô nhé, Carmina lên tiếng đề nghị khi cơn mưa ngày một nặng hạt hơn. Chỉ còn lại một mình, Evie quỳ sụp xuống trước nấm mồ và lau hàng nước mắt đang lăn tăn rơi trên đôi má gầy gò. Cô đã không gặp lại mẹ kể từ cuộc cãi vã giữa họ ở bệnh viện cách đây hai tháng. Không được ghép gan, Teresa cuối cùng cũng chỉ sống được thêm vài tuần. Dĩ nhiên là chính căn bệnh ung thư, rượu và ma túy cũng như cách bà tiêu hủy cuộc sống hơn là hưởng thụ nó đã giết chết bà. Nhưng vào giây phút này, Evie không thể tự ngăn mình để mặc cảm giác tội lỗi xâm chiếm. Cuối cùng khi cô cũng quyết định ra bãi để xe, quần áo cô đã ướt sũng; người cô run lập cập và rùng mình từ đầu đến chân. Trú mình dưới tán ô, một phụ nữ này giờ quan sát Evie tiến lại gần. Cô ta quan sát đám tang từ xa mà không dám tham dự. Chiếc áo đi mưa màu xám, bộ quần áo cắt may cùng mái tóc mới uốn mang lại cho cô một vẻ ngoài sang trọng dù cho cô ta có vẻ ốm yếu. Cô mở thùng xe màu xám sẫm để lấy một chiếc khăn tắm bông xộp rồi đưa cho Evie khi cô lại gần. - Cô lau khô người đi, nếu không cô sẽ ốm chết đấy, cô ta đưa ra lời khuyên bằng một giọng hơi pha trộn âm sắc Ý. Ngạc nhiên, Evie nhận lấy chiếc khăn sạch và trú mình dưới tán ô rộng. Vừa lau mặt, cô vừa quan sát tỉ mỉ người đối thoại với mình và kết luận rằng cô ta quá sang trọng để có thể là một người bạn của mẹ mình. - Tôi là Meredith DeLeon... người phụ nữ trước mặt Evie giải thích. Cô ta dường như do dự vài giây trước khi kết thúc câu: - ... chính tôi đã giết chết mẹ cô. o O o - Cách đây một năm, người ta chẩn đoán tôi bị ung thư gan, Meredith bắt đầu. Hai người phụ nữ ngồi đối diện nhau tại quán Heaven Café nằm bên đường dẫn đến nghĩa trang. Hai tách trà nóng bốc khói nghi ngút trước mặt họ. - Căn bệnh đã đến giai đoạn phát triển rất nhanh và rõ ràng là chỉ có ghép gan mới có thể cứu sống tôi. Bất hạnh thay tôi lại thuộc nhóm máu O, vì thế mà thời gian chờ đợi là vô cùng dài. - Cùng nhóm máu với mẹ tôi, Evie nhận xét. Meredith gật đầu trước khi tiếp tục: - Cách đây hai tháng, vào chập tối, bác sĩ Craig Davis đã gọi đến nhà chúng tôi. Cùng với Paul, chồng tôi, chúng tôi đã gặp nhau nhiều lần khi tôi đến bệnh viện khám bệnh. Ông ta nói rằng có một miếng ghép thích hợp có thể sử dụng được, nhưng có một vấn

đề. - Một vấn đề? - Vấn đề chính là mẹ cô: bà ấy ở ngay trước tôi trong danh sách nhận nội tạng... Evie đột nhiên thấy cơn rùng mình lạnh buốt chạy suốt cơ thể, thậm chí điều gì đó trong đầu vẫn còn ngăn trở không cho cô đối diện với sự ghê tởm của tình hình. - Craig Davis đã làm chúng tôi hiểu rõ rằng nếu chúng tôi chuẩn bị sẵn một “nỗ lực tài chính”, ông ta sẽ xoay sở để loại mẹ cô ra khỏi danh sách nhận. Sững sờ vì kinh ngạc, cuối cùng Evie cũng hiểu ra: họ đã thay đổi những phân tích mẫu máu của Teresa để làm người khác tin rằng bà vẫn thường uống rượu. Trong đầu cô, dường như cô vẫn còn nghe thấy rõ từng lời năn nỉ của mẹ khi bà tự bào chữa: **TÔI KHÔNG PHẢI LÀ KẺ NÓI DỐI! MẸ THỀ VỚI CON LÀ MẸ KHÔNG HỀ UỐNG LẠI, CON YÊU.** Không, mẹ cô không nói dối, tuy vậy chẳng một giây phút nào Evie tin những lời mẹ nói... Đến lượt mình, khuôn mặt Meredith cũng biến đổi, nhưng cô quyết định đi đến tận cùng con đường cứu rỗi: - Ban đầu tôi đã từ chối: tôi thấy việc làm này thật ghê tởm. Nhưng tôi đã chờ đợi quá lâu rồi và miếng ghép ngày càng trở nên vô cùng hiếm... Vậy nên cuối cùng tôi đã chấp nhận. Vào thời kỳ bệnh này, tôi buộc phải nằm liệt giường và đau đến đờ người, gần như là chết hơn là sống. Paul kiếm được khá nhiều tiền. Sau khi thương lượng, Davis và Paul thống nhất một khoản tiền hai trăm nghìn đô la, nhưng từ đầu chí cuối, Paul để tôi được tự quyết định và đó là quyền lựa chọn mà tôi không muốn trao cho ai. Trong thoáng chốc, Meredith như chìm đắm vào dòng suy nghĩ của mình, như thể cô ta đang sống lại những thời điểm kinh khủng đó. - Tôi rất muốn nói với cô là tôi làm điều đó vì các con tôi, cô ta thổ lộ, nhưng đó không phải là sự thật. Tôi làm điều đó vì tôi sợ chết, tất cả chỉ có thế. Meredith thẳng thắn nói ra điều đó. Lời tự thú này cô đã giữ trong lòng kể từ khi được tiến hành phẫu thuật. - Cuộc sống đôi khi đặt ta vào những tình huống mà ta chỉ có thể thoát ra bằng cách từ bỏ những giá trị ta hằng bảo vệ, cô ta buông lời nhận xét như dành cho chính bản thân mình. Evie khép mắt lại. Một giọt nước mắt lăn dài trên má nhưng cô không tìm cách lau đi. Meredith tiếp lời một lần sau chót để nhấn mạnh: - Nếu cô muốn đến cảnh sát, tôi sẽ lập lại chính xác những gì tôi đã nói với cô và tôi sẽ tự chịu trách nhiệm. Bây giờ quyền quyết định thuộc về cô. Evie đứng dậy rồi rời khỏi bàn: - Hãy làm những gì cô cho là đúng, Evie khuyên trước khi rời quán cà phê. o O o Chiếc Pontiac cũ rích của Carmina dừng lại trước trạm xe buýt. Evie đóng sập cửa bên rồi lấy từ trong cốp xe ra một vali nhỏ cùng chiếc ba lô. Xe buýt Greyhound đi New York sắp sửa khởi hành. Sau khi bán hết những món đồ đạc còn lại của mẹ mình, Evie hầu như chỉ thu được hơn hai trăm đô la và đã chi hết để mua vé một chiều lượt đi đến Manhattan. Đó là nơi mà Craig Davis làm việc từ nay về sau. Ban đầu Evie đã tìm ông ta ở khắp Las Vegas nhưng tay bác sĩ gian xảo hẳn đã rời khỏi California đến bờ biển Đông, ngay sau cái chết của mẹ cô. - Cháu có chắc là cháu muốn đi không? Carmina hỏi trong khi đi cùng Evie đến điểm dừng xe buýt. - Chắc chắn. Trong đời mình, người phụ nữ to béo gốc Mexico này luôn không tin vào tình cảm. Bà nuôi dạy đàn con một cách cứng rắn và kiên trì tự xây dựng lớp vỏ bảo vệ để không động lòng trước bất kỳ hoàn cảnh nào. - Cháu hãy bảo trọng, vừa nói bà vừa vỗ nhẹ lên má cô gái trẻ, một cử chỉ đối với bà là dấu hiệu thể hiện tình cảm không thể chối cãi được. - Vâng ạ, Evie vừa trả lời vừa trèo lên xe buýt. Cả hai người phụ nữ đều biết chắc rằng họ sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa. Carmina đưa hành lý cho Evie và gửi đến cô cái vẫy tay cuối cùng. Evie chỉ phát hiện ra sau đó ít lâu ba trăm đô la mà người phụ nữ Mexico vừa thả vào trong ba lô của cô. o O o Rốt cuộc, chuyến xe khách cũng chuyển bánh. Ngồi trên ghế, Evie tựa đầu vào thành cửa sổ. Đây là lần đầu tiên cô rời Las Vegas. Trong vài tiếng nữa, cô sẽ có mặt ở New York. Sau đó cô sẽ làm điều cô cho là đúng. Cô sẽ giết Craig Davis.

17. Chương 17

CHƯƠNG 17 - LOSING MY RELIGION[1] Đôi khi tương lai hiện hữu trong ta mà ta không hề hay biết, và những lời tưởng là dối trá lại miêu tả một thực tế sắp xảy ra. Marcel PROUST NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MUỐI BỐN GIỜ - Thế rồi chuyện gì xảy ra sau đó? Tín hiệu âm thanh vừa vang lên báo hiệu máy bay đã ra khỏi vùng xoáy lốc và cùng lúc giải thoát Evie khỏi trạng thái nhập hồn mà câu chuyện đã khiến cô đắm chìm trong đó. - Chuyện gì đã xảy ra ở New York? Mark nài tiếp. Cô có tìm thấy kẻ đã sát hại mẹ mình không? - Tôi... Cô gái trẻ ngừng lời. Ngạc nhiên vì đã xưng tội đến ngần ấy, giờ đây cô lưỡng lự không biết có nên thổ lộ tâm tình tiếp hay không. Cô chỉ biết người đàn ông này cách đây vài tiếng đồng

hồ. Sao cô có thể kể cho anh ta nghe những bí mật sâu kín nhất của mình, bởi cô, theo thói quen, đâu có tin tưởng bất kỳ ai? Bởi ánh mắt của anh ta, sự hiện diện của anh ta và sự lắng nghe của anh ta, tất cả ở anh ta dường như toát lên một vẻ hấp dẫn khiến cô thấy xáo động. Đột nhiên cảm thấy nguy hiểm, cô tìm cách chạy trốn khỏi ảnh hưởng của anh. - Tôi phải đi vệ sinh, cô viện cớ. Thế là Mark hiểu rằng mình đã “mất liên lạc” với Evie. Anh đứng dậy để cô gái có thể rời chỗ của mình và tiếc nuối nhìn cô đi xa dần. Câu chuyện của cô khiến anh xúc động và bị xáo trộn, đột nhiên đưa anh trở về thời thơ ấu của mình và cả của Connor. Anh đưa mắt nhìn con gái một lần nữa. Được ru ngủ trong tiếng ồn của bốn động cơ, con bé đang say giấc nồng, đầu nghiêng về phía ánh sáng cửa sổ. Máy bay đã ổn định trở lại. Tín hiệu đèn xanh được bật lên, báo hiệu cho hành khách từ giờ có thể tự do đi lại. Một rơ le GSM được gắn vào khoang người ngồi cho phép hành khách có thể nhận và thực hiện cuộc gọi. Mark ngạc nhiên khi thấy một nửa số hành khách hồi hã lấy điện thoại để điên cuồng bấm số tin nhắn. Anh buông tiếng thở dài. Trong vòng ba năm, lĩnh vực viễn thông hiển nhiên đã phát triển một bước dài. Rất nhanh chóng, người ta thường trực gắn chiếc tai nghe bên tai để có thể tiếp tục nói chuyện điện thoại trong giấc ngủ, trong những giấc mơ, trong khi làm tình... Người ta chưa bao giờ được giao tiếp nhiều đến thế, nhưng người ta cũng chưa bao giờ lắng nghe nhau ít đến thế. Trong khi càu nhàu phê phán thời đại, Mark chợt nhận ra mình đang cầm chiếc điện thoại của Nicole. Anh lôi điện thoại từ trong túi áo vest ra và - con người không thoát khỏi nghịch lý liên kết - thực hiện chính xác những gì anh vừa chê trách người khác cách đây vài giây trước. Anh không có tin nhắn, nhưng rất nhiều “cuộc gọi nhớ” đều do cùng một số mà anh không biết gọi đến. Kể từ khi khởi hành, anh đã thử nhiều lần bắt liên lạc với vợ ở New York. Không thành công. Hẳn là Nicole không trở về nhà và anh không biết cô đang ở đâu. Tuy vậy anh vẫn thử gọi số hiển thị trên máy. Một hồi chuông, hai hồi chuông. Sau đó là tiếng máy trả lời tự động: Xin chào, bạn đang gọi đến số máy của... Thông điệp đột ngột dừng lại không để thời gian cho Mark xác định người chủ thuê bao. - Mark à? Anh lập tức nhận ra giọng của vợ. - Nicole à? Anh đây. - Anh ổn chứ? - Nhưng em đang ở đâu? Anh lo đến phát điên lên đây. - Em... em không thể nói lâu với anh được, anh yêu. Mark nhận ra sự căng thẳng tột độ và hết sức lo lắng trong giọng nói của vợ mình. Và bất chấp cơn giận của chính mình, phản xạ đầu tiên của anh là trấn an cô về tình hình sức khỏe của con gái họ. - Anh đang ngồi bên Layla! Con bé vẫn khỏe! Con bé đã nói chuyện với anh! Nghe thấy tên mình, Layla choàng mở mắt và vừa ngáp vừa dụi mắt. - Con muốn chào mẹ không? Mark vừa đề nghị vừa đưa điện thoại cho con gái. - Không, Layla trả lời. Ngạc nhiên, Mark cố nài: - Con yêu, nói vài lời với mẹ, điều đó sẽ khiến mẹ vui lòng... - KHÔNG! con bé nhắc lại với giọng quả quyết, đồng thời đẩy điện thoại ra xa. Ngây dại, Mark nhìn chăm chăm con gái trong vài giây, cho đến khi Nicole nói với anh: - Nghe này, Mark, em phải gác máy đây. Nhưng Mark không nghe cô nói. - Đợi đã! Tại sao con bé không muốn nói chuyện với em? - Em biết chuyện xảy đến với Layla, Nicole thú nhận. Lời thú tội vang lên như tiếng nổ bên tai. - Em nói gì cơ? Mark nghệt thở. Một cảm xúc pha trộn giữa cơn thịnh nộ và nỗi thất vọng khiến anh đột nhiên nắm chặt tay lại. - Em biết là con còn sống? - Em rất lấy làm tiếc, Nicole xin lỗi. - Nhưng chuyện quái gì đã xảy ra vậy, mẹ kiếp? Cuối cùng em cũng nói sự thật cho anh chứ? - Anh không được giận em nhé. - Anh suýt chết vì đau khổ! Anh bùng nổ. Trong mấy năm qua, em đã thấy anh trượt dốc! Em đã nhìn anh buông xuôi trong khi em biết rằng con bé còn sống? - Không phải như anh nghĩ đâu, Mark. Em.. “GIỜ ĐÚNG RỒI ĐÂY.” Phía sau bỗng một giọng nam giới cắt ngang lời vợ anh. - Ai vậy? Mark hỏi. - Chuyện phức tạp lắm. Em... “GÁC MÁY NGAY, NICOLE!” giọng nói ra lệnh. - Em đang ở với ai vậy? Mark hét lên. - Không phải như anh nghĩ đâu, cô nhắc lại. “GÁC MÁY NGAY, HOẶC CÔ SẼ LÀM HỎNG MỌI CHUYỆN!” - Em yêu anh, cô nói thành thực. Và tất cả chỉ có thế. o O o Bất động, ánh mắt lạc trong hư không, Mark khó khăn lắm mới trụ vững được. Mười phút đã trôi qua kể từ cuộc trao đổi ngắn ngủi với Nicole. Anh đã gọi lại số điện thoại đó nhưng lần này cuộc gọi của anh thậm chí còn không khởi động cả máy trả lời tự động. Vợ anh đã nói dối anh về con gái họ: một lời nói dối khủng khiếp; còn tồi tệ hơn cả sự lừa lọc; tồi tệ hơn tất thảy. Lần đầu tiên, một mối ngờ vực tai hại hiện hữu trong tâm trí anh. Liệu anh có thực sự hiểu người phụ nữ mà anh đã kết hôn? Từ hôm qua đến giờ anh chất chứa trong mình bao câu hỏi mà không có lời giải đáp. Hết người này đến người khác, tay phóng viên mà anh đã từ chối trả lời ở sân bay rồi con gái anh dường như cũng đề phòng Nicole, nhưng anh đã không quan tâm đến những lời nhận xét của họ. Từ giờ anh không biết phải làm gì. Anh cảm thấy trong tâm trí, trong tim, trong cơ thể mình một sự xáo trộn cả về tình cảm lẫn thể xác. Bốn mươi tám tiếng trước đây, anh vẫn còn sống ngoài đường phố, nhón nhác đi loạng quạng trong hệ thống cống ngầm của thành phố và chỉ sống nhờ vào rượu. Vô cùng vui mừng khi tìm thấy lại Layla, anh có ý định thoát khỏi tình trạng đó một mình. Anh đã chiến thắng cơn nghiện trong chốc lát và kiềm chế những tác động của chứng sảng run, nhưng thế giới của anh, lại một lần nữa, mới sụp đổ và chiến thắng mong manh của anh không đủ khả năng kháng cự

lại cú đòn mới của số phận. Bối rối, anh nhìn chăm chăm đôi tay đang bắt đầu run. Người anh toát mồ hôi đầm đìa, anh nghẹt thở, anh cần phải hoạt động. Trong khi đột ngột đứng dậy, ánh mắt anh dồn về phía con gái vừa mới ngủ lại được. Hơi thở con bé nhẹ nhàng và bình yên, khuôn mặt chìm trong làn ánh sáng của mặt trời. Chỉ điều đó thôi cũng đủ khiến anh dịu lại. Anh hiểu rằng chỉ mình con bé mới có thể cứu được anh. Anh cần con bé cũng như con bé cần anh. Chẳng nào anh còn ở bên con bé, anh sẽ bảo vệ con bé và, theo một cách nào đó, con bé cũng làm điều tương tự cho anh. o O o Evie cúi mình xuống lavabo trong nhà vệ sinh rồi nôn hết bữa sáng còm côi mà cô vừa ăn cách đây vài tiếng đồng hồ. Ngay từ sáng, cô đã thấy nôn nao và cảm giác đó càng lúc càng tăng trong suốt chuyến đi. Và lại, trong thời gian qua, những phiền hà về mặt sức khỏe ngày càng tăng lên: chóng mặt, đau đầu, ù tai... Đây là chưa kể đến sự nhạy cảm này ngày một tăng lên cuối cùng khiến cô trở nên mỏng manh dễ bị tổn thương hơn. Cô đứng dậy, lau miệng rồi té chút nước lên mặt. Nhìn trong gương, cô thấy một khuôn mặt thảm hại. Một nỗi đau ám ảnh vạch hằn trên trán và cô cảm thấy máu chảy rần rạt bên thái dương. Bầu không khí tù túng và ngột ngạt của căn phòng nhỏ khiến cô cảm thấy sợ chỗ kín. Cô cần phải nhanh chóng rời khỏi đây nếu không cô có nguy cơ bị ngất. Trong đầu cô, hàng chục hình ảnh đan xen trong chớp nhoáng. Những kỷ niệm, nỗi sợ hãi, những khoảnh khắc vui sướng, vụn tan biến. Trong thoáng chốc, cô thậm chí còn nghe thấy những lời thì thầm. Cô định rời khỏi chỗ này thì chợt cảm thấy ngứa ran ở vai khiến cô phải gãi qua làn áo phông. Không những không đỡ đi mà cứ chỉ đó lại càng làm tăng thêm cảm giác nhói nhói, rồi nhanh chóng chuyển thành đau. Gần như vô thức, cô gãi đến bật máu, rồi đột nhiên hoảng hốt vì cảm giác mới lạ này. Khi kéo ống tay áo xuống, cô nhận thấy một dấu hiệu màu tím xuất hiện phía sau vai trái. Khi đó cô vặn nghiêng mình để nhìn trong gương hình thù kỳ lạ được xăm trên da: Chú thích [1] Tên một bài hát nổi tiếng của nhóm nhạc rock Mỹ R.E.M, bài hát đã được dịch ra tiếng Việt mang tên “Niềm tin đã mất”.

18. Chương 18

CHƯƠNG 18 - SỐNG SỐT Đúng là có những kỷ niệm, nhưng ai đó đã điện khí hóa và kết nối chúng với lòng mi của chúng ta, ngay khi ta nghĩ rằng mắt mình đang cay. Mathias MALZIEU NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MƯỠI BỐN GIỜ MƯỠI LĂM PHÚT Ở độ cao trên mười hai nghìn mét, chuyến bay 714 vẫn thẳng hướng đến New York, lướt nhanh như con chim khổng lồ trên những đồng bằng rộng lớn. Evie khép cửa nhà vệ sinh, kinh hãi bởi những gì vừa trải qua. Mồ hôi đọng lại thành giọt trên trán cô; ngực phập phồng, những cơn lạnh run chạy dọc cơ thể. Ai đã xăm, mà cô không hề biết, cái dấu hiệu chết tiệt này trên vai cô, cái dấu hiệu giống những bức vẽ của đứa bé gái ngồi ngay cạnh cô đến lạ kỳ? Cô lao đảo bước lên cầu thang và khó nhọc lắm mới mở được một lối đi giữa các tiếp viên đang phân phát đĩa thức ăn và những hành khách đang tự làm cho chân hết cồng để tránh chứng viêm tĩnh mạch và chứng nghẽn mạch phổi, “hội chứng mới của hạng phổ thông” mà các phương tiện truyền thông từng nói mãi trong các phóng sự. Đến trước dãy ghế của mình, Evie vừa vào chỗ ngồi vừa cố hết sức không đánh thức Layla dậy. Cô cảm ơn Mark đã tử tế lấy hộ cho cô một phần ăn. - Cô không ổn à? anh hỏi khi nhìn thấy khuôn mặt biến sắc của cô. - Không, chỉ là do mệt thôi, cô cam đoan nhưng cũng biết rõ rằng mình không đánh lừa được ai. - Nếu tôi có thể làm được gì... - Anh có thể đưa tôi cái ba lô. Mark mở ngăn kéo để đồ nằm dưới ghế của cô. Dây khóa sáng lấp lánh kéo không hết và, khi anh nhấc chiếc ba lô lên, một quyển sách thò ra rồi rơi xuống đất. Mark cúi xuống nhặt. Đó là một cuốn sách bìa mềm với bìa sách cũ sần, và trang giấy quăn mép chắc do được đọc đi đọc lại nhiều lần. Tò mò, anh không thể ngăn mình liếc nhìn tựa đề: Sống sốt Do Connor McCoy viết Anh phác một cử chỉ ngạc nhiên. Cách đây vài năm, Connor đã viết cuốn sách này nhằm xua đuổi con quỷ của quá khứ. Đó là một tác phẩm chiết trung vừa như một cuốn tiểu luận tâm lý vừa giống một cuốn sổ kỷ niệm thời thơ ấu. Xuất phát từ kinh nghiệm bản thân cũng như những buổi trị liệu ẩn tượng nhất mà anh đã chủ trì, Connor mở ra cho người đọc đường hướng để chiến thắng nỗi sợ hãi của họ, hiểu được những lo sợ và kháng cự khổ đau. Được xuất bản tại một nhà xuất bản nhỏ và vượt ra khỏi mọi tiêu chuẩn về khổ sách, cuốn sách không nhận được nhiều ưu ái khi phát hành cũng như những bài viết trên báo chí. Tuy nhiên nhờ người nọ rỉ tai người kia, cuối cùng cuốn sách cũng đến được với độc giả và cho đến nay đã có một lượng tín đồ đông đảo và nhiệt tâm. Mark lật ngược cuốn sách. Trong bức ảnh ở bìa bốn, Connor nở một nụ cười u sầu kỳ cục mà anh biết quá rõ. Cuộc gặp gỡ không hề chuẩn bị

trước với hình ảnh người bạn thân này đã làm nảy sinh một tình cảm hiện hữu trong Mark. Cả hai đã từng vô cùng thân thiết với nhau. Trước khi anh trượt dốc xuống địa ngục, họ chia sẻ cùng nhau mọi thứ. Tại sao anh không gọi cho Connor để thông báo tin tức về Layla? Tại sao anh không nghĩ đến điều đó cơ chứ? - Đó là cuốn sách mà tôi thích nhất, Evie giải thích. Anh từng đọc nó rồi à? - Nó do người bạn thân nhất của tôi viết ra, Mark vừa đưa trả cuốn sách vừa thừa nhận. - Bạn thân nhất của anh? Chính là anh, người tên Mark mà tác giả thường xuyên nhắc đến? - Đúng, chúng tôi đã lớn lên cùng nhau, trong cùng một khu phố ở Chicago. - Tôi biết. - Tại sao cô lại nói đó là cuốn sách cô thích nhất? Mark muốn biết. - Bởi nó đã giúp tôi. Thật ngốc khi nói ra điều này, nhưng đôi khi tôi có cảm tưởng tác giả viết cuốn sách này cho tôi. - Chắc chắn đó là lời khen ngợi hay nhất, Mark nhận xét. - Nhưng tôi luôn tự hỏi... Evie bắt đầu. - Điều gì? - Những điều anh ta nói trong sách, tất cả là sự thật chứ? - Tất cả đều là sự thật, Mark bảo đảm. Sau một hồi im lặng, anh tiếp: - Nhưng trong đó không có toàn bộ sự thật. Evie nhún mày: - Nghĩa là? - Có những điều quan trọng mà Connor không thể kể ra. - Tại sao? Mark đưa mắt nhìn Evie. Đôi khi anh cảm thấy mình có khả năng phán xét một con người trong tích tắc. Chỉ ít anh cũng biết rằng mình có thể tin cô. Cô ấy là người bên mình, giọng nói trầm bên trong cất lên trấn an anh. - Tại sao anh ấy không kể hết tất cả? Evie nài nỉ. - Để không phải đi tù, Mark trả lời.

19. Chương 19

CHƯƠNG 19 - MARK VÀ CONNOR - DÒNG HỒI TƯỢNG ĐẦU TIÊN THÁNG MUỖI MỘT 1982
NGOẠI Ô CHICAGO MARK VÀ CONNOR MUỖI TUỔI Khu phố Greenwood tại South Side của Chicago là nơi hội tụ của sự khốn cùng và bạo lực. Trải dài hàng kilômét là một khung cảnh bị tàn phá: vỉa hè sứt hổng, những tòa nhà bỏ hoang, vỏ khung ô tô bị đốt cháy rụi, những khu đất hoang phủ đầy rác rưởi. Rất hiếm cửa hàng cửa hiệu: vài cửa hàng đồ khô nép sau khung cửa sắt, duy nhất một siêu thị, một nhà băng, không hề có bệnh viện. Chỉ duy những cửa hàng bán rượu là đông đảo. Đó là Bagdad dưới làn bom đạn ngay trong lòng nước Mỹ. Gần như tất cả đều là da đen ở Greenwood. Và gần như tất cả đều nghèo. Đã từ lâu, tất cả những ai có thể đều đã rời bỏ cái chốn không chút hy vọng này, một nơi dường như đã chết gí tại chỗ. Cậu bé Mark Hathaway sống cùng ông bố làm bảo vệ tại một trường công của khu biệt cư. Mẹ cậu bỏ đi khi cậu mới lên ba. Khi cậu hỏi: “Sao mẹ lại bỏ chúng ta đi?” bố cậu chắc chắn sẽ trả lời: “Bởi vì bà ấy không hạnh phúc.” Không, bà ấy không hạnh phúc trong ngôi trường được trang bị như pháo đài này. Quả thực nơi này chẳng khác gì một căn cứ quân sự: cửa sổ bị bịt kín, cửa ra vào bọc thép và cửa phát hiện vật bằng kim loại reo vang khi phát hiện ra súng và dao gập. Bạo lực giữa các băng nhóm xảy ra mọi nơi. Nhóm dân quân tự vệ do phụ huynh và các nhân viên cảnh sát về hưu được thành lập để giữ trật tự, nhưng không thành công. Rất nhiều đứa trẻ đến trường trong sợ hãi. Phần lớn trong số chúng từng chứng kiến những vụ đấu súng hay giết người và rơi vào trạng thái rối loạn sau chấn thương tâm thần. o O o Bấy giờ tối. Đang là mùa đông. Trường học vắng tanh. Tại một trong số các phòng học, ở tầng trên cùng, đều vừa được bật lên. Mark, mười tuổi, đi về phía thư viện nhỏ đặt sát tường ở cuối phòng. Nói chung ra, “thư viện” là một từ quá to tát để chỉ kệ sách bằng gỗ dán trên đó có khoảng vài chục cuốn tiểu thuyết rẻ tiền. Mỗi tối, sau khi bố cậu bắt đầu uống cạn vài lon bia, Mark đến đây làm bài tập, một nơi mà cậu được yên tĩnh. Bố cậu nghiện rượu nhưng ông không hung bạo. Sau ba hay bốn chai Budweiser, ông chỉ có thói quen chửi rủa Reagan, Quốc hội, Hội đồng thành phố, bọn Đen, bọn châu Á, bọn Latin, người vợ cũ và, cuối cùng, là toàn bộ xã hội, chịu trách nhiệm về nỗi khốn cùng và bất hạnh của ông. Mark lướt ngón tay dọc theo các cuốn tiểu thuyết xếp trên giá cho đến khi tìm thấy thứ cần tìm: *To Kill a Mockingbird*[1]. Cậu đã đọc được hai trăm trang rồi, nhưng cuốn sách khiến cậu thích thú đến mức cậu cố gắng mỗi tối chỉ đọc một Chương để kéo dài niềm vui sướng. Đó là câu chuyện tuyệt vời về vị luật sư một mình nuôi dạy hai con tại thành phố nhỏ ở Alabama, vào thời điểm Đại Suy thoái trong những năm 1930. Cuộc sống cứ yên bình trôi, cho đến một ngày ông buộc phải bào chữa ột người da Đen vô cơ bị kết tội hãm hiếp một cô gái da Trắng. Bất chấp thái độ cố chấp và định kiến của đồng bào mình, vị luật sư vẫn cố gắng làm sáng tỏ sự thật. Mark ngồi lên một chiếc bàn học sinh rồi lôi chiếc sandwich phết bơ đậu phộng từ túi giấy ra

và đắm mình vào câu chuyện. Cuốn sách mang đến cho trái tim cậu niềm an ủi và cho cậu hy vọng rằng, đôi khi, trí thông minh và sự liêm khiết có thể chiến thắng bạo lực và ngu dốt. Trí thông minh... Đã từ lâu, cậu hiểu rằng mình không thiếu cái đó, ngay cả khi điểm số ở trường học toàn ở mức trung bình. Cần phải nói rằng, ở trong lớp, người ta không quá thích những học sinh giỏi, những kẻ thường xuyên bị dồn ột trận tới bởi vào giờ ra chơi. Vì vậy, cậu quyết định che giấu khả năng của mình, làm ra vẻ hùa theo bè lũ và tự trau dồi kiến thức một mình. Bỗng nhiên, trong không gian im ắng của phòng học, cậu nghe thấy một âm thanh trầm đục lặp đi lặp lại. Lo lắng, cậu ngước đầu lên. Đường ống nước? Chuột? Tiếng động xuất phát từ kho chứa đồ, nơi thầy giáo để vật dụng sơn và vẽ. Phân vân giữa sợ hãi và tò mò, Mark do dự trong một vài giây trước khi quyết định mở cánh cửa trượt và phát hiện ra một cậu bé trạc tuổi mình đang lả đi ở góc tủ tường. Ngờ vực, cậu này rời khỏi chỗ trú và chạy xô ra phía cửa ra vào. Ở đây, nỗi sợ hiện hữu khắp nơi và người ta thường xuyên nện nhau trước khi nói chuyện. Tuy nhiên, khi chạy ra đến gần cửa, cậu ta quay lại và, trong giây lát, hai cậu bé ngạc nhiên nhìn nhau. - Cậu làm gì ở đây? Mark hỏi. Mặc dù chưa bao giờ nói chuyện với cậu ta, nhưng Mark quen mặt cậu trai kia: một học sinh lạ thường và cô độc, có dáng vẻ của người ngoài hành tinh. Cậu thậm chí nghĩ mình biết tên cậu ta là Connor. - Tôi ngủ, cậu kia trả lời. Đó là một dạng như Huckleberry Finn, phiên bản cuối thế kỷ. Tóc cậu ta rối bù, người gầy gò, mặc quần áo bẩn thỉu và quá nhỏ so với khổ người. Trong khi Connor chuẩn bị rời phòng, Mark hỏi: - Cậu đói không? Quả thực kiểu trực giác này đã từng giúp cậu đoán định được mỗi lo lắng của người khác. - Hơi hơi, Connor thừa nhận bằng một khoảng lặng. Trên thực tế, cậu ta chưa ăn gì từ sáng. Gia đình nhận nuôi cuối cùng dành cho cậu một cuộc sống khắc nghiệt: nhục nhã và thiếu thốn là kỷ luật, với cái cớ để cho cậu "học cách sống". Chỉ có điều cậu đã biết thế nào là cuộc sống rồi. Bị cha mẹ bỏ rơi ngay từ khi mới lọt lòng, bị đưa qua hết gia đình này đến gia đình khác, cậu đã trải qua tất cả, đã chịu đựng tất cả. Nhưng những nỗi khổ nhục đó dồn lên cậu không khiến cậu bận tâm. Để tự bảo vệ, cậu có thói quen trốn vào thế giới nội tâm mà chỉ duy mình cậu ta có chìa khóa để mở. - Cầm lấy này, Mark vừa đề nghị vừa đưa cho cậu ta nửa cái sandwich. Cảm thấy bất ổn, Connor do dự trong giây lát. Cậu bao giờ cũng chỉ có thể tin tưởng vào chính bản thân mình mà thôi. Do bị tước đi tình yêu thương và lòng tử tế, cậu đã học cách dè chừng tất cả. Do đó cậu để ánh mắt mình đắm chìm trong ánh mắt của Mark và điều gì đó xảy ra: sự thừa nhận thầm lặng, lời hứa tình bạn. Connor nhận lấy nửa chiếc bánh sandwich rồi ngồi xuống dựa lưng vào tường cạnh Mark. Trong phút chốc, chúng đã lại trở thành những đứa trẻ như bao đứa trẻ khác. o O o 1982, 1983, 1984... BÊN NHAU TRỌN ĐỜI... Kể từ đó Mark và Connor đều gặp nhau tại chính phòng học ấy. Bên ngoài là bất ổn, là ma túy, là những chiếc ô tô bị đốt cháy, là những băng nhóm tội phạm chém giết lẫn nhau và những khẩu súng truyền tay. Cả hai đã tạo ra một nơi trú ẩn yên bình, một nơi mà chúng không còn sợ hãi thót tim. Trải qua nhiều tuần, nhiều tháng, chúng học cách hiểu nhau và tin tưởng nhau. Mark nhạy cảm, kiên trì và cảm thông với người khác, nhưng cậu cũng là người mong manh yếu ớt nhất, dễ bị ảnh hưởng nhất. Connor bình tĩnh và biết suy nghĩ, nhưng cũng rất kín đáo và luôn bị bứt rứt bởi công cuộc kiếm tìm sự tuyệt đối. Cả hai quyết định gắn bó với nhau trong nghịch cảnh. Bên nhau, chúng cùng làm bài tập, cùng đọc sách, cùng nghe nhạc và thường xuyên bắt gặp nhau đang cười. Lần đầu tiên trong đời, chúng khám phá ra rằng cuộc sống không chỉ là khổ đau và cô đơn. Lần đầu tiên trong đời, chúng nhận ra rằng mối quan hệ giữa người với người không chỉ được thiết lập dựa trên mối quan hệ vũ lực. Người này tìm thấy ở người kia sự bình yên về mặt tình cảm, một niềm tin, một sức mạnh. Niềm tin rằng, cho dù có chuyện gì xảy ra, có thể luôn tin vào người kia. Sức mạnh để không bao giờ bị hủy diệt. o O o THÁNG HAI NĂM 1984 Giờ là sáu giờ sáng ở Chicago và bầu trời đã chuyển sang sắc xanh. Như mọi khi, chính cái lạnh đánh thức Connor dậy. Cậu ngủ trong phòng ăn, trên một tấm đệm đặt ngay dưới đất, không ga phủ. Cậu thức dậy, đi vào nhà bếp, lau rửa mặt mũi trong bồn rửa bát rồi rời căn hộ trước khi những người khác thức giấc. Thành phố lạnh băng. Để đến trường, theo lộ gíc thông thường thì cậu sẽ đi tàu điện trên không ở phía dưới nhà cậu, nhưng người ta đã đóng trạm dừng tại đó với hy vọng hạn chế tình trạng phạm tội. Đó là một trong những điểm đặc thù của Greenwood, nơi mà xe buýt sẽ không hoạt động trừ phi có cảnh sát hộ tống. Thế là Connor đi bộ, trên đường đi cậu sẽ nhặt những vỏ lon bằng nhôm để sau này bán lại kiếm vài đồng. Buổi tối, cậu lê la ở những trạm xăng trong khu vực South Side, đề nghị khách hàng để cậu đổ xăng hộ, cọ rửa ô tô hay lau chùi kính chắn gió để đổi lấy vài đô la. Theo dòng thời gian, cậu đã học cách hiểu sự vận hành của khu phố, tình trạng bạo lực, sự bất công cũng như những luật lệ bí mật của nó. Nhưng người ta có thể hiểu được điều gì đó mà không bao giờ quen được chúng. Khi cậu đến Phố 61, mặt trời vừa thức giấc và tỏa những tia sáng rực rỡ xuống công viên Hyde. Đó là một nơi lạ thường. Trong khi ta sống trong khu ổ chuột, thì trường đại học nổi tiếng Chicago lại ở đó, rất gần, với khoản tiền học phí lên tới ba mươi nghìn đô la ấy năm học và dành riêng cho những sinh viên

xuất thân từ gia đình danh giá. Khu ổ chuột và trường đại học: thế giới thứ ba và “giáo đường tri thức”, chỉ cách nhau vài mét... Mỗi lần qua con phố này, Connor đều nhìn về phía Tây, hướng về phía ký túc xá. Tại sao cuộc sống giữa bên này và bên kia hàng rào lại khác nhau đến vậy? Quá dễ dàng với người này nhưng lại quá khó khăn với người kia? Liệu có cùng một cách lý giải cho tất cả điều đó? Một lô gíc nào đó hay Chúa tìm cách thử thách chúng ta? Connor hoàn toàn chẳng biết chút gì về điều đó. Niềm tin chắc duy nhất của cậu, chính là cậu có trong mình sức mạnh để vượt qua “bên kia”. Một ngày nào đó, cùng với Mark, cậu sẽ rời bỏ khu phố này. Nhưng để đi đến đâu? Và để làm gì? Tất cả vẫn còn mù mịt, nhưng trong đầu cậu, phần đầu của câu trả lời đã hé lộ: giúp đỡ những người như cậu. o O o THÁNG TÁM NĂM 1986 MARK VÀ CONNOR MUỖI BỐN TUỔI - Hai mươi đều! Trên sân bóng rổ oằn mình dưới cái nắng nóng, Mark và Connor, cời trần, mình nhớp nháp mồ hôi, đang tranh tài trận đấu tay đôi gay cấn. Đặt sát tường, chiếc soundblaster với bộ loa trầy xước đang chơi bản Living in America, bản nhạc cuối cùng của James Brown. Connor có bóng trong tay và thử ghi một điểm khó. Quả bóng nảy trên vòng tròn bằng kim loại, do dự trong giây lát, nhưng không lọt lưới. Mark lấy lại bóng rồi nhảy lên đập bóng mang lại chiến thắng trước khi thực hiện một điệu vũ của bộ tộc da đỏ Sioux nhằm chế giễu bạn mình. - Mình để cho cậu thắng đó! Connor khẳng định. - Được đấy! Cậu đã chứng kiến cú đập bóng theo đúng kiểu danh thủ Magic Johnson chưa? Kiệt sức, hai cậu trai ngồi sát nhau, lưng dựa vào hàng rào mắt cáo. Một chai Coca đang ẩm dần lên dưới ánh mặt trời được chuyển từ tay người này sang người kia. Chúng kéo dài quãng thời gian im lặng rồi cuộc trao đổi xoay quanh chủ đề yêu thích: làm thế nào để thoát khỏi khu ổ chuột thành công? Đã từ lâu, đó trở thành một nỗi ám ảnh. Tại khu South Side, không hề có tương lai, cũng chẳng có triển vọng. Tham vọng hiện thực duy nhất là sống sót và rời bỏ nơi đây. Mark và Connor mong ước nhận được học bổng để có thể theo học một trong số các college của downtown. Chúng có nhiều điểm số tốt, nhưng thể vẫn chưa đủ để khiến người khác quên đi tai tiếng của ngôi trường chúng đang theo học. Rất nhanh chóng, chúng hiểu rằng giải pháp chỉ có thể đến từ chính chúng và đừng trông chờ điều gì vào nhà trường. Nhưng để rời bỏ nơi đây, cần phải có tiền, rất nhiều tiền. Và hoạt động duy nhất cho phép kiếm tiền, chính là buôn bán ma túy. Trong khu phố, hàng trắng hiện hữu khắp nơi. Quyền lực, công việc, mối quan hệ xã hội phụ thuộc vào việc buôn bán ma túy. Ma túy chẳng chờ ai. Ai cũng có ít nhất một người họ hàng, một người bạn hay một người sống chung sử dụng hoặc buôn bán ma túy. Ma túy đi kèm theo nó là bốn kỵ binh trong sách Khảo huyền: bạo lực, sợ hãi, bệnh tật và cái chết. Một số tay cớm thậm chí còn tích cực tham gia vào việc buôn bán bằng cách giữ lại một phần ma túy bị tịch thu để dùng riêng hay bán lại. Mark và Connor biết rằng một tay buôn bán ma túy kinh doanh tốt kiếm được hàng nghìn đô la mỗi tuần. Xung quanh chúng đã từng có một số bạn học bỏ học, gia nhập một băng nhóm nào đó rồi tham gia vào công việc buôn bán sinh lợi cao này. Vậy nên, dĩ nhiên, vào một ngày, ý nghĩ đó nảy ra trong đầu chúng. - Sao chúng ta không làm như vậy? Mark hỏi. - Như cái gì cơ? Connor vừa hỏi vừa nhăn mày. - Cậu biết rất rõ điều mình muốn nói mà. Chúng ta thông minh và tháo vát. Chúng ta có thể lợi dụng hệ thống này. Jargo đã từng đề nghị chúng ta làm việc cho hắn. Cậu biết hắn kiếm được bao nhiêu mỗi tuần không? Connor bực dọc: - Tổ không muốn nhúng mũi vào hàng trắng. - Mình muốn nói với cậu về việc buôn bán, chứ không phải sử dụng. Nếu chúng ta xoay sở tốt, chỉ trong vòng hai năm, chúng ta có thể tiết kiệm được một khoản đủ trả tiền học phí. Đó là lý do chính đáng. - Tổ không nghĩ đó là ý hay đâu. - Chúng ta không phải là người đầu tiên. Cậu có biết điều Kennedy cha đã làm trong thời kỳ cấm vận không? Ông ta đã nhập rượu lậu. Chính từ đó mà ông ta dựng nên cơ nghiệp. Chính nhờ đó mà con trai ông ta mới trở thành tổng thống và chính nhờ đó mà chúng ta có quyền công dân. - Cậu lẫn lộn tất cả rồi! Đến lượt Mark nổi khùng: - Vậy hãy chỉ ình cách nào khác để thoát khỏi đây đi! Chúng ta còn lựa chọn nào khác để có thể tiếp tục con đường học hành? Nếu chúng ta không thoát khỏi nơi đây, trong vòng mười năm nữa chúng ta hoặc sẽ nằm ở nghĩa địa, hoặc sẽ ngồi nhà đá! - Tổ không có một giải pháp kỳ diệu, Connor thừa nhận, nhưng nếu chúng ta từ bỏ... Đến đây, giọng cậu trở nên ngập ngừng, bởi cậu thấy ngưỡng ngừng. Cậu ngừng nói rồi vừa kết thúc câu vừa nhìn thẳng vào mắt người bạn thân. - ... nếu chúng ta từ bỏ những giá trị của mình, chúng ta sẽ từ bỏ tất cả. Mark muốn đáp trả bằng một điều gì đấy, nhưng thay vào đó, cậu nắm chặt tay, rồi quay về phía hàng rào mắt cáo và ra sức đâm vào hàng rào. Lòng đầy tức giận và hổ thẹn, Mark cảm thấy hối hận vì đã có ý nghĩ đó. Hiểu được tâm trạng của bạn, Connor đặt tay lên vai Mark. - Cậu đừng lo, Connor trấn an bạn với vẻ chắc chắn nhất mà cậu có thể, cậu sẽ thấy một ngày nào đó, chúng ta sẽ có cơ hội của mình. Tổ không biết bằng cách nào, nhưng tổ thề với cậu là mình sẽ thoát khỏi đây. o O o 13 THÁNG MUỖI NĂM 1987 MUỖI CHÍN GIỜ BA MUỖI SÁU PHÚT Ngồi khoanh chân, sách đặt trên đầu gối, tay bịt tai, Connor cố gắng không để ý đến sự lộn xộn xung quanh. Nhưng không thể, không tài nào tập trung được! Quá nhiều tiếng ồn: tiếng ti vi vô cùng

âm ĩ trong phòng khách mà chẳng có ai nghe nhưng cũng không ai tắt đi, tiếng nhạc vọng ra từ phòng ngủ, tiếng kêu gào của mấy đứa nhóc đang đánh chửi nhau. Chẳng có góc nào yên tĩnh cả. Phòng học mà cậu thường sử dụng với Mark sau giờ học từ giờ không thể vào được kể từ khi người trực đêm nhiệt tình thái quá nhất quyết đuổi chúng ra khỏi đó. Phạt ý, Connor sập cửa rời khỏi căn hộ. Cậu tiến vào cầu thang, nhưng không nán ná ở đó lâu. Cậu biết đây là nơi hoạt động thường xuyên của những kẻ buôn lậu ma túy. Cuối cùng, cậu mắc kẹt trong khu vực để thùng đựng rác, nơi có rất nhiều công ten nơ bằng kim loại xếp hàng dài. Nơi này tối om và lạnh lẽo. Connor xem xét từng thùng đựng rác và rồi, không buồn kháng cự lại nữa, cuối cùng cũng tìm thấy nơi náu mình tại một trong số chúng, rộng không và không quá bốc mùi. Thở dài, cậu mở quyển sách và lôi bút từ túi quần ra. Có điều gì đó khiến con người ta nản chí khi sa vào tình cảnh phải làm bài tập giữa đồng thùng rác, nhưng cậu đã thề sẽ đấu tranh mà không bao giờ đầu hàng để có thể tiếp tục học lên cao. Ai biết được, có thể một ngày nào đó cuối cùng cơ hội cũng đến... Rất nhanh chóng, cậu để cuốn sách mà thầy giáo đã khuyên cậu đọc lôi cuốn: Lịch sử dân gian Mỹ của Howard Zinn. Một bức tranh toàn cảnh lý thú về lịch sử nước Mỹ qua những nhân chứng là các dân tộc bị áp bức người Da đỏ, nô lệ, những kẻ đào ngũ trong Chiến tranh Ly khai, công nhân ngành dệt. Một cách để thấy rằng lịch sử mà dân tộc trải qua thường khác xa với phiên bản chính thức do sách giáo khoa nhà trường cung cấp. Bị cuốn vào việc đọc sách, Connor không hề nghe thấy tiếng bước chân đang lại gần. Khi ló đầu lên, cậu thấy mình bị hai tên mà cậu biết sơ sơ bao vây, hai tay anh chị của khu phố vừa nhìn cậu vừa chế giễu: - THẾ NÀO, THÀNG HÈN KIA, MÀY ĐÀM MÌNH TRONG ĐỒNG RÁC ĐẤY HẢ? Connor bật dậy và cố thử thoát thân, nhưng đã quá muộn. Hai tên lưu manh đã nhấc cậu lên và đẩy cậu ngã nhào vào trong công ten nơ. - MÀY BIẾT BỌN TAO SẼ LÀM GÌ VỚI NHỮNG THỨ RÁC RUỖI CHỨ? Một giọng nói vang lên phía trên cậu. Connor thử đứng thẳng dậy rồi đưa tay lên mũi. Mũi cậu đang chảy máu. - BỌN TAO SẼ THIÊU RỤI CHÚNG! Tay buôn ma túy kêu lên. Connor ngóc đầu nhìn hai kẻ tấn công và nhận thấy một trong số chúng đang cầm bi đông xăng ở tay. Cậu thậm chí không có thời gian để kêu lên thì đã bị té ướn ngực và cẳng chân. - MÀY MUỐN LỬA CHỨ? Một trong hai tay anh chị vừa đề nghị vừa quẹt diêm. Kinh hãi, Connor vẫn muốn tin rằng chúng đang tìm cách dọa cậu sợ, dù cho cậu biết rằng đối với hạng lưu manh này, mạng sống của con người chẳng hề có chút giá trị nào. Thực tế là que diêm rơi thẳng từ trên xuống người cậu và xăng bốc cháy ngay lập tức. Connor thấy người mình bốc cháy như bó đuốc trong khi cái nắp của chiếc công ten nơ nặng nề khép lại. Cậu nghệt thở, giãy giụa, tìm cách thoát khỏi cái lồng bằng kim loại này. Cuối cùng công ten nơ lật nhào và giải thoát cậu, nhưng người cậu vẫn bị ngọn lửa thiêu đốt. Đau đớn tột cùng, cậu chạy tán loạn theo mọi hướng và đến sân của tòa nhà rồi lăn lộn dưới đất để dập tắt lửa trên mình. Dần dần, mắt cậu mờ đi. Cơ hội đã đến, nhưng không theo cách mà cậu mong muốn. Trong giây lát, cậu hiểu rằng cuộc sống của mình đã thay đổi và sẽ chẳng còn gì giống như trước kia nữa. Rồi cậu hôn mê. Khi ấy cậu mười lăm tuổi. Cậu chỉ muốn làm bài tập mà thôi. Chú thích [1]Tiểu thuyết Giết con chim nhại của Harper Lee. (Chú thích của tác giả).

20. Chương 20

CHƯƠNG 20 - MARK VÀ CONNOR - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ HAI 13 THÁNG MƯỜI NĂM 1987 HAI MƯƠI MỐT GIỜ MƯỜI TÁM PHÚT Còi hụ đèn lóe sáng, chiếc xe cứu thương lao nhanh vào bãi đỗ xe dành cho các trường hợp khẩn cấp của Bệnh viện Chicago Presbyterian. Bất tỉnh, nằm trên băng ca, Connor ngay lập tức được lau rửa bằng nước ấm để làm nguội vùng da bị bỏng. Nhiều mẫu quần áo bị cháy đen bám chặt vào da cậu và cần phải gây mê cục bộ để lấy chúng ra. Sau khi luồn ống thở vào khí quản cậu, các bác sĩ cấp cứu tiến hành truyền dịch rồi chuyển cậu đến khoa chăm sóc những trường hợp bỏng nặng, ở đó cậu được bác sĩ Loreena Mick chăm sóc. Chính bà là người tiến hành đánh giá sơ bộ: năm mươi phần trăm bề mặt cơ thể cậu bị bỏng; hai cánh tay, hai cẳng chân và phần trước ngực là những phần bị thương nặng nhất. Phần dưới cổ và bàn tay phải cũng bị. Một vài trong số những phần bị bỏng này rất nghiêm trọng và phải tiến hành chẩn đoán quan trọng. Kỳ diệu thay là khuôn mặt của cậu không bị làm sao. Loreena cùng đồng sự đặt Connor dưới máy trợ hô hấp và gây mê nhân tạo trước khi bắt đầu xử lý cục bộ bằng nước tắm khử trùng và bôi kem khử khuẩn. Sau đó các vết bỏng được băng bằng những

miếng gạc tiết trùng mà người ta sẽ phải thay liên tục trong đêm để giữ ẩm và tiết trùng ở mức tối đa. o o Bị biến thành xác ướp, người chẳng chịt ống truyền dịch và thanh nẹp, Connor mắt nhắm nghiền nằm ngủ lại trong bầu không khí dờ dẩn của bệnh viện. Bên đầu giường cậu, Loreena M ick im lặng ngắm nhìn cậu. Cậu bé này đáng tuổi con trai bà. Mặc dù ca trực đã kết thúc, nhưng bà vẫn không thể quyết định rời khỏi căn phòng. Thế giới dường như càng ngày càng trở nên thù nghịch, bất nhân và dã man hơn. Bà vừa mới tròn bốn mươi tuổi và biết chắc chắn rằng mình không bao giờ có thể làm mẹ được nữa. Lỗi là do nghề nghiệp của bà, do những cuộc phiêu lưu tình ái mà bà không thấy hợp, nhưng cũng chính là do nỗi sợ mà bà không bao giờ vượt qua được: nỗi sợ không đủ khả năng bảo vệ một đứa trẻ trong thế giới đang trở nên điên rồ này. Trong khi bà đang lạc vào dòng suy nghĩ của riêng mình thì hai cánh cửa đột ngột mở ra, một cậu thiếu niên theo sau là nhân viên an ninh xuất hiện. - Để tôi gặp cậu ấy, đó là bạn tôi! Mark kêu lên trong khi người gác cổng - một tay da đen khổng lồ nặng gấp ba lần cậu - tóm lấy cổ cậu. Loreena can thiệp và thuyết phục người gác cổng buông cậu thiếu niên ra. - Đó là bạn tôi! Mark vừa nhắc lại vừa tiến về phía giường của Connor. - Bố mẹ cậu ấy ở đâu? Loreena hỏi. Cháu biết họ không? - Cậu ấy không có bố mẹ. Loreena lại gần Mark. - Tôi là bác sĩ M ick, bà giải thích. Chính tôi là người chăm sóc cậu ấy. - Cậu ấy sắp chết phải không ạ? Mark hỏi, nước mắt lưng tròng. Lorena lại gần hơn nữa và nhận thấy ánh mắt cầu xin của cậu thiếu niên. - Cậu ấy sắp chết phải không ạ? Hãy nói cho cháu sự thật đi, cháu xin cô. - Tình trạng của cậu ấy rất nguy kịch... Loreena thừa nhận. Bà ngừng vài giây rồi nói: - ... nhưng cậu ấy có thể có một cơ hội. Bằng cái khoát tay, bà mời Mark ngồi xuống ghế. - Cháu muốn sự thật, vậy thì đây: bạn cháu bị bỏng hơn một nửa cơ thể. Trong hai ngày tới, chúng tôi sẽ giữ cậu ấy ở trạng thái hôn mê nhân tạo. Nghĩa là cậu ấy sẽ ngủ và không phải chịu đau đớn. Cậu ấy còn trẻ và có sức khỏe tốt, cậu ấy không bị bỏng hô hấp và không hít phải khí độc. Đó là những tin tốt. - Thế còn những tin xấu ạ? - Vấn đề là những vết bỏng có nguy cơ bị nhiễm trùng. Khi da bị bỏng, nó không thể bảo vệ chúng ta trước sự xâm nhập của vi trùng. Vì vậy cơ thể chúng ta không còn các phương tiện để chống lại sự tấn công ồ ạt của các mầm bệnh nữa. Đó chính là nguy cơ sẽ xảy đến với bạn cháu: các vết thương sẽ trầm trọng hơn hoặc nhiễm khuẩn hết. Đó là... - ... nhiễm trùng máu, cháu biết, Mark bổ sung. - Vì thế cần phải kiên nhẫn và tha thiết cầu xin mọi chuyện sẽ diễn ra tốt đẹp. - Cháu không tin vào Chúa, Mark nói. Cô có tin vào Chúa không? Loreena nhìn Mark bối rối. - Cô... cô cũng không biết nữa. - Chính cô là người cháu muốn tin tưởng, Mark quyết định. Hãy cứu cậu ấy, cháu xin cô. o o TRONG ĐẦU CONNOR GIỮA SỰ SỐNG... ... VÀ CÁI CHẾT

Mình bay lên. Không, mình đang rơi xuống. Quá trình rơi tự do về phía bầu trời kéo dài vĩnh cửu. Mình nhẹ bồng. Mình nổi lên cao. Mình trượt trên tấm thảm bông. Mình bơi trong bể ánh sáng. Mình khỏe khoắn. Mình thấy tất cả. Mình hiểu tất cả. Rằng tất cả đã được an bài. Rằng tất cả đều có ý nghĩa: cái Tốt, cái Xấu, Nỗi đau... Mình khỏe khoắn. Nhưng mình biết điều đó không kéo dài lâu. Và mình biết rằng mình sẽ quên tất cả. o o 15 THÁNG MƯỜI NĂM 1987 Hiện giờ giai đoạn nguy kịch trong những giờ đầu tiên đã qua, Loreena M ick đang cố gắng loại bỏ tất cả những phần đã hoại tử càng nhanh càng tốt. Làn da của Connor luôn được gột rửa sạch. Vẫn còn khó có thể đánh giá một cách chính xác độ sâu của các vết thương. Trong thời điểm hiện tại, tình trạng bệnh lý của cậu ổn định, nhưng nguy cơ bị nhiễm trùng và ảnh hưởng đến hô hấp vẫn còn rất lớn. Rồi sau đó, với con dao mổ trong tay, Loreena chăm chú rạch vài đường trên lồng ngực và cổ Connor để giảm áp lực lưu thông máu cục bộ và tránh làm vết thương thêm sâu. Sau đó bà lấy một mẫu tương đương với hai centimet vuông da ở phần dưới mông của Connor. Bà sẽ gửi mẫu da này tới phòng thí nghiệm ở Boston, nơi mà từ hai năm nay, người ta đã tìm ra một phương thức nuôi cấy tế bào từ một phần da người. Công nghệ này hiện đang trong quá trình thử nghiệm, nhưng bà vẫn muốn thử. Ngay cả khi bà biết rằng việc điều trị phải kéo dài nhiều năm và những di chứng vẫn còn rất nghiêm trọng. Cuối cùng bà quyết định giảm liều lượng thuốc an thần xuống để Connor dần lấy lại ý thức. o o TRONG ĐẦU CONNOR GIỮA SỰ SỐNG... ... VÀ CÁI CHẾT

Mình vẫn bay, nhưng không nhanh, không mạnh như trước: Dần dần, cơ thể mình trở nên nặng như chì. Mình rời bỏ độ cao để tìm lại những cảm giác của con người. Lại một lần nữa, mình sợ. Sợ đau. Sợ chết. Quanh mình, những đám mây mất đi sắc trắng để chuyển thành hơi nước màu đỏ tía, nóng bỏng và ngọt ngào. Mình đau khắp mình mẩy. Mình cháy nóng rực. Hiện tại tất cả đều màu đỏ, tất cả như dung nham, tất cả nóng chảy. Tất cả trở nên buồn bã. Kết thúc chuyến du hành. Mình choàng mở mắt và... o o 16 THÁNG MƯỜI NĂM 1987 Khi Connor mở mắt, cậu đang nằm trong nhà kính khổng lồ và sáng sủa của khoa chăm sóc bệnh nhân bỏng nặng. Một âm thanh inh tai và lộn xộn ù ù trong đầu cậu. Ban đầu cậu thử cử động, nhưng ngay lập tức hiểu rằng đó là điều không thể. Thế nên cậu cúi đầu xuống để nhìn cái cơ thể bị băng kín mít của mình. Đột nhiên, kỷ niệm về tấn thảm kịch trời dậy và nhấn chìm cậu trong nỗi kinh hãi. - Xin chào, cậu bạn

thân của tôi, Mark trùu mến nói với Connor. - Xin hoan nghênh cháu, Connor, Loreena chào đón cậu. Cháu cảm thấy thế nào rồi? Cậu thiếu niên nhìn Loreena, rồi mở miệng, nhưng không thể trả lời. - Cậu đừng lo, Mark an ủi, người ta sẽ chăm sóc cậu tốt thôi. o O o 17 THÁNG MƯỜI NĂM 1987 Với sự trợ giúp của một y tá, Loreena gỡ một trong số những đoạn băng gạc quấn quanh lồng ngực của cậu bệnh nhân trẻ. Chính Connor thậm chí còn yêu cầu “được xem”. Và giờ đây, điều cậu nhìn thấy khiến cậu kinh hãi. Nếu ban đầu cậu chớm có ý định làm người thì những ý định đó biến mất ngay khi cậu đưa ánh mắt nhìn xuống những vết thương. Chúng khiến cậu cảm thấy mình trở thành một con quỷ, một dạng Elephant Man[1] thối rữa. Cậu muốn khóc. Cậu không tìm thấy lối thoát. Làm thế nào để có thể chữa khỏi những cái đó? - Cháu sợ là chuyện bình thường, vừa nói Loreena vừa nhìn thẳng vào mắt cậu. Connor không rõ người nữ bác sĩ này nghĩ gì. Đôi khi bà ta có vẻ cục súc và luôn không thận trọng khi nói mọi điều. Nhưng Mark dường như tin tưởng bà ta. Bà ấy là người bên mình, cậu thậm chí đã trấn an bạn mình như vậy. - Cô sẽ giải thích cho cháu, Loreena vừa bắt đầu vừa ngồi xuống bên cậu. Cô đã ghép da có nguồn gốc động vật lên những vết thương sâu nhất. - Từ da của động vật? - Đúng: từ da lợn, đó là thủ tục thông thường. Hệ thống miễn dịch trong người cháu sẽ đào thải miếng da đó, nhưng trong một thời gian, nó sẽ được dùng làm miếng băng gạc sinh học để tránh nhiễm trùng. - Rồi sau đó? - Sau đó bọn cô sẽ thử ghép da người. - Miếng da đó cô lấy ở đâu? - Trên người cháu. Đó gọi là cấy ghép tự thân. Bằng con dao cạo, cô sẽ lấy một số bề mặt da ở những phần cơ thể cháu không bị cháy. Sau đó cô sẽ ghép chúng lên vết thương của cháu. - Như thế sẽ không đủ! Connor kêu lên. Cháu bị cháy khắp người. - Cháu phải tin cô, Loreena yêu cầu. - Làm sao cháu có thể tin cô khi mà cô chưa nói hết sự thật với cháu? - Cháu có lý, nữ bác sĩ thừa nhận, như thế sẽ không đủ. Chính vì vậy mà bọn cô đã gửi mẫu tế bào da của cháu đến phòng thí nghiệm Boston, ở đó họ sẽ nuôi cấy để có được phần da lớn hơn từ chính da của cháu. Cháu hiểu chứ! - Cháu hiểu mình sẽ chết. o O o THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 1987 Lần ghép đầu tiên. Nỗi đau khó tả chống lại những viên thuốc giảm đau. Cánh tay phải của Connor đang bị nẹp chặt; cổ cậu bó trong mũ thạch cao. Mark đến thăm Connor hàng ngày. Cậu đọc cho bạn nghe Bá tước Monte Cristo của Alexandre Dumas. Sự báo thù khôn nguôi của một người đàn ông, nạn nhân của bất công và đã bị ngồi tù trong mười lăm năm. Sự báo thù khôn nguôi... o O o GIÁNG SINH NĂM 1987 Connor gầy gò đến mức đáng sợ. Liệu người ta có thể sụt mười lăm ki lô trong vòng hai tháng? Bác sĩ Loreena giải thích rằng, mặc dù được cung cấp lượng calo lớn, nhưng những vết bỏng nặng bị dị hóa dữ dội khiến cơ thể kiệt sức và làm cho những vết thương này dễ bị nhiễm trùng. Tay phải của cậu bị nặng nhất. Ngày 25 tháng Mười hai, người ta buộc phải cắt một đốt ngón tay của cậu. Giáng sinh an lành! o O o THÁNG MỘT NĂM 1988 Kể từ khi Connor bị tấn công, cảnh sát chỉ đến thăm vấn cậu một lần duy nhất. Cậu đã kể tất cả cho họ. Cậu thậm chí cung cấp cả tên và địa chỉ, nhưng chẳng có gì xảy ra tiếp nữa. Tuy nhiên Mark đã tiến hành điều tra: cả hai tay buôn ma túy vẫn đi lang thang ngoài khu phố, thậm chí không lẫn trốn cũng chẳng thêm làm ra vẻ kín đáo. o O o Trong đầu Connor, một ý nghĩ bắt đầu nảy ra. Ý nghĩ về sự trả thù khôn nguôi. o O o THÁNG HAI NĂM 1988 Tại chỗ này chỗ khác trên cơ thể Connor, những miếng da ghép không đem lại kết quả. Lốp thịt không da vẫn lồ lộ. Phải bắt đầu lại từ con số không. o O o Cánh tay phải giờ không thể sử dụng được, cậu buộc phải dùng tay trái để viết. Để luyện tập, cậu vẽ lên tập giấy vẽ trong hàng giờ liền những phác thảo và chân dung. Luôn là cùng một khuôn mặt. Một khuôn mặt khiến cậu ngơ ngáo. Một khuôn mặt phụ nữ không biết xuất hiện từ đâu. Một phụ nữ mà cậu còn chưa quen biết... o O o MÙA XUÂN - MÙA HÈ NĂM 1988 Những miếng ghép da này nổi tiếng miếng ghép da kia và, dần dần, lớp da bề mặt tái tạo lại để thay thế những vết sẹo chẳng chặt được nén lại với sự trợ giúp của vài co giãn. Cách đây một thời gian, cậu bắt đầu học lại với một giáo viên giảng dạy từ xa dành cho những thanh niên nằm viện. Cậu không từ bỏ việc học. Bởi đó là điều duy nhất an ủi cậu ngoài sự có mặt thường trực của Mark. o O o MÙA THU NĂM 1988 Những vết bỏng ở chân buộc cậu phải nằm dài. Một năm đã trôi qua mà cậu vẫn còn trong tình trạng đau đớn khủng khiếp. Không ngày nào là không đau. Không đêm nào là không gặp ác mộng. Chỉ một điều chắc chắn là: người ta không thể vô sự thoát khỏi hành trình này. Người ta không thể thoát khỏi đó trong tình trạng tốt hơn. Người ta không thể thoát khỏi đó trong tình trạng khỏe hơn. o O o THÁNG MƯỜI HAI NĂM 1988 Buổi sáng ngày Giáng sinh. Loreena M ick mở cửa phòng Connor. Kể từ mười bốn tháng nay, hôm nay là ngày đầu tiên chiếc giường ở đó không có người nằm. Hôm qua, cậu thanh niên đã được chuyển đến một trung tâm hồi phục chức năng ở đầu kia thành phố, nhưng bà không phải là người giám sát việc cậu chuyển đi. Loreena đứng đó vài phút, bất động trong làn ánh sáng lạnh lẽo và xanh lơ đang tràn ngập khắp căn phòng. Thi thoảng, khi một trong số các bệnh nhân của bà rời khỏi khoa, bà cảm thấy vô cùng trống rỗng. Và đặc biệt là trường hợp ngày hôm nay. Trên gối, Connor đã để lại một phong bì cho bà. Ở mép gấp phong bì, ban đầu cậu viết “Bác sĩ M ick”, nhưng sau đó cậu đã gạch lờ xưng hô quá trang trọng

này chỉ để viết đơn giản: Loreena Bà để chiếc phong bì vào túi áo blouse. Lúc nào về đến nhà bà sẽ mở nó ra. Trong ngăn tủ của chiếc bàn đầu giường ngập đầy giấy. Loreena xem xét chúng: hàng chục bức vẽ cùng một khuôn mặt ám ảnh, khuôn mặt một thiếu phụ bà không quen biết. Mắt bà nhìn chăm chú hồi lâu vào những phác thảo. Rồi bà quyết định xếp chúng vào hồ sơ bệnh án của Connor. Một ngày nào đó, có thể, bà sẽ biết được nhiều hơn. o O o THÁNG SÁU NĂM 1989 Connor nhận bằng tốt nghiệp phổ thông trung học. Cậu rời trung tâm phục hồi chức năng và chuyển đến một hội quán thanh niên. Trong vòng sáu tháng, cậu theo các buổi tập liệu pháp vận động và xoa bóp để các bộ phận cơ thể lấy lại sự linh hoạt. Cổ và lồng ngực cậu trở nên đỏ và tím tím. Việc các vết sẹo khi liền lại đã co rút khiến cậu không thể thực hiện nhiều chuyển động, buộc cậu phải học lại những cử chỉ đơn giản nhất: đi bộ, ăn, ngồi, viết... Nhưng những vết sẹo khác, dù là vô hình, lại rạch hằn trong tâm hồn cậu và làm cậu đau khổ theo cách khác. o O o Lần đầu tiên kể từ một năm rưỡi qua, cậu bước ra đường và cậu sợ tất cả: ô tô, con người, cuộc sống... Tiếng động nhỏ nhất cũng khiến cậu run rẩy. Tất cả quá nhanh. Tất cả chỉ là sự tấn công. Để nỗi đau dịu đi, cậu tin chắc rằng chỉ có một phương cách: sự trả thù khôn nguôi. o O o THÁNG MƯỜI NĂM 1989 Connor không phải mất quá nhiều thời gian để tìm chúng: cả hai tay anh chị buôn bán ma túy trú ẩn trong một tòa nhà đã được cải dụng, nằm ngay sau đường ray xe lửa. Nhiều ngày trôi qua, Connor theo dõi chúng để ghi lại thói quen và nắm bắt tình hình. Trong vòng hai năm, hai tay này đã được thăng cấp. Chúng không còn là những kẻ bán hàng thứ cấp nữa, mà thật sự là những tay trùm kiểm soát nắm phần lớn thị phần buôn bán heroine của khu phố Nam. Vì rất hiếm khi chúng di chuyển riêng lẻ, Connor chờ đợi thời cơ thích hợp để hành động. Và thời điểm thích hợp, chính là tối nay. Cậu thấy hai gã đó rời khỏi quán bar và có thể nhận thấy chúng đã ngà ngà say. Đến bãi đỗ xe, chúng chui vào chiếc Mustang cũ rích màu gỉ sắt. Connor để chúng đi trước, cậu thích chạy bộ để thử thách những vết thương. Rốt cuộc khi cậu đến được khu nhà đồ nát, bây giờ đã là hai giờ sáng. Cậu bước vào tiền sảnh tối om, nơi tất thấy các hộp đựng thư đã bị nhổ đi. Trong bóng tối, cậu bước lên cầu thang. Cậu không còn cảm thấy sợ nữa. Cậu bước đến trước cánh cửa dường như rung bần bật trước tiếng nhạc âm ỉ phát ra từ phía bên kia. Bằng một cú đạp, cậu đạp gãy cánh cửa - một hành động mà cậu đã thực hiện hàng trăm lần trong Chương trình phục hồi chức năng của mình. Đang ngồi trên chiếc tràng kỷ sục hổng, hai gã buôn ma túy sững sờ nhìn cậu. Chúng đã say và đang phê thuốc. Connor bước vào phòng. Đó là một căn hộ thẩm hại ngập trong thứ ánh sáng vàng vọt và xanh lục. Trên chiếc thùng gỗ để đóng hàng được dùng làm bàn la liệt bơm kim tiêm, một gói bột trắng và một khẩu súng với băng súng mạ bạc đặt trên một chiếc va li nhỏ mở toang, bên trong toàn đồ la. Một trong hai tên trùm ma túy chìa tay với khẩu súng, nhưng đã quá muộn. Connor vừa mới đá chiếc va li văng ra và chính cậu là người vớ được khẩu súng. Cậu chĩa nòng súng về phía hai tên trùm, sẵn sàng nhả đạn. Hai gã vừa nhìn cậu vừa lắc đầu. - Mẹ kiếp, nhưng mày là thằng nào? Một trong hai tên hỏi. - Tao là ai à?... Connor đứng bất động. Cảnh tượng này, cậu đã diễn đi diễn lại hàng chục lần trong đầu, nhưng không bao giờ cậu dự kiến rằng hai kẻ tấn công mình thậm chí không nhận ra cậu. Cậu cho tay vào túi áo bu đông và lôi ra một cặp còng cảnh sát, mua với giá năm đô la từ một tay cớm biển chất. - Còng tay vào lò sưởi! cậu ra lệnh. - Đợi đã, chúng ta có thể thương... Tiếng súng nổ cắt ngang câu nói của tay trùm ma túy. Hắn ta đưa tay ôm đùi và nhận thấy đùi mình đầm máu. - Còng tay lại, Connor nhắc lại. Hai gã vô dụng rầm rập làm theo, tự còng tay mình vào lò sưởi bằng gang vốn không nổi lửa từ lâu lắm rồi. Tao là ai à?... Connor tắt bộ dàn hi-fi đang phát một bài rap inh tai. Tao là ai à?... Cậu cởi áo bu đông và áo sơ mi. Hiện giờ cậu đang cởi trần trước mặt hai kẻ đã tấn công mình và cậu trưng ra cho chúng xem những vết bồng, như một nghi lễ của người nguyên thủy. Tao là ai à?... Mắt hai gã đàn ông lộ rõ vẻ chẳng hiểu gì. Ánh mắt chúng ánh lên nỗi sợ hãi và sững sờ. Connor bước ra hành lang, lấy bi đông xăng mà cậu mang theo rồi quay trở lại phòng. Tao là ai à?... Giờ đây, vai diễn đã đảo ngược. Nạn nhân trở thành đao phủ và đao phủ là nạn nhân. Cái tốt thành cái xấu; cái xấu thành cái tốt. Tao là ai à?... cậu vừa tự hỏi vừa đổ xăng vào hai kẻ tấn công mình trước skia. Chúng hét lên, nhưng cậu không nghe thấy chúng. Những tiếng kêu khác, trong đầu cậu, vang lên như tiếng vọng lại: **THẾ NÀO, THẲNG HÈN KIA, MÀY ĐÀM MÌNH TRONG ĐỒNG RÁC ĐẤY HẢ? MÀY BIẾT BỌN TAO SẼ LÀM GÌ VỚI NHỮNG THỨ RÁC RUỐI CHỨ? BỌN TAO SẼ THIÊU RỤI CHÚNG!** Tao là ai à?... cậu vừa tự hỏi vừa quẹt diêm. Vào thời điểm lửa bắt đầu bén cháy, cậu nghĩ lại điều mình đã nói với Mark trước kia: nếu chúng ta từ bỏ những giá trị của mình, chúng ta sẽ từ bỏ tất cả. o O o NGAY ĐÊM HÔM ĐÓ NĂM GIỜ SÁNG Chiếc Mustang màu gỉ sắt đậu dọc theo vỉa hè, ngay cạnh trường công. Connor xuống xe, nhặt một nắm sỏi rồi ném vào một trong số những ô cửa sổ của căn hộ người bảo vệ. Chỉ phải đợi vài giây và đầu Mark xuất hiện. - Cậu làm cái quái gì vậy, Connor? Cậu biết mấy giờ rồi không? - Mặc quần áo đi, Mark. Mang theo ví, tiền bạc và giấy tờ đi. - Để làm gì? - Không tranh cãi nữa. Mark gấp lại cậu bạn sau năm phút. - Chuyện gì xảy ra vậy? Mark hỏi. Mặt cậu bần

kia. - Lên xe đi, Connor vừa ra lệnh vừa chỉ vào chiếc Mustang. - Nhưng con xe này là của ai vậy? - Nào nhanh lên! Tổ sẽ giải thích cho cậu trên đường đi. Connor ngồi trước vô lăng và bắt đầu chạy về phía Loop. Được năm phút, cậu quay sang phía Mark để hỏi: - Cậu có nhớ điều tớ đã nói với cậu: một ngày nào đó cậu sẽ có cơ hội thoát khỏi đây để đi học tiếp không? - Chắc chắn là mình nhớ. - Thế này nhé, cơ hội của cậu, chính là tối nay, cậu vừa khẳng định vừa chỉ về phía chiếc va li bằng kim loại mà cậu lấy từ nhà hai tay trùm ma túy. Mark mở chiếc va li nhỏ và bật ra tiếng huýt sáo. - Tất thấy đồng xìn này là gì vậy?! - Đó là để trả học phí cho cậu. - Nhưng... - Nghe này, chúng ta không có nhiều thời gian, vậy nên đừng làm phức tạp mọi chuyện thêm nữa. Connor lục tìm trong túi áo rồi đưa cho Mark vé tàu. - Tổ sẽ chở cậu đến nhà ga trung tâm. Sẽ có tàu đi New York khởi hành lúc sáu giờ mười lăm. Cậu mang tiền theo người và không bao giờ quay trở lại đây. Cậu hiểu chứ? - Thế còn cậu, khi nào cậu gặp lại mình? - Không bao giờ, Connor vừa trả lời vừa lái xe vào bãi đỗ xe ngầm của nhà ga. o O o SÁU GIỜ SÁNG Hai người bạn ngồi sát bên nhau trong khoang lái ô tô đậu tại vị trí trả tiền. Connor vừa mới kết thúc câu chuyện của mình và Mark vẫn còn thấy sốc. - Cậu phải đi đi, Connor vừa nói vừa nhìn đồng hồ. Tàu sắp chạy rồi. - Nhưng còn cậu, cậu sẽ làm gì? Mark hốt hoảng hỏi. - Tổ sẽ đến đồn cảnh sát trình diện, Connor vừa trả lời vừa rời khỏi chiếc Mustang. Đến lượt Mark xuống xe và theo sát gót bạn mình. - Mình sẽ không đi nếu không có cậu. - Cậu ngừng than vãn đi! Connor bực mình. Tổ sẽ không bao giờ rời khỏi đây được nữa, tất cả đã kết thúc! Tổ đã để lại dấu vết khắp nơi. Cảnh sát sẽ chẳng mất nhiều thời gian trước khi tìm ra tớ. - Chưa chắc, Mark nói, ngọn lửa, nó sẽ phá hủy tất thấy. Và rồi cả hai gã đó, ai thương tiếc chúng cơ chứ? Chẳng ai cả! Cảnh sát sẽ nghĩ là các băng nhóm tội phạm thanh toán nhau, chỉ có thể thôi. Hai cậu trai đi đến ke đường sắt. Dù đang là sáng sớm, hành khách đã chen chúc đông nghịt dọc theo đường ray. - Nào, Connor nói, chúc may mắn, bạn thân mến. - Hãy đi cùng mình! Mark vừa bước lên toa tàu vừa kêu lên. Chúng mình luôn nói là sẽ đi cùng nhau mà. Cậu muốn nói thêm điều gì đó nhưng giọng cậu đã bị át bởi tiếng còi inh tai báo hiệu tàu sắp khởi hành. Đứng trên ke, Connor không để bạn mình nói tiếp. - Nghe này, Mark, cậu phải khỏe mạnh. Cậu có thể bắt đầu một cuộc đời mới, nhưng đối với tớ, tất cả đã quá muộn rồi: tớ chẳng còn chút sức lực nào nữa, tớ chẳng là gì nữa cả. - Mọi chuyện sẽ ổn thôi, mình sẽ giúp cậu! Cả hai chúng ta luôn cùng nhau đối mặt với mọi chuyện. Chính nhờ thế mà chúng ta mới vượt qua được! Vị trưởng ga đi kiểm tra xem các cửa lên xuống đã đóng hết chưa. Connor bước vài bước trên ke. Đột nhiên, toàn bộ nỗi sợ hãi được kìm nén nay lại trở dậy. Cậu cảm thấy mình run rẩy, bồn chồn. Trong đầu cậu, tất cả nhòa đi. Âm thanh biến dạng trước khi trở nên không thể nghe được nữa. Đột nhiên, im lặng hoàn toàn. Đột nhiên cậu lao đảo rồi ngã vật xuống. Mark đã nhảy xuống ke. Cậu cúi xuống bạn mình, đỡ bạn dưới cánh tay và, bằng tất cả sức lực, kéo bạn vào bên trong toa tàu. Sau hồi còi cuối cùng, đoàn tàu chuyển động với những tiếng động kéo dài và những cú giật nảy mình. o O o Khi đầu tàu rời khỏi nhà ga, những tia nắng mặt trời đầu tiên chiếu rọi nó. Mark nhìn qua ô cửa kính. Một làn ánh sáng màu tía và da cam chiếu xuyên qua đám mây. Trong suốt cuộc đời, cậu sẽ luôn nhớ đến màu của bầu trời vào buổi sáng hôm đó. Buổi sáng cả hai cùng nhau ra đi. Chú thích [1]Bộ phim kinh điển Người voi của điện ảnh Mỹ sản xuất năm 1980.

21. Chương 21

CHƯƠNG 21 - PHÍA TRÊN TẦNG MÂY Chúng ta như những quả hồ đào Cần phải bị đập nát mới lộ mình Khalil GIBRAN NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MƯỜI LĂM GIỜ Xa. Rất xa phía dưới thân máy bay, tầng mây dày che kín toàn bộ phong cảnh, ngăn cách chiếc Super Jumbo[1] với phần đất của con người thêm chút nữa. Mark hết sức ngạc nhiên khi thấy mình trải lòng đến thế. Chuyến du hành ngược về thời thơ ấu đã cho phép anh trong chốc lát quên đi sự phản bội của Nicole và khiến anh cảm thấy dễ chịu thoải mái. Ở đâu đó, thổ lộ tâm tình đã giải thoát anh. Cùng với việc kể về quá khứ, anh có thể nhìn lại con đường đã qua rõ hơn. Trong khoảng thời gian mười lăm năm, hai quả bom đã phát nổ, trước tiên là trong cuộc đời của người bạn anh rồi sau đó là trong chính cuộc đời anh. Một quả đã suýt phá hủy Connor vĩnh viễn và đưa anh đến vòng lao lý. Quả kia - việc Layla bị bắt cóc - nhấn chìm Mark trong một tiến trình tự hủy đã đưa anh đến ngưỡng cửa của cái chết. Trong cả hai trường hợp, sự sống sót của họ không phải là kết

quả của điều gì lớn lao cả: sự đấu tranh và một phần may mắn. Evie mê say lắng nghe câu chuyện của Mark. Cô gái trẻ tìm thấy trong tuổi thơ của Connor một tiếng vọng dội lại chính câu chuyện của mình. Ngay từ khi còn rất trẻ, Connor đã phải đối mặt với cùng những câu hỏi mà cô đặt ra ngày hôm nay: làm sao sống sót được qua nỗi đau? Liệu trả thù có phải là cách đáp trả tốt nhất một hành vi tội lỗi? Cô nghiêng người về phía ô cửa sổ và cảm thấy một tình cảm vô hạn trào dâng khi ngắm nhìn biển mây. Vì lẽ đó cô nhắm nghiền mắt và đến lượt mình chìm đắm vào những kỷ niệm... Chú thích [1] Tên gọi khác nữa của Airbus A380.

22. Chương 22

CHƯƠNG 22 - EVIE - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ TƯ NEW YORK ĐÊM GIÁNG SINH 2006 HAI RƯỠI SÁNG Không khí lạnh cóng và buốt giá. Toàn thân tê cóng vì lạnh, Evie lê lét giữa khu Greenwich Village. Chẳng có gì bổ bụng từ sáng đến giờ, cô cảm thấy bụng mình sôi ùng ục. Tất cả cơ bắp cũng như xương khớp của cô trở nên đau nhức và mỗi hơi thở ngay lập tức biến thành hơi nước. Đã ba tuần nay, cô ở New York và hầu bao còm cõi đã tan chảy như lớp tuyết dưới ánh mặt trời và cô chẳng còn, cho đến thời điểm hiện tại, một đồng đô la nào trong túi cả. Ban đầu, cô nương mình trong một khách sạn tồi tàn ở Harlem rồi sau đó là tại một cư xá ở Đại lộ Amsterdam, nhưng tối nay, cô chẳng biết sẽ ngủ ở đâu. Tuy vậy cô vẫn còn phải chịu đựng khoảng chục ngày nữa: khoảng thời gian cần thiết để giết chết Fraig Davis. Cô đã đến bệnh viện nơi kẻ sát hại mẹ cô làm việc nhưng người ta thông báo rằng tay bác sĩ đã đi nghỉ cuối năm với gia đình ở châu Âu. Hẳn ta sẽ quay trở lại vào tuần đầu tiên của tháng Giêng. Chẳng hề chi, Evie sẽ đợi đến ngày đó. *Revenge is a dish best savored cold*[1] ... Trong những tòa nhà sang trọng bao quanh cô, bữa ăn nửa đêm Giáng sinh đã kết thúc. Những ô cửa sổ truyền đến một phần bầu không khí lễ hội: âm nhạc, tiếng cười vang. Trên Đại lộ 6, một tấm áp phích sáng rực đập vào mắt cô: Hãy để tinh thần đêm Giáng sinh cuốn bạn đi! Rồi sau đó, xa hơn chút nữa: Tối nay, tất cả đều có thể! Cô ngược mắt nhìn lên trời. Gia đình, những truyền thống, ước mơ đều chưa bao giờ có chỗ đứng trong cuộc sống thường nhật của cô. Còn về lời hứa “tinh thần đêm Giáng sinh”, đó là điều ngu ngốc mà người ta chỉ thấy trong những bộ phim cổ lỗ và không bao giờ thực sự tồn tại. Hoặc là nó đã biến mất từ rất lâu rồi để nhường chỗ cho chứng cuồng tiêu dùng vô độ. Một chiếc Aston Martin màu bạc mới toanh phóng vụt qua mặt cô rồi dừng lại trước đèn đỏ cách cô vài mét. Khi Evie bước đến ngang tầm chiếc xe, cô thấy chiếc túi xách bằng da được đặt hờ hênh ở băng ghế sau cũng như không có tín hiệu cho thấy hệ thống khóa cửa được khởi động. Cô gái trẻ lùi lại ba bước để không bị phát hiện. Cúi khom mình trên vô lăng, một người đàn ông ốm yếu đang day day mí mắt. Evie do dự. Cô chưa bao giờ ăn cắp cái gì cả, nhưng điều này dường như quá dễ dàng: mở cửa ra, cướp lấy chiếc túi xách rồi chạy trốn. Một chiếc xế như thế kia đáng giá cả gia tài, và chiếc túi xách bằng da - được bọc bằng loại vải Monogram nổi tiếng với những chữ cái viết tắt LV - chắc chắn không phải là đồ giả được rồi. Cô sẵn sàng đưa tay cho người ta chặt nếu như cô không tìm thấy vài trăm đô la tiền mặt trong đó. Đây là chưa kể đến món tiền mà cô có thể có khi đem chiếc túi này đi bán lại, nếu như cô xoay sở tốt. Cái cho phép cô sống sót trong ít nhất hai tuần nữa. Cái cho phép cô hoàn tất việc trả thù. Trong ô tô, tay kia vừa mới cầm lấy điện thoại di động để trả lời một cuộc gọi. Trong vòng chưa đến một giây, Evie mở cửa và cướp lấy chiến lợi phẩm trước khi cơ giời chạy. Sau khi chạy được khoảng năm mươi mét, cô vừa quay lại vừa nhẩm nhó: cô đã nghĩ rằng gã đàn ông đuổi theo cô sẽ nhanh chóng bỏ cuộc. Nhưng bất hạnh thay cho cô, anh ta còn trẻ và anh ta chạy rất nhanh. Ngu ngốc! Tuyết vẫn rơi thành từng bông lớn và mặt đất trở nên trơn trượt. Khi Evie hiểu rằng mình sẽ bị bắt kịp, cô thử liều được ăn cả ngã về không và đột ngột băng qua đường giữa dòng xe cộ, chấp nhận đối mặt nguy cơ bị đâm lộn nhào. Nhưng chẳng ích gì. Người đàn ông đã theo sát gót cô và vài giây sau, anh ta đã lao cả cơ thể mình về phía cô, thô bạo đẩy cô xuống mặt đất bằng giá. Đầu cô va vào vỉa hè nhưng cú va chạm được tuyết làm giảm nhẹ đi. - Trả lại tôi cái đó! người đàn ông vừa ra lệnh vừa bẻ quặt tay cô ra sau lưng. o O o 2H 37 - Buông tôi ra! Evie vừa giãy giụa vừa kêu lên. Người đàn ông lấy lại chiếc túi xách, nhưng anh ta vẫn nắm chặt cánh tay cô. Anh ta lôi cô đến dưới ánh đèn đường, điều đó cho phép Evie nhìn anh ta kỹ hơn. Đó là một gã tóc nâu cao lớn, ăn mặc bảnh bao sang trọng, dáng người thanh mảnh và khuôn mặt mệt mỏi. Nếu không có tia nhìn tối sầm và cặp lông mày nhíu lại - biểu lộ mối bận tâm lo lắng của anh - người ta có lẽ lầm tưởng anh vừa bước ra từ cuốn ca ta lô mới nhất của hãng thời trang Hugo Boss. Người đàn ông này, hình như cô đã từng gặp ở

đâu đó rồi. Nhưng ở đâu cơ chứ? - Cô tên là gì? anh ta hỏi. - FUCK OFF! cô lảng nhục anh. o O o 2H 40 - Nghe này, tôi là bác sĩ, tôi có thể tìm cho cô một nơi ở cho đêm nay. - Anh muốn cứu tôi, đúng không? - Tôi muốn giúp cô. - Tôi không cần sự giúp đỡ của anh! o O o 2H 42 - Tôi trả tiền một bữa ăn nóng sốt cho cô được không? anh đề nghị. o O o 3H 01 Ngồi trên chiếc ghế băng bằng vải da cũ, Evie vừa kết thúc chiếc hamburger vừa quan sát, qua khung cửa kính, người đàn ông đang hút thuốc. Anh ta khẳng định mình là bác sĩ, nhưng liệu đó có phải là sự thật? Anh ta nói rằng anh ta muốn giúp đỡ cô, nhưng liệu anh ta có chân thành không? Cô đã học được cách dè chừng những ai mà hành vi của họ khiến cô cảm thấy bối rối. Cô những muốn tin tưởng anh, nhưng rất sợ mình sẽ phải thất vọng. - Hamburger thế nào? anh hỏi khi gặp lại cô. o O o 3H 14 - Đợi đã! anh kêu lên để giữ cô lại. Cô không thể đi như thế này được. Trời lạnh lắm, nguy hiểm đấy. Tôi sẽ tìm cho cô một nơi nghỉ tối nay. Cô nhìn anh trong khi anh tiến lại gần, nhưng cô lắc đầu không buồn trả lời anh. - Chỉ ít thì cô hãy cầm lấy cái này, anh vừa nói vừa lục tìm trong túi áo tấm danh thiếp. Trong trường hợp cô đổi ý... Nhưng Evie biết rằng trường hợp đó sẽ không xảy ra. o O o 3H 45 Cô đã chia tay anh được nửa giờ đồng hồ và bắt đầu thấy hối tiếc vì điều đó. Cô lạnh đến nỗi xương cốt va vào nhau lập cập trong thân hình mảnh mai. Chứng đau nửa đầu - kẻ thù sừng sỏ kể từ khi cô còn nhỏ - vừa mới tái xuất hiện với mức độ dữ dội khiến cô buồn nôn và buộc cô phải phải dừng ngay giữa vĩa hè, cô quá yếu để tiếp tục tiến lên. Cô xem xét một vài tòa nhà xung quanh. Một số khu nhà có người trực đêm đứng gác ở hành lang. Một số khác - như tòa nhà ngay trước mặt cô - không có người gác cổng, nhưng lại được bảo vệ bằng mã truy nhập. Trong rất nhiều căn hộ, những vị khách cuối cùng quyết định cáo từ. Dù thế nào đi nữa, đó là điều đang xảy ra tại số 37 phố Fenweet, nơi có ba cặp tình nhân đã chuech choáng say cùng nhau rời khỏi tòa nhà Paradiso. Evie giữ cửa cho họ và, nhân lúc lộn xộn, cô đã thành công trong việc khiến bọn họ nghĩ là cô sống ở đây. Cô giả vờ gọi thang máy và, khi bọn họ đã đi đủ xa, cô liền bắt đầu tìm một xó xỉnh nào đó có thể ngủ vài giờ. Cô tìm thấy một chỗ, hơi khuất một chút, ngay gần cánh cửa dẫn đến hầm chứa đồ. Không ấm lắm, nhưng như thế này còn tốt hơn là chẳng có gì. Cô ngồi tựa lưng vào tường, co rúm mình dưới lớp áo măng tô rồi nhắm mắt, để mặc những suy nghĩ dẫn cô đến với người đàn ông mà cô vừa mới gặp trên đường. Ngay khi anh ta nói chuyện với cô, về phần mình, cô cảm nhận thấy một sự thân thuộc lạ thường, như thể cô đã quen anh ta từ lâu lắm rồi. Chưa bao giờ anh ta nói tên mình, nhưng Evie chợt nhớ rằng anh ta đã đưa cho cô tấm danh thiếp. Vì vậy cô lục tìm tổng túi áo để lôi ra một tấm danh thiếp nhỏ rồi đưa lên ngang tầm mắt. Mặc dù ánh sáng rất yếu ớt, cô cũng có thể đọc được tên vị bác sĩ và rồi, đột nhiên, đó đúng là một cú sốc. Người đàn ông đó, chính là Connor McCoy! Evie đứng bật dậy ngay. Cô bật hệ thống rơ le điện rồi lôi từ trong túi xách ra cuốn sách mà cô nhặt được trong một đêm tại một phòng của khách sạn Oasis ở Las Vegas. Kể từ đó đến nay, cô luôn mang nó bên mình, như một lá bùa hộ mệnh có khả năng bảo vệ cô trước những vận rủi. SỐNG SỐT DO CONNOR MCCOY VIẾT Cô nhìn bức ảnh chụp ở mặt sau cuốn sách, nó khẳng định danh tính của người đối thoại bí ẩn. Giờ thì cô đã hiểu tại sao khuôn mặt anh ta lại thân quen đến như vậy. Ngốc thật! Cô đã để người duy nhất trên Trái đất này mà cô muốn gặp bỏ đi. Nhanh nào! Cô thu dọn hành lý, quyết tâm đi tìm anh. Trong khi sửa soạn rời khỏi tòa nhà, cô nhận thấy một chiếc xe cảnh sát, đèn pha quay hụ còi inh ỏi, đậu trước lối vào. Evie lập tức hiểu rằng đám cảnh sát này đến vì cô. Những người ở trong tòa nhà hẳn đã nghe thấy tiếng động và báo cảnh sát. Một đặc quyền của các khu phố giàu có, Sở Cảnh sát New York không chậm trễ cử ngay một toán tuần tra đến. Thực tế là có hai tay cảnh sát thân hình lực lưỡng, vũ trang đến tận răng rời chiếc xe cảnh sát như thể họ đến để bắt Bin Laden. - Cô ta kia kia! một trong hai người vừa kêu lên vừa chĩa đèn pin về phía cửa ra vào. Họ bấm mã mở cửa rồi ước vào hành lang, tay lăm lăm súng. - Nào, cô gái, đi theo chúng tôi, đừng lồi thối. Chú thích [1]Tiếng Anh trong nguyên bản: Trả thù là món ăn ngon nhất khi thường thức lúc nguội tanh nguội ngắt.

23. Chương 23

CHƯƠNG 23 - MẬT KHẨU Biết được bí mật của người khác là một quyền năng đầy sức mê hoặc. Michael CONNELLY NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MƯỜI SÁU GIỜ Phần lớn hành khách trên chuyến bay

714 ngủ gà ngủ gật trong khi tiêu hóa món cơm Ý cùng nắm tổ ong và bánh crepe nhân táo dầm của suất ăn được phục vụ trên máy bay. Tai nghe gắn chặt trên đầu, một số khác thả mình chìm đắm trong những bộ phim hay Chương trình ca nhạc do hãng hàng không phục vụ. Mắt nhắm nghiền, hơi thở đều đều, Evie gặp lại Layla tại xứ sở ước mơ. Mong muốn máy bay hạ cánh nhanh nhanh, Mark ngọ nguậy liên tục trên ghế ngồi, đồng thời lo lắng liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Một cảm giác cần phải khẩn trương xâm chiếm anh. Anh không thể đợi đến New York để tìm hiểu hành vi bí ẩn đầy bất ngờ của Nicole. Anh cần phải tìm thấy một điều gì đó. Ngay bây giờ. Anh cúi nghiêng về phía dãy ghế chính giữa khoang máy bay. Ở trước anh hai hàng ghế, một mồi và đeo cà vạt, một doanh nhân đang chăm chú theo dõi tỷ giá Chứng khoán trên Internet. Bị thúc đẩy bởi một ý tưởng nảy sinh bất chợt, Mark rời chỗ ngồi và bước trên lối đi, tay trái cầm cốc nước cam mà Eive vừa mới uống dở. Đến trước mặt nạn nhân, vị bác sĩ làm ra vẻ bị vấp và cố tình đổ chỗ nước hoa quả lên áo sơ mi và quần của vị doanh nhân. - ANH PHẢI CẨN THẬN CHÚ! Vị này hết lên khi nhận thấy mức độ thiệt hại. - Tôi thật sự xin lỗi, Mark xin lỗi cụt lủn. Anh rút gói khăn giấy Kleenex từ trong túi áo ra và, thay vì thấm hút chất lỏng, anh lại làm chúng kéo dài hơn nữa, khiến vết bẩn lan rộng và nhanh chóng trở nên dính dáp. - Để mặc đấy! nạn nhân của anh ra lệnh, mong muốn nhanh chóng thoát khỏi kẻ vụng về này. Tôi sẽ đi tìm chút nước vậy. Anh ta đứng dậy, cẩn thận lau vài giọt nước rơi trên bàn phím máy tính rồi cất máy tính vào ô hành lý trước khi đi về phía toa lét, vừa đi vừa cáu gắt: - bộ trang phục Kenzo giá nghìn đô... cuộc họp với đối tác Nhật... khả năng được quyền chọn mua cổ phiếu... Mark giả bộ đi tiếp rồi quay trở lại. Để tránh những tia mặt trời vàng cam, người ta đã kéo phần lớn tấm rèm che lại khiến bên trong máy bay chìm trong một vùng tranh tối tranh sáng rất thuận tiện cho việc nghỉ trưa hay xem phim. Tỏ ra hết sức tự nhiên, Mark mở ngăn đựng hành lý để lấy chiếc máy tính rồi mang về chỗ của mình. Anh liếc nhìn về phía cuối máy bay. Có một hàng dài đợi trước toa lét: với chút may mắn, anh có thể có khoảng chục phút trước khi gã đàn ông kia nhận ra chiếc máy tính đã biến mất. Anh lôi máy tính ra khỏi túi rồi cẩn thận mở máy. Trên tờ bướm phát cho hành khách, anh đã đọc thấy rằng kỹ thuật tiên tiến nhất hiện nay cho phép kết nối Internet tốc độ cao qua mạng không dây. Vì vậy anh khởi động trình duyệt web. Trình duyệt web mở ra trang Google. Mark gõ vào cụm “danh bạ tra ngược” và kích vào một trong những trang web được công cụ tìm kiếm đưa ra. Trong phần mục tìm kiếm, anh đánh số điện thoại mà đầu giờ chiều nay anh đã gọi được cho Nicole. Quá trình phân tích chỉ diễn ra trong vài giây và đưa ra kết quả vô cùng bất ngờ: Connor McCoy, Psy.D[1] Time Warner Center 10, Columbus Circle New York 100119 Đó là số điện thoại của văn phòng mới của Connor! Giọng nói ra lệnh cho Nicole gác máy, chính là giọng người bạn thân nhất của anh. Giờ thì anh có thể chắc chắn về điều đó. Vậy tại sao anh lại không nhận ra ngay lập tức nhỉ? Và vợ anh có thể làm cái gì ở nhà Connor được chứ? Bối rối, anh ngừng trong vài giây mà không biết hướng quá trình tìm kiếm vào đâu. Nếu anh nhớ không lầm, trước khi Nicole vẫn dùng một tài khoản Hotmail để kiểm tra thư từ khi cô phải đi đâu đó. Anh vào trang chủ, gõ “nicole.hathaway” trong phần tên đăng nhập. Giờ thì con trở nhấp nháy để mời điền mật khẩu của vợ anh. Anh không biết mật khẩu. Trong quãng thời gian sống với cô, anh chưa bao giờ thuộc típ người ghen tuông. Mọi quan hệ vợ chồng của họ dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau và Mark chưa bao giờ có hứng thú lục lọi túi của vợ hay giải mã những cuộc gặp gỡ được ghi trong sổ tay của cô. Lẽ ra anh có thể... Anh không biết nhiều về công nghệ thông tin, nhưng chắc chắn một phần mềm “gián điệp” sẽ có khả năng truy nhập tài khoản của vợ anh. Bất hạnh thay, Mark không có phần mềm đó trong tay. Anh chỉ có trí não trong tay và chỉ bấy nhiêu thôi thì không đủ. Thậm chí ngay cả vị bác sĩ giỏi nhất cũng không thể đoán mật khẩu bằng cách dựa vào việc phân tích tâm lý đơn thuần. Dù thế nào đi nữa thì cũng không thể tìm ra trong vòng năm phút. Tuy vậy, Mark không đành bỏ cuộc mà không thử một vài giải pháp. Mọi người chọn mật khẩu bằng cách nào? Trước tiên là lương tri lên tiếng trả lời anh: họ, tên, tên của người bạn đời, tên của con cái, tên của thú nuôi trong gia đình... Vì vậy anh thử liên tiếp nicole hathaway layla mark pyewacket (tên của con mèo Xiêm) Không thành công. Sau đó anh quay sang thử các con số: 06.06.74 (ngày sinh của Nicole) 19.08.72 (ngày sinh của chính anh) 15.05.96 (ngày họ gặp nhau) 10.09.96 (ngày cưới của họ) 11.01.97 (ngày sinh của Layla) Anh thử lại với các con số không có “.” Rồi sau đó lại thay “/” vào chỗ dấu chấm. Để chắc chắn hơn, anh thậm chí còn thử các dữ kiện với năm có bốn chữ số. Không thành công. Tiếp theo là gì? Anh còn gõ thêm các dữ kiện khác, vì chúng vừa chợt đến với anh: số điện thoại, số biển đăng ký xe, số thẻ Bảo hiểm xã hội... Anh cũng thử cả chiều cao, cỡ giày và cân nặng của cô. Và cả: Màu sắc yêu thích nhất của cô? Màu đỏ son. Cuốn tiểu thuyết yêu thích nhất của cô? the-prince-of-tides the.prince.of.tides theprinceoftides Bộ phim yêu thích nhất của cô? grave-of-the-fireflies grave.of.the.fireflies graveofthefireflies Nhưng không được phép nghĩ vẩn vơ lung tung. Thế nên anh nhắm nghiền mắt lại. Hình ảnh của Nicole chợt xuất hiện, rạng rỡ trên sân khấu, đang nhận những tràng pháo tay khen ngợi sau

khi kết thúc một bản nhạc. violon Trong quá trình tìm kiếm, anh gõ cả tên những nhà soạn nhạc mà vợ anh yêu thích hay những nhạc sĩ mà cô đã từng thu âm hay chơi cùng trong dàn nhạc: MOZART BACH BEETHOVEN MENDELSSOHN CHOSTAKOVITCH BRAHMS BARBER STRAVINSKY Không, anh đang đi sai đường. Hãy hướng suy nghĩ của mày theo đường khác. Hiện tại, não bộ của anh tạo cảm giác đang hoạt động hết công suất. Xuất phát từ nguyên tắc mật khẩu hiển nhiên tiết lộ một phần cá tính sâu kín của người tạo ra nó, nàng Nicole mà anh biết có thể chọn một từ có ý nghĩa về mặt tình cảm: một mã góp phần củng cố mối liên kết trong gia đình hay câu chuyện tình yêu với Mark. Nhưng Nicole cũng là một người khá thận trọng. Cách đây vài năm, có kẻ đã thử ăn trộm tài khoản ngân hàng của cô trên Internet, chuyện đó khiến cô rất cảnh giác. Để tăng thêm độ an toàn ật khẩu của mình, chắc chắn cô đã chọn cách sử dụng lẫn cả chữ cái với chữ số hay với các biểu tượng. Hay một thứ gì đó khá dài, theo như ông chủ ngân hàng thời đó từng khuyên họ như vậy. Nhưng đồng thời, cô cũng kiểm tra thư điện tử hàng ngày, vì vậy mật khẩu cũng không được phép quá trừu tượng. Vậy nên cái anh tìm kiếm sẽ là: một mật khẩu khó tìm nhưng đồng thời lại dễ nhớ. Để xác lập lại một mật khẩu như vậy, cách đơn giản nhất là thông qua một câu khóa: một ngạn ngữ, lời một bài thơ hay một bài hát... Không. Mark sẵn sàng đánh cược là vợ mình đã chọn một thứ gì đó riêng tư hơn. Nhưng là cái gì mới được cơ chứ? Liệu có một câu nào đó thu tóm toàn bộ bản chất mối tình của họ? Đột nhiên, Mark cảm thấy mình đánh mất dòng lập luận. Chứng đau đầu kinh khủng rạch nát thái dương anh. Trong đầu anh, mọi thứ xáo trộn hết lên: những con số, những chữ cái, những mật mã, những thông điệp, những kỷ niệm... Anh nhắm mắt để tập trung. Từ đó khuôn mặt người vợ hiện lên khai thông một đường hướng trong tâm trí rối mù của anh. Sau đó một loạt hình ảnh dồn dập xuất hiện cùng một lúc, như thể một sức mạnh vô hình đã quyết định nhắm đến não anh hàng trăm ánh đèn flash vừa mãnh liệt vừa nhanh gọn: buổi hẹn hò đầu tiên, nụ hôn đầu, lần đầu làm tình, lần đầu cãi nhau, kỳ nghỉ đầu tiên... Paris, Pháp. Một tối mùa hè. Trên quảng trường nhỏ ở Ile de Cité. Một nhà hàng trên sân hiên. Một bữa tối tình yêu. Một lời cầu hôn. Ngay tại chỗ họ ngồi, hàng cây tiêu huyền. Trên một trong số chúng, một câu được khắc bằng con dao nhíp. Kể đó là ngày tháng. Một đôi tình nhân từng đến trước họ đã khắc vài năm trước. Mark và Nicole lặng người trước câu được khắc đó. Rồi hứa với nhau sẽ khắc chính câu đó lên chiếc nhẫn cưới của họ. Mark đặt tay phải lên ngón trỏ của bàn tay trái. Chiếc nhẫn cưới vẫn luôn ở đó. Nó đã vượt qua tất cả: sự chia ly, cuộc sống đường phố... Anh khó nhọc tháo nhẫn ra rồi đọc dòng chữ khắc bên trong mặt nhẫn: Nơi chúng ta yêu nhau, sẽ chẳng bao giờ còn bóng tối Một giọt nước mắt lăn trào trên khuôn mặt anh để rồi vỡ tan trên mặt bàn phím. Giờ thì Mark hiểu rằng mình đã tìm ra. Vì câu đó quá dài và mật khẩu thì không có dấu cách, anh hài lòng gõ những chữ cái đầu tiên của mỗi từ đó: nctynscbgcbt Mật khẩu không đúng. Hiển nhiên là vậy: cần phải thêm cả ngày tháng nữa. Anh do dự một lát, rồi quyết định rằng ngày tháng thích hợp nhất chính là ngày họ gặp nhau. Càng lúc càng bồn chồn, anh thử lại một lần nữa: nctynscbgcbt150596 Sau đó anh nhấn nút ENTER. Lần này trang web chấp nhận mật khẩu. Trong web liền tải dữ liệu xuống và mở ra hộp thư đến của Nicole Hathaway. o O o Có quá nhiều thư. Phần lớn chúng là do Sonja, đại diện của Nicole chuyên đứng ra tổ chức các buổi lưu diễn và quản lý thời gian biểu của cô gửi. Hơn một phần ba là thư rác: “miễn phí viagra”, “tăng trưởng cơ dương vật, ”quyền tiền ủng hộ nạn nhân sóng thần” và những lời mời gọi đầu tư tài chính. Một vài bức thư khen ngợi nữ nhạc công sau khi đã nghe buổi hòa nhạc của cô. Rất hiếm những lời chỉ trích: Cô không đủ tư cách đối diện với Anne-Sophie Mutter[2] hoặc: Hăng đĩa không chọn mày vì tài năng mà vì cái tròn của mày, hoặc còn: Nếu là cô, tôi thấy xấu hổ khi kiếm tiền từ sự biến mất của con gái mình. May thay, trên đời chẳng còn gì mới cả. Nicole đã từng nhận dạng thư tương tự cách đây hai năm. Mark tìm thư của Connor, nhưng chẳng có lấy một cái nào. Tuy nhiên một bức thư thu hút sự chú ý của anh, bởi nó có đính kèm một đoạn quay video. Người gửi không xác định, bức thư không có phần văn bản kèm theo. Chỉ có một tệp tin QuickTime tự động hoạt động khi mở thư ra. Mark ghé sát vào màn hình máy tính. Cửa sổ trình duyệt ở định dạng cỡ nhỏ và hình ảnh đen trắng chất lượng thấp xuất hiện. Rất nhanh chóng, anh nhận ra đó là đoạn phim được quay từ camera giám sát an ninh. Khi khuôn mặt Layla xuất hiện trên màn hình, máu trong người anh đông cứng lại và thế giới quanh anh ngừng chuyển động. Chú thích [1]Psy.D: Bác sĩ tâm lý học. (Chú thích của tác giả). [2]Nữ nhạc công violon nổi tiếng người Đức đặc biệt được biết đến với những diễn tấu của Mozart và Beethoven. (Chú thích của tác giả).

24. Chương 24

CHƯƠNG 24 - THE GOOD LIFE Điều tuyệt vời nhất của cuộc sống chính là chuyển từ câu nói “quá sớm”, sang “quá muộn rồi”. Gustave FLAUBERT NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MƯỜI SÁU GIỜ HAI MƯỜI PHÚT Mắt sáng rực, Mark không rời mắt khỏi màn hình. Trước mắt anh, đoạn phim diễn ra như cảnh quay chậm. Bác sĩ Mark không mất quá nhiều thời gian để hiểu rằng cảnh này đã được quay vào chính ngày con gái anh bị bắt cóc. Anh dễ dàng nhận ra chiếc áo chui đầu liền mũ mà Layla mặc vào ngày hôm đó cũng như con thú nhồi bông Shrek mà anh đã mua cho con bé một tuần trước khi tấn thảm kịch xảy ra. Mark ngỡ như từ trên trời rơi xuống bởi cảnh sát vẫn luôn khẳng định với anh rằng không hề có bất cứ hình ảnh nào của con gái anh được camera giám sát an ninh ghi lại. Giờ thì anh nhận thức được rằng khoảng tối liên quan đến cuộc điều tra có lẽ che giấu một điều gì đó không chỉ là việc một đứa trẻ bị bắt cóc. Và đoạn video này là bằng chứng rõ ràng chứng minh rằng, dù cho họ có phủ nhận, đám cảnh sát biết nhiều thứ mà họ không nói cho anh hay. Đoạn phim càng về sau càng bị nhiễu và hình ảnh giật giật từng hồi. Mark thậm chí không đủ khả năng xác định nơi Layla đang ở. Chắc chắn là ở phía bên ngoài cửa hàng bởi trời khá tối và một phần khuôn mặt của con bé bị nhiễu. Vài giây sau, nỗi sợ hãi kéo anh rời mắt khỏi màn hình và anh không thể ngăn mình quay sang Lalya, con bé hiện vẫn đang ngủ say sưa ở ngay ghế bên cạnh anh. Anh thậm chí còn nghiêng mình gần sát khuôn mặt con bé để chắc chắn nghe được hơi thở mà anh sợ lại mất đi một lần nữa. Cảm thấy an lòng, anh quay lại với chiếc máy tính “của mình” để nhận ra rằng đoạn video - kéo dài khoảng hai phút mười giây - lại dừng ngay một phút ba mươi giây. Ban đầu Mark cứ tưởng là mình thao tác nhầm. Anh nhấn nút PLAY nhiều lần, cho chạy lại toàn bộ đoạn phim nhưng tất cả đều không ăn thua: hình ảnh lại một lần nữa bị dừng lại ở bốn mươi giây trước khi kết thúc. Tâm trạng đan xen giữa tức giận và bực mình, anh thở dài chán nản. - NÀY, XIN CỨ TỰ NHIÊN! ĐÓ LÀ MÁY TÍNH CỦA TÔI ĐẤY! Mark ngược đầu nhìn lên như thể vừa giật mình tỉnh giấc. Bằng một cử chỉ thô bạo, Ngài Nước Cam liền giật chiếc máy tính từ tay anh. - Tôi chỉ mượn tạm thôi, bác sĩ Mark cố gắng biện minh. - Mượn à? Cái đít của tao thì được đấy! - Tôi chỉ muốn tin chắc tất cả đều hoạt động tốt, Mark vừa giải thích vừa đóng lại vai kẻ dằn dặt. Tôi sợ đã làm hỏng máy tính của ông vì sự vụng về của mình và nghĩ rằng, nếu làm hỏng, tôi... Nhưng tay doanh nhân không để bị lừa: - Tôi muốn kiện, vừa kêu lên hân ta vừa cố để những hành khách khác làm chứng. Một chiếc đai viên đã đến chỗ họ để xoa dịu tình hình. Theo bản năng, Mark hiểu rằng mình sẽ có lợi nếu giữ im lặng và cúi đầu thấp xuống. Vẫn hoàn toàn bị kích động, gã kia lúng túng giải thích. - Tôi muốn báo vụ việc này cho cơ trưởng! gã nhai đi nhai lại. Ngay lúc đó, cô đi cùng Ngài Nước Cam đến tận chỗ ngồi rồi nở một nụ cười miễn cưỡng như muốn nói với ông ta: Ngồi xuống đi, ông bạn, và ngừng la hét đi. Vụ việc đến đây là kết thúc. o O o - Bố ơi, kem của con đâu ạ? Cuộc cãi vã nho nhỏ đã kéo Evie và Layla ra khỏi giấc ngủ. Mark quay về phía hai người và, gần như ngay lập tức, cố kìm nén mọi vấn đề để tạo vẻ mặt dễ chịu. - Được thôi, các cô gái, vừa nói anh vừa vỗ tay, chúng ta sẽ đi ăn, kem phải không nhỉ? - Vâng ạ, Layla hào hứng kêu lên. Mark cầm tay con gái và ra hiệu cho Evie đi cùng. Nhóm người ít ỏi đó liền tiến lên giữa tầng trên để cố tìm một chiếc bàn còn trống ở Floridita. Quầy lounge-bar mà trước đó Mark đã ngồi giờ nom như một phòng trà. Để đối phó với đám đông này, Isaac nhân viên quầy bar đã có thêm hai người phục vụ nữa. Trong bầu không khí hiền hòa này, bộ ba nhân viên đó phục vụ nhanh đến bất ngờ những ly cocktail và cốc kem đầy ấn tượng. Khi thấy một chiếc bàn trống, Layla ngồi xuống đầu tiên. Cô bé với lấy thực đơn tráng miệng như thể đó là Chén Thánh và thèm thuồng nhìn những bức ảnh chụp món sô cô la Liège cùng món kem chuối. Mark và Evie vừa tiến đến chỗ cô bé vừa vui đùa về hành vi của cô bé. Bác sĩ Mark đưa mắt nhìn khắp đám đông khách hàng nhằm tìm kiếm Alyson Harrison, nhưng kiều nữ giàu có đã rời quầy bar. Họ gọi món Frozen Hot Chocolate và Isaac đích thân mang đến món họ đã chọn với ba chiếc thìa cùng ba ống hút. Được đặt ở giữa bàn, một chiếc bát bằng thủy tinh khổng lồ, kích cỡ như một bể cá, bên trong có hàng chục viên kem - toàn bộ đều là sô cô la, nhưng mỗi viên là một loại khác nhau -, tắm đấm trong nước ca cao và trên đó là núi kem đánh dầy bọt. - Ăn từ từ thôi con, Mark khuyên trong khi Layla ngấu nghiến ăn. Chẳng có ai lấy mất của con đâu! Ống hút ngậm ở miệng, mũi dính kem, cô bé vui vẻ hít sô cô la tan chảy. Vui vẻ dễ thương, Evie chọc quê con bé trước khi cùng con bé thưởng thức món kem. Lần đầu tiên Mark thấy cô gái trẻ nở nụ cười trên môi và điều đó khiến anh hài lòng. Câu chuyện về cuộc đời và mong muốn trả thù của Evie khiến anh rất chú ý. Anh tiếc là cô đã không kể đoạn kết câu chuyện, nhưng có điều gì đó mách bảo anh rằng anh sẽ biết nhiều hơn trước khi máy bay hạ cánh xuống New York. Rõ ràng là chuyến hành trình này dữ dội, nhiều cuộc gặp gỡ và đầy sự ngạc nhiên. Những bất ngờ tốt lành cũng như những bất ngờ tai hại.... o O o Vừa nhắm nháp món tráng miệng, Evie vừa nhìn Mark và Layla hơi chút mỉm cười. Điều gì

đó trong mối quan hệ với bác sĩ và con gái khiến cô cảm động. Chưa bao giờ có được một gia đình thực sự, cô thấy xúc động khi thấy người đàn ông này - người mà cô cảm thấy vừa cô đơn vừa yếu đuối - tìm lại được sự đồng thuận đã từng gắn kết anh với con gái mình trước khi tấn thảm kịch ập xuống họ. Ở phía quầy bar, Isaac vừa chỉnh âm lượng của nhạc thêm một nấc nữa. Bầu không khí nhẹ nhàng thoải mái. Evie nhấp thêm một thìa nước sô cô la tuyệt vời rồi nhắm mắt lại để cảm nhận rõ hơn. Mắt khép chặt, cô lắng nghe đầu theo nhịp tiếng kèn saxo của John Coltrane, ý thức được mình đang sống trong giây phút thanh thản mà cô chưa bao giờ biết đến từ lâu lắm rồi. Lại một lần nữa, cô nhận thấy toàn bộ suy nghĩ của mình lại hướng đến Connor bởi câu chuyện kể của Mark đưa cô đến gần anh hơn. Ở vào tuổi cô bây giờ, Connor không hề nhụt chí. Anh đã có đủ dũng khí để biến suy nghĩ thành hành động. Anh đã rửa được hận, đã ăn miếng trả miếng, rồi sau đó tìm thấy sức mạnh để trở thành một trong những bác sĩ cạnh tân nhất đất nước. Chiến thắng cuộc sống vẻ vang. Nhưng liệu trả thù có làm vơi đi nỗi đau khổ của anh? Cô sẽ hỏi Mark điều đó khi cô mở mắt ra.

25. Chương 25 Part 1

CHƯƠNG 25 - MARK & CONNOR - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ BA 1989-1995: THE FRESMAN YEARS[1] Mark và Connor đặt chân đến Manhattan vào một chiều mưa gió tháng Mười. Cả hai vừa tròn mười chín tuổi. New York, nơi họ thường xuyên mơ tới, lặp đi lặp lại, từ tận cùng thành phố của mình, những ngôn từ thần diệu và xán lạn như công viên Trung tâm, công việc Washington, Trung tâm Thương mại Thế giới và Nữ thần Tự do. Những điều bày ra trước mắt họ hoàn toàn khác xa so với những gì thấy trên hình ảnh. Ngay khi xuống tàu, họ gặp bầu trời xám xịt khiến thành phố mang vẻ buồn bã và lạnh lùng. Nhưng sự lạnh lùng, họ sẵn có trong tim. Họ chỉ là hai thằng bé con chạy trốn, hoàn toàn không hay biết ngày mai điều gì sẽ xảy ra. Có thể cảnh sát sẽ lần ra dấu vết của họ. Có thể việc lẩn trốn của họ sẽ kết thúc sớm hơn dự tính và kết thúc tại một trong những nhà tù nhộp nhúa bản thủ nào đó. Trong khi chờ đợi, trước tiên cần phải sống sót cái đã. o O o Chính Mark đã quyết định hướng đến ngành phẫu thuật. Đã đến lúc để chứng tỏ, như Mark từng huênh hoang trước kia, rằng anh thông minh và tháo vát. Quyết tâm đấu tranh, đối mặt với Connor luôn rối bời và càng ngày càng trở nên trầm uất, cậu bắt đầu bằng việc tìm một căn hộ nhỏ không xa ký túc xá Đại học New York là bao. Sau đó cậu dồn hết sức lực để vượt qua những trở ngại về mặt hành chính ngăn cản nguyện vọng xin học đại học của họ. May mắn thay là họ không phải lo lắng về tiền bạc. Nhờ số tiền từ trên trời rơi xuống do Connor lấy được từ chỗ mấy tên trộm ma túy - tiền từ buôn bán ma túy -, họ có thể thanh toán tiền nhà và trả một phần học phí. Sau một tháng, rốt cuộc họ cũng đạt được thứ mà họ muốn, một tấm thẻ sinh viên mang tên họ và miếng mài hăng hái mãnh liệt trong việc học. Họ biết chính xác thứ mình muốn làm: hoàn thành bằng tiến sĩ tâm lý học để một ngày nào đó có thể mở được phòng khám riêng của mình. o O o Ba giờ sáng. Connor đẩy cửa phòng tắm rồi bật đèn lên. Cậu cẩn thận khép cánh cửa phía sau lại để không đánh thức Mark đang ngủ ở phòng bên cạnh đây. Cậu lục tìm trong ngăn kéo tủ được dùng làm tủ thuốc, cầm lấy tuýp thuốc và dốc từ đó ra hai viên rồi uống với chút nước. Đó là viên thứ năm và thứ sáu trong ngày hôm nay. Theo chỉ định, không được uống quá bốn viên một ngày, nhưng cậu thực sự quá đau. Cậu đứng đó một lúc, loạng choạng, ngây dại trước hình ảnh phản chiếu trong gương, như thể cậu đang đối diện với một người xa lạ. Dưới làn ánh sáng nhợt nhạt, cậu cởi chiếc áo pyjama để lộ bộ ngực trần sọc rạch ngang rạch dọc rồi chiêm ngưỡng với thái độ pha trộn giữa say mê và kinh tởm. Đã từ lâu, cậu ý thức được rằng mình sẽ mang cơ thể bị tổn thương này theo suốt cuộc đời. Trong khi phần lớn bàn tay và lồng ngực đã mất cảm giác, đôi chân luôn khiến cậu đau đớn tới cùng và buộc cậu phải lệ thuộc vào thuốc giảm đau. Ngoài nỗi đau về thể xác lại còn có thêm chứng mất ngủ không buông tha cậu. Cậu những tưởng đã rũ bỏ được hai tên trộm ma túy rồi, nhưng gần như tối nào cũng vậy, chúng lại hiện về ám ảnh cậu trong những cơn ác mộng. Cậu những tưởng đã đặt dấu chấm hết ọi khổ đau, nhưng nó bị thay thế bằng một nỗi đau còn lớn hơn rất nhiều: nỗi đau vì sống trong cái lồng của một trên sát nhân. Khi quay trở lại để ngủ, vào đêm hôm đó, cậu kinh hoàng hiểu rằng mình sẽ trải qua quãng đời còn lại với gánh nặng đớn đau của sự trả thù. o O o Một tối u buồn, Connor thấy Mark bước vào phòng, tay cầm điện thoại. - Alô? Phía bên kia đầu dây vang lên giọng nói khiến người ta yên lòng của Loreena M ick, Mark đã khởi xướng gọi về Chicago cho bà. Nữ bác

sĩ vô cùng xúc động khi nghe thấy giọng Connor và hướng dẫn cậu đến chỗ một trong những đồng nghiệp của bà ở New York để cậu có thể tiếp tục phục hồi chức năng. Người ta hiếm khi thoát khỏi rắc rối một mình... o O o Connor dần hồi phục trở lại. Một khi đã hồi phục, cậu tránh không uống những viên thuốc giảm đau mà thay thế bằng liệu pháp tắm bồn, mát xa và ứng dụng nhiệt. Nhờ Mark và những lời khuyên của Loreena, cậu dần lấy lại niềm tin vào bản thân, nhưng vẫn luôn e dè bị bóng, đó là con dao hai lưỡi, bởi cậu luôn có ý nghĩ rằng cơ thể mình thật đáng ghê tởm. Với đám con gái, luôn là cùng một nỗi sợ: khi tiếp xúc ban đầu, họ bị quyến rũ, nhưng cậu luôn có cảm tưởng mình đang “mua gian bán lận”. Tin chắc rằng họ rốt cuộc rồi cũng gạt cậu sang bên, cậu thường không vượt qua nỗi những cái ôm ghì siết ban đầu và, cho đến khi đã vượt qua được, thì lại vội vã trở thành “người bỏ đi” thay vì “người bị bỏ rơi”. o O o Năm tháng dần trôi. Connor vẫn luôn phải chịu đựng mất ngủ, nhưng cậu lại tìm cách biến đó thành một lợi thế. Để thoát khỏi hai tay trùm ma túy luôn vây đồn cậu trong giấc ngủ, cậu thức trắng đêm để học tập và nghiền ngẫm toàn bộ giáo trình về tâm lý học. Sự miệt mài cùng khả năng tự trau dồi học tập của cậu khiến các giáo sư cảm thấy vô cùng ấn tượng. Một trong các giáo sư - một chuyên gia đầu ngành - coi cậu như người phụ tá và tạo điều kiện cho cậu đi cùng ông khắp nơi. Trong vài năm, Connor quả thực đã thực tập tại nhiều nhà tù, bệnh viện, trường dành cho người khuyết tật... Dù có đến bất kỳ nơi nào, cậu cũng không hề dừng dừng. Việc bị tấn công khiến cậu trở nên nhạy cảm với nỗi đau của người khác và cậu không hề do dự duy trì bản thân trong tình trạng vô cùng dễ bị tổn thương về mặt tình cảm. Đó là cách khiến cậu cảm nhận sát sao nhất nỗi đau của bệnh nhân và, như vậy, hiểu họ kỹ hơn để giúp đỡ họ tốt hơn. Cậu ý thức được sự mạo hiểm của hành vi này, nhưng đó là cái giá mà cậu chấp nhận trả. Tuy nhiên, rất nhanh sau đó, cậu nhận thấy rằng nếu bí mật của tâm hồn con người nằm ở trong bộ não, cậu phải hoàn tất việc học ngành thần kinh học. Đó là điều cậu đã làm, luôn bị thúc đẩy bởi một tham vọng: hiểu những gì đang diễn ra trong bộ não, thăm dò những vùng sâu kín nhất của suy nghĩ, du hành trong những giấc mơ và vô thức. o O o 1996-2001: THE GOLDEN YEARS[2] NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG ĐỜI 15 THÁNG NĂM NĂM 1996 Một sáng mùa xuân, Mark bước vào hiệu thuốc gần công viên Washington. Anh tuân một câu “xin chào” lơ đãng rồi đứng vào chỗ của mình trong hàng dài khách hàng. Anh đến để mua một tuýp thuốc aspirine với hy vọng trị được chứng khô cổ nhức đầu vì uống quá nhiều rượu. Ngày hôm qua, đội bóng rổ New York Knicks rốt cuộc đã thắng trận đối đầu với Bulls của Micheal Jordan, khiến giai đoạn cuối mùa thi đấu càng trở nên căng thẳng. Mark đã ở đó! Một chỗ ngồi đáng giá cả gia tài mua ở chợ đen, nhưng cũng thật đáng công! Để vinh danh chiến thắng đội nhà, anh đã tham gia tiệc tùng thâu đêm. Anh hai mươi bốn tuổi và tất thấy đều thuận ý anh: vừa tốt nghiệp, anh mới nhận vị trí bác sĩ tâm lý tại một trung tâm phục hồi chức năng. Những năm tháng khổ cực ở Chicago đã mãi lùi về phía sau. Anh yêu công việc, cuộc sống, Manhattan... Ánh mắt đắm chìm trong tờ Thời báo New York, Mark không chú ý đến người thiếu phụ đứng xếp hàng trước anh. Túi đàn violon cầm tay, Nicole bị cảnh tượng đang diễn ra trước mắt mình thu hút. Tại quầy thu ngân, cô nhân viên bán hàng đang phục vụ một phụ nữ bế em bé trên tay. Cô này mua một hộp sữa bột công thức và bịch bím. Cô ta có vẻ mệt mỏi và nắm chặt tờ mười đô la trong bàn tay rúm ró. - 14,95 đô la, cô bán hàng thông báo. Người phụ nữ do dự. Rõ ràng là cô ta không dự tính sẽ phải trả khoản tiền nhiều đến thế. Lo lắng, cô ta lục tìm trong ví, hy vọng nhưng không quá tin rằng sẽ tìm thấy thứ gì đó để thanh toán. - Sao rồi, mau lên chứ? Cô bán hàng vừa phàn nàn vừa thở dài. - Vâng, vâng... người phụ nữ lên tiếng xin lỗi đồng thời đặt lên mặt bàn số tiền lẻ của mình. Trong hàng, mọi người đều đoán là cô ta không có đủ tiền. Một số người mắt kiên nhẫn, một số khác có thể động lòng trong im lặng. Đó chính là lúc Nicole tiến lên. - Tôi nghĩ rằng cô đã để rơi thứ này, vừa nói cô vừa cúi xuống rồi đưa cho người phụ nữ tờ hai mươi đô la. Người phụ nữ sững sờ nhìn cô gái và phải mất vài giây sau mới cầm lấy tờ tiền giúp giữ thể diện. - Cảm ơn, vừa nói người phụ nữ vừa cụp mắt xuống. o O o - Cô ơi! Trên vỉa hè, Mark chạy theo sau Nicole để bắt kịp cô. Tất cả là vì cái gì cơ chứ? Chỉ cần anh rời mắt khỏi tờ báo và ánh mắt anh giao với ánh mắt người phụ nữ xa lạ ấy là bụng anh quặn thắt, trái tim loạn nhịp. Một điều hết sức hiển nhiên ngay lập tức buộc anh hành động: không thể để người phụ nữ này đi mà không biết tên cô ấy. - Cô ơi! - Vâng? vừa hỏi Nicole vừa quay người lại. - Xin chào, Mark vừa đáp ứng vừa lấy hơi. Chân anh bủn rủn. Tay anh đầm mồ hôi. Nói cái gì đi chứ, Mark! Đừng có mà đứng mọc rề ở đây như một thằng ngu như vậy nữa! - Tôi... tôi tên là Mark Hathaway. Tôi đứng ngay sau cô ở hiệu thuốc. Tôi đã thấy cô giúp người phụ nữ ấy như thế nào rồi... - Làm to chuyện cũng chẳng ích gì, cô trả lời đồng thời nhún vai. - Cô sống ở khu phố này à? - Điều đó thì có liên quan gì đến anh? cô hỏi, vẻ ngờ vực. - Thực ra là tôi muốn mời cô một tách cà phê... - Không được! vừa nói cô vừa đi tiếp. - Tôi xin cô đấy! anh vừa nài nỉ vừa theo sát gót cô. - Tôi thậm chí còn không quen anh! - Thêm một lý do nữa để nhận lời: chúng ta sẽ làm quen. - Anh mất thời gian vô ích với tôi thôi. - Một tách cà phê nhỏ thôi, nó

chẳng ảnh hưởng gì đâu. - Không, cảm ơn! Vả lại, chẳng cần đến caféin thì tôi cũng đã đủ căng thẳng rồi. - Thế thì chúng ta uống sô cô la, đó là chất kích dục. - Anh thực sự nói nhảm rồi... cô vừa buông tiếng thở dài vừa giơ tay vẫy taxi. - Không, đó là sự thật: ở xứ sở Aztèque cổ xưa, hoàng đế Moctezuma đã uống năm mươi cốc mỗi ngày trước khi đến quan hệ với các cung tần mỹ nữ hậu cung. - Và anh nghĩ mình đùa có duyên lắm? Một chiếc taxi yellow cab dừng trước mặt họ dọc theo vỉa hè. Nicole nhanh chóng bước lên xe. - Ít ra cũng phải cho tôi số điện thoại của cô chứ! Mark nài nỉ. - Nó có trong niên giám điện thoại đó, cô nham hiểm trả lời. - Nhưng tôi thậm chí còn không biết tên cô. - Nó cũng có trong niên giám điện thoại luôn, vừa nói cô vừa đóng sập cửa. Taxi lẩn tránh. Mark chạy theo sau xe vài mét trước khi khiến các lái xe khác đi theo chiều ngược lại bóp còi inh ỏi. Bực mình, anh đứng im bất động một lúc trên vỉa, loạng choạng như một võ sĩ vừa bị hạ nốc ao. Lạ kỳ thay, anh chắc chắn mình đã để vuột mất người phụ nữ của đời mình và tự nguyện rửa bản thân đã cư xử như thể mới mười lăm tuổi đầu. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi cô ấy không coi mày ra gì cả: cô ấy chỉ thấy ở mày một thằng hề đáng thương, một đứa trẻ ranh thiếu năng với những chuyện tầm phào ba xu... Vốn là người tin vào những dấu hiệu của số mệnh, tin vào may mắn bản thân, anh cầu nhàu than vãn không có đủ thời gian chứng tỏ mình thực sự là ai. Tội tệ hơn nữa: anh thậm chí không có khả năng biết được tên cô, do vậy đánh mất mọi hy vọng gặp lại cô một ngày nào đó. Anh không dám nói điều này cho bất cứ ai, thậm chí Connor cũng không nhưng từ khi còn rất nhỏ, anh luôn tin rằng sẽ có một thiên thần hộ mệnh phù hộ ỉnh, sẽ báo hiệu cho anh khi một sự kiện trọng đại sắp xảy ra. Nhưng ngày hôm nay chẳng có gì giúp anh nắm bắt lấy cơ hội của mình. Thiên thần hộ mệnh đều cáng, anh thậm chí nổi khùng, tại sao ông lại bỏ rơi tôi? - Này! Nhìn xem anh đang đứng ở đâu đấy! một tay trượt pa tanh vừa lao thẳng hướng anh vừa kêu lên. Mark tránh sang bên, nhưng quá muộn để tránh cú va chạm. Mark bị bắn ra phía sau khá mạnh và ngã xuống vỉa hè. - Anh ổn chứ? tay vận động viên vừa lo lắng hỏi vừa đưa tay giúp anh đứng dậy. Trong khi Mark đứng lên, mắt anh nhìn thấy một cây cột được dựng ven đại lộ. Trên cây cột đó có một tấm áp phích. Trên tấm áp phích đó có một khuôn mặt. Dưới khuôn mặt đó, thông báo buổi biểu diễn sắp tới: Nicole Hathaway anh ta the Carnegie Hall Violin Concertos - Prokofiev - Stravinsky Boston Symphony Orchestra Thursday, May, 13th Xin cảm tạ, thiên thần hộ mệnh... o o o - Sao rồi, cậu thấy cô ấy thế nào? Từ trên ban công cao nhất của khán phòng, Mark và Connor chăm chú quan sát dàn nhạc và nữ nghệ sĩ độc tấu chơi bản concerto của Prokofiev. Phòng hòa nhạc nổi tiếng rung theo nhịp thay đổi của dòng nhạc điệu trong vở nhạc dành riêng cho những nhạc sĩ chuyên nghiệp. - Sao rồi, cậu thấy cô ấy thế nào? Mark nhắc lại. Một làn sóng SUYYYYYYT! Những lời chỉ trích bài xích đổ dồn về phía hai người bạn. - Chẳng có gì để nói: cô ấy chơi hay, Connor thì thầm. - Cậu biết gì về nhạc cổ điển chứ? - Chẳng gì cả, Connor nhượng bộ. Nhưng dù sao thì cô ấy cũng xinh tuyệt. - Cậu có nghĩ là cô ấy có ai đó chưa? - Một cô gái như vậy, không tránh khỏi... - Cậu có nghĩ là mình có cơ may? - Chân thành nhé? - Ừ. - Sẽ rất khoai đấy, ông bạn thân mến ạ! Connor thừa nhận. SUYYYYT!

26. Chương 25 Part 2

22H 57 Nicole (giọng danh thép): Anh đừng có tưởng bở, tôi đồng ý nhận lời mời của anh chỉ vì nó tránh cho tôi phải đi ăn tối với các bạn đồng nghiệp của mình. Mark (vui vẻ): Tôi rất hiểu. Họ đang mặt đối mặt, cùng ngồi bên chiếc bàn nhỏ, dưới mái vòm gắn đầy sao của quầy bar tại khách sạn Mansfield. Nơi này được ốp gỗ gụ toàn bộ và được chiếu sáng bằng hàng nghìn ngọn đèn nom như những ngôi sao tạo nên một bầu không khí ấm cúng và niềm nở. Nhân viên phục vụ quầy bar mang đồ uống họ gọi đến với vẻ trang trọng: một ly cocktail màu tím cho Nicole và một chai Corona cho Mark. Nicole (ít danh thép hơn): Thế đấy, anh là bác sĩ tâm lý sao. 23H 08 Nicole (ché giễu): Anh quá nhiều về tình yêu so với một bác sĩ tâm lý... Mark (chắc chắn): Bởi tình yêu là thứ duy nhất thú vị trong cuộc sống. Nicole (hoài nghi): Điều đó vẫn còn phải bàn cãi. Mark: Hãy tưởng tượng cuộc sống không có tình yêu, có lẽ sẽ buồn chán đến chết mất. Ít nhất, tình yêu cũng khiến thời gian trôi đi... Nicole (cam chịu): Và thời gian khiến tình yêu trôi đi... Anh nhìn cô. Khuôn mặt cô dịu dàng, má hơi lõm xuống. Ánh mắt cô phảng phất nỗi buồn và vẻ quyến rũ không thể cưỡng lại được. 23H 12 Mark (ra vẻ ngây thơ): Xin hỏi khí không phải, cô có ai đó trong cuộc đời rồi chứ? Nicole: Không hoàn toàn. Mark (tò mò): Không hoàn toàn sao? Nicole (mỉm cười): Phải nói là hiện tại, tôi ngủ với cây đàn violon của mình. Mark: Tôi hy vọng là nó khá tình cảm. Nicole (nhấp ly

cocktail của mình): Đó là một cây vĩ cầm Guarneri[3]. Mark: Một cây đàn Ý... Nicole: Nó khá là lưu manh, nhưng rất quyến rũ. Tôi luôn luôn tán tỉnh nó và đó là hoạt động tương hỗ. Cô nhìn anh, mỉm cười rồi hất một lọn tóc vương trên mặt. Cô còn chưa biết điều này, nhưng cô đang phải lòng. 23H 24 Mark (quyến rũ): Chúng ta sẽ gặp lại nhau chứ? Nicole (đột nhiên xa cách hơn): Tôi không nghĩ vậy. Mark nheo mắt lại rồi nhìn cô chăm chú. Một bóng đen thoáng vụt qua khuôn mặt cô gái trẻ. Miệng cô vừa nói “tôi không nghĩ vậy”, nhưng mắt cô lại nói “tôi hy vọng thế”. Mark: Có điều gì đó khiến cô bận tâm à? Nicole (do dự): Vừa nãy, khi anh hỏi tôi có ai đó trong cuộc đời chưa... Thế này, tôi đã nói dối anh. Mark: Cô có ai đó rồi à? Nicole: Đúng vậy. Mark: Một phụ nữ như cô, không tránh khỏi... Im lặng. Nicole (vừa lấy thứ gì đó trong túi xách): Nó đây này. Ban đầu Mark cứ tưởng cô sẽ cho anh xem bức ảnh một người đàn ông. Nhưng thay vào đó, cô lại đưa anh kết quả thử thai trong một bao bằng nhựa. Anh cảm thấy mình được phép xem kết quả. Dương tính. Mark (với nụ cười dịu dàng và thanh thản): Con trai hay con gái. Im lặng. Nicole: Thế nào, anh chắc là vẫn muốn đi chơi cùng tôi chứ? Mark: Hơn bao giờ hết. o O o Một bé gái! Layla Đã chào đời ngày 11 tháng Một năm 1997 Vào lúc 15 giờ. Cân nặng 2,990 kg và dài 48,5cm. Chúng tôi vui sướng vô ngần! Mark và Nicole Hathaway. 10 phố Green Brooklyn, NY, 11238-6050 o O o THE FAMILY MAN 10 tháng Chín năm 2001 Mark và Nicole kỷ niệm năm năm ngày cưới của họ. Nhân dịp này, họ mời một vài người bạn đến thưởng thức mấy món nướng ngoài trời. Đó là một tối cuối hè đẹp để thư thái trong bầu không khí rất american life với âm nhạc của Marvin Gaye, Leonard Cohen và Johnny Cash. Đứng đằng sau lò với con dao phết trong tay, Mark đang dạy cho Lalya khía cạnh khoa học và những nguy hiểm khi nướng thức ăn bằng lò. - Đây, cái này là của con! Vừa nói anh vừa đặt một chiếc đùi gà chín tới vào chiếc đĩa bằng các tông của cô con gái nhỏ. - Con sẽ cho xốt cà chua! Con bé vừa trả lời vừa băng qua thảm cỏ. Trong khi buổi tiệc đang diễn ra sôi nổi. Mark nhận thấy Connor thu mình vào một góc, ánh mắt vô định, lạc trong dòng suy tưởng. Mark rời lò nướng để tiến tới chỗ bạn mình. - Thử món tiên tửu này đi, vừa nói anh vừa đưa cho bạn một ly rượu. - Rượu gì thế? - Château cheval-blanc 1995, một chai sản xuất tại vùng trồng nho Saint-Emilion. Kể từ vài tháng nay, Mark bắt đầu say mê nghề làm rượu nho: - Nhìn màu rượu ánh đỏ chói này này. Và thêm một tanin, dịu và tinh tế. Lại còn cả mùi thơm nữa chứ, cậu nghĩ thấy thơm không? Quả lý đen, cam thảo, phúc bồn tử, anh đào mộng nước... - Anh đào mộng nước, cậu chắc không đấy? Để tớ thử xem! Connor đề nghị trước khi đi cùng Mark trong tiếng cười phá lên chế giễu ý định nhai lại những người sành rượu thực thụ. - Chúc sức khỏe cậu, bạn thân mến! - Chúc sức khỏe, Mark vừa đáp lại vừa nâng cốc chạm vào cốc Connor. Hai năm về trước, họ đã đứng ra làm riêng và phòng khám của họ hoạt động rất tốt. Connor là một nhà thực hành vô song, đồng thời cũng là một nhà nghiên cứu canh tân, luôn luôn tìm kiếm các phương pháp điều trị mới. Biện pháp cai nghiện thuốc lá nhờ vào giấc ngủ thoải mái khiến cả Manhattan sôi sục và đảm bảo cho phòng khám của hai người một khoản thu thường xuyên dư dả. Dựa vào thành công này, Connor đã ứng dụng phương pháp của mình trong việc điều trị những rối loạn khác: nghiện rượu, trầm uất, ưu tư kinh niên và tự kỷ. Còn Mark thì ngược lại, anh quan tâm đến khía cạnh “quan hệ công chúng”. Rất nhanh chóng, các phương tiện truyền thông trở nên say đắm chàng bác sĩ tâm lý trẻ tuổi với dáng vẻ đầy lợi thế và những lời nói khiến người ta an lòng. - Cậu còn nhớ, khi còn là những thằng oắt con, chúng mình còn cho thêm nước vào chai Coca để có thể uống được lâu hơn không? - Ừ, Mark trả lời, kinh thật. - Không kinh bằng món Lâu đài-Ấy-Ấy của cậu đâu. - Cậu có nhận thấy con đường mình đã trải qua không? Rốt cuộc chúng ta cũng thành công. - Tớ không biết nữa, Connor trả lời, vẻ trầm tư. - Sao vậy, cậu không biết á? - Đôi khi tớ có cảm tưởng mình chưa bao giờ rời khỏi Chicago. - Đó là do những cơn ác mộng của cậu à? - Còn sâu sắc hơn thế cơ. Nếu cậu biết tớ hối tiếc là đã giết chết hai gã ấy như thế nào. - Bọn chúng là những tên tội phạm, những tên đầu cẳng nhất trong bọn đầu cẳng... - Có thể thế, nhưng tớ đã trở nên giống chúng. Và tồi tệ hơn nữa là tớ đã lợi dụng tiền của chúng. Tớ chắc chắn mình có thể thoát ra khỏi đó bằng cách khác. - Không, Mark cắt ngang. Cậu biết rõ rằng nếu không có số tiền ấy, chắc chắn chúng ta sẽ luôn ở đó. Đó là cái giá phải trả, ngay cả khi mình lấy làm tiếc là đã để cậu phải mang gánh nặng này. Nghe này Connor, tất thấy những thứ đó, đều thuộc về quá khứ. Hãy nhìn về tương lai... - Đối với tớ, tất cả mới như ngày hôm qua. - Chúng ta đã trải qua những gì tồi tệ nhất rồi. Giờ không gì có thể xảy đến với chúng ta được nữa. Layla cắt ngang cuộc nói chuyện của họ bằng cách lao vào vòng tay bố. - Bố ơi, nhìn này, con mang cho bố bánh ga tô này. Bố cho con chơi trò giả làm máy bay nhé? Mark ôm siết con gái trong vòng tay, nhưng mắt không rời khỏi mắt Connor. - Không gì có thể xảy đến với chúng ta được nữa, anh nhắc lại như thể để tự thuyết phục chính mình. - Mọi chuyện đều có thể xảy đến với chúng ta, Connor chữa lại. - Không, giờ đây chúng ta đã trở nên mạnh mẽ hơn, cứng rắn hơn. - Ngược lại đấy, chúng ta có tất cả để mất. Mark suy nghĩ một giây rồi tiếp: - Cậu phải làm như mình thôi: lấy vợ, sinh con đẻ cái... - Tớ không nghĩ vậy. Khi yêu, chúng ta dễ bị tổn thương. - Không, Mark cam đoan, chúng

ta sẽ trở nên mạnh hơn. Nhưng Connor không bị thuyết phục: - Khi cậu sợ mất thứ mình yêu quý, cậu sẽ trở nên dễ bị tổn thương hơn. Cậu sẽ mông manh yếu đuối: người ta có thể dễ dàng làm cậu tổn thương, chỉ cần đổ mọi thứ lên đầu những người thân yêu của cậu. Và tớ không thể cho phép mình trở nên dễ bị tổn thương. - Tại sao? - Vì nếu không, quá khứ sẽ bắt kịp tớ, vừa nói anh vừa uống nốt ly rượu. Mark muốn đối đáp điều gì đó, nhưng Layla đã kéo anh vào trò chơi của mình: - Nào, bố ơi, bố cho con giả làm máy bay được không? o O o 2001-2006: THE DARKNESS YEARS[4] BẠN Ở ĐÂU, VÀO BUỔI SÁNG HÔM ĐÓ? Ngày hôm sau, 11 tháng Chín 2001 - Layla, cầm cặp của con đi! Con sẽ muộn giờ đến trường còn bố, bố sẽ đi làm muộn mất. - Nhưng con vẫn còn buồn ngủ! - Được rồi, con yêu, tối hôm qua con lẽ ra phải đi ngủ sớm như bố đã nói với con đấy. - Nhưng con muốn dự tiệc, con... - Bố biết. Nào, mặc áo khoác vào và tạm biệt mẹ đi. Trong khi con gái lên tầng trên, Mark tắt máy tính xách tay rồi vừa cho vào túi vừa uống cạn chỗ nước cam còn lại. - Tạm biệt, em yêu! Anh hướng về phía phòng ngủ hét lên. - Hẹn gặp lại anh buổi tối, giọng Nicole đáp lại anh trong khi Layla lao xuống cầu thang với vận tốc ánh sáng. Vậy là cả hai bố con đã đi trong buổi sáng ngập nắng này của Brooklyn. - Xe của bố đâu ạ? Layla hỏi trong khi đang đi bộ trên vỉa hè. - Không xa đâu con yêu. Đi nhanh lên, bố sẽ bế con. - Giờ con quá nặng rồi! cô bé đùa anh. - Con sẽ thấy mình quá nặng như thế nào! Mark bế con gái bằng một tay và tay kia cầm cặp xách. - Con không biết bố là Ngài Cơ Bắp à? - Ngài Cơ Bắp là ai hả bố? - Là người khỏe nhất Hành tinh. - Và đó là bố phải không ạ? - Đúng rồi! Bố đấu tranh chống lại sức mạnh của cái ác nhờ vào câu thần chú này: “Bằng quyền năng của trí óc tổ tiên, tôi nắm quyền bá chủ...”. - Thật không bố? Layla hoài nghi hỏi. - Gần như thế con yêu à, gần như thế. Trong khi đang đi dọc theo vỉa hè, hai tay đều không rảnh rang, Mark nhớ lại những điều Connor đã nói với anh ngày hôm qua. Vào thời điểm này, bạn anh không được ổn. Trái ngược với Mark, thành công trong công việc không khiến Connor cảm thấy thanh thản chút nào. Connor luôn bị quá khứ dằn vặt, bị những hối tiếc gặm nhấm và tin rằng một ngày nào đó mối nguy hiểm sẽ trở lại. - Con nhìn thấy xe ô tô rồi! Layla kêu lên. Con có thể mở bằng khóa bí được không bố? Trong khi nhìn con gái điều khiển cửa xe tự động mở, Mark tự hỏi liệu nguy hiểm có thể đến từ đâu được cơ chứ. Bầu không khí dịu mát và chưa bao giờ bầu trời có vẻ trong xanh hơn thế. Trước khi ngồi vào vô lăng, anh liếc nhìn đồng hồ: giờ là 8h 46 phút. Trong vòng chưa đầy một phút nữa, chiếc máy bay sẽ lao thẳng vào tòa tháp phía Bắc. Trong vòng chưa đầy một phút nữa, New York sẽ đánh mất những vạch mốc và tất cả sự vững vàng của mình. o O o 26 tháng Ba năm 2002 TIN NHANH - CNN/US “Sau ba ngày tìm kiếm, chúng ta vẫn chưa có tin tức gì về cô bé Layla năm tuổi, mất tích hôm thứ tư tại một trung tâm thương mại ở Quận Cam.” “Layla là con gái của nữ nghệ sĩ violon Nicole Copland và vị bác sĩ tâm lý người New York, Mark Hathaway. Mặt khác, chính anh là người đứng trước ống kính của chúng tôi, trái với yêu cầu của FBI, để chuyển lời tới những kẻ có khả năng bắt cóc con gái mình”. Mark xuất hiện trước màn hình, tái mét, mắt thâm quầng, khuôn mặt biến sắc. “Tôi muốn nói với những kẻ đã bắt cóc con gái mình rằng không được làm hại con bé... Hãy ra giá đi, tôi sẽ trả. Hãy yêu cầu tôi bất cứ điều gì cũng được, tôi sẽ làm tất. Nhưng không được làm hại con gái tôi. Tôi xin các người...” o O o Có một thời điểm cho tất cả và một thời cho tất cả mọi thứ dưới bầu trời Một thời để sinh sôi, và một thời để chết đi [...] Một thời để giết chết, và một thời để chữa lành Một thời để phá hủy, và một thời để dựng xây Một thời để khóc, và một thời để cười [...] Một thời để xé rách, và một thời để vá lại Một thời để lặng im, và một thời để nói năng Một thời để yêu thương, và một thời để hận thù [...] SÁCH TRUYỀN ĐẠO, Chương 3 o O o 10 tháng Giêng năm 2005 - Minh biến đây, Connor. Mark vừa bước vào văn phòng của bạn mình. Cách đây vài tháng, văn phòng của họ đã chuyển đến tòa nhà hào nhoáng mới tinh Time Warner Center. Việc chuyển chỗ mới này được dự kiến từ lâu, nhưng Mark không tham gia. Đã ba năm kể từ khi Layla mất tích, anh không đến làm việc nữa mà dành toàn bộ thời gian của mình vào việc tìm kiếm con gái. - Cậu đi đâu? - Minh o biết. Nhưng dù sao chẳng nữa, cậu cũng có thể xóa tên mình trên tấm biển phòng khám. Nếu cậu muốn mua lại phần của mình, hãy đến gặp Nicole, cô ấy sẽ không gây khó khăn đâu. - Hãy tỉnh lại đi, bạn thân mến! Connor vừa trả lời vừa ôm siết lấy bạn. Điều cậu đang phải chịu đựng thật khủng khiếp, nhưng cậu không đơn độc. Cậu có một người vợ mà cậu yêu thương, và tớ cũng ở đây. Bây giờ hơn bao giờ hết, chúng ta cần phải sát cánh bên nhau. - Minh biết, Mark vừa nói vừa gỡ tay bạn ra, nhưng mình không thể làm bộ như không có gì, chuyện này vượt quá sức của mình. Connor không vì thế mà thừa nhận thất bại: - Cậu và tớ, chúng ta đã luôn vượt qua tất cả! Cậu nhớ không? Trộn đời bên nhau! Hãy để tớ giúp như cậu từng giúp tớ trước kia. Nhưng Mark không nghe những lời nói đó. Lúc bấy giờ, Connor thốt lên như thể anh cố thuyết phục chính bản thân mình. - Rốt cuộc chúng ta đã sống sót, chúng ta không bao giờ quên, nỗi đau luôn ẩn nấp ở sâu tận cùng tâm can ta, nhưng rốt cuộc chúng ta đã sống sót. Đó là điều mà tớ đã làm trong suốt những năm qua và tớ sẽ chỉ cậu cách làm được như thế. Nhưng Mark không còn nghe nữa. Thất vọng, Connor thử

quay lại được nữa đâu. Mark nhún vai rồi bước ra phía cửa. Đầu óc anh đã để tận đầu đầu. - Nếu không trở về cùng với con bé, mình thà không quay lại còn hơn. Chú thích [1]Năm tháng học tập. (Chú thích của tác giả). [2]Thời vàng son. (Chú thích của tác giả). [3]Tên của một dòng họ chuyên chế tác đàn Crémone, họ đã chế tạo những cây đàn nổi tiếng sánh ngang với cây vĩ cầm lừng danh Stradivarius vào thế kỷ XVII và XVIII. (Chú thích của tác giả). [4]Năm tháng đen tối. (Chú thích của tác giả).

27. Chương 26

CHƯƠNG 26 - THA THỨ LÀ CÁCH TRẢ THÙ CỦA CHÚNG TA[1] Hãy sống sót. Đó là cách trả thù tốt nhất. Kinh TALMUD NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MƯỜI BẢY GIỜ MƯỜI - Con không muốn ăn nữa! Layla vừa thở vừa đặt thìa xuống. Mark, Evie và Layla vẫn đang ngồi ở bàn tại Floridita. Bụng căng tròn, cô bé khinh khirng nhìn phần còn lại của cốc kem khổng lồ mà mình không thể ăn hết. Mark liền dịu dàng vuốt tóc con gái rồi nghiêng đầu về phía cửa sổ. Bên dưới anh là một thảm mây trải dài vô tận. Câu chuyện tâm tình mà anh vừa trao gửi cho Evie đã khiến Mark chìm trong cội nguồn quá khứ, làm sống dậy trong anh rất nhiều kỷ niệm vốn bị chôn vùi mà từ đó anh chỉ muốn rút ra một điều: - Cô đừng làm như Connor, anh khẳng định trong khi quay sang phía Evie. Cô không nên lãng phí cuộc sống của mình bằng mong muốn trả thù. Cô gái nhìn anh với ánh mắt hoài nghi. - Tôi tin rằng anh không thể hiểu... - Không, Mark cắt ngang. Tôi có thể hiểu nỗi đau của cô bởi nó giống với nỗi đau của tôi! Cô đau đớn và đó là điều không thể tránh khỏi. Điều mà mẹ cô phải gánh chịu là tội ác và hoàn toàn bình thường khi cô đầy oán giận... - ... và đầy hận thù, Evie bổ sung, mắt sáng rực. Mark đặt tay lên vai cô. - Giận dữ có thể là một lợi thế, với điều kiện phải biến nó thành sức mạnh tích cực. - Đó đúng là những điều ngu ngốc một tay bác sĩ tâm lý thường nói! Cô gái hét lên. Mark cân nhắc lý lẽ trong vài giây trước khi tiếp tục: - Trả thù không làm nguôi đi nỗi đau của cô, cô có thể tin tôi, và không phải là tay bác sĩ tâm lý đang nói với cô. - Nếu Connor ở vào vị trí này... - Nếu Connor ở vào vị trí này, anh ấy sẽ nói với cô rằng nỗi đau phải chịu đựng cũng không bao giờ có thể chữa lành theo cách ấy. Anh ấy từng kinh qua rồi. - Nhưng gã đàn ông đó... Evie áp úng bằng một giọng đầy đau đớn, cái tay Craig Davis đó, tôi muốn đáp trả cho hắn gấp mười lần, trăm lần, nỗi đau mà hắn đã gây ra cho tôi. - Cô có giết hắn ta thì cũng chẳng trả lại mẹ cô cho cô và điều này sẽ đeo bám suốt cuộc đời cô. Không gì còn có thể như trước được nữa... Mark đưa cho cô gái trẻ một cốc nước, Evie nhấp môi trước khi thổ lộ, bằng một giọng đầy xúc động: - Theo những gì tôi có thể nhớ được, mẹ tôi và tôi luôn bị những loại người như hắn ta miệt thị và sỉ nhục... - Tôi có thể hình dung được, bác sĩ trả lời. - Tôi không muốn để mình bị chèn ép như vậy nữa. - Cô có lý, Mark thừa nhận, nhưng để làm được như vậy có nhiều cách khác hơn là trả thù. Evie hướng ánh mắt nghi ngờ về phía anh. - Theo anh tôi sẽ phải làm gì? Mark do dự trong giây lát, ý thức được phản ứng thù địch mà anh sắp gây nên ở cô gái. - Tha thứ. - Không! Tôi không muốn tha thứ! Cô gái trẻ phản ứng. Tôi không muốn quên! - Tha thứ không có nghĩa là quên, anh từ tốn giải thích, cũng không có nghĩa là dung thứ, là miễn tội. Trái ngược với sự trả thù nuôi dưỡng hận thù, tha thứ giải phóng chúng ta khỏi nó. Đến lượt mình, Evie do dự một lát trước khi hỏi bằng giọng run run. - Và nếu như con gái anh bị giết, anh có tha thứ không? - Tôi không biết liệu mình có thể không, Mark thừa nhận mà không hề lẩn tránh câu hỏi, nhưng tôi chắc chắn mình sẽ cố gắng. Anh nhìn Layla: con bé đang vui chơi với những chiếc ô bằng giấy trang trí trên cốc kem. - Tôi biết tha thứ là điều khó làm nhất trên thế gian này, anh tiếp tục, dù thế nào chẳng nữa thì điều này cũng đòi hỏi nhiều sức lực nhất. Mark tiếp tục bằng một giọng bình thản: - Nhưng chính cô là người phải tha thứ, Evie. Để giải phóng mình khỏi quá khứ và rút cuộc cũng có thể sống một cuộc sống bình thường. Evie nhún vai. - Đối với tôi, tất cả đã kết thúc. Tôi chẳng có gì trong tay cả: không gia đình, không tiền bạc, không chút triển vọng phát triển nào... - Mẹ kiếp! Mark phản ứng, cô có cuộc sống phía trước cô! Đừng tìm cách viện cớ thoái thác để không phải tiến lên phía trước. - Nhưng gã đàn ông đó là một tên sát nhân! cô hét lên, giọng vô cùng nghẹn ngào. Lúc bấy giờ Mark mới quyết định nói ra điều mà anh muốn nói với cô ngay từ đầu: - Cô biết đấy, Evie, tôi nghĩ là đằng sau tay Craig Davis này, người mà cô thực sự tìm cách trừng phạt... Cô gái chờ đợi, Mark tiếp lời: - ... người mà cô thực sự tìm cách giết

chết, chính là bản thân cô. - Không! Evie nổi nóng, vẻ sắp khóc. Không để cho cô gái kịp xua tan cơn sốc, Mark lại tiếp tục: - Hiển nhiên đúng là như vậy! Cô tự trách cứ bản thân đã nghi ngờ lời nói của mẹ mình. Chắc chắn cô cảm thấy mình phải chịu trách nhiệm đối với điều đã xảy đến với bà và đó là điều cô không thể vượt qua. - Không đúng! Evie tự bào chữa, nhưng những giọt nước mắt lăn trào trên gương mặt cô chẳng khác nào một sự thừa nhận. - Đừng nghĩ là mọi chuyện sẽ khác đi, Mark thuyết phục cô. Cô không có lỗi gì cả, Evie, cô không có lỗi. Cô gái giờ đây run run thổn thức. - Tại sao tôi lại làm vậy? Tại sao tôi lại không tin lời mẹ mình? - Mọi chuyện sẽ ổn thôi, bác sĩ vừa khẳng định vừa quàng tay ôm lấy cô. - Bà ấy luôn nói dối tôi, nhưng không phải lần ấy, không phải lần ấy. - Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Không kìm nén nổi, Evie chán nản buông xuôi, đầu gục vào vai Mark. Quả thực cô không ngờ tới, anh đã đánh thức trong cô điều gì đó được chôn sâu kín tận đáy lòng. Trong vòng một phút, không ai lên tiếng, cho đến khi Layla thì thầm hỏi nhỏ: - Bố ơi, sao chị Evie lại khóc ạ? - Tại chị ấy buồn. - Vì mẹ chị ấy hả bố? Mark đồng ý bằng cái gật đầu im lặng và, đến lượt mình, Layla ôm siết Evie trong vòng tay. - Chị đừng buồn, vừa nói cô bé vừa vuốt ve mái tóc người chị cả. Lòng dịu đi đôi chút, cô gái ngược mắt nhìn Mark. Bác sĩ đưa cho cô chiếc khăn giấy và trong vài giây, mùi hương quen thuộc tỏa khắp không gian. - Bố ơi, con muốn đi tè, đột nhiên Layla nói bằng một giọng trẻ thơ. - Chị sẽ đi cùng em, Evie đề nghị. Mark đồng ý và họ thống nhất sẽ gặp nhau ở hàng ghế ngồi ngay khi có thể. Trong khi thanh toán hóa đơn, anh nhìn Evie và Layla dần xa với tình cảm biết ơn. Hai cô bé tay trong tay, như hai chị em chăm sóc nhau. o O o Mark chuẩn bị rời khỏi Floridita sau khi đã boa cho Isaac một khoản tỷ lệ với kích cỡ cốc kem. Chính lúc ấy anh gặp lại cô. Một mình, ngồi phía cuối phòng, Alyson Harrison vừa uống cạn ly vang dom perignon thứ hai. - Pink Champagne... Mark nhận xét khi lại gần bàn của cô gái thừa kế tỷ phú. Alyson bỏ kính chống nắng xuống và ngược mắt nhìn anh. - Anh vẫn sẽ nói với tôi rằng đó là đồ uống yêu thích nhất của Hemingway chứ? Lẽ ra tôi nên nghĩ đến whisky... - Dù gì chẳng nữa thì đó cũng là thứ đồ uống yêu thích nhất của Cary Grant và Deborah Kerr[2]. Bằng một cử chỉ, cô mời anh ngồi. Kể từ cuộc nói chuyện trước, cô luôn hy vọng rằng anh sẽ quay lại. Người đàn ông này - khuôn mặt hoàn toàn xa lạ với cô - có vẻ lôi cuốn lạ thường mà không phải do vẻ duyên dáng hay quyến rũ tạo nên. Cuộc trò chuyện tâm giao không kéo dài, nhưng từ khi cô thổ lộ tâm can với anh cách đây vài tiếng, cô cảm thấy mình được giải thoát khỏi cảm giác khiếp sợ đè nặng tâm trí cô từ rất lâu rồi. - Sao tôi có cảm giác biết anh nhỉ? cô hỏi. - Bài tán tỉnh này vẫn còn dùng tốt đúng không? anh ngạc nhiên bằng giọng đùa cợt. - Không, tôi nghiêm túc đấy. Mark thẳng thắn. - Thực ra mà nói thì có một vài thời điểm tôi được vinh danh trên các phương tiện truyền thông, cách đây vài năm. - Trong lĩnh vực nào? - Tâm lý học. Vào thời điểm đó, tôi xuất hiện rất thường xuyên trên các kênh CNN và MSNBC. Tôi là bác sĩ tâm lý trực chiến, người làm yên lòng khán giả sau mỗi thảm họa: vụ thảm sát ở Columbine, vụ khủng bố 11 tháng Chín, những vụ tấn công vào từng nhóm người... - Và giờ thì anh không còn làm nữa? - Không, tất cả đã kết thúc rồi. - Sao vậy? - Một tấn thảm kịch, chính xác là như vậy. Ngoại trừ lần này tôi là người đầu tiên có liên quan. Trong những trường hợp như thế này, ta nhận thức được rằng tất cả những lời khuyên mà ta kiên quyết đưa cho những người khác rốt cuộc cũng không thể làm vơi đi bao nhiêu nỗi đau của chính mình. Khuôn mặt bác sĩ chợt tối sầm lại. Alyson tha thiết đến cháy bỏng muốn biết thêm về tấn thảm kịch đó, nhưng bầu không khí im lặng bao trùm đã trả cô về với những mối lo lắng của mình. Lượng cồn mà cô đã uống trong suốt chuyến bay giờ khiến cô đau đầu. Dù vậy, cô vẫn gọi thêm một ly sâm banh rồi uống cạn một hơi, theo cách không thể cưỡng lại được. Trong khi cô chuẩn bị lấy thêm ly nữa thì Mark đặt tay lên tay cô để ngăn lại. - Nếu người ta buộc phải đi cô để xuống máy bay thì tôi sợ rằng cánh nhà báo thân tình của cô hẳn sẽ vui thích thỏa thuê lắm đấy. Đừng trao cho họ món quà đó. Cô nhún vai. - Tôi gần như không còn thấy nhục nhã nữa rồi. - Tại sao cô lại ra sức làm khổ bản thân mình như vậy? - Tại vì đó là cách duy nhất còn ở lại với tôi, cô trả lời, mắt sáng rực. Bởi cuộc sống của tôi chẳng còn ý nghĩa gì hết. - Tôi biết rằng đàn ông không nên hỏi câu này, nhưng Alyson, cô bao nhiêu tuổi rồi? Hai mươi tư? Hai mươi lăm? - Hai mươi sáu. - Làm sao ta có thể nói đời chẳng còn ý nghĩa gì hết khi mới hai mươi sáu tuổi? - Thế đấy, đó chính là vấn đề của tôi. Mark cố tình khiêu khích cô. - Cô đừng có mong chờ tôi thương xót cô. Cô có tất cả những thứ người ta mong muốn: tiền bạc, tuổi trẻ, chắc chắn là cả sức khỏe nữa... Cô khẳng định rằng cuộc sống của cô chẳng còn ý nghĩa gì hết, vậy hãy thay đổi nó đi. Hãy làm những thứ khác đi, với những con người hoàn toàn khác. Thậm chí cô có thể bắt đầu lại từ con số không, cô bỏ tiền ra để có một khuôn mặt mới, một cái tên mới, một cuộc sống mới. - Chúng ta không thể làm lại cuộc đời, chúng ta chỉ có thể tiếp tục mà thôi. Ai cũng biết điều đó, ngài bác sĩ tâm lý à. - Tôi đã hỏi cô một câu sáng nay, nhưng cô không trả lời tôi. - Tôi không nhớ nữa, cô khẳng định, ngượng ngịu. - Tôi muốn biết vì lẽ gì mà cô lại tìm cách trừng phạt bản thân. Ban đầu, Alyson giữ im lặng. Rồi sau đó cô cảm thấy bị thôi thúc, bởi mong muốn không thể

cưỡng lại rằng phải thổ lộ hết mọi điều với người đàn ông mà cô chỉ mới quen cách đây vài giờ đồng hồ. Ước muốn được thổ lộ bí mật khiến cô suy mòn trở nên vô cùng mạnh mẽ. Dĩ nhiên, hậu quả có thể sẽ rất khủng khiếp: nhà tù, ô danh... Nhưng, ngẫm kỹ ra, cuộc sống của cô đã trở thành ngục tù nhiều năm nay. Còn về ô danh thì... Khi bắt gặp ánh mắt của người phụ nữ trẻ, Mark hiểu rằng đây là lần cuối cùng anh đặt cho cô câu hỏi của mình: - Vì lẽ gì mà cô lại tìm cách trừng phạt bản thân? - Vì đã giết chết cậu bé, Alyson trả lời. Chú thích [1]Tomas Borge. (Chú thích của tác giả). [2]Ý nói đến một cảnh phim đáng nhớ trong bộ phim Nàng & chàng của đạo diễn Leo McCarey. (Chú thích của tác giả).

28. Chương 27

CHƯƠNG 27 - ALYSON - DÒNG HỒI TƯỢNG THỨ BA BEVERLY HILLS, CALIFORNIA MÙA XUÂN NĂM 2002 HAI GIỜ CHIỀU. Trong căn phòng tại một biệt thự xa hoa lộng lẫy mang phong cách Địa Trung Hải, Alyson mở chòng măt để rồi nhắm lại ngay lập tức. Ôi, đầu tôi! Tối qua, cô đã tổ chức một buổi dạ hội để kỷ niệm sinh nhật người bạn trai vào thời điểm đó của mình. Một cuộc hội hè quy tụ giới trẻ sành điệu của Beverly Hills kéo dài đến tận khuya. Alyson chỉ đi ngủ vào chập sáng, trong tình trạng buồn nôn và say bí tỉ. Rốt cuộc cô cũng quyết định nhìn đồng hồ và buông lời rửa bực mình rồi nhảy phắt ra khỏi giường. Mẹ khi! Cô đã hứa sẽ tham dự lễ khánh thành phòng tập thể thao dành cho VIP tại bãi biển Huntington vào lúc này cô đang muộn giờ. Cô bước vội về phía toa lét, nhưng quả tình cô rất khó tính tảo: một giọng kìm siết chặt lấy hai bên thái dương, cô cảm thấy dạ dày mình nóng rực, miệng khô khốc, mí mắt díp chặt. Giờ thì cô đang thấy hối tiếc từng ly vodka, từng ly tequila mà cô vừa mĩm cười vừa nốc cạn vào tối qua. Trong vài năm trở lại đây, cô thường xuyên tỉnh dậy trong trạng thái khô cổ nhức đầu vì uống quá nhiều. Tuy nhiên sau mỗi lần như vậy, cô luôn tự hứa sẽ không bao giờ tiếp tục nữa, nhưng những ý định tốt đẹp của cô không bao giờ kéo dài được quá lâu. Sau khi vốc ít nước lên mặt, cô lê mình vào bếp, nơi Craziella, bà quản gia người Porto Rico, đang tích cực dọn dẹp để tái thiết lại trật tự sau cuộc vui thú phóng đảng tối qua. - Sao bà không gọi cháu dậy? Alyson trách bà quản gia. - Cháu đâu có dặn bà trước. - Nhưng bà còn đợi gì chứ? Giờ đã hai giờ chiều rồi! Bà quản gia đến từ đất nước vốn là thuộc địa của Tây Ban Nha lấy một đĩa thức ăn từ trong lò ra rồi đặt lên bàn. - Đây, bà đã chuẩn bị cho cháu món bánh kếp mà cháu yêu thích đây này. Nhưng Alyson thô bạo đẩy chiếc đĩa ra xa. - Làm từ mỡ và đường! Bà điên chắc! Cháu không muốn rót cuộc cháu cũng béo như bà! Graziella chịu đựng lời quở trách mà không hề phản đối. Bà đã phục vụ Richard Harrison được hai mươi năm rồi và bà biết Alyson từ khi cô mới lọt lòng. Trước kia, họ rất hợp nhau. Alyson kể cho bà nghe chuyện xảy ra trong ngày, những mối quan tâm cũng như bí mật của cô. Nhưng thời gian gần đây, mối quan hệ của họ dần trở nên xa cách. Tâm trạng bực bội, cô lấy ít thức ăn khô làm từ yến mạch rồi rưới nước cam lên. - Cháu đang đau bụng, cô than phiền trong khi mở cửa kính. Nhà bếp trông ra một pool-house được sắp đặt quanh một bể bơi khổng lồ ngập đầy nước có hình dáng chiếc đàn ghi ta. Alyson ngồi một lát trên chiếc ghế bằng gỗ tẻch, nhưng rồi cô lại bị những giọt nước mưa bắt đầu tuôn rơi đuổi khỏi chỗ ngồi. Đến thời tiết cũng dở quẻ! Kiều nữ thừa kế cầu nhàu thâm trong lòng. Khi quay trở lại nhà bếp, cô tìm hai viên sủi rồi lặn tan trong cốc nước. - Cháu nên uống paracetamol trước, Graziella nói. Aspirin có nguy cơ làm các vết loét dạ dày của cháu trầm trọng hơn. - Bà thì biết cái gì cơ chứ? Alyson nổi khùng, phật ý. Bà có phải là bác sĩ đâu, bà chỉ là bà giúp việc thôi. Kết thúc lời lằng nhục ấy, cô rời căn phòng rồi bước vào nhà tắm và bắt mình tắm dưới vòi nước lạnh có khả năng giết chết cô hơn là khiến cô dịu lại. Quay lại phòng, cô xỏ chiếc quần jean hiệu Blue Cult, đi đôi xăng đan nhiều quai Ferragamo rồi bực dọc lục tung các tủ để tìm một chiếc áo. - Bà để nó đâu rồi! cô rít lên trong khi bước vào bếp. - Cái gì thế? Graziella hỏi. - Áo phông của cháu! - Cô có cả trăm chiếc. - Cái áo màu hồng Stella McCartney cơ! - Nếu cô không thấy nó, có lẽ nó ở hiệu giặt đồ. - Nhưng cháu đã bảo bà giặt nó rồi mà! - Cô chẳng nói cái gì cả. Và thôi ngay cái kiểu trái tính trái nết đó đi, Aly. Cô đã hai mươi tuổi đầu rồi, đâu còn là cô bé mười hai tuổi nữa. - Bà không có quyền nói với cháu như vậy! - Bà nói với cháu như mẹ cháu sẽ nói nếu bà ấy còn ở đây. - Bà không phải mẹ cháu, bà là người giúp việc của cháu. - Có thể tôi là người giúp việc của cô, nhưng dù vậy tôi cũng sẽ nói thẳng cho cô biết suy nghĩ của tôi về cô: cô trở nên không thể chịu đựng nổi, Alyson. Cô cư xử như một đứa trẻ được nuông chiều hư hỏng, nông cạn và ích kỷ. Cô không có trái tim cũng chẳng có tình người. Cô để mặc mình nhiễm tất cả những thói hư

tật xấu mà đồng tiền mang lại: thái độ khinh miệt và đánh mất mọi giá trị. Cô luôn không hiểu rằng giàu có không chỉ mang lại những đặc quyền, mà còn có cả nghĩa vụ nữa. Thế mà, với cô, nghĩa vụ ư, cô thấy kệ! Cô chẳng có bất kỳ dự định nào cho cuộc sống của mình. Đúng đấy, tôi có thể là người giúp việc của cô, cô gái bé bỏng của tôi à, nhưng điều đó cũng không ngăn được tôi cảm thấy, từ khá lâu rồi, cô khiến tôi xấu hổ... Bị tổn thương bởi sự thật tàn nhẫn mà Graziella vừa giáng xuống, Alyson vớ lấy bát ngũ cốc đang nằm chỏng chơ trên bàn và, không lường trước được mức độ hành động của mình, ném thẳng vào mặt người quản gia của mình. Graziella là một phụ nữ lớn tuổi, nhưng bà vẫn có được phản xạ nhanh nhẹn giúp bà vừa tránh kịp vật được ném và rồi cuối cùng cái bát va vào tường vỡ tan. Trong vài giây, hai người phụ nữ sững sờ, người này đứng trước người kia, bị tê liệt trước cuộc đối đầu đầy bạo lực và đột ngột đó. Chính Alyson là người rút lui trước bằng cách chạy khỏi nhà để chui vào chiếc ô tô của mình: một chiếc hai cầu màu đỏ rực có cửa hướng thiên. Toàn thân run rẩy, mắt nhòa đi, cô vặn chìa khóa xe rồi tăng tốc rời khỏi nhà. o O o Sao mình lại làm vậy chứ? Cơn mưa xối xả, lẫn trong ánh chớp và tiếng sấm rền, giờ đang đổ ập xuống những ngôi nhà xếp hàng thẳng tắp đến độ hoàn hảo cùng khu vườn đang độ nở hoa được chăm sóc vô cùng tỉ mỉ. Chiếc Jeep Wrangler phóng hết tốc lực dọc theo những con phố với hàng cọ và thích trắng bao quanh. Sao mình lại tệ hại đến vậy? Alyson tự hỏi, nước mắt giàn giụa. Tất cả những điều Graziella vừa nói đều đúng cả. Đã từ lâu, cô cư xử như một con bé con xuẩn ngốc. Việc lạm dụng rượu và ma túy khiến cô không thể tự chủ và phản ứng thuốc đôi khi khiến cô suýt đến bờ vực thẳm. Trong khi mưa ngày càng nặng hạt hơn, cô gái trẻ rời khu vực đồi Beverly Hills rồi lao vào hệ thống railway chằng chịt của California. Một cách máy móc, cô lái xe thẳng hướng bãi biển Huntington, nhưng cô biết mình sẽ không đến buổi lễ khánh thành. Bị đè nặng bởi nỗi xấu hổ, cô cố gắng sắp xếp những ý nghĩ theo trật tự. Cô cần phải thay đổi cách sống của mình, đó là điều cần thiết. Nếu không, rốt cuộc cô sẽ trượt dốc và mắc những sai lầm không thể sửa chữa được. Alyson đi chậm lại rồi lau nước mắt. Cơn mưa rào ngày một nặng hạt thêm đến mức chiếc cần gạt nước phải khó khăn lắm mới gạt bớt được nước khỏi kính chắn gió. Cô gái trẻ cố trấn an mình: cô còn trẻ, cô chỉ mới đánh mất vài năm thôi. Vẫn còn thời gian để làm lại, để tiếp tục việc học, để ngừng giao du với đám bạn chắc chắn sẽ không cùng tham gia với cô và ngừng đi lại với những tay bịp bợm vô cùng xuẩn ngốc. Trận cuồng phong khiến chiếc xe jeep rung lên từng hồi. Trên xa lộ, những tấm biển báo hiệu giao thông đưa ra chỉ dẫn tài xế phải cẩn trọng. Alyson gần như lấy lại được hy vọng. Vậy là cô sẽ quay về nhà xin lỗi Graziella rồi cảm ơn bà đã giúp cô mở mắt. Cô sẽ dành cả buổi chiều bên bà, cùng bà làm những món bánh tuyệt ngon và như lúc cô còn nhỏ, cùng giúp bà chuẩn bị nấu ăn. Tối nay, cô sẽ thông báo tin tốt lành này cho bố cô. Tuần này sẽ trở nên vô cùng tuyệt vời, bố Richard của cô đang ở Los Angeles. Ông luôn áp ủ những dự định lớn lao dành cho cô, nhưng cô luôn xa lánh ông bởi thái độ bất cần đời và cũng như bởi sự ngốc nghếch của cô. Chẳng hề chi, ông sẽ lại một lần nữa tự hào về con gái mình. Bị mong muốn thực hiện ngay kế hoạch của mình thúc ép, Alyson len lỏi giữa dòng xe cộ để bắt kịp lối ra đầu tiên xuất hiện. Xa lộ hướng về một trong những địa điểm tiêu biểu của LA, nơi các bãi đỗ xe liền kề với trung tâm thương mại. Alyson nheo mắt để nhìn rõ hơn những tấm biển chỉ dẫn qua màn mưa. Thật ra mà nói, xác định phương hướng chính xác không phải là mặt mạnh của cô. Cô lỡ vượt qua đoạn đường mà cô muốn rẽ và rốt cuộc phải lái vào đoạn dốc dẫn đến bãi đỗ xe ngoài trời. Cùng với gió thổi dữ dội, mưa như trút nước quả thực vô cùng ấn tượng. Alyson nghĩ đến bộ phim Hoa Mộc Lan, với đoạn kết là trận mưa cóc bí ẩn và đáng sợ. Rất nhiều ô tô dừng lại bên vệ đường để chờ cơn giông dịu đi, nhưng Alyson vẫn tiếp tục tiến lên. Tiếng nhạc chuông điện thoại đột nhiên vang lên. Chiếc điện thoại nằm trong túi xách của cô; mà túi xách lại ở phía dưới hàng ghế sau. Người ta vẫn biết rằng không được phép nghe điện thoại khi đang lái xe, nhưng dù vậy người ta vẫn cứ nghe... Alyson cúi thấp người xuống để lấy điện thoại. Cô tự nhủ mình sẽ chỉ xem số điện thoại và tên người gọi đến mà thôi. Lát nữa cô sẽ gọi lại cho người ta, khi mà cô... **CÚ VA ĐẬP RẤT MẠNH VÀ BẤT NGỜ.** Alyson nhô người lên, hoảng sợ. Cô vừa đâm vào một thứ gì đó. Mép vĩa hè ư? Một con vật ư? Cô nhấn lút chân phanh và mở cửa chiếc xe Jeep. Trong vòng ba giây, nhịp tim cô tăng lên gấp đôi. Ngay khi bước xuống xe, nỗi sợ hãi tột tột nhất đã được chứng thực: không phải cô đâm vào một thứ gì đó... Đó là một con người. Một đứa trẻ. o O o - Cháu ổn chứ? Cháu không sao chứ? Alyson vội vàng chạy về phía cậu bé và cảm thấy lo sợ khi nhìn thấy cơ thể bất động của cậu. Cơ thể cậu yếu ớt, nhỏ bé. Trên quần áo cũng như trên nền đất đều không có vết máu, nhưng vị trí của đầu cậu bé khiến người ta lo sợ rằng nó đã bị va vào thành bồn hoa bằng bê tông ở rìa đường. Ngờ ngàng, Alyson quay đầu nhìn mọi hướng nhằm tìm kiếm trong vô vọng một sự giúp đỡ. - Cứu với! Cứu tôi với! Nhưng nơi đây không một bóng người. Kết hợp cả tiếng sấm cùng ánh chớp lóe sáng, cơn giông càng lúc càng mạnh lên và khiến cả con phố vắng tanh vắng ngắt. Đừng hoảng sợ! Đừng hoảng sợ! Cô quay lại ô tô, vớ lấy điện thoại để gọi 911, nhưng số điện thoại dành cho các trường hợp khẩn

cấp đầy các cuộc gọi đến nên nghẽn mạng, chắc chắn là do mưa gió. Cô thử lại lần thứ hai, rồi lần thứ ba. Nhưng vô ích. Mưa như trút nước giáng xuống cô như những cái tát, cô quyết định tự mình lái xe chở đứa bé đến bệnh viện. Hết sức thận trọng, cô đỡ đứa bé lên rồi bế đến tận chiếc xe Jeep. - Cháu sẽ qua khỏi thôi! Gắng chịu đựng nhé! Cô khởi động máy và, bất chấp cơn hoảng sợ, lái xe ra đến đường cao tốc. Bệnh viện General, nằm ở phía Đông downtown, không xa đây lắm. - Đừng chết nhé, cậu bé! Khuôn mặt Alyson đầm đìa nước mưa và nước mắt. Cô không tin vào Chúa, nhưng dù sao cô vẫn cứ cầu xin Người: Xin Người, hãy phù hộ cho cậu bé qua khỏi! Hãy phù hộ cho cậu bé qua khỏi! Trên đường, tất thấy đều tối om và biến dạng méo mó dưới cơn mưa rào. Mới có ba giờ chiều nhưng người ta cứ ngỡ giờ đang là nửa đêm. Xin Người đừng trừng phạt con qua thằng bé. Rất nhanh chóng, chiếc xe đáp vào bãi xe dành riêng cho các trường hợp khẩn cấp, nhưng lối vào chính đã bị hai chiếc xe cứu hỏa đang diễn tập chặn mất. Thay vì đợi họ rút lui, Alyson chọn giải pháp đi theo hệ thống tín hiệu đèn dẫn xuống bãi đỗ xe ngầm dưới đất. Khi chiếc Jeep đỗ vào vị trí, Alyson mở cửa xe, đi vòng quanh chiếc xe địa hình rồi bế đứa trẻ trên tay. Nhưng, ngay khi đỡ đứa bé lên, cô buộc phải thuận theo sự thực kinh khủng: cậu bé đã chết. Cô bật kêu kinh hoàng rồi, trong trạng thái lạc ý thức, ôm siết cậu bé trong lòng thật chặt. Thời gian trôi khá lâu trước khi cô đóng cửa xe ô tô lại. Ngây dại, lưỡng lự lựa chọn cách giải quyết, cô dẫn lái người đi. Thế nên, bằng một dạng phản xạ cuối cùng, cô quyết định bấm số gọi cho bố. o O o NỬA TIẾNG SAU Mưa đã tạnh và màn sương mù ẩm ướt bao trùm toàn bộ bãi đỗ xe. Chiếc Hummer[1] khổng lồ với ô cửa kính màu nhạt tiến vào bên trong bệnh viện General. Richard Harrison là người đầu tiên bước xuống xe, theo sau là một tay da Đen cao to với thân hình đồ sộ. Curtis vừa là vệ sĩ vừa là đao phủ của Harrison. Trong suốt bước đường thăng tiến của mình, vị doanh nhân này đã chú ý tập hợp quanh mình một nhóm nhỏ người nợ ông tất cả và sẵn sàng hy sinh cả mạng sống vì mình. Curtis là một trong số đó. Hai người đàn ông ngay lập tức nhận ra Alyson đang ngồi dựa lưng vào bức tường thấp, đầu gục xuống đôi bàn tay đan chéo nhau. Quần áo cô ướt sũng. Mặt tái mét, người cô run rẩy, răng va vào nhau lập cập và dường như cô đang bị mê sảng. Trong một bên bàn tay nắm chặt của mình, cô siết chặt sợi dây đồng hồ dẹt bằng bạc của cậu bé bị rơi trên xe đến tứa máu ra. Richard cúi xuống phía con gái, đặt tay lên mặt cô và nhận ra cô đang sốt nóng ran. - Đưa con bé về nhà, ông ra lệnh cho Curtis, Graziella sẽ chăm sóc nó. Hãy gọi bác sĩ Jenkins nếu mọi việc xấu đi và chuẩn bị máy bay sẵn sàng cất cánh. Trong khi Curtis bọc Alyson trong một tấm chăn rồi bế cô đến tận chiếc Hummer, Richard mở cửa chiếc xe Jeep và phát hiện ra xác cậu bé trên đó, và ông liền đóng ngay cửa lại. - Thế còn “cái này”? Curtis hỏi bằng giọng không ngữ điệu. - Cái này tôi sẽ giải quyết, Richard trả lời. o O o PHÍA ĐÔNG CALIFORNIA Richard Harrison ngồi vào tay lái chiếc xe Jeep của cô con gái từ ba giờ đồng hồ nay. Ông đã rời xa khu vực thành phố mở rộng để tiến vào sa mạc. Một hành trình vô cùng ghê sợ với xác một đứa trẻ trên băng ghế sau được bọc trong tấm chăn bằng vải Ê cốt, như một tấm vải liệm. Ngay cả trong những cơn ác mộng tồi tệ nhất, Richard chưa bao giờ tưởng tượng rằng có ngày nào đó mình phải chịu đựng nỗi đau khổ dằng dai như thế này. Tuy vậy, trong suốt cuộc đời mình, ông đã trải qua mọi loại thử thách: đất nước Việt Nam vào năm 1965 khi ấy ông còn là một tay sĩ quan trẻ, căn bệnh ung thư của người vợ mà ông đã cùng trải qua mọi giai đoạn tiến triển của bệnh, cuộc chiến kinh tế mà hàng ngày ông phải đối mặt trong thế giới công việc... Thuở thiếu thời, để chế ngự nỗi sợ hãi, ông luôn tìm cách đoán định trước sự kiện sẽ xảy ra, trù liệu nhắm trúng đầu những nỗi sợ tồi tệ nhất với hy vọng sẽ thuần hóa được chúng. Cùng với tuổi tác ngày một cao, ông ngày một dạn dày hơn, nhưng vẫn giữ thói quen này. Những năm gần đây, quả thực ông đã chuẩn bị tinh thần đối mặt với bệnh tật, với cái chết và cảm thấy mình có thể kiên cường đương đầu với chúng. Nhưng chưa bao giờ ông từng chuẩn bị tinh thần để đối phó với điều này: tự tay chôn cất một đứa trẻ bị con gái mình đâm chết. Và ông tự hỏi liệu mình có đủ khả năng đi đến cùng hành động của mình hay không. Kể từ lúc lái xe trên đường, ông phải liên tục dừng lại giữa đường để nôn và giờ thì ông đang lái xe với cửa sổ mở toang bởi bầu không khí dường như trở nên vô cùng ngột ngạt. Mặc dù vậy, ông vẫn nghẹt thở và cảm thấy mình sắp bị nghẽn mạch đến nơi. Nhưng ông không thể bỏ rơi con gái mình được. Cách đây vài tuần, cô đã bị phạt treo bằng ba tháng vì lái xe trong tình trạng say xỉn. Nếu bây giờ người ta bắt cô vì tội đâm chết một đứa trẻ trong tình trạng không bằng lái, cô có thể bị kết án nhiều năm tù giam và khi đó, bất chấp những mối quan hệ mà ông có, ông cũng không thể làm gì cho cô được nữa. Ông cố tin rằng mình còn có thể cứu vãn tình hình và giúp Alyson tránh được cảnh tù tội. Khi đến gần thành phố Palm Spring, ông dừng trước một cửa hàng bán dụng cụ để mua một cái xăng và một cái cuốc. Ông trả bằng tiền mặt, quay đầu lại để tránh camera an ninh, và gần như chắc chắn không ai có thể nhận ra mình. Đó là một trong những người sở hữu lượng tài sản lớn nhất đất nước, nhưng - ngoại trừ trên các mặt báo kinh tế - ông không hề xuất hiện trên các phương tiện truyền thông như Bill Gates hay Warren Buffet và may mắn thay ông có thể chắc chắn rằng cô

ả trông hấp dẫn nhưng ngu độn phục vụ ông ở quầy thu ngân thường xuyên đọc TV Guide hơn là Business Week. Trái lại, Alyson thì lại là vấn đề khác: thông qua những hành động lầm đường lạc lối của mình, cô đã trở nên vô cùng nổi tiếng đối với độc giả báo chí lá cải, nghĩa là... toàn bộ người dân Los Angeles. Mặt khác, bất chấp những gì con gái ông đã nói qua điện thoại, Richard thấy rất khó tin là không có ai chứng kiến vụ tai nạn và ông sợ rằng cảnh sát sớm muộn gì cũng tìm ra Alyson. Vì vậy ông càng phải hành động nhanh chóng. Hết sức nhanh chóng. o O o Trong vòng một giờ đồng hồ tiếp theo, chiếc Jeep còn tiếp tục vượt qua khu vực núi non trùng điệp và vùng bình nguyên sỏi đá, nơi chỉ có đám xương rồng là sống được. Trong khi màn đêm buông xuống, Richard đến một vùng rộng lớn thực sự hoang dã, nằm không xa biên giới bang Nevada. Ông rời đường cái để đi sâu vào vùng đá dăm bụi mù mịt và khu vực núi đá nhăm nhở. Giữa vùng đất cằn cỗi này, ông nhìn thấy một khoảnh đất hơi biệt lập, mặt đất nứt nẻ, nhưng được tán cây Ngọc giá che phủ. Địa điểm rất phù hợp và ông dừng ô tô nhưng vẫn bật đèn pha sáng. Bảy giờ tối, ông bỏ nhát cuộc đầu tiên. Mười giờ tối, ông đặt thi thể cậu bé vào ngôi mộ. Nửa đêm, nhát xúc cuối cùng. Một giờ sáng, Richard cầu nguyện lần cuối rồi quay trở lại ô tô và lên đường theo chiều ngược lại. Ba giờ sáng, Curtis đợi ông ở giữa nơi nào đó để châm lửa đốt chiếc Jeep trước khi bỏ lại xác chiếc xe. Sáu giờ sáng, Richard quay trở lại Beverly Hills rồi đưa con gái ra sân bay. Hai tiếng sau, chiếc máy bay phản lực riêng của vị tỷ phú cất cánh thẳng hướng Thụy Sĩ với Alyson bên trong. o O o Richard ở lại Mỹ và nghe ngóng tình hình tiếp theo. Ngày đầu tiên, không có chuyện gì xảy ra cả. Ngày thứ hai cũng không, ngày thứ ba hay ngày thứ tư cũng không. Sau một tuần, Richard tưởng rằng người ta không bao giờ lần tìm được đến họ và rằng con gái ông đã thoát khỏi vụ việc. Nhưng liệu ta có thể xóa bỏ một hành động như thế này trong tâm trí mình và coi như chẳng có chuyện gì xảy ra được không? Chú thích [1]Chiếc xe hai cầu, trước kia được giới quân sự Mỹ sử dụng, xuất hiện trước công chúng thông qua hình ảnh Chiến tranh vùng Vịnh, sau đó được thương mại hóa với loạt sản phẩm có dạng dân sự và được một số ngôi sao Hollywood mua, trong đó có Arnold Schwarzenegger nổi tiếng sở hữu nhiều chiếc. (Chú thích của tác giả).

29. Chương 28

CHƯƠNG 28 - CUỘC SỐNG TRƯỚC MẶT Tương lai là hiện tại mà quá khứ tạo ra cho chúng ta. André MARLAUX NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MƯỜI TÁM GIỜ Kính thưa quý vị, máy bay chúng ta chuẩn bị hạ cánh xuống New York trong giây lát. Xin quý vị vui lòng trở lại chỗ ngồi của mình, dựng thẳng lưng ghế và đảm bảo rằng thắt lưng an toàn đã được cài chặt. Lời thông báo của cơ trưởng đột ngột chấm dứt câu chuyện của Alyson. Như thể vừa thoát khỏi một giấc mơ tồi tệ, cô gái trẻ mở choàng mắt rồi nhìn quanh mình. Quầy bar Floridita bắt đầu thừa khách và hai nữ chiêu đãi viên đang mời những vị khách cuối cùng trở lại chỗ ngồi của mình. - Điều tôi đã làm là không thể tha thứ được, Alyson vừa thừa nhận vừa lau mắt mascara trên mí mắt. Và điều tồi tệ nhất, chính là tôi đã để bỏ mình càng đáng tất cả. Sau khi tấn thảm kịch xảy ra, tôi ở lại Thụy Sĩ trong nhiều tháng, để điều trị chứng trầm uất do nghiện rượu. Khi tôi trở lại Mỹ, người ta làm ra vẻ không có chuyện gì xảy ra! Vừa xúc động nhưng đồng thời cũng thấy khiếp sợ trước câu chuyện của Alyson, tuy vậy Mark vẫn cố gắng tìm từ thích đáng: - Chẳng có gì là không thể tha thứ được, nhưng trong cuộc sống có những điều mà ta không thể thay đổi. Cô có bắt mình gánh chịu mọi nỗi thống khổ của nhân loại cũng chẳng ích gì, điều đó cũng không khiến đứa bé sống lại được. - Đó không phải là lời an ủi. - Không, tôi cũng không thiết tha với việc an ủi cô đâu. Cô phải tự chịu trách nhiệm và chấp nhận khả năng có thể còn phải đau khổ hơn nữa. Nhưng cuộc sống của cô chưa phải là đã kết thúc. Còn đây thứ mà cô có thể làm: cô có thể giúp đỡ các trẻ em khác, có thể đầu tư vào các hoạt động xã hội và nhân đạo. Và không chỉ bằng tiền của mình. Rồi cô sẽ thấy, nhưng đừng tự giam hãm mình trong quá khứ. Và rồi, có thể chúng ta chưa hiểu hết mọi chuyện... Anh để lửng câu nói. Anh nghĩ đến cô con gái mà anh vừa tìm lại được một cách thần kỳ và cả nỗi đau khổ của chính mình. Alyson đưa mắt dò hỏi để khuyến khích anh tiếp tục. - Có thể đau khổ không bao giờ là vô ích, nhưng nó lại mở ra con đường dẫn đến những thứ khác, anh gợi ý. Có thể chúng ta chưa biết hết ý nghĩa của tất cả những điều đó. Kiểu nữ tỷ phú sụp đổ xuống rồi hỏi: - Vậy có thể tìm thấy ý nghĩa gì trong cái chết của một đứa trẻ? Bực dọc, Mark mở miệng định nói, nhưng không tìm được gì để đáp lại. o O o - Thật sự là ông cần phải về chỗ ngồi của mình rồi, thưa ông, một trong các chiêu đãi viên vừa nói vừa kiên quyết buộc anh rời bàn. Anh

mắt vẫn dán chặt vào ánh mắt của Alyson, Mark đứng bật dậy như cái máy. Anh những muốn nói chuyện với cô lâu hơn, thuyết phục cô đừng kéo lê tấn thảm kịch này như vòng xiềng xích, khuyến khích cô tự kiến thiết một tương lai mới mà không rũ bỏ quá khứ. Rất nhanh chóng, chiếc máy bay bắt đầu lao đảo và hạ thấp độ cao qua các tầng mây. Lần này, nữ chiêu đãi viên càng thúc giục hơn nữa và đi cùng anh đến tận cầu thang dẫn xuống tầng dưới. Trong khi hấp tấp vội vàng, anh bỏ quên ví tại một trong số các bàn của quầy bar Floridita. Khi Alyson nhìn thấy chiếc ví, Mark đã rời khỏi nơi này. Cô xem xét cái ví, nhận thấy phần da đã sờn hết, nhưng cưỡng lại ý muốn mở ra xem. Thay vì làm vậy, cô cho chiếc ví vào túi và tự hứa với bản thân sau này sẽ đem trả lại cho anh. Như một lời hứa sẽ gặp lại anh. o O o Cùng lúc ở Manhattan, Connor liếc mắt nhìn chiếc đồng hồ cực kỳ hiện đại treo trên tường văn phòng mà anh sở hữu tại phòng khám Mozart. Chính tại đây anh đã điều trị những trường hợp bệnh nặng nhất mà anh không thể chăm sóc tại phòng khám riêng của mình. Trong vòng chưa đầy một tiếng đồng hồ nữa, anh sẽ gặp lại Mark, và anh chờ đợi thời khắc này trong tâm trạng xen lẫn giữa nóng lòng và e sợ. Cách anh vài mét, ngồi lọt thỏm trong chiếc sofa, Nicole đã cởi giày và thu chân lại. Connor nhận thấy cô run run nên anh mang cho cô một cái chăn và cô lấy chăn che đầu gối trước khi đưa mắt cảm ơn anh. Anh đặt tay lên vai cô và trong tích tắc, mỗi người đắm chìm vào trạng thái im lặng của chính mình. Mặt trời xế bóng trên công viên Battery tỏa chiếu căn phòng trong làn ánh sáng nóng nực màu trà, đối lập với tông màu xanh và lạnh của phòng khám. - Làm sao anh lại tin rằng anh ấy sẽ phản ứng khi biết được sự thật? rốt cuộc Nicole cũng đặt câu hỏi. Chính bản thân anh cũng đặt ra câu hỏi đó. Tình bạn gắn kết anh với Mark liệu có chống đỡ được những gì sắp xảy ra? Để tự thuyết phục mình, anh nhớ lại cái đêm Giáng sinh kinh khủng mà ba con người lầm đường lạc lối ấy tập hợp tại chính nơi anh...

30. Chương 29

CHƯƠNG 29 - BUỔI TỐI BẮT ĐẦU MỌI CHUYỆN (TIẾP THEO) Nếu bạn không biết mình đi đâu, hãy nhớ lại bạn từ đâu đến. NGẶN NGŨ CHÂU PHI ĐÊM GIÁNG SINH, TRUNG TÂM MAHATTAN... 3H 30 - CONNOR & ALYSON Lớp tuyết lấp lánh dưới ánh đèn đường Soho. Sau khi đỗ chiếc Aston Martin vào bãi, Connor trở lại căn hộ của mình, một chốn lạnh lẽo và không chút sinh khí mà anh chỉ về để ngủ. Khi anh bật công tắc điện, là để bật một bóng đèn đơn giản gắn trên trần nhà, như thể căn hộ vẫn còn đang được xây dựng. Về lơ đãng, anh bước qua phòng khách rộng rãi với sàn nhà màu hoe vàng, nơi vẫn còn ngổn ngang vài thùng các tông mà anh chẳng bao giờ có thời gian tháo dỡ. Phòng bếp cũng trống trơn như phòng khách. Mấy chiếc tủ tường rỗng không và bộ bếp cảm ứng từ vẫn bóng loáng mới tinh. Trong chiếc tủ lạnh mạ crom, Connor lấy một chai vang Chardonnay rồi rót ỉnh một cốc trước khi quay trở lại phòng khách. Gian phòng hoàn toàn lạnh giá, anh tăng nhiệt độ hệ thống sưởi lên, nhưng chiếc máy chỉ phả ra làn không khí lạnh buốt. Để sưởi ấm, anh uống cạn một hơi hết cốc rượu rồi rót thêm chốc nữa. Phải chăng anh nên mang theo chai rượu bên mình. Như mọi khi, ngay khi không còn ở trong khuôn khổ của công việc nữa, anh cảm thấy một vực thẳm trong lòng. Một vực thẳm mà không bao giờ có gì có thể san lấp được: chẳng có bất cứ ai, chẳng có thứ tài sản nào, chẳng có thứ ma túy nào. Thế đấy, cuộc sống riêng tư cũng sống hết căn hộ của anh: hoàn toàn trống rỗng. Anh tháo cà vạt rồi bước vài bước về phía khung cửa kính rộng. Phía dưới, trên vỉa hè, anh nhận thấy thẳng người tuyết mà anh đã đưa chiếc khăn quàng của mình cũng đơn độc hết như anh. Connor nâng cốc hướng về phía kẻ đồng hội đồng thuyền với mình rồi ngồi phịch xuống sofa và máy móc bật chiếc ti vi màn hình phẳng lớn gắn trên tường. Anh tắt tiếng rồi chỉ dùng điều khiển chuyển hết kênh này đến kênh khác. Trên một kênh phim truyện có chiếu trích đoạn của các bộ phim cũ mà kết cục xảy ra vào đêm Giáng sinh: It's wonderful life, Miracle on 34th Street... Theo tín ngưỡng dân gian, đêm nay được coi là một đêm đặc biệt: một đêm mà mọi chuyện đều có thể xảy ra... Khó tin lắm! Connor nhắm mắt lại. Hình ảnh Evie, cô gái lạ lùng và buồn bã, người đã cố ăn cắp túi của anh, tiếp tục nhảy múa trong tâm trí anh: anh biết cô gái sẽ qua đêm trong nỗi sợ hãi và cơn giá lạnh. Anh cảm thấy cô ta sắp tan vỡ, bị hao mòn dưới gánh nặng của hận thù, nhưng anh không biết cách giúp cô. Trong khi anh đang tự trách bản thân thì chuông điện thoại reo vang. Anh nhú mồm. Chắc

chấn đó là Nicole, anh đã quên gọi lại cho cô. Anh kiểm tra tín hiệu cuộc gọi, đó là “số thuê bao riêng”. - Alô? - Anh là... anh là Connor McCoy phải không ạ? - Đúng vậy. - Tôi biết là đã muộn và tôi làm phiền anh, nhưng... Đó là giọng nói của một phụ nữ, còn trẻ, đang hoảng loạn: - ... chính bố tôi đã chỉ tôi đến chỗ anh... Ông ấy nói rằng anh là người duy nhất có thể giúp tôi... Từng lời cô nói nghẹn ngào trong tiếng nấc. - Chuyện gì xảy ra với cô vậy? bác sĩ hỏi. - Tôi đã giết người. Trong thoáng chốc, Connor cảm thấy bất ổn. Ở bên kia đầu dây, chỉ còn những tiếng thốn thức và thở dài. - Cô phải thật bình tĩnh, cô gái à, anh khuyên. Trước tiên, liệu tôi có thể biết cô là ai không? - Tôi là Alyson Harrison. Connor bước vài bước về phía cửa sổ. Qua lớp cửa kính, ngay dưới phố, anh thấy một cô gái trẻ đứng dựa vào thành cốp xe. - Cô đang ở đâu, Alyson? Lẫn trong màn tuyết, cô gái trẻ ngược mắt nhìn về phía cửa sổ tầng cao nhất. Ánh mắt cô hướng về phía Connor và đợi một lát rồi trả lời: - Ngay phía dưới nhà anh. o O o MỘT GIỜ SAU Căn phòng chìm trong trong cảnh tranh tối tranh sáng. Alyson đang thiu thiu ngủ trên tràng kỷ ở phòng khách. Hệ thống sưởi bị hỏng nên Connor buộc phải lần đầu tiên dùng đến lò sưởi và một ngọn đèn lửa ấm áp nổ tí tách trong phòng khách. Đứng gần sát cửa sổ, bác sĩ tâm lý ngắm nhìn “nữ bệnh nhân” mới của mình trong tâm trạng rối bời. Anh biết cô là ai. Anh từng nhìn thấy ảnh cô trên khắp các mặt báo và tạp chí. Anh đã nghe nói đến những hành động ngông cuồng của cô và cũng không phải là không biết tên tuổi của cô thường gắn liền với những vụ bê bối và báo lá cải. Nhưng cô gái trẻ mà anh vừa nói chuyện không tỏ ra cao ngạo cũng không giống với một đứa trẻ được nuông chiều thái quá. Tuyệt vọng, bị một quá khứ mỗi ngày một đẩy cô đi xa hơn về phía vực thẳm đeo đuổi, cô khúm núm đến cầu xin giúp đỡ. Trong vòng gần một giờ đồng hồ, Alyson đã kể cho anh câu chuyện khủng khiếp của mình: tai nạn ô tô đã cướp đi mạng sống của một cậu bé trai, cái xác chết mà bố cô đã giấu đi, sự dằn vặt, rồi sau đó là không thể “sống với điều đó”, cảm giác tự hủy ngày càng mãnh liệt và mưu toan tự tử. Bằng cách này hay cách khác, cô muốn cơn ác mộng này chấm dứt, thậm chí cô còn sợ rằng không có lối thoát nào để thoát khỏi địa ngục này. Tối nay, cô sẵn sàng đến cảnh sát nộp mình, nhưng cô không đủ dũng cảm để làm như vậy. Thế nên cô tìm đến Connor, như một cứu cánh cuối cùng, nghe theo lời khuyên từ xa của bố mình và quyết định phó mặc số phận mình vào tay vị bác sĩ. Connor cho thêm củi vào lò sưởi rồi khơi ngọn lửa bùng lên. Giờ đây anh mới nhớ ra rằng, sau khi cuốn sách của anh được xuất bản vài tháng, anh đã nhận được tin nhắn của Richard. Vị doanh nhân này bị ấn tượng bởi cuốn sách của anh và muốn gặp anh. Connor không nhận lời và anh đã cảm thấy hối tiếc khi, sau đó vài tháng, đứng vào lúc đang trên đỉnh vinh quang, vị tỷ phú công khai bệnh tật của mình trước công chúng. “Đứa trẻ mà tôi đã giết chết, Alyson thổ lộ vào lúc kết thúc câu chuyện, hàng đêm vẫn trở về ám ảnh trong những giấc mơ của tôi.” Khi nghe những lời này, Connor khê rùng mình bởi, khi nghe cô gái nói, anh cứ tưởng đang nghe chính mình nói và cảm nhận nỗi đau của cô như thể đó là nỗi đau của chính mình. Chính vì vậy mà anh hứa sẽ giúp cô. Anh đã cho cô dùng một liều thuốc an thần và đề nghị cô qua đêm tại nhà mình. Ngày mai, anh sẽ nói với cô về liệu pháp điều trị mới, nhưng trong khi chờ đợi, cô phải nghỉ ngơi đã. Được lời nói của bác sĩ làm cho tĩnh tâm lại, cô nằm bên cạnh ngọn lửa và cuối cùng cũng thiếp ngủ trong tư thế cuộn tròn mình dưới tấm chăn. o O o 4H 45 - CONNOR & EVIE Mãi miết suy tư, Connor đang chuẩn bị châm thuốc thì chuông điện thoại lại một lần nữa reo vang. Ngạc nhiên vì cú điện thoại thứ hai trong đêm hôm khuya khoắt này, anh nhanh chóng nhấc máy để không làm Alyson thức giấc. - Bác sĩ Connor McCoy phải không ạ? - Tôi đây. - Đây là đồn cảnh sát... Tôi buộc tội anh đã giết hai người đàn ông tại Chicago năm 1989. - ... Trung úy Dave Donovan, thuộc đồn cảnh sát quận 14... Tôi buộc tội anh đã che giấu tên tội phạm giết người trong nhà của mình. - ... xin lỗi đã làm phiền anh vào giữa đêm hôm như thế này, bác sĩ. - Tôi có thể làm gì cho anh, thưa trung úy? - Hai trong số nhân viên chỗ tôi vừa bắt một cô gái vị thành niên cư trú bất hợp pháp trong sảnh chính của một tòa nhà thuộc khu Village. Cô ta nói rằng mẹ cô ta đã chết và cô ấy không có gia đình ở New York. - Evie Harper phải không? - Đó chính xác là tên cô ta đã khai với chúng tôi, cô ta khẳng định mình là bệnh nhân của anh. - Đúng... chính xác, Connor nói dối. Cô ấy khỏe chứ? - Cô ta đang bị hạ nhiệt, nhưng giờ đã ổn hơn rồi. Về mặt lý thuyết, tôi sẽ liên lạc với hội bảo trợ xã hội, nhưng tôi muốn thông báo cho anh trước. - Tôi đến ngay đây, Connor hứa, trước khi gác máy. Nhẹ nhõm, bác sĩ cảm thấy khoan khoái trước ý nghĩ tìm lại được Evie. Và liệu đêm nay có thật sự là đêm mà mọi chuyện đều có thể xảy ra? - CẦN THẬN... JEREMY! CẦN THẬN! Connor quay ngoắt về phía tràng kỷ. Bị cơn ác mộng giày vò, Alyson giãy giụa chống lại kẻ thù vô hình. Anh quỳ xuống gần cô và nhẹ nhàng đánh thức cô dậy. - Tôi phải vắng nhà một lát, anh giải thích với Alyson. - Nhưng anh sẽ quay về chứ? Cô gái trẻ hỏi trong khi tỉnh hẳn ngủ. - Ngay khi có thể, anh trấn an. Connor vào phòng bếp để pha cho cô một tách trà. - Đứa bé mà cô đã đâm phải tên là Jeremy à? - Đó là tất cả những gì tôi biết về cậu bé, Alyson khẳng định. Đó là tên được ghi trên dây đồng hồ dẹt của cậu bé. - Sợi dây đồng hồ dẹt của cậu bé? - Cậu bé đeo một chiếc vòng cổ nhỏ ở

cổ tay mà lấy khóa đã bị gãy. Tôi đã nhặt được nó trong xe của mình. Vừa nói vừa làm, cô lục tìm trong túi xách để lôi ra một sợi dây xích nhỏ dẹt rồi đặt lên chiếc bàn thấp. Connor quay trở lại phòng khách rồi đưa cho cô một cốc nước nghi ngút khói. Khi cầm chiếc vòng nhỏ, anh thấy xáo động và phải nỗ lực siêu phàm để che giấu thái độ bối rối của mình trước Alyson. Anh khoác áo măng tô, mơ hồ nói “hẹn lát nữa” và rời khỏi căn hộ. Chỉ đến khi ở trong thang máy rồi thì anh mới để lộ nỗi đau đớn của mình. Bởi anh biết Jeremy là ai. o O o ĐỒN CẢNH SÁT QUẬN 14 - Đây là thứ anh đã yêu cầu tôi, Connor vừa nói vừa đưa cho tay nhân viên cảnh sát bản khai chịu trách nhiệm điều trị y tế mà anh vừa mới điền dưới con mắt giám sát của tay cảnh sát. Trong khi tay cảnh sát sốt sắng đọc nhanh tờ khai, Connor đi bách bộ trong sảnh chờ. Vào đêm Giáng sinh này, một khung cảnh náo nhiệt ngự trị tại đồn cảnh sát: khắp nơi đều thấy bóng dáng cảnh sát áp giải đáp vô công rồi nghề ở ngoại ô, những kẻ say khướt cùng người bị tai nạn trên phố. Connor ghét chốn này, bởi anh ghét, dù theo cách này hay cách khác, thứ liên kết anh với cảnh sát. Kể từ khi anh xem Những người khốn khổ ở Broadway, anh tự coi mình là Jean Valjean luôn sợ hãi sự trở lại của Javert. Trong sâu thẳm tâm hồn mình, anh tin rằng việc giết hai tay trùm ma túy sớm muộn rồi cũng bị phát giác và anh sẽ kết thúc quãng đời còn lại của mình giữa bốn bức tường nhà đá. - Tốt rồi, cuối cùng tay cảnh sát cũng quyết định dứt khoát đồng thời xếp tờ khai vào hồ sơ. Anh ta nhắc điện thoại gọi và lẩm bẩm vài lời trước khi quay về phía Connor. - Chúng tôi sẽ dẫn cô gái ra cho anh, anh ta thông báo với vẻ ẻo lả của một tay chủ nhà thổ. - Rất tuyệt vời. Tuy vậy, Connor vẫn phải đợi mất mười phút trước khi Evie được thả. - Chào cô, anh nói khi rốt cuộc cũng nhìn thấy cô. - Chào anh, vừa đáp lại cô vừa bước vài bước về phía anh. Người cô bần thiêu, yếu ớt và khó khăn lắm mới giữ được đôi mắt mở to. Lạnh giá, thiếu ngủ cũng như bị bắt vào trại giam đã khiến cô phải chịu đựng những thử thách nghiệt ngã. - Chúng ta đi chứ? vừa hỏi Connor vừa xách lấy chiếc ba lô của cô gái trẻ. o O o Họ yên lặng chạy xe trong sự tiện nghi của chiếc Aston Martin, trong khi thành phố trắng xóa và toàn kim loại lần lượt hiện ra trước mắt họ. Một vài bông tuyết vẫn tiếp tục rơi xuống kính chắn gió ngay lập tức bị chiếc cần gạt nước gạt đi. - Cảm ơn anh đã đến, Evie mệt mỏi thở dài. Tôi lấy làm tiếc vì đã đánh thức anh vào giữa đêm hôm khuya khoắt thế này. - Cô đã làm đúng, Connor trả lời, tôi lo cho cô... Mặc dù đường phố vắng vẻ, tuyết vẫn khiến người ta phải thận trọng. Bác sĩ đi chậm lại ở nơi giao với phố Houston và thẳng tiến về hướng Nam. - ... và dù sao chẳng nữa, tôi cũng không bao giờ ngủ được nhiều, anh khẳng định. - Tôi biết điều này, Evie khẳng định. Đến phố Lafayette, khi họ vượt qua Notula và Little Italy, Connor nhíu mày. - Sao cô, cô biết điều đó? - Bởi đó là điều được viết trong sách. - Sách nào? - Sách của anh, vừa nói cô vừa lôi trong ba lô ra cuốn Sổ sót cũ rích. Bối rối, Connor lắc lắc đầu và lần đầu tiên, anh thoáng nhận thấy một tia sáng tinh nghịch trên khuôn mặt cô gái trẻ. Không hẳn là nụ cười, nhưng ít ra cũng là dấu hiệu hé nở một nụ cười. Evie nghiêng người về phía cửa sổ. Ngày mới vẫn còn chưa thức giấc, nhưng ta có thể nhận thấy đêm sắp tàn. Chiếc ô tô hiện lên lờ lờ giữa những con phố chật hẹp của khu Hạ Manhattan. Bị dè bẹp bởi vách tường cao thẳng đứng của những tòa nhà chọc trời, chiếc xe len qua một hẻm vực cầu thành từ thủy tinh và thép, đi sâu vào phố Church cho đến tận khu Ground Zero. - Chúng ta đi đâu vậy? - Đến phòng khám Mozart. Đó là nơi tôi làm việc khi không ở phòng khám của mình. - Tôi không muốn đến bệnh viện, cô gái báo trước. Chỉ cần vài giây cũng đủ để mỗi nghi ngờ và tính đa nghi của cô chiến thắng, vẫn với nỗi sợ không thể trả được mỗi thù mà cô luôn canh cánh bên mình như một lối thoát. - Cô cần phải nghỉ ngơi và để người ta chăm sóc mình, Connor đáp lại bằng một giọng không chấp nhận bất kỳ sự tranh cãi nào nữa. Nhưng Evie cương quyết từ chối: - Tôi muốn xuống xe! vừa kêu cô vừa nắm lấy tay nắm mở cửa xe bên trong. - Lẽ ra tôi nên để cô lại trong tù, Connor thở dài nhưng cũng không vì thế mà dừng lại. Thình lình, khi chiếc xe đang chạy hết tốc lực, cô gái trẻ đẩy mạnh cánh cửa xe và tháo dây an toàn ra. Connor phanh đột ngột ngay trước nhà thờ Thánh Ba ngôi. Bực bội, anh nhảy khỏi xe, bước vòng qua chiếc Aston Martin rồi nắm lấy cổ áo cô gái. - Cô muốn tự sát à? anh vừa bưng bưng tức giận vừa lôi cô ra khỏi xe. Ngạc nhiên trước sự giận dữ của bác sĩ, Evie nhắm mắt lại và lắc đầu, như thể cô sợ bị ăn đòn. - Nhìn cô mà xem, Chúa ơi! Connor kêu lên. Cô chẳng giống cái quái gì nữa cả! Cô kiệt sức, héo hon, già trước tuổi! Cô gái nhìn hình phản chiếu trong lớp kính cửa xe, nhưng rồi nhanh chóng sụp mắt xuống, bởi điều nhìn thấy khiến cô đau lòng. Connor tiếp tục: - Nếu cô muốn chết, cứ tiếp tục như vậy nữa đi, cô có toàn quyền quyết định! Cô chẳng biết New York. Nếu tôi bỏ cô lại trên vỉa hè này, cô sẽ chẳng trụ nổi trong vòng một tuần đâu! Từ giờ đến lúc đó, hoặc cô sẽ chết, hoặc cô sẽ trở thành gái điếm với giá mười lăm đô la một lần đi khách! Cô muốn kết cuộc như vậy chứ gì? Giận sôi người, Connor giơ tay dấm lên mũi xe trong khi Evie bàng hoàng để những giọt nước mắt nóng bỏng chảy dài trên má. o O o Vậy đấy, tất cả đã xong. Họ đứng đó nhìn nhau trong buổi sáng tinh mơ lạnh giá, dưới bóng những tòa cao ốc lạng lách. Họ mệt mỏi, kiệt sức và không chút xúc cảm. Sau đó, rất chậm rãi, Connor trở lại ghế lái xe của mình, khởi động động cơ

và để mặc máy chạy. Evie, tựa như một bóng ma, đứng bất động trên vỉa hè. - Chẳng đến một tuần đâu, Connor nhắc lại, như thể cho chính bản thân mình. o O o Chiếc Aston Martin rời khỏi mớ bong bóng các con phố tối tăm của phố Wall để đến bờ sông Hudson. Connor về số rồi đi vào Battery Park City. Được xây dựng ngay gần kề Đại dương, tổ hợp sang trọng ấy trải dài trên vùng đất có nguồn gốc từ đất được đào lên khi xây dựng Trung tâm Thương mại Thế giới. Bằng chiếc thẻ từ của mình, bác sĩ mở hệ thống lối vào khu vực đỗ xe rồi đậu xe ở chỗ thấp nhất. Anh rời xe và băng qua bãi đỗ mà không nói một lời với Evie đang đi sau anh vài mét. Trong bầu không khí im lặng bao trùm, cả hai bước vào thang máy đưa họ thẳng lên sảnh lớn của phòng khám Mozart, một trung tâm vô cùng hiện đại chiếm trọn hai tầng gác của Trung tâm Tài chính. Tại quầy lễ tân, Connor trao đổi một lát với người phụ trách ca trực và tự mình hoàn thành hồ sơ nhập viện cho Evie trong khi một nữ y tá đưa cô đến tận phòng của mình. o O o HAI MƯƠI PHÚT SAU Connor nhẹ nhàng đẩy cửa phòng bệnh. Mặc dù không có ngọn đèn nào được bật nhưng vẫn có một làn ánh sáng xanh của màn đêm hắt lên từ thành phố. Mặc trên mình bộ pyjama của phòng khám, Evie nằm dài trên giường, ống truyền gắn bên cánh tay, ánh mắt nhìn xa xăm. - Cô ổn chứ? bác sĩ hỏi. Im lặng. Nhắm thử nói lại cuộc nói chuyện, anh chậm rãi nói với cô tất cả những từ ngữ chứa trong lòng: - Tôi nghĩ người ta chưa từng bao giờ giúp đỡ cũng như thấu hiểu cô, và để tự bảo vệ mình, cô đã xây dựng một pháo đài bằng thái độ ngạo mạn và nghi ngờ... Evie không hề động cựa, nhưng Connor nghe thấy hơi thở của cô. - Cô đã có lý: chính nhờ thế mà ta có thể vượt qua sự khắc nghiệt của cuộc sống và, trong một quãng thời gian dài, tôi từng giống như cô, Evie: tôi không tin tưởng bất kỳ ai. Như cảm nhận được ánh mắt của Connor đặt lên mình, cô gái trẻ mở choàng mắt. - Nhưng đặt mình trong tình trạng cô lập và cô đơn sẽ không giải quyết được vấn đề của cô đâu. Connor bước vài bước về phía cửa sổ. Trong khi tiếp tục nói, ánh mắt anh nhìn đắm đắm về phía bến du thuyền ở cảng North Cove được xây quanh mép nước, mở ra một hộp nữ trang long lanh với khoảng năm chục chiếc tàu đèn đuốc sáng trưng trong đêm tối. - Trong nghề của mình, tôi không thường xuyên hứa hươu, anh giải thích với giọng chân thành. Sự chắc chắn không tồn tại khi ta bước vào lĩnh vực tình cảm và nỗi khiếp sợ sâu kín trong lòng. Tôi không bao giờ đảm bảo với một bệnh nhân rằng anh ta chắc chắn sẽ tốt hơn sau khi được tôi điều trị. Đột nhiên, cửa phòng bật mở và một nữ y tá báo với Connor: - Anh đang có một cuộc gọi chờ ở tổng đài, bác sĩ Connor ạ. Hình như là cuộc gọi khẩn. Connor quay về phía cô gái. Mắt vẫn luôn nhắm nghiền, cô đã lấy lại được nhịp thở đều đều và dường như đang ngủ. Tuy vậy bác sĩ vẫn kết thúc bản tuyên bố nguyên tắc quan điểm kỳ lạ của mình: - Trái lại, điều tôi có thể hứa với cô, đó là tôi sẽ làm hết sức những gì có thể để giúp cô. Nhưng nếu cô muốn có một cơ may thành công, cô cần phải tin tôi... Connor cúi xuống giường rồi thì thầm với cô như thay lời tạm biệt: - Không có niềm tin, tôi chẳng thể làm được gì. o O o 7 GIỜ - CONNOR & MARK Bác sĩ cầm lấy ống nghe mà cô lễ tân đưa cho anh. Bên kia đầu dây, một giọng phụ nữ quen thuộc cất lên: - Em Nicole đây. - Anh đã muốn gọi lại cho em, Connor bắt đầu. Nhưng cô không nghe anh giải thích: - Anh phải giúp em, chuyện liên quan đến Mark. - Cậu ấy đã quay lại? - Vâng, nhưng... Giọng của Nicole vỡ òa: - Anh ấy sống ngoài đường phố, anh biết chứ? Trong suốt quãng thời gian qua, anh ấy sống với những kẻ ăn mày vô gia cư! Cần phải làm điều gì đó anh à, anh ấy hoàn toàn không ổn: anh ấy hoàn toàn kiệt sức và thở rất khó khăn. - Em cứ bình tĩnh, Connor yêu cầu cô, và giải thích mọi chuyện cho anh xem nào! Giọng đứt quãng liên tục vì thổn thức, Nicole kể cho anh nghe làm thế nào mà Mark đã quyết định qua đêm ở nhà cô sau khi cứu cô thoát khỏi vụ tấn công. Mặc dù bị thương, anh vẫn muốn ra đi ngay khi những tia sáng của bình minh chiếu đến cùng với con chó Labrador của mình. Bất lực, Nicole nhìn anh đi xa dần trong giá lạnh, kinh hãi với ý nghĩ sẽ mất người đàn ông mà cô yêu lần thứ hai. Cô đứng bất động rất lâu giữa vỉa hè cho đến khi nhận thấy con chó Labrador vừa sủa vừa quay trở lại. Cô bước theo con chó dẫn đến hai con phố phía dưới. Mark không đi được quá xa. Nằm bẹp dưới lớp tuyết, tay bắt tréo, anh đang bất tỉnh nhân sự và đứng đưng với tiếng sủa rên rỉ của con chó. - Nếu chúng ta không làm điều gì đó, anh ấy sẽ chết, Nicole kết thúc. - Em cứ ở lại với anh ấy, Connor yêu cầu. Anh sẽ cử một chiếc xe cứu thương đến chỗ em nhanh nhất có thể. Đêm Giáng sinh đã đến giờ tàn. Bất chấp giá lạnh, Connor bước ra sân trước phòng khám để đợi chiếc xe cứu thương trở lại. Phía sau anh là những tòa tháp bằng kính và granit của Trung tâm Tài chính sừng sững mọc lên. Để làm ấm mình trước làn gió nhẹ sớm mai, bác sĩ đi vài bước dọc theo con đường đi dạo ven bờ sông. Anh vừa trải qua một đêm lạ thường mà ba con người bị tổn thương đều quy tụ về phía anh. Alyson, Evie và Mark. Ba con người đang bên bờ vực thẳm, nhưng vẫn còn sống. Sáng nay, anh cảm thấy mình bị đè bẹp bởi trách nhiệm quá nặng nề. Liệu anh có khả năng giúp họ? Và bằng cách nào? Về suy tư, anh châm thuốc rồi nhìn chiếc tàu tuần tra của cảnh sát đi thị trấn bên cảng. Hiện giờ, gió thổi mạnh hơn và xua những đám mây về phía Tây. Ngày mới sẽ là một ngày đẹp trời. Connor ngẩng đầu nhìn lên. Phía trên rất cao, nhân lúc mây tản đi để lộ ra khoảng trống trên bầu trời,

anh nhận thấy một chiếc máy bay để lại vệt dài trắng xóa phía sau nó. Chính khi đó một ý nghĩ đến với anh.

31. Chương 30

HƯƠNG 30 - MỎ MẮT Living is easy with eyes closed... John LENNON[1] Sự hãi sẽ mãi luôn tồn tại. Con người có thể loại bỏ bất kỳ thứ gì trong chính mình: tình yêu, niềm tin, hận thù và thậm chí cả nỗi sợ. Nhưng càng thiết tha với cuộc sống bao nhiêu thì người ta càng không thể loại bỏ được nỗi sợ hãi. Joseph CONRAD NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY MUỐI TẮM GIỜ BA MƯƠI Máy bay dần hạ thấp xuống dưới tầng mây, phản chiếu cái bóng khổng lồ của mình lên lớp mây trắng như bông của tầng khí quyển. Mark trở lại chỗ ngồi gần Layla và Evie cô dường như đang thiu thiu ngủ trong góc của mình. - Con đã cài dây an toàn chưa? Cô bé gật đầu. - Chúng ta sắp đến nơi rồi, vừa thông báo anh vừa vỗ vỗ má con gái. Con vui khi được về nhà chứ? Layla âu yếm nhìn bố, nhưng không trả lời câu hỏi của anh. Mark không nài ép nữa và quay về phía cửa sổ máy bay. Một tầng mây dày đặc giờ đang bao phủ toàn bộ máy bay như một tấm vải liệm ẩm ướt và tối om. Như con côn trùng mắc bẫy, chiếc Airbus dường như đang phải vật lộn giữa tấm mạng nhện giăng giữa trời. Cuối cùng, Layla cũng phá tan bầu không khí im lặng bằng một câu nói khó hiểu: - Bố biết không, con đã nhìn thấy bố khi bố ở trong bóng tối... - Trong bóng tối? - Trong các đường hầm, cô bé vừa nói rõ vừa nhìn bố vẻ buồn bã. Đường hầm tàu điện ngầm... Đường hầm, bóng tối, tàu điện ngầm... Phải mất một lúc lâu Mark mới hiểu là Layla đang nhắc đến thời kỳ anh vừa trải qua trong hệ thống cống ngầm và đường hầm của Manhattan. Hai năm kinh khủng trong thế giới khắc nghiệt của những kẻ vô gia cư. Hai năm sống trong lòng thành phố, thường xuyên qua lại trong hệ thống đường hầm tàu điện ngầm và mạng lưới đường sắt. Hai năm anh như bị chôn sống, giao du với những kẻ sống ngoài lề xã hội và những kẻ nghiện ngập. Hai năm anh chìm nổi tuyệt vọng của bản thân trong rượu chè... Nỗi sợ hãi đột nhiên xâm chiếm anh: làm sao Layla có thể biết quãng đời này của anh cơ chứ? Ai đã nói cho con bé về sự trượt dốc của anh xuống địa ngục? Nicole ư? Hay kẻ bắt cóc con bé? - Con thấy buồn khi bố đến sống ở đường hầm, Layla tiếp tục. Đừng bao giờ xuống lại đó nữa bố nhé! - Nhưng... Mark ấp úng, sao con biết là... - Bởi vì con đã nhìn thấy bố, Layla nhắc lại. - Con đã nhìn thấy bố, nhưng con ở đâu cơ chứ? - Trên kia... vừa nói cô bé vừa chỉ lên trần máy bay. Bối rối, Mark ngẩng đầu lên để tìm cái gọi là “trên kia” mà anh không thể nhìn thấy. - Bố không nên uống rượu nữa, Layla khấn khoản. Bố không nên bỏ đi nữa. Bố quay về sống với mẹ đi. Xáo động, Mark cố giải thích hành vi của mình: - Bố bỏ đi bởi vì bố không thể đối mặt được. Bố đã từng... bố đã từng vô cùng sợ mất con. Không có con, bố không biết cuộc sống này có ý nghĩa gì nữa... Trong vài giây, Mark lại một lần nữa mất đi tất cả sự chắc chắn của mình và lúng túng không biết nên hiểu thế nào. Anh nhìn Layla. Thu mình trong ghế pho pho, con bé dường như trông quá bé bỏng. Mark ý thức rất rõ rằng mình đã bỏ qua một dữ kiện chính: một yếu tố hiển nhiên rõ ràng mà anh nhận thấy ngay từ đầu chuyến hành trình này. - Con phải giải thích cho bố một điều, vừa nói anh vừa nghiêng người về phía Layla. - Vâng ạ? - Tại sao con lại không muốn nói chuyện với mẹ? Layla dường như mất một khoảng thời gian suy nghĩ. Sau đó, như có thể cảm thấy đã đến lúc, cô bé nhẹ nhàng thổ lộ: - Bởi vì mẹ biết điều đó rồi. - Mẹ biết cái gì rồi? - Rằng con đã chết, Layla trả lời. o O o Cùng lúc đó, ở tầng trên, Alyson Harrison nhìn qua cửa sổ máy bay: từng chút từng chút một, mây dần tan và một phần đại dương hiện ra. Mặt nhẵn lại, cô nắm chặt trong tay chiếc ví Mark đã để quên trên bàn ở quầy bar Floridita. Tại sao cô lại cảm thấy một mong muốn không thể cưỡng lại là khám phá bên trong chiếc ví đựng gì? Đó là một điều gì đấy khác với sự tò mò: một nhu cầu sống còn, một điều vô cùng cần thiết, như thể có một giọng nói thì thầm bên tai cô rằng cuộc sống của cô phụ thuộc vào điều đó. Không có gì nhiều nhận trong chiếc ví bằng da bóng láng: hai thẻ tín dụng, vài tờ bạc, giấy phép lái xe, một thẻ hành nghề cùng với một bức ảnh chụp Mark và vợ. Alyson say sưa ngắm nhìn Nicole và thấy rằng cô rất đẹp và tao nhã: vẻ duyên dáng cô hằng mơ ước nhưng chẳng bao giờ có được. Khi sửa soạn đóng ví lại thì cô lại thấy một bức ảnh khác dán sau tấm ảnh hai vợ chồng Mark. Đó là tấm chân dung một cô bé khoảng chừng năm tuổi, mũi hếch và nụ cười tinh nghịch. Bộ đồ thể thao, mái tóc cắt ngắn và chiếc mũ bóng chày tạo cảm giác đó là một bé trai do bà mẹ nặn ra. Cô bé đưa tay chống cằm và, ở phía cổ tay trái, có thể thấy rõ một sợi dây đồng hồ dẹt bằng bạc trên đó có khắc chữ Jeremy. Một tia sáng đau đớn chột vụt qua trí óc Alyson. Giờ thì cô đã hiểu mọi chuyện: đứa trẻ mà xe cô đã đâm phải chính là... con gái của Mark! Do hoảng sợ và cơn

mưa xối xả cùng bộ quần áo bóng chày của con bé, cô đã tưởng nhầm đó là cậu bé trai và ấn tượng ban đầu đó càng được khẳng định thêm bởi cái tên khắc trên sợi dây đeo tay. Sau này cô mới biết sợi dây đồng hồ đeo đó là của anh họ Layla, thằng bé đã tặng lại cho Layla khi tay của nó trở nên quá to không thể đeo vừa. Khiếp sợ, Alyson đứng bật dậy và, bất chấp lời trách mắng của chiêu đãi viên, cô bước vội về phía cầu thang dẫn đến tầng chính. o O o - Tại sao... tại sao con lại nói rằng con đã chết? Mark tiếp tục, choáng váng vì câu trả lời của con gái. - Bởi vì đó là sự thật, Layla trả lời, gần như sầm sập. - Nhưng không thể, bởi vì con đang ở đây cơ mà. Cô bé nhún vai về đề thương, như thể để anh hiểu rằng mọi chuyện không đơn giản đến vậy. - Con chết từ khi nào? người bố gắng đặt câu hỏi. - Ngay từ đầu, Layla bình tĩnh thú nhận. Từ khi chiếc ô tô đâm phải con. - Chiếc ô tô? - Chiếc xe Jeep, cô bé nói chính xác. - Con... con chưa bao giờ bị bắt cóc phải không? - Không ạ, đó là một vụ tai nạn. Con rời cửa hàng để chơi đùa rồi con bị lạc vì cơn giông to quá. Không làm chủ được tình hình, Mark đã có phản ứng bất ngờ: - Nhưng sao con lại đi ra ngoài? anh quả mắng con gái. Bố mẹ đã nhắc đi nhắc lại hàng nghìn lần là không bao giờ được rời cửa hàng. Trời mưa rất to, rất nguy hiểm... - Khi còn là trẻ con, đi bộ dưới trời mưa thật thú vị, Layla trả lời bằng giọng khiến người ta phải tha thứ. Mark cảm thấy ánh mắt con bé nhìn anh như thiêu như đốt. Dù cuộc nói chuyện này có phi thực tế đến đâu chẳng nữa, tự đáy lòng mình anh vẫn biết là Layla nói sự thật, ngay cả khi anh còn chưa sẵn sàng chấp nhận sự thật ấy. - Con đã chết nhưng bố không nên buồn bã nữa, cô bé vừa nói vừa cầm tay bố. - Vì lẽ gì mà con muốn bố không buồn nữa? Mark hỏi, giọng khản khản. - Đôi khi mọi điều xảy đến bởi vì nó phải xảy đến, Layla giải thích với vẻ cam chịu. Giờ thì Mark đã hiểu thời gian không còn nhiều và rằng, dù anh có làm gì chẳng nữa, rốt cuộc anh cũng không thể hiểu được tình hình. Vậy nên anh ôm siết Layla trong vòng tay, như thể cái ôm ghì siết này có thể gạt lại con bé từ móng vuốt của thần Chết. - Đôi khi, mọi điều xảy đến đơn giản vì đã đến lúc phải xảy đến, Layla nói thêm bằng một giọng nhỏ nhẹ, một phần vì bị tiếng động cơ át đi. - Không! Mark kêu lên trong một nỗ lực cuối cùng. Tiếng kêu của Mark hòa lẫn với giọng nói văng tai văng lén từ phía cuối máy bay. Bác sĩ quay đầu lại và nhìn thấy Alyson đang chạy về phía mình. Khi còn cách anh một mét, cô gái trẻ đột ngột dừng lại. - Đứa trẻ mà tôi đâm phải... cô bắt đầu bằng giọng không chút ngữ điệu. Cô thả tấm ảnh đang cầm trên tay. Tấm ảnh quay vòng vòng trong không trung rồi rơi xuống dưới chân bác sĩ. - ... tôi cứ nghĩ đó là một cậu bé, Alyson nói thêm. Nhưng đó là... con gái anh. Bằng cùng một phản ứng, Mark và Alyson quay về phía ghế Layla ngồi. Cô bé không còn ở đó nữa. Nhưng đó chưa phải là tất cả. Các chiêu đãi viên, tiếp viên, cùng sáu trăm hành khách: tất cả mọi người dường như bốc hơi hết! Chiếc A380 trở nên trống rỗng. Ở giữa bầu trời, trong chiếc máy bay nặng hơn năm trăm tấn, chỉ còn lại ba người: Mark, Alyson, Evie. Chú thích [1]Sống với đôi mắt nhắm thật dễ...

32. Chương 31

CHƯƠNG 31 - NHƯ TRƯỚC KIA Nếu anh uống viên thuốc màu xanh, câu chuyện sẽ dừng tại đây, anh sẽ tỉnh giấc trên giường, và tin vào những gì mình muốn. Nếu anh uống viên thuốc màu đỏ, anh sẽ ở lại Xứ sở Diệu kỳ và tôi sẽ chỉ cho anh thấy cái hang này dẫn đến đâu. Lời thoại trong phim Ma trận NGÀY HÔM NAY TRÊN MÁY BAY - Cái gì... Alyson muốn kêu lên, nhưng tiếng kêu của cô nghẹn trong cổ họng. Evie mở to mắt, bị xâm chiếm bởi nỗi kinh hoàng không thể kiểm soát được. Không thể nào... Bối rối trước tình cảnh hiện tại, Mark lặng ngấm bằng con mắt ngây dại hàng trăm chiếc ghế ngồi trống vắng một cách bí ẩn. Không còn bất cứ ai cả. Trong vòng một giây, hành khách và các thành viên phi hành đoàn tất cả đều biến mất hết. Bác sĩ bước lên lối đi chính, theo sau là hai cô gái trẻ. Tất cả ghế hành khách đều trống trơn. Trên hàng ghế dài, không có quần áo, không túi xách, không sách vở, không báo chí. Trong khi bước đi, Alyson mở các ngăn đựng hành lý để kiểm tra bên trong: trống trơn, trống trơn, trống trơn. - Layla! Mark rên xiết. Layla! Nhưng tiếng kêu tuyệt vọng của anh không có lời đáp. Alyson và Evie nhìn nhau, người này tìm ở người kia một chút an ủi. Không phải sự thật, Evie nghĩ để tự trấn an, nhưng cơn ác mộng có vẻ thật đến mức khiến cô trào nước mắt trong nỗi sợ hãi kinh hoàng và không kiểm soát được. - Các phi công! Mark hỏi. Các phi công sao rồi? Nhìn bề ngoài, chiếc máy bay ổn định và tiếp tục hạ cánh xuống New York không chút khó khăn, nhưng vẫn phải có ai đó điều khiển chứ? Cùng Alyson và

Evie, bác sĩ chạy lên cầu thang dẫn lên tầng trên. Các ghế ngồi hạng nhất và hạng thương gia cũng trống trơn như phần còn lại của máy bay. Mark là người đầu tiên ulla vào khu vực phục vụ, một phòng dẫn thẳng đến ca bin lái nằm giữa hai tầng máy bay. Cửa ra vào buồng lái không đóng chốt, Mark vừa đẩy cửa vừa lo sợ. Ở phía trước buồng lái rộng lớn, tám màn hình kiểm soát đóng khung theo chiều thẳng đứng trông giống như những cửa hàng games Joystick lớn. Nhưng khu vực ghế ngồi của phi công và phụ lái đều trống trơn. Alyson và Evie gặp lại Mark trong ca bin. Lòng đầy kinh hãi, cả ba tiến lại gần khoảng không gian được bao kín bằng kính. Chiếc máy bay đang hạ thấp dần độ cao. Nó vừa rời khỏi tầng mây và tiến lại gần Manhattan. Ngay bắt đầu tàn và mặc nỗi khiếp sợ trước tình hình, những hành khách cuối cùng cũng không thể ngăn mình bị thôi miên bởi khung cảnh đang mở ra trước tầm mắt. Ánh sáng tạo cho bầu trời những ánh phản chiếu màu đồng, làm nổi bật đường nét của tòa nhà chọc trời nổi tiếng nhất thế giới trên cảnh nền rực rỡ nâu ánh vàng. Nhưng điều khiến họ bối rối nhất, trong khung cảnh trải dài dưới tầm mắt họ, đó là sự hiện diện của tòa tháp đôi Trung tâm Thương mại Thế giới dường như xuyên thủng bầu trời. Như trước kia... Trước khi Mark mất con gái. Trước khi Alyson đâm phải Layla. Trước khi Evie mất mẹ. Thật vô cùng kỳ lạ khi đi ngược thời gian và nhìn lại New York “cũ”. Được dẫn lái bằng một sức mạnh vô hình, chiếc máy bay giảm dần tốc độ. Với sự nhẹ nhàng của một chiếc tàu lượn, nó lướt qua hai tòa tháp đôi, thân máy bay được phản chiếu qua những ô cửa kính ánh bạc. Mark, Alyson và Evie sát lại gần anh. Cánh tay họ, bàn tay họ, bờ vai họ chạm vào nhau. Họ sợ và không muốn một mình vượt qua thử thách này. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Ba bộ não lần lượt thử tìm lời giải thích hợp lý cho điều mà họ đang trải qua. Một giấc mơ chẳng? Tác dụng gây ảo giác do dùng cocaine hay rượu quá liều chẳng? Không. Chuyến du hành kỳ lạ này đã đưa họ ngược trở về với nỗi đau sâu kín nhất. Họ đã đối mặt với con quỷ của chính mình, bằng cách sống lại về mặt tinh thần những thời điểm mang tính chất quyết định trong cuộc sống của mình, cả ba cùng cố gắng lùi lại trên lộ trình của mình và tái lập lại trật tự trong cuộc sống để chuẩn bị cho... cái chết. Cái chết... Liệu đó có phải là điểm đến thực sự của chuyến du hành này không? Chuyến bay này liệu có phải là một kiểu chuộc tội? Hành trình vượt qua một đường hầm dài sáng rực rỡ giống với đường hầm mà những ai từng biết đến cái chết lâm sàng đã trải qua? Có thể lắm chứ... Ở phía trên East River, chiếc máy bay bắt đầu lượn nửa vòng trên không trung để quay ngược trở lại phía Nam hòn đảo. Hiện giờ, máy bay bay rất thấp, chỉ cách mặt đất và mặt nước vài chục mét. Thành phố dường như trống trải và bất động. Chiếc máy bay chở khách vượt qua công viên Battery và bay trên vịnh New York đến tận đảo Ellis và tượng Nữ thần Tự do. o O o Vài giây trước khi máy bay bẹp rúm, Alyson níu lấy cánh tay của Mark rồi thì thầm: - Tôi rất lấy làm tiếc. Bác sĩ lắc đầu. Trong ánh mắt mờ đi, tình thương đã chiến thắng hận thù. Cử chỉ cuối cùng của anh là quay về phía Evie. Vì đọc được nỗi kinh hoàng trong mắt cô gái trẻ, anh cầm lấy cô rồi trấn an: - Đừng sợ! o O o Máy bay đâm sầm xuống mặt nước. Một tiếng kêu khô khốc. Rồi màu xanh. Rồi màu đen. Rồi sau đó? Rồi sau đó...

33. Chương 32

CHƯƠNG 32 - SỰ THẬT Để tìm được hạnh phúc, cần phải liều mình đối mặt với bất hạnh. Nếu bạn muốn được hạnh phúc, đừng tìm cách trốn tránh bất hạnh bằng bất cứ giá nào. Tốt hơn là tìm cách làm thế nào - và nhờ vào ai - mà ta có thể vượt qua. Boris CYRULNIK NGÀY HÔM NAY PHÒNG KHÁM MOZART MƯỜI CHÍN GIỜ Ba cơ thể. Mark, Alyson, Evie. Ba cơ thể nằm cạnh nhau trong buồng bệnh. Mỗi cơ thể được đặt cạnh trong một ô cách âm hình kén tằm. Ba cái đầu đều đội ba cái mũ chụp có gắn điện cực nối với máy tính. Đứng đằng sau hệ thống điều khiển, Connor và Nicole lo lắng chờ đợi ba bệnh nhân thoát khỏi giấc ngủ thôi miên mà họ đã trải qua từ nhiều giờ nay. Chưa từng có chiếc máy bay nào. Chưa từng có chuyến bay số hiệu 714. Chưa từng có sự cố tai nạn máy bay. Cuộc gặp gỡ trong chuyến du hành bằng máy bay giữa Mark, Evie và Alyson chẳng qua là kịch bản của liệu pháp chữa bệnh tập thể dựa trên giấc ngủ thôi miên. Một dạng trò chơi nhập vai có tác dụng chữa bệnh do Connor nghĩ ra để chữa trị cho ba con người đã đến xin anh giúp đỡ vào cái đêm Giáng sinh hôm ấy. Cả anh lẫn Nicole đều không tin rằng báo cho Mark biết Layla đã chết là điều hợp lẽ. Mark đang ở trong tình trạng sức khỏe rất yếu và sự rối loạn tinh thần do phát hiện này gây ra có thể đẩy anh đến tự sát hay trạng thái điên loạn. Để báo cho anh cái tin khủng khiếp ấy, Connor đã nảy ra ý tưởng kịch bản này, một kịch bản cũng buộc Evie phải từ bỏ ý

định trả thù và buộc Alyson thừa nhận mình đã phạm tội giết chết Layla. Nicole lo lắng nhìn chồng. Trong vài phút trước, anh dường như đang ngủ rất thanh thản, cơ thể anh giờ đang có những chuyển động nhẹ nhàng báo hiệu anh chuẩn bị thoát khỏi giấc ngủ thôi miên nhập hồn. Gần như cùng một lúc, Evie động cựa đầu và Alyson vươn tay ra. Nhận thấy rằng các bệnh nhân của mình sắp thoát khỏi trạng thái “hôn mê”, Connor kiểm tra màn hình máy tính được sắp xếp theo hình cung vòng tròn trước mặt anh. Bệnh viện này được trang bị những thiết bị tiên tiến đời mới nhất của kỹ thuật IRM, kỹ thuật cho phép các nhà thần kinh học có thể theo dõi trong quãng thời gian thực tại các hoạt động của bộ não bệnh nhân. Trong toàn bộ thí nghiệm, anh giám sát trên màn hình máy tính. Trong buổi điều trị bằng giấc ngủ thôi miên, hoạt động của não bộ nhìn chung rất mãnh liệt, việc nối lỏng các cơ chế gây ức chế tạo điều kiện cho quá trình sản xuất hình ảnh tâm thần phát triển và khiến con người dễ bị tổn thương trước những cảm xúc. Trên bàn đặt màn hình quan sát, Connor nhận thấy dấu hiệu hoạt động trong vùng thùy trán, nơi có nhiệm vụ kiểm soát các chức năng thực hiện, đồng thời thể hiện rõ ràng các chủ thể đang nắm lại quyền kiểm soát cơ thể của họ. Quả thực ba bệnh nhân cũng dần dần thoát khỏi chứng ngủ lịm. - Tôi cần sự giúp đỡ của các bạn, Connor vừa ấn nút hệ thống liên lạc nội bộ vừa nói. Gần như ngay lập tức, hai nữ y tá chạy vội tới để hỗ trợ các bệnh nhân thức giấc và giúp đỡ họ loại bỏ dụng cụ đã truyền vào cơ thể họ từ cách đây nhiều giờ một loại dung dịch thuốc mà chất nền là DMT, một loại thuốc an thần gây ảo giác cực mạnh. Mark là người đầu tiên mở mắt và gỡ bỏ chiếc mũ đội đầu. Anh cố đứng thẳng dậy nhưng loạng choạng và buộc phải ngồi xuống. Trong đầu anh, hàng nghìn hình ảnh và cảm giác bắn ra với tốc độ chóng mặt và va đập vào nhau: niềm xúc động khi gặp lại con gái, niềm vui khôn tả khi biết con bé còn sống, nỗi sợ hãi theo linh tính khi máy bay cất cánh, những ảo giác khiến anh khiếp sợ, cơn thèm rượu khiến anh tưởng rằng mình không bao giờ có thể vượt qua được, cuộc gặp gỡ lạ kỳ với Alyson và lời tự thú của Evie khiến anh vô cùng xúc động. - Cậu cảm thấy thế nào rồi? Connor hỏi anh. Mark muốn trả lời, nhưng vẫn còn choáng váng, anh đưa tay ôm đầu. Những hình ảnh tiếp tục bùng nổ trong đầu anh như những tia chớp gây đau đớn: những mảnh ghép tuổi thơ của anh cùng Connor, khởi đầu câu chuyện tình yêu với Nicole, gương mặt tươi cười của Layla trước cốc kem khổng lồ, rồi khuôn mặt yếu đuối mong manh của con bé khi cuối cùng cũng thú nhận rằng mình đã chết... Connor tiến về phía bạn mình rồi đặt tay lên vai anh. - Mọi chuyện sẽ ổn thôi, ông bạn, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Được Nicole và một nữ y tá nữa giúp đỡ, Alyson khó nhọc đứng dậy. Cô gỡ bỏ chiếc mũ đội đầu và chống tay lên đầu gối để khỏi sụp xuống. Đầu quay cuồng, cô hít thở rất khó nhọc. Giấc ngủ thôi miên khiến cô phải chịu đựng rất nhiều và phải mất một lúc lâu cô mới có thể quay trở lại thực tại. Đến lượt mình, Evie duỗi chân, duỗi tay và nhúc nhích cổ. Trong khi mọi người tháo các ống truyền ra khỏi người cô, cô cảm thấy một cảm giác nặng nề ập xuống người mình, sau đó là cảm giác toàn thân tê liệt ngán ngùi. Cô nhắm mắt nhiều lần, khó nhọc quan sát những hình bóng đang xoay quanh mình. Phản xạ đầu tiên của cô là nhìn cánh tay: vết xăm, nhưng giống như vết xăm của Alyson, chúng đã biến mất. Connor tiến lại gần màn hình quan sát để điều chỉnh ánh sáng trong phòng tăng dần cho đến khi cả căn phòng chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng. Được thêu trên túi chiếc áo bờ lu của anh, biểu tượng của phòng khám dần hiện ra trước mắt tất cả mọi người: Phòng khám Mozart o O o Liệu Connor đã thành công trong ván bài đặt cược của mình? Còn quá sớm để có thể khẳng định được điều đó. Dù sao thì anh đã đi đến tận cùng những gì mình hiểu biết, bằng cách kết hợp trong thí nghiệm này toàn bộ ngón nghề của mình. Giấc ngủ thôi miên luôn khiến anh say mê. Từ nhiều năm nay, anh đã sử dụng kỹ thuật này để chữa trị tình trạng phụ thuộc vào thuốc lá và rượu, chứng trầm uất, đau nửa đầu, mất ngủ, chứng ăn uống vô độ cũng như biếng ăn. Giấc ngủ thôi miên cho phép tránh được sự phong tỏa và sự đoản mạch của các quá trình phụ thuộc tinh thần. Đặc biệt là trong tình trạng giấc ngủ nhập hồn, bác sĩ điều trị và bệnh nhân có thể tiếp cận với chiếc kết sắt của vô thức, nơi lưu giữ hàng nghìn dữ liệu chi phối cuộc sống của mỗi cá nhân. Trong tình trạng đặc biệt này, bệnh nhân có thể đến với những kỷ niệm đã bị lãng quên và sống với những giấc mơ sống động như thể chúng có thực. Để hướng dẫn Mark, Alyson và Evie trên con đường chữa trị thành công, Connor đã soạn thảo kịch bản này như một trò chơi nhập vai. Thể xác “ngừng hoạt động”, tinh thần kết nối với một dạng thực thể ảo, họ phải đối mặt với những con quỷ và nỗi sợ hãi sâu kín nhất của chính mình. Trong nhiều giờ liền, Connor đã hướng dẫn họ, bằng cách buộc họ lắng nghe giọng nói gợi ý chậm rãi để định hướng họ tốt hơn trên con đường tang tóc, chấp nhận và tha thứ. Giấc ngủ thôi miên quả thực đã giữ vai trò chiếc máy gia tốc trong quá trình điều trị, cho phép tinh thần của bệnh nhân trong vài giờ đồng hồ có được những bước tiến lẽ ra phải mất nhiều năm mới có được theo liệu pháp tâm lý cổ điển. Để tăng hiệu quả tình trạng nhập hồn sâu này, Connor đã gắn lên đầu mỗi bệnh nhân một chiếc mũ có từ tính, chiếc mũ này có tác dụng buộc phần vỏ não thái dương chịu tác động của lực từ trường lớn, và phải gây nhiễu phần ý thức của bệnh nhân. Kết hợp với thuốc DMT, nó đã

gây ra những ảo giác cực mạnh cũng như sự trỗi dậy của những kỷ niệm mãnh liệt gắn liền với thời thơ ấu và những thời kỳ đen tối trong cuộc đời họ. Giờ đã hoàn toàn tỉnh táo, cả ba Mark, Alyson và Evie ngáp ngừng nhìn nhau. Kể từ đêm Giáng sinh hôm đó, Connor đã tiến hành các buổi điều trị tâm lý riêng với từng người và anh đã trông chừng để cả ba không bao giờ gặp nhau. Quả thực đó là lần đầu tiên họ trông thấy nhau trong “cuộc đời thực” và, thậm chí không ai dám lên tiếng nói với người khác, họ biết rằng kể từ nay họ gắn bó với nhau bởi một mối liên hệ bền chặt. Về thể lực, họ vẫn còn cảm thấy ở trong tình trạng lạc ý thức, kiệt cùng sức lực và năng lượng, như thể họ vừa chạy trong hàng giờ liền mà không ngừng nghỉ lấy hơi. Nhưng đặc biệt là trong tâm trí họ đã diễn ra một tiến trình phát triển ấn tượng nhất. Giống như hình ảnh chiếc ổ cứng của máy tính, não bộ của họ cho họ cảm giác như vừa được lập trình lại, tập hợp lại, quét sạch virus và những tệp tin bị nhiễm virus. Nhưng liệu họ đã thật sự được giải phóng khỏi gánh nặng đau buồn và cảm giác tội lỗi vốn đè nặng lên họ từ rất lâu rồi không? o O o Sau khi rời phòng khám, tất cả họ gặp lại nhau trên phần đất phía trước của Battery Park City. Bị cơn gió mạnh quét thẳng vào người, chuyển đi dạo dọc bờ sông của họ liên tục bị làm phiền bởi đám người chạy bộ, những người bán hàng rong và những kẻ trượt pa tanh nghiệp dư. Mặt trời đã khuất, nhưng bầu trời vẫn còn tia sáng rực rỡ đó, làm nổi bật màu của thảm cỏ mùa xuân nơi trẻ con đang chơi bóng đá hay ném đĩa. Hơi lùi lại một chút, Connor vừa nhìn ba bệnh nhân của mình vừa tự hỏi điều gì đang chờ đợi họ trong tương lai. Người ta không thể trù liệu được những hậu quả của kiểu điều trị này. Ngay sau khi thoát khỏi trạng thái ngủ thôi miên, ta hầu như luôn cảm thấy tự do hơn và nhẹ nhàng hơn, nhưng không đảm bảo loại trừ được những tác động lâu dài. Connor từng có những bệnh nhân mà anh nghĩ rằng đã khỏi bệnh nhưng sau đó họ lại tự sát một cách khó hiểu. Những người khác thì ngược lại, vốn bị một số đồng nghiệp của anh coi là những “trường hợp tuyệt vọng”, thì nay lại có một cuộc sống cân bằng và hạnh phúc. Liệu đó có phải là trường hợp của Alyson? Kiểu nữ tỷ phú vừa mới ngồi vào một chiếc taxi. Qua cửa kính, Connor thấy cô chỉ hướng đi cho tay tài xế rồi tranh cãi với anh ta một lúc. Cuối cùng thì chiếc yellow cab cũng chuyển bánh và, trước khi chiếc xe mất hút trong dòng xe cộ, cô gái trẻ và chàng bác sĩ thần kinh học trao nhau ánh mắt ngẩn ngui nhưng sâu sắc. Hình ảnh cuối cùng mà Connor còn lưu giữ lại của Alyson là hình ảnh bàn tay cô đặt lên thành cửa kính ra dấu tạm biệt. Trong khi đến lượt Nicole đi lấy xe, Mark và Connor im lặng bên nhau, ánh mắt nhìn xa xăm. - Nếu cậu biết rằng mọi chuyện đều có vẻ thực biết mấy... Mark thổ lộ sau một lúc. Connor chăm chú nhìn bạn. - Layla... Mark tiếp tục với giọng run run, con bé vô cùng thực... vô cùng sống động... - Đó là cách duy nhất tớ tìm thấy để giúp cậu, Connor giải thích. Khi cậu trở về vào cái đêm Giáng sinh ấy, bọn tớ không thể nói cậu biết về cái chết của con bé. Điều đó sẽ giết chết cậu ngay. - Đúng vậy, Mark thừa nhận. Ánh mắt anh nhìn xa xăm, đến tận bên tượng Nữ thần Tự do và đảo Ellis. - Cảm ơn cậu đã để mình nói chuyện với con bé lần cuối, rốt cuộc anh nói. Điều đó vô cùng quan trọng với mình... Connor nhìn bạn. Dòng nước mắt lạnh căm tuôn trào xuống tận chiếc áo pull và rơi xuống đất. Trong khi hai người đàn ông ôm siết nhau, Mark nói thêm: - Con bé sẽ ổn, cậu biết đấy. Con bé có vẻ rất hạnh phúc, ở trên đó... Ở trên đó... Những từ này âm vang một cách lạ thường trong tâm trí họ và một lần nữa, mỗi người lại rơi vào trạng thái im lặng, ngẫm nghĩ về ý nghĩa của những từ ở trên đó: một sản phẩm tinh thần thuần túy dưới tác động của giấc ngủ thôi miên hay thật sự là thế giới bên kia? Chiếc ô tô của Nicole dừng ngay trước mặt cắt ngang dòng suy nghĩ của họ. Nữ nghệ sĩ violon mở cửa kính điện tử và, bằng một giọng rời rạc khó có thể che giấu nỗi lo lắng nào đó, hỏi chồng mình: - Anh muốn đi đâu? Không chút do dự, Mark ngồi vào ghế cạnh cô rồi trả lời: - Về nhà của chúng ta. o O o Giờ mặt trời gần như đã lặn mất. Còn mười phút nữa là màu hồng của các tòa tháp ở công viên Battery sẽ nhuộm màu nâu xám. Connor gặp lại Evie ở gần hàng lan can khu vực bến du thuyền bao quanh nhà kính winter garden. Mặc dù chịu thiệt hại nhiều do các vụ tấn công khủng bố, nhưng giờ nơi này không còn chút dấu vết có thể nhận thấy bằng mắt thường của vụ tấn công 11 tháng Chín. Tuy vậy, Ground Zero ở rất gần đây và vẫn còn phảng phất trong không khí sự chết chóc, gió và sức sống tràn trề.... Ngồi xếp bằng trên một trong số những chiếc ghế băng được đặt bao quanh bờ sông, cô gái trẻ nhìn lơ đãng hàng du thuyền sang trọng neo dọc North Cove. - Cô cảm thấy thế nào rồi? Connor vừa hỏi vừa chống khuỷu tay lên lan can. - Ổn cả, Evie trả lời bằng giọng lờ mờ. Không rời mắt khỏi cô gái, Connor châm một điếu thuốc và căng thẳng phả khói lên cao. Anh những muốn liệu pháp chữa trị của mình thành công và Evie sẽ vĩnh viễn từ bỏ ý định trả thù kẻ đã sát hại mẹ mình xiết bao. - Cái đó sẽ giết chết anh đấy, một lát sau cô buông lời nhận xét. - Cái gì cơ? - Thuốc lá. Connor nhún vai. - Đây thứ giết chết... - Vì thế mà nó không làm anh sợ chết ư? Connor suy nghĩ trong vài giây, đồng thời phả từng cuộn khói bay lên. - Sống còn làm tôi khiếp sợ hơn nhiều, anh thú nhận với vẻ chân thành đến mức chính anh cũng phải ngạc nhiên. Mặc dù vậy anh vẫn ném mẩu thuốc lá xuống sông và cương lại ý định châm tiếp điếu khác. Những tuần vừa qua, anh hầu như không chớp mắt. Hàng

đêm, với sự miệt mài kiểu cầu toàn chủ nghĩa, anh làm việc không ngơi nghỉ để thực hiện các bước trong quá trình điều trị cho cả nhóm. Giờ là lúc mọi mệt mỏi tích dồn được dịp bất ngờ bùng ra, khiến cơ thể anh kiệt quệ và tâm trí anh xáo trộn. Tuy vậy, anh vẫn chưa hoàn toàn kết thúc “nhiệm vụ” của mình. Anh còn phải đảm bảo rằng Evie không nuôi dưỡng và thực hiện ý định của cô nữa. Và anh chỉ thấy có một cách chắc chắn. Một cách hung bạo và bất thường mà ở trường y người ta không dạy cho anh. Nhưng anh không phải là một tay bác sĩ như những người khác... Thành công của anh, tiền bạc của anh, chiếc ô tô xa xỉ của anh, căn hộ giá hai triệu đô la của anh: tất cả những thứ đó, chỉ là gió thoảng qua mà thôi và anh biết rõ điều này. Anh chưa bao giờ là thành viên tham gia nhóm các bác sĩ tâm lý của New York. Thế giới này không phải là của anh. Thế giới của anh là thế giới của những khu phố xập xệ ở Chicago, thế giới của thời thơ ấu đầy biến động, của bạo lực và sợ hãi. Sau phút ngập ngừng cuối cùng, anh tiến lại gần Evie, ngồi xuống ghế băng bên cạnh cô gái rồi lôi một khẩu súng với băng súng mạ bạc từ trong túi áo măng tô ra. o O o Đó là thứ vũ khí anh đã lấy tại nhà hai tay trùm buôn ma túy cách đây hai mươi năm. Một bằng chứng không thể chối cãi được nhưng tuy vậy anh không bao giờ tìm cách vứt bỏ đi, như thể giác quan thứ sáu mách bảo anh rằng một ngày nào đó anh sẽ cần đến nó. Vừa nhìn thấy khẩu súng, Evie trở nên kiên cường hơn. Giống như Connor, cô cũng xuất thân từ thế giới thấp kém: thế giới của sự ồn ào, của đòn roi, thế giới mà điều tồi tệ xảy đến thường xuyên hơn là những điều tốt đẹp. - Tôi đã tìm thấy ông ta, Connor giải thích. - Ai cơ? Cô vừa hỏi vừa dán chặt ánh mắt mình vào ánh mắt anh. - Craig Davis, kẻ đã giết mẹ cô. Giờ thì hai khuôn mặt chỉ còn cách nhau vài centimet. Connor thấy Evie hơi run run và một ngọn lửa đột nhiên bùng cháy trong mắt cô. - Ông anh sống trong một tòa nhà nhỏ, ngay phía sau nhà thờ St. John the Divine. Kể từ một tuần nay tôi nào tôi cũng đến đó. Tôi biết ông ta ở căn hộ nào mã số cửa ra vào, giờ giấc canh gác và nơi ông ta đi mua sắm. Theo bản năng, Evie cảm nhận thấy Connor đang nói với mình sự thật, nhưng chưa bao giờ cô ngờ đến lời đề nghị lạ thường mà anh nói với cô: - Nếu cô yêu cầu, tôi sẵn sàng đi giết ông ta, vừa nói anh vừa giơ khẩu súng lên đầu. Evie choáng váng trước lời đề nghị của Connor. - Nếu cô thực sự muốn trả thù, bác sĩ thần kinh học tiếp tục, mọi chuyện có thể kết thúc vào tối nay. Cô chỉ cần nói một câu và trong vòng một tiếng nữa, Craig Davis sẽ không còn tồn tại trên thế giới này. Evie càng bối rối hơn nữa khi cô hiểu ra rằng đó không phải là những lời nói gió thoảng. - Ngay bây giờ, chính cô là người quyết định, Connor vừa nói vừa đứng dậy, ý thức rất rõ rằng mình đã đặt số phận của mình vào tay cô gái trẻ. o O o Có lẽ phải mất một phút sau Evie mới đến bên Connor ở gần hàng lan can. Không nói một lời, cô nhẹ nhàng lấy khẩu súng từ tay anh, vật chứng cuối cùng cho quãng đời đau khổ in đậm trong cuộc đời bác sĩ. Với thái độ đan xen không rõ ràng giữa ghê tởm và say mê, cô nhìn khẩu súng vài giây trước khi dùng hết sức bình sinh ném nó xuống làn nước lạnh lẽo của vịnh Hudson. o O o Mặt trời giờ đây đã hoàn toàn khuất dạng. Đối diện với những tòa nhà chọc trời đèn đuốc sáng trưng, con đê chắn sóng gần như vắng tanh. Trong khoảng thời gian rất lâu, Connor và Evie đứng im lặng, bất động bên nhau và đơn độc quanh hiu. Sau một cơn gió bất chợt thổi tới khiến Evie rùng mình. Trong khi họ quay trở lại phòng khám, Connor quàng chiếc áo măng tô của mình lên vai cô gái trẻ. Họ trao nhau ánh mắt dịu dàng và Connor hiểu rằng mình đã cứu sống cô. Và rằng đến lượt cô đã cứu sống anh.

34. Đoạn Kết 1

ĐOẠN KẾT 1 - CUỘC SỐNG SAU ĐÓ... MARK & ALYSON Mark không bao giờ tiếp tục công việc của mình tại văn phòng của Connor nữa. Hai tháng sau đợt điều trị, anh tìm được chân “bác sĩ tâm lý đường phố” tại một hiệp hội chuyên giúp đỡ những người vô gia cư. Hàng ngày, anh đi khắp thành phố giám sát khoảng hơn trăm người không nhà cửa mà anh đang gắng giúp họ thoát khỏi cảnh rượu chè, khỏi cuộc sống đường phố và tránh cho họ lại rơi vào cảnh đó. Anh toàn tâm toàn ý cho cuộc chiến mới này và cũng đã thành công. Chính lần rơi xuống địa ngục đã biến đổi con người anh: anh chàng bác sĩ tâm lý trẻ tuổi đầy tham vọng và tự tin đã nhường chỗ ột người đàn ông yếu đuối hơn, nhưng con người hơn. o O o Ở một góc phố nào đó, anh thường thấy Layla ngồi trên một bậc thềm hay trên cầu bập bênh ở khoảng sân chơi dành cho trẻ con. Gương mặt con bé vẫn đẹp, vẫn trầm lặng và bình thản như khi ở trên máy bay. Con bé không nói gì nhưng đưa tay khê ra hiệu với anh và anh cũng kín đáo đáp lại. Điều ấy khiến anh an tâm rằng con bé vẫn ở đó, phía sau anh, dõi theo anh như một vị thần hộ mệnh trong tuổi thơ anh. Anh không hề nói

chuyện này với cả Connor lẫn Nicole, bởi anh biết rõ rằng việc Layla xuất hiện chỉ xảy ra trong tâm trí anh mà thôi. Nhưng có quan trọng gì: điều tưởng tượng ấy là một phần của trạng thái cân bằng mà anh tự dựng lên để tiếp tục đứng vững. Đó mới là tất cả những gì đáng kể. o O o Một buổi sáng tháng Chín, khi mở radio, Mark mới hay tin Alyson Harrison đã chết trong một tai nạn máy bay trực thăng tại Amazon. Đứng đầu một trong những tổ chức do người cha sáng lập, kiều nữ tỷ phú ấy, từ vài tháng nay, đã tham gia rất nhiệt tình vào cuộc chiến chống lại quá trình tàn phá khu rừng nhiệt đới rộng lớn để bảo vệ môi trường. o O o Phải mất nhiều tuần mới xác định được vị trí của xác máy bay, nhưng người ta chẳng bao giờ tìm thấy xác của viên phi công người Brasil lẫn cô gái được hưởng quyền thừa kế giàu có. o O o Tháng Mười một, Mark nhận được một tấm bưu thiếp được gửi từ Lhasa. Trên ảnh là một tác phẩm điêu khắc bánh xe luân hồi đặt trước lối vào một tu viện Tây Tạng. Đoạn thư không ký tên người gửi, nhưng anh nhận ra ngay nó là của Alyson. Trên tấm bưu thiếp viết: Em luôn nghĩ tới anh. Có lẽ anh có lý: có lẽ người ta có thể thực sự làm lại cuộc đời mình chứ không chỉ hài lòng với việc tiếp tục nó. Dù sao chẳng nữa đó cũng chính là niềm hy vọng từ nay em sẽ bám lấy. Trong khi chờ đợi, em muốn chuyển đến anh điều này. Em đã tìm thấy mấy dòng ghi chú này ở một trong những cuốn sổ tay của bố em. Em rất muốn tin rằng ông giữ chúng để một ngày nào đó trao lại cho anh... Sau đó là ba từ: vĩ độ, kinh độ, độ cao... kèm theo một dãy số khiến Mark cứ mãi băn khoăn cho đến khi anh hiểu được ý nghĩa của chúng. Đó là tọa độ của Hệ thống Định vị Toàn cầu nơi Layla được chôn cất. o O o Một ngày thứ Bảy tháng Mười hai, Mark cùng Nicole lái xe băng qua những dãy núi và bình nguyên sỏi đá thuộc sa mạc Mojave. Vào đầu giờ chiều một ngày không ánh mặt trời, họ tới một vùng đất hoang vắng, nằm không xa biên giới bang Nevada. Theo như trên máy thu nhận tín hiệu từ Hệ thống Định vị Toàn cầu, họ rời đường chính để tiến sâu vào một khu toàn đá dăm bụi bặm và những mỏm đá lởm chởm. Ở giữa vùng đất khô cằn ấy, họ nhận thấy một khoảnh đất nằm hơi tách biệt, mặt đất nứt nẻ, nhưng có tán cây Ngọc giá che phủ. Ngay lập tức họ biết rằng chính là đây. Họ xuống xe rồi tay trong tay tiến về nơi con gái họ đang yên nghỉ. Sáu năm sau ngày Layla qua đời, cuối cùng họ cũng đã có thể nói lời vĩnh biệt cô bé. o O o Rồi cuộc sống bắt kịp họ... Một hôm, Mark bất giác nhận thấy mình đang mỉm cười và anh lại có thể nói về chuyện tương lai. Cùng với thời gian, những lần xuất hiện của Layla thưa dần. Không phải bởi anh không nghĩ tới con gái mình nữa, mà bởi anh nghĩ tới con bé theo một cách khác. Từ giờ anh có thể nhớ tới con bé mà không cảm thấy quặn đau nữa. Một tối, Nicole báo với anh rằng cô đang có mang và anh đón nhận tin ấy lòng tràn ngập vui sướng. Họ có một bé trai đầu tiên rồi một cậu nhóc nữa vào ba năm sau đó. o O o Rồi năm tháng trôi đi... Chiều tối một ngày tháng Bảy, mười năm sau khi câu chuyện này bắt đầu, một cuộc gặp gỡ lạ lùng đã diễn ra tại sân bay Heathrow. Mùa hè ấy, Mark và Nicole nghỉ dài ngày để đưa hai cậu con trai của họ - Théo, tám tuổi, và Sam, năm tuổi - đi khám phá những kỳ quan của Lục địa Già. Sau khi đã thăm thú Athènes, Paris và London, gia đình nhỏ bé ấy giờ đang sửa soạn để bay tới Lisbonne. - Đi nào, Sammy! Mark vừa hô to vừa nhắc bồng cậu con trai để đặt lên vai mình trong khi Nicole nắm lấy cánh tay Théo. Quây quần bên nhau, cả bốn người họ cùng lên thang cuốn dẫn tới khu vực làm thủ tục lên máy bay. Một cặp vợ chồng khác đang đi xuống theo chiều ngược lại. Người đàn ông, kiểu người Nam Mỹ, triu mến nhìn vợ và con gái mình, một bé gái lai có nước da màu đồng. Khi hai gia đình đi ngang nhau, ánh mắt Mark thoáng bắt gặp ánh mắt người phụ nữ đang đi qua trước mặt anh. Anh chắc chắn đó là Alyson Harrison. Về bề ngoài của cô đã đổi khác: cô gái tóc vàng với khuôn mặt xương xương, thân hình mảnh dẻ và dáng vẻ sành điệu giờ đã là một người phụ nữ đầy đặn, mái tóc hạt dẻ, cùng vài lọn uốn xoắn tạo cho cô một vẻ diễm tĩnh. Chỉ có đôi mắt cô là không thay đổi. Mark vẫn luôn tự hỏi Alyson đã trở thành người như thế nào. Vài tháng sau khi cô được coi là đã chết, anh đọc thấy trên tờ báo rằng người vợ góa của Richard Harrison đã nắm lại quyền điều hành để chế Green Cross sau vụ mất tích thảm thương của cô con gái riêng của chồng. Và tất cả chỉ có thế. Thông qua chính dòng tin ấy Alyson đã nói lời từ biệt với báo giới, cô, người trong vòng nhiều năm liền luôn có mặt trên trang nhất các tờ lá cải trên toàn thế giới. Khi tự hỏi về những cảm giác mà hiện thời Alyson gợi lên trong anh, Mark chẳng hề cảm thấy một chút đắng cay nào và anh thậm chí còn hy vọng bản thân cũng đã tìm thấy sự thanh thản. Khi gặp cô trên thang cuốn, Mark đoán rằng cô gái từng được hưởng quyền thừa kế ấy đã làm lại cuộc đời mình dưới một nhân thân khác, cùng với người phi công trực thăng đã giúp cô giả chết, và cuối cùng cô cũng đã hạnh phúc. Alyson cũng nhận ra anh. Họ chỉ nhìn nhau một lúc, nhưng mỗi người đều thấy được trong ánh mắt người kia hình ảnh phản chiếu của tất cả những gì bản thân họ đang cảm thấy.

35. Đoạn Kết 2

ĐOẠN KẾT 2 - CHUYỆN CỦA HỌ... EVIE & CONNOR CHICAGO Evie chạy vụt ra khỏi bệnh viện và trèo lên chiếc taxi đã đợi cô được hai chục phút. Cô đưa cho người tài xế địa chỉ của một nhà hàng tại Magnificent Mile rồi, vì vẫn mặc áo bờ lu trắng, cô bắt đầu thay đồ ở băng ghế sau. Mười năm đã trôi qua kể từ khi cô gặp Connor lần đầu tiên. Cô thiếu nữ dễ bị tổn thương giờ đã trở thành một phụ nữ hai mươi lăm tuổi xinh đẹp. Hai tháng trước, cô đã xuất sắc giành được tấm bằng y khoa và tuần này cô bắt đầu năm nội trú đầu tiên tại khoa bỏng thuộc bệnh viện Chicago Presbyterian. Vài năm trước, Connor đã được điều trị tại chính nơi này sau khi bị tấn công. Một sự trùng hợp không thực sự là một sự trùng hợp... Evie đã phải làm tất cả những gì cần làm để được nhận vào vị trí này. Cô mong muốn được tới thành phố nơi Connor từng sinh ra và nơi anh trải qua tuổi thơ của mình. Cô muốn bước đi trên bước chân của anh, nhìn thấy những gì anh đã thấy, chịu đựng những gì anh đã chịu đựng, cho đến khi cô hòa vào anh. Để ăn mừng lễ tốt nghiệp của mình, cô đã mời Connor tới nhà hàng. Một cách để cảm ơn anh vì tất cả những gì anh đã làm cho cô từ mười năm nay: luôn luôn có mặt bên cô, lo toàn bộ chi phí học hành cho và đã đón chào cô vào gia đình mà anh cùng Mark và Nicole tạo ra. Và lại, cô cũng có điều cần thú nhận với anh. Một điều gì đó đè nặng lên trái tim cô từ bấy lâu nay. o O o Hai ngày trước, nhân một chuyến viếng thăm các nơi trong bệnh viện dành cho nhân viên mới, Evie đã gặp chủ nhiệm khoa, Loreena M ick, người trước kia từng phụ trách những trường hợp bỏng nặng. Tuy chưa bao giờ gặp bà, nhưng Evie biết rõ bà là ai. Connor đã kể với cô về bà và về sự tận tụy chăm sóc của bà trong thời gian anh nằm viện. - Chính là nhờ bà ấy mà giờ đây anh còn trên thế gian này, anh đã thú nhận như vậy trong một trong những lần hiếm hoi anh trải lòng. Vì vậy Evie rất tò mò muốn được gặp bà bác sĩ. Tuy nhiên, điều khiến cô ngạc nhiên lại là cái cách bà chủ nhiệm khoa nhìn cô chăm chăm đầy bối rối, trong khi cô coi như không hề biết bà. Ngày hôm sau, cô gái trẻ càng băn khoăn hơn khi nhận được một bức thư điện tử của Loreena M ick, trong đó chỉ có số hiệu bệnh án của một bệnh nhân bí ẩn. Evie mày mò tìm hiểu, nhưng bệnh án đó đã quá cũ nên không thể tra cứu trên mạng được. Vì vậy, nửa đêm hôm ấy, sau ca trực của mình, cô đã đi tới kho tài liệu lưu trữ nằm ở tầng hầm thứ ba. Trong hàng giờ liền, cô đi khắp các lối đi giữa hàng dãy kệ đang oằn xuống vì sức nặng của đồng thùng các tông, để rồi cuối cùng cũng tìm thấy bệnh án được chú dẫn. Đó là bệnh án của Connor. o O o Hai bàn tay cô run run mở nó ra. Giữa đồng phim X quang và biên bản phẫu thuật, Evie phát hiện ra khoảng hơn chục bức tranh Connor vẽ trong thời gian anh nằm viện. Họng nghẹn lại, cô chăm chăm nhìn vào những bức phác họa đầu tiên rồi những bức tiếp theo. Vẫn luôn là khuôn mặt của cùng một phụ nữ, được phác bằng bút chì với những nét vẽ vô cùng nhẹ nhàng. Và khuôn mặt ấy, là khuôn mặt cô. o O o Cô quyết định coi chi tiết ấy như một dấu hiệu của số phận. Một dấu hiệu hắc đã mang lại cho cô đủ nghị lực để thổ lộ tình yêu của mình với Connor. Những gì khiến cô gắn kết với anh bắt nguồn từ rất sâu xa. Sau buổi chữa trị theo liệu pháp giấc ngủ thôi miên, Connor cảm thấy mình phải có trách nhiệm với cô gái trẻ, người đã gọi lại rất rõ nét trong anh hình ảnh cậu thiếu niên đã từng là anh. “Cô ấy là người bên mình”, Mark đã từng thừa nhận trong buổi điều trị, và đúng là họ đã từng trải qua những thử thách như vậy, đã từng cảm thấy bị nhục nhã như vậy. Ngay từ đầu, họ đã cảm thấy thật gần gũi và tình cảm triu mến mà Connor dành cho Evie chỉ ngày một tăng lên cùng với thời gian. Về phần mình, Evie chẳng còn ai khác ngoài anh trên thế gian này. Khi chấp nhận sự giúp đỡ của anh, cô đã lại một lần nữa đặt cuộc sống của mình vào tay anh và anh trở thành tất cả đối với cô. Cô vẫn thường hay nhớ lại bản danh sách cô đã lập ở cuối cuốn nhật ký của mình khi còn sống tại Las Vegas. Không mấy điều trong đó được thực hiện. Cô chưa bao giờ đi nghỉ cùng mẹ mình. Bà đã qua đời mà không có được lá gan mới inh. Nhưng Evie đã tới New York và cuối cùng đã gặp được một người có thể hiểu cô. Còn về ước nguyện cuối cùng của cô - “một ngày nào đó, có ai đó yêu mình”, - cô chỉ mong muốn một điều: ai đó ấy là Connor. o O o Connor bước tới nhà hàng trước. Anh giao chiếc BMW hai chỗ thuê tại sân bay lại cho người nhân viên đỗ xe và đi thang máy lên tận sân thượng có tầm nhìn toàn cảnh xuống sông Chicago. Người ta đã sắp xếp cho anh một bàn tắm ấm ánh mặt trời, nơi anh có thể thong thả lẳng ngắm cánh rừng vĩ đại toàn những tòa nhà chọc trời đang trải ra trước mắt. Đây là lần đầu tiên anh quay lại thành phố này, nơi anh đã sinh ra và đã rời đi ba mươi năm trước đây trong tình cảnh thảm thương. Anh đã ra đi trong tư thế của kẻ biệt xứ, giờ anh đã trở lại trong vị thế của người chiến thắng. Mười năm vừa qua thật rực rỡ. Những thử nghiệm của anh trong lĩnh vực chữa trị bằng liệu pháp giấc ngủ thôi miên giờ đã được đồng nghiệp công nhận và đưa vào giảng dạy tại các trường y khoa. Nhờ phương pháp này, anh đã điều trị thành công cho hàng trăm người và nhận được danh hiệu Doctor in America trong hai năm liên tiếp. Về chuyện gia đình: anh là cha đỡ đầu của hai cậu con trai nhà Mark và anh vẫn tiếp tục gặp bạn mình gần như hàng ngày. Ngay cả khi không còn làm

việc cùng nhau nữa, hai người bạn ấy vẫn luôn rất gần gũi. Vả lại Mark còn là người duy nhất anh dám thổ lộ điều bí mật vẫn khiến anh day dứt từ hai năm nay và anh vẫn luôn chống chọi với nó... o O o Ngồi trong taxi, Evie cởi đôi giày thể thao ra rồi thay vào một đôi giày cao gót phù hợp hơn. Cô lục tìm trong túi xách tay lôi ra một túi đồ trang điểm nhỏ. Nào! Một chút phấn, một nét chì kẻ mắt và thế là xong. Cô muốn mình thật đẹp, như trong các bức vẽ của Connor. Anh sẽ phản ứng thế nào khi nghe cô bày tỏ tình yêu nồng nàn của mình? Cô hoàn toàn mù tịt về điều này. Nhưng cô không thể giữ tình yêu trong im lặng lâu hơn nữa bởi, khi lớn dần lên, tình yêu ấy làm cô nghẹt thở và hủy hoại cô. Mọi điều tốt đẹp xảy đến trong cuộc đời cô đều là nhờ vào Connor. Cô thường tự hỏi mình sẽ trở thành người thế nào nếu như con đường cô đi không bắt gặp con đường của vị bác sĩ thần kinh học, vào buổi tối Giáng sinh đáng nhớ ấy khi cô tìm các nằng cái túi của anh. Giờ này cô sẽ ở đâu? Trong tù? Hay đã chết? Hay làm phục vụ trong một nhà trọ bên lề đường quốc lộ ở vùng hạng ba? Đôi khi, thành công trong cuộc sống bắt nguồn từ những thứ chẳng lấy gì làm to tát: một cuộc gặp gỡ, một quyết định, một cơ may, một sợi dây... Suốt những năm vừa qua, cô luôn tìm mọi cách gây ấn tượng với anh, không ngừng tìm kiếm những lời khen ngợi tán đồng từ anh. Tất cả mọi điều cô đang làm, cô đều làm vì anh. Bởi chỉ với anh, cô mới thực sự cảm thấy bản thân mình. Connor chính là phần cô còn thiếu. Anh biết mọi điều về cô và cô biết mọi điều về anh. Cô cảm nhận được những rạn nứt, những yếu đuối, sợ hãi trong anh. Và nhất là, khi trù tính chuyện tương lai, cô luôn thấy chính anh sóng bước bên mình và cô không hình dung ra ai khác có thể là bố các con cô. o O o Connor nhìn đồng hồ rồi nhấp một ngụm nước khoáng. Tại sao anh lại nhận lời mời này? Tại sao anh lại tự ép mình vào nỗi đau khổ này? Lâu nay, Evie và anh luôn rất hiểu nhau và rồi, thời gian vừa qua, Connor xa cách dần bởi các buổi hội thảo ở nước ngoài cứ nhân lên không ngừng và anh không còn giữ liên lạc với cô qua điện thoại nữa. Tại sao vậy? Bởi anh nhận ra mình đã đem lòng yêu cô gái trẻ và cảm thấy không thể che giấu tình yêu của mình dưới lớp vỏ tình cảm quý mến đơn thuần được nữa. Anh yêu mọi thứ ở cô: giọng nói của cô, cử chỉ của cô, nụ cười của cô, nốt ruồi trên làn da cô, và việc cô biết mọi thứ về anh. Khi ở bên cô, Connor cảm thấy những gì anh đã chôn vùi sâu tận đáy lòng mình lại trỗi dậy: niềm hy vọng, khát khao được mở lòng ra với người khác và niềm tin vào tương lai. Là một nhà thần kinh học, anh hiểu rõ rằng yêu chẳng phải là gì khác ngoài một vấn đề sinh học, là công việc của các hoóc môn và chất dẫn truyền thần kinh. Nhưng điều ấy chẳng thay đổi được gì trong chuyện của anh: anh cần phải thoát khỏi sự chi phối của tình yêu ấy. Ngay cả khi anh có được trái tim Evie, thì khả năng có thể mất cô một ngày nào đó cũng đủ để anh từ bỏ. Anh vừa bước sang tuổi bốn mươi lăm. Anh đang ở đỉnh cao của sự nghiệp và sự nổi tiếng. Hiện giờ, anh vẫn còn quyến rũ và đầy hấp dẫn. Nhưng ngày sau thì sao? Trong mười năm, mười lăm năm, hai mươi năm nữa thì sao? Bất chợt, không kìm nén nổi nữa, anh vụt đứng dậy. Anh đang làm gì ở cái nhà hàng chuyên dành cho khách du lịch này, làm gì mà lại đi chờ đợi người phụ nữ anh chẳng bao giờ có thể yêu? Anh để lại một tờ tiền trên bàn, tìm lối đi về phía cửa rồi bấm thang máy để rời khỏi sân thượng. o O o Chiếc taxi thả Evie trước cửa nhà hàng. Cô đi qua phòng chính và bấm thang máy để lên sân thượng. Hai chiếc cabin thang máy đi lướt qua nhau mà họ không hề hay biết. Điều gì khiến hai người yêu nhau không gặp được nhau? Một vài giây đồng hồ, một thoáng lưỡng lự, một cơ may, một sợi dây... o O o Connor lấy lại xe và, tâm trí rối bời, anh quyết định quay lại sân bay. Anh sắp đi vào đường cao tốc thì, trong một cơn cảm hứng vừa bất chợt vừa mạo hiểm, anh quay xe lại và đi về hướng khu phố nơi anh đã trải qua thời thơ ấu. o O o Ba mươi năm đã trôi qua nhưng Greenwood không thay đổi nhiều. Quá trình tư sản hóa đã chạm đến một phần của khu South Side vẫn chưa hề tác động tới những ngọn tháp đồ sộ nơi khu phố của tuổi thơ anh. Connor đỗ chiếc xe hai chỗ mới toanh giữa bãi đậu xe. Vào thời anh còn ở đây, một con xe thể này có lẽ sẽ bị bốc hơi hoặc bị thiêu rụi chỉ trong vòng chưa đầy mười lăm phút. Giờ liệu nó có thể trụ được lâu hơn không? Chắc chắn là không, dựa vào những ánh mắt và lời lẽ chế nhạo mà một nhóm những kẻ vô công rồi nghề đã kịp quăng về phía anh, người ta có thể đoán ra điều ấy. Connor bước qua mặt họ mà chẳng mấy may suy suyển hành trình của mình. Một quả bóng rổ lăn đến gần chân, anh cúi xuống nhặt nó lên rồi ném lại về phía hai cậu nhóc đang chơi “một chọi một” trên khoảng đất. Một thoáng e sợ, Connor bước vào sảnh tòa nhà cũ kỹ của mình. Chỉ có mấy hộp thư bị gỡ đi. Trên những hộp còn lại, anh nhận thấy vài cái tên quen thuộc xưa kia, nhưng không còn tên gia đình đã nhận nuôi con. Nơi bậc thêm cầu thang, một cậu bé đang lặng lẽ ngồi làm bài tập. Vẫn luôn có một đứa, Connor vừa nghĩ vừa khẽ gật đầu chào cậu nhóc. Rồi anh theo lối cầu thang dẫn tới gian để thùng rác. Bước chân lưỡng lự, anh chậm chậm đi xuống, tay lần trên thanh vịn bằng bê tông. Tại sao anh lại làm việc này? Anh sẽ tìm kiếm điều gì ở cái chốn lạnh lẽo và tối tăm nơi anh đã đánh mất tuổi thơ mình này? - **THẾ NÀO, THẮNG HÈN KIA, MÀY BIẾT BỌN TAO SẼ LÀM GÌ VỚI NHỮNG THỨ RÁC RUỐI CHỨ?** Anh giật mình quay ngoắt lại, nhưng chẳng có ai. Chỉ là trí tưởng tượng đang phản lại anh. Ba mươi năm đã trôi qua kể từ buổi tối

khủng khiếp ấy nhưng trong tâm trí anh, thảm họa vẫn luôn sống động như thế. Tới ngưỡng cửa, anh bật công tắc điện. Gian phòng vẫn ngập chìm trong bóng tối, như thể bóng đèn bị vỡ vẫn chưa được thay từ thời đó. Anh ngập ngừng chưa bước vào. Anh đang tìm cách chứng tỏ ỉn điều gì? Rằng anh không còn sợ nữa ư? Rằng anh có thể đối mặt với những con quỷ của mình ư? E sợ, nhưng anh vẫn bước vào phòng và đóng cánh cửa bằng kim loại lại sau lưng. - LŨ HÈN NHẤT, BỌN TAO SẼ THIẾU RỤI CHÚNG, một giọng nói hét lên trong đầu anh. Giờ đây, anh đang đứng một mình trong bóng đêm, bao quanh là những khoảng tối đen đặc. Anh cảm thấy cơ thể mình đang run lên và những giọt mồ hôi chảy dọc sống lưng. Một tiếng động mới và dù trong bóng tối, dường như anh vẫn nhận thấy hình bóng mờ ảo của một cậu bé mười lăm tuổi. Tim anh đập rộn lên. Anh bước vài bước về phía đó và nhìn thấy chính mình xưa kia với vẻ xanh xao, gầy guộc và bộ quần áo quá chật so với tuổi của anh. Cậu bé đã từng là anh nhìn anh như một vị khách được mong đợi từ rất lâu rồi. Connor cảm thấy nỗi sợ hãi xa xưa ấy lại trỗi dậy trong anh, cái nỗi sợ hãi chưa bao giờ buông tha anh và luôn phá rối cuộc sống của anh. - Anh không cần phải sợ nữa, cậu thiếu niên thì thầm với anh. Connor buồn rầu đáp lại: - Nhưng tôi lo sợ cho chính bản thân cậu. Cậu kia nhìn anh với vẻ như muốn trấn an: - Giờ thì em ổn rồi. Connor đặt tay lên vai cậu thiếu niên đã từng là anh, rồi anh nhắm mắt lại và để nỗi sợ hãi chậm chậm thu lại về nơi của nó. Và tan biến. o O o Khi Connor ra khỏi tòa nhà, Evie đang đứng đợi anh gần chiếc xe ô tô. Cô không mất nhiều thời gian để tìm thấy anh. Sâu thẳm trong lòng mình, cô vẫn luôn cho rằng mọi chuyện sẽ kết thúc ở đây, dưới chân những ngọn tháp của tuổi thơ mà người ta chẳng bao giờ có thể thực sự rời xa. Cô bước về phía anh, lòng đầy tự tin. Cô biết rằng từ giờ mọi chuyện sẽ ổn. Bởi ở nơi người ta yêu nhau, sẽ chẳng bao giờ còn bóng tối. NÓI RIÊNG GIỮA CHÚNG TA... Các bạn đọc giả thân mến, Đây là giờ đã được năm tiểu thuyết, các bạn đã khiến tôi thấy thật vinh dự và được tin tưởng khi cùng tôi theo các nhân vật và thế giới của tôi. Rất nhiều bạn đã viết thư cho tôi để bày tỏ tình cảm gắn bó của mình với những câu chuyện của tôi mà giờ đây cũng đã trở thành của các bạn. Tôi đã đọc từng lá thư và từng lời nhắn của các bạn. Đôi khi chúng ta đã được gặp gỡ nhau, trong một buổi ký tặng sách nào đó: một vài lời nói xúc động, dĩ nhiên là quá ngắn gọn; một vài lời lẽ nồng nhiệt; được trao gửi vợi vàng... Sau mỗi buổi gặp như vậy, tôi vẫn luôn có một cảm giác; cảm giác chưa nói với các bạn điều cốt yếu nhất. Và điều cốt yếu nhất, đó là: cảm ơn. Cảm ơn vì đã làm cho những cuốn tiểu thuyết của tôi được sống. Cảm ơn vì đã làm cho chúng được tồn tại, được biết đến, được che chở. Bởi lẽ chính việc các bạn đọc chúng từ nay đã mang lại ý nghĩa cho những từ ngữ của tôi. Nhưng chắc hẳn các bạn đã biết tất cả những điều này rồi... Hẹn sớm gặp lại, giữa các trang giấy. Guillaume 6 tháng Ba 2007y. Những câu nói huyền bí xuất hiện trên bức tường ở Chương 10, một câu là của Marie Curie ("Không có gì phải sợ, mọi điều đều có thể hiểu được") và một câu là của Ernest Hemingway ("Một người đàn ông có thể bị hủy hoại, nhưng không được khuất phục"). Dưới bóng những tòa tháp đã chết, cụm từ được dùng ở Chương 29, là tựa đề của một tập truyện tranh do Art Spiegelman minh họa, được viết sau thảm kịch ngày 11 tháng Chín.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/boi-vi-yeu>